

ĐẢNG BỘ HUYỆN VĨNH NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ
(1937 – 2007)



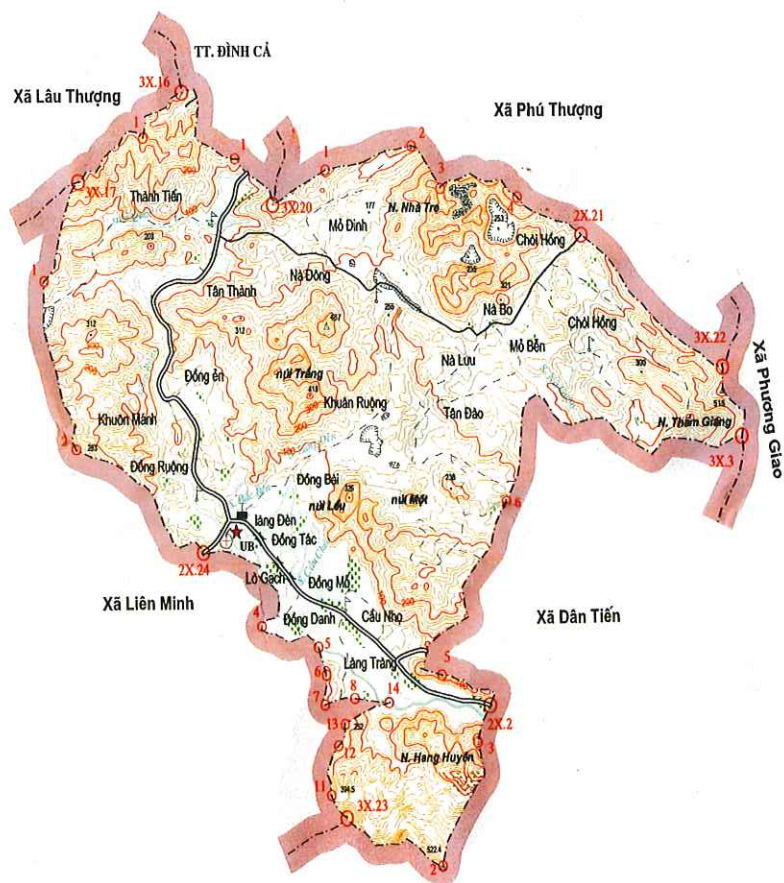
XUẤT BẢN NĂM 2010

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG BÀ
(1937 - 2007)



XUẤT BẢN NĂM 2010

LƯỢC ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
XÃ TRÀNG XÁ - HUYỆN VĨ NHAI - TỈNH THÁI NGUYÊN



CHÚ DẪN

- | | | | | | | | | | |
|--|---------------------------|--|---------------|--|--------------------------------|--|----------------|--|---------------------|
| | UBND xã, phường, thị trấn | | Bưu điện | | Đường địa giới Tỉnh, Thành phố | | Thủy văn 1 nét | | Dân cư nông thôn |
| | UBND huyện, thị xã | | Trường học | | Đường địa giới Quận, Huyện | | Cầu bê tông | | Dân cư Đô thị |
| | Mức địa giới | | Nhà thờ | | Đường địa giới Xã, Thị trấn | | Cầu nhỏ | | Bãi cát |
| | Điểm đặt trụ | | Nhà thờ | | Đường Quốc lộ | | Đường điện | | Núi đá |
| | Trạm Y tế | | Nghĩa trang | | Đường nhựa, cấp phối | | Đường điện | | Sông hai nét, Ao hồ |
| | ĐẠI PHẬT thanh tịnh hình | | Khu trồng lúa | | Đường mòn | | Bến phà, đò | | |
| | Nhà máy lớn | | Khu trồng màu | | Đường đất nhỏ | | Đò, Bè nhỏ | | |
| | | | | | Đường sắt | | | | |

THE NEW YORK PUBLIC LIBRARY
ASTOR LENOX TILDEN FOUNDATION
155 E. 42ND STREET
NEW YORK 17, N. Y.

Chỉ đạo nội dung:

**BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY VÕ NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ**

Ban Chỉ đạo :

Nguyễn Hữu Ưa

(Bí thư Đảng uỷ xã Khoá XIX, Phó Bí thư Đảng uỷ xã
Khoá XX - Chủ tịch HĐND xã) : Trưởng ban

Lê Mạnh Hùng

(Phó Bí thư Đảng uỷ xã Khoá XIX - Chủ tịch UBND xã,
Bí thư Đảng uỷ xã Khoá XX) : Phó Trưởng ban.

Nịnh Văn Hào

(Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Tuyên giáo
Huyện uỷ Võ Nhai) : Ủy viên.

Vì Văn Thành

(Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ xã khoá XX) Ủy viên

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Nguyễn Hữu Ưa.

(Bí thư Đảng Uỷ xã Khoá XIX, Phó Bí thư Đảng Uỷ xã
Khoá XX - Chủ tịch HĐND xã)

...the ... of ...
... the ...

... the ... of ...
... the ...

... the ...

... the ...

... the ... of ...
... the ...

... the ...

... the ... of ...
... the ...

... the ...

... the ... of ...
... the ...

... the ...

... the ... of ...
... the ...

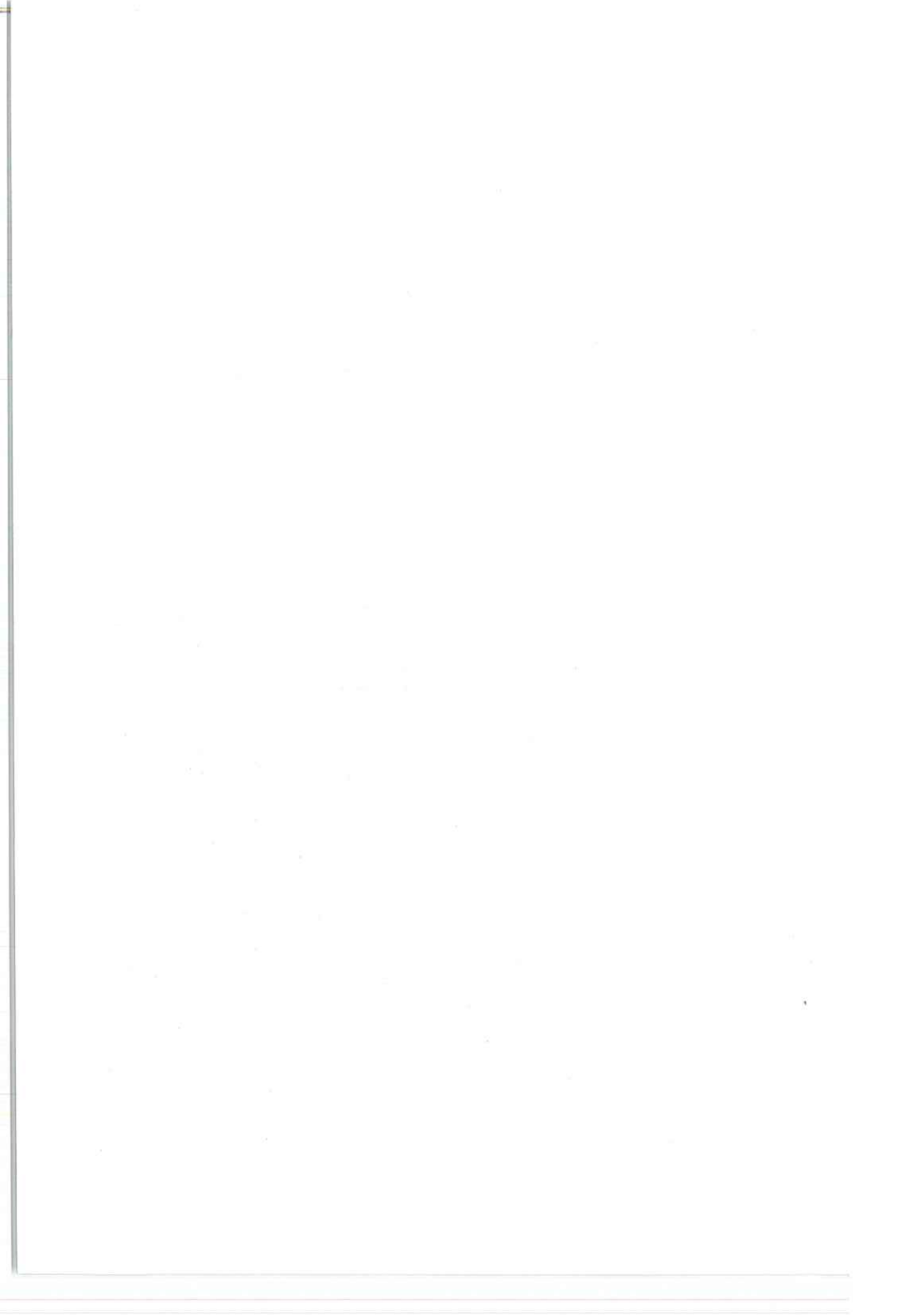
... the ...

... the ...

... the ... of ...
... the ...

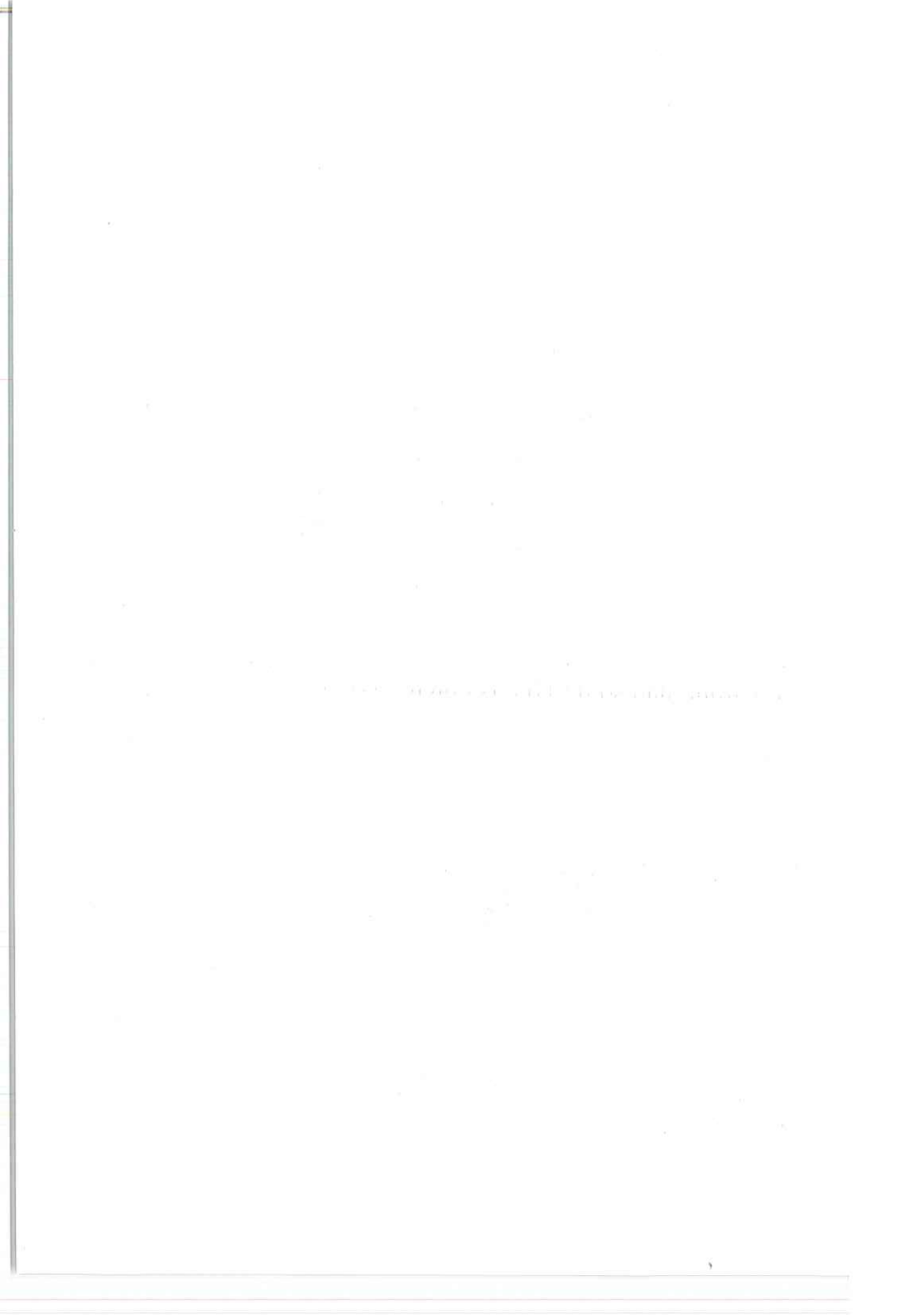


Ngày 22/8/1998, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Quyết định số 424/KT-CTN phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kì chống Pháp cho Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Trảng Xá.





Ngày 22/12/1998, Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Trảng Xá long trọng tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp.



LỜI GIỚI THIỆU

Trải qua hơn 70 năm (1937 - 2010) vừa xây dựng, vừa lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng, từ một tổ Đảng, với 5 đảng viên lúc ban đầu, tổ chức cơ sở Đảng xã Tràng Xá đã phát triển thành một Đảng bộ lớn mạnh, với 22 chi bộ và 234 đảng viên. Thực hiện Chỉ thị số 17/CT - TU ngày 31/12/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thái Nguyên, Kế hoạch số 47/KH-HU ngày 27/6/2008 của Ban Thường vụ và Hướng dẫn số 02/HD-TG ngày 8/7/2008 của Ban Tuyên giáo Huyện uỷ Võ Nhai, thể theo nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tràng Xá khoá XIX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá (1937 - 2007).

Thông qua nội dung Lời giới thiệu, năm chương I, II, III, IV, V và các phần Kết luận, Phụ lục, cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá (1937 - 2007) dựng lại một cách tương đối khách quan, trung thực quá trình 70 năm xây dựng và trưởng thành của tổ chức cơ sở Đảng xã Tràng Xá (1937 - 2007); ghi lại các thành tích to lớn và những đóng góp vô giá của nhân dân, cán bộ, đảng viên và chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân xã vào các thắng lợi vĩ đại của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

dân tộc trong các thời kì cách mạng giải phóng dân tộc, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trước đây, cũng như thời kì đổi mới, công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước ngày nay.

Cùng với việc ghi lại các chiến công hiển hách của Đảng bộ, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân xã, cuốn sách cũng phản ánh cả những mặt chưa thành công, thậm chí cả những tổn thất của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong các thời kì lịch sử và trong công tác xây dựng Đảng; trong giáo dục, quản lí, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên (nhất là đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ các trọng trách trong bộ máy lãnh đạo các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong xã).

Với các nội dung trên, cuốn sách là tài liệu giáo dục lịch sử, truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã; đồng thời cũng là tài liệu để các cấp uỷ Đảng trong Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, giáo dục, quản lí, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước và công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Chỉ đạo và Ban Biên soạn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ mà trực tiếp là Ban Tuyên giáo Huyện uỷ và sự giúp đỡ của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Văn phòng Huyện uỷ Võ Nhai; đặc biệt là sự giúp đỡ nhiệt tình và có trách nhiệm rất cao trong việc xác minh, cung cấp tư liệu lịch sử của các cán bộ lão thành cách mạng, tiền khởi nghĩa và lãnh đạo cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể xã các thời kì. Tuy nhiên, do nguồn tư liệu lịch sử của Đảng bộ, nhất là nguồn tư liệu trong các thời kì từ năm 1990 trở về trước rất hiếm, nên chắc chắn nội dung cuốn sách còn nhiều thiếu sót, hạn chế. Ban Thường vụ Đảng uỷ xã mong cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, cùng đồng đạo bạn đọc góp ý, bổ sung.

Nhân dịp xuất bản cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá (1937 - 2007), Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá xin trân trọng cảm ơn Ban Thường vụ Huyện uỷ, trực tiếp là Ban Tuyên giáo và Văn phòng Huyện uỷ Võ Nhai; các cán bộ lão thành cách mạng, tiền khởi nghĩa và lãnh đạo cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể xã trong các thời kì, cùng toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã tận tình giúp đỡ; cảm ơn các đồng chí trong Ban Biên soạn làm việc khẩn trương, nghiêm túc để cuốn sách được xuất bản đúng kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã và Ban Chỉ đạo vào dịp kỉ niệm 69 năm ngày thành lập Cứu quốc quân 2 (15/9/1941 - 15/9/2010) và 65 năm ngày Cách mạng tháng Tám 1945 thành công (19/8/1945 - 19/8/2010).

Thay mặt Ban Thường vụ Đảng uỷ xã, tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá (1937 - 2007) với toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, cùng các bạn đọc gần xa.

TM. ĐẢNG ỦY XÃ TRÀNG XÁ KHOÁ XIX

Bí thư

Nguyễn Hữu Ưa.

Chương I

**QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI
VÀ TRUYỀN THỐNG**

I - Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội

Tràng Xá là một xã vùng cao, vị trí địa lý nằm ở vùng Đông Nam huyện Võ Nhai, phía bắc giáp thị trấn Đình Cả, phía tây bắc giáp xã Lâu Thượng, phía đông bắc giáp xã Phú Thượng, phía đông giáp xã Phương Giao, phía đông nam giáp xã Dân Tiến, phía tây nam giáp xã Liên Minh. Toàn xã có diện tích tự nhiên hơn 47,75 ki lô mét vuông; trong đó, có 1.848,44 héc ta đất sản xuất nông nghiệp, 1.823,36 héc ta đất lâm nghiệp, 74,99 héc ta đất nuôi trồng thủy sản; 347,80 héc ta đất phi nông nghiệp (gồm 116,18 héc ta đất ở và 681,06 héc ta đất chưa sử dụng). So với tổng diện tích đất tự nhiên, đất sản xuất nông nghiệp chiếm 38,71%, đất lâm nghiệp chiếm 38,45%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 1,57%, đất phi nông nghiệp chiếm 7,28%.

Địa hình Tràng Xá thuộc vùng gò đồi, với nhiều dãy đồi hình bát úp, xen lẫn các dải núi đá vôi, bị chia cắt bởi các dòng sông, khe suối. Xen giữa những dải đồi núi là những thung lũng nhỏ hẹp được nhân dân khai phá thành những cánh đồng gieo, cấy lúa nước và trồng màu. Khí hậu Tràng Xá mang đặc điểm chung của khí hậu miền núi Bắc Bộ, nhưng có phần khắc nghiệt hơn. Trước đây Võ Nhai

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

nói chung, Tràng Xá nói riêng nổi tiếng là vùng rừng thiêng nước độc. Sách “Đồng Khánh dư địa chí” viết: “Trong huyện rừng núi liên tiếp, khí núi nặng nề, khí trời nhiều lạnh rét, khí đất ẩm thấp. Cuối xuân trời còn lạnh, mùa hè chỉ hơi nóng, đầu thu đã bắt đầu lạnh, đến mùa đông thì rét đậm. Hàng ngày, trước giờ Tý (trước 9 giờ sáng), sau giờ Thân (sau 5 giờ chiều) thì không nhìn thấy núi”. Nhiệt độ trung bình hàng năm vào khoảng 22,9 độ C. Mùa nóng từ tháng 4 đến tháng 10 hàng năm, tháng nóng nhất là tháng 6, tháng 7, nhiệt độ trung bình khoảng 27,9 độ C. Nhiệt độ cao tuyệt đối tới 39,5 độ C. Mùa lạnh từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau. Tiết trời giá rét, tháng lạnh nhất là tháng 1, nhiệt độ trung bình khoảng 14,9 độ C. Có nhiều ngày có sương muối, nhiệt độ trung bình dưới 10 độ C, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và sự phát triển của cây trồng, vật nuôi. Chịu ảnh hưởng của chế độ mưa của vùng núi Bắc Bộ, lượng mưa trung bình của Tràng Xá hàng năm khoảng 1940mm và phân bố không đều, tập trung chủ yếu vào mùa mưa. Mùa mưa ở Tràng Xá thường diễn ra từ tháng 4 đến tháng 10, trùng với mùa nóng, lượng mưa khoảng 1700mm. Mùa khô từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau, trùng với mùa lạnh lượng mưa ít, chỉ vào khoảng trên 200mm.

Tràng Xá có một con sông và hai con suối nhỏ chảy qua. Sông Dong (sông nhánh của hệ thống sông Cầu) bắt nguồn từ hang Phượng Hoàng (xã Phú Thượng), thuộc dãy núi đá vôi phía đông bắc thị trấn Đình Cả, chảy qua thị trấn Đình Cả vào Tràng Xá qua Dân Tiến, Bình Long sang Bắc Giang đổ vào sông Thương. Sông Dong mang nước tưới cho các cánh đồng thuộc xóm Làng Đền, Đồng Bài, Đồng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tác, Lò Gạch, Đồng Mỏ, Đồng Danh, Cầu Nhỏ. Trong xã có đập Suối Bùn (trên sông Dong) thuộc xóm Đồng Ân và có hệ thống kênh mương dẫn nước tưới, tiêu cho đồng ruộng được xây dựng từ những năm 1969, 1970 của thế kỷ 20. Đây là hệ thống thủy lợi chính của xã. Những năm 2007, 2008, hệ thống kênh mương dẫn nước được nâng cấp bằng bê tông và gạch nung, tưới nước cho các cánh đồng nói trên thông qua đập Suối Bùn và Trạm bơm điện Đồng Danh. Suối Vằng Kheo bắt nguồn từ hang Bà Đào (xóm Tân Đào), chảy qua xóm Khuôn Ruộng, qua rừng Vằng Kheo, cung cấp nước tưới cho nửa phần phía trên các cánh đồng Đồng Tác, Đồng Bài. Suối Hu Tùng bắt nguồn từ rừng Vằng Kheo, chảy qua xóm Đồng Tác tưới nước cho cánh đồng Đồng Mỏ. Hồ Đông Bo được xây dựng năm 1989 tại xóm Là Đông bằng nguồn vốn của chương trình Sítse, diện tích mặt hồ rộng khoảng 1héc ta, cung cấp nước tưới cho cánh đồng Là Đông.

Xã Tràng Xá trước đây thuộc tổng Tràng Xá châu Võ Nhai. Thời Lý, Trần (thế kỷ X- XIV) gọi là châu Vạn Nhai. Thời thuộc Minh (1407-1427), đổi thành châu Vũ Lễ. Đầu đời Lê đổi thành huyện Võ Nhai thuộc phủ Phú Bình. Đến đời vua Đồng Khánh (1886-1888), Tràng Xá là 1 trong 8 tổng của huyện Võ Nhai⁽¹⁾. Tổng Tràng Xá gồm 3 xã Quan Lũng, Tràng Xá, Khắc Kiệm. Thời kì này huyện lỵ huyện Võ Nhai chuyển từ xã Lâu Thượng vào đặt tại xã Tràng Xá. Năm 1894, thực dân Pháp cắt các tổng Bắc Sơn, Nhất Thê, Quỳnh Sơn, Tân Lưu, Vĩnh Yên ra khỏi huyện

(1) 8 tổng đó là: Lâu Thượng, Lâu Hạ, Tràng Xá, Bắc Sơn, Nhất Thê, Quỳnh Sơn, Tân Tri, Vĩnh Yên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Võ Nhai để thành lập châu Bắc Sơn, huyện Võ Nhai đổi thành châu Võ Nhai. Tràng Xá là một trong 6 tổng thuộc châu Võ Nhai⁽¹⁾.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, thực hiện chủ trương của Chính phủ bỏ đơn vị hành chính cấp tổng, theo đó đơn vị dưới huyện (châu) là xã, dưới xã là thôn (xóm, bản), tổng Tràng Xá đổi thành xã Tràng Xá (đại xã) gồm các thôn Lâu Hạ, Tràng Xá, La Ché, Quan Lũng. Ngày 25/3/1948, Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hoà kí Sắc lệnh số 148/SL, bỏ các đơn vị hành chính cấp phủ, châu, quận. Theo đó, châu Võ Nhai đổi thành huyện Võ Nhai. Cuối năm 1953, thực hiện chủ trương chia nhỏ các đơn vị hành chính cấp xã, thôn Lâu Hạ tách khỏi xã Tràng Xá để thành lập xã Liên Minh, thôn La Ché sáp nhập về xã Dân Tiến. Xã Tràng Xá (1 trong số 17 xã của huyện Võ Nhai) còn lại hai thôn Tràng Xá và Quan Lũng. Theo Quyết định ngày 1/6/1985 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), 4 xã Tân Long, Hoà Bình, Quang Sơn và Vân Lãng tách khỏi huyện Võ Nhai, sáp nhập về huyện Đồng Hỷ; xã Nghinh Tường tách làm hai xã Nghinh Tường và Sảng Mộc. Ngày 25/10/1990, thị trấn Đình Cả được thành lập, xã Tràng Xá là 1 trong 15 đơn vị hành chính trực thuộc huyện Võ Nhai⁽²⁾.

Trước tháng 8/1953, xã Tràng Xá có 5 dân tộc anh em (Kinh, Nùng, Cao Lan, Dao, Tày) cùng sinh sống. Dân số

(1) 6 tổng đó là: Lâu Thượng, Tràng Xá, Phương Giao, Cúc Đình, Thượng Nung, Vân Lãng.

(2) Đó là: Thị trấn Đình Cả và các xã Nghinh Tường, Sảng Mộc, Vũ Chấn, Thượng Nung, Thần Sa, Cúc Đường, Phú Thượng, Lâu Thượng, La Hiên, Tràng Xá, Liên Minh, Phương Giao, Dân Tiến, Bình Long

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

toàn xã có 2.697 người, trong đó dân tộc Kinh có 1.019 người, dân tộc Nùng có 715 người, dân tộc Cao Lan có 503 người, dân tộc Dao có 326 người, dân tộc Tày có 134 người. Cuối năm 1953, xã Tràng Xá còn lại 2 thôn Tràng Xá và Quan Lũng, dân số hơn 1.000 người, với 3 thành phần dân tộc Kinh, Tày, Nùng. Đến trước năm 1960, thành phần dân tộc cư trú trên địa bàn xã Tràng Xá vẫn chủ yếu là 3 dân tộc Kinh, Tày, Nùng; trong đó, dân tộc Tày, Nùng chiếm khoảng 70%, dân tộc Kinh chiếm 30%. Những năm 1962-1963, thực hiện cuộc vận động đưa nhân dân vùng đồng bằng Bắc Bộ lên phát triển kinh tế miền núi, Chi bộ Tràng Xá đã làm tốt công tác lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã đón 230 hộ gia đình với 1.200 khẩu từ tỉnh Hưng Yên lên xây dựng quê hương mới (trong đó, riêng năm 1962 đón 501 người, tổ chức xây dựng thành 3 hợp tác xã khai hoang là Thống Nhất, Thái Hưng và Hồng Hà).

Phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền xã, đồng bào bản địa đã giúp đỡ vật liệu, công sức làm nhà, chia sẻ ruộng nương, đôi bả tạo điều kiện cho đồng bào lên xây dựng quê hương mới nhanh chóng ổn định cuộc sống. Năm 1979, chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra, thông qua mối quan hệ họ hàng, dòng tộc, khoảng 20 hộ dân tộc Nùng từ Lạng Sơn sơ tán về xóm Tân Đào lánh nạn rồi ở lại sinh cơ, lập nghiệp. Những năm 1980-1983, trên 40 hộ đồng bào Mông từ Cao Bằng, Tuyên Quang mang theo toàn bộ tài sản gia đình di cư tự do về Tràng Xá. Để giúp đồng bào nhanh chóng ổn định cuộc sống, hạn chế phá rừng làm nương, theo chương trình định canh, định cư, xã đã hướng dẫn, khoanh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

vùng cho đồng bào sống tập trung vào ba khu vực, thành lập ba đội sản xuất sau đó thành lập Hợp tác xã nông nghiệp Chòi Hồng. Những năm 1985-1986, do thấy điều kiện làm ăn thuận lợi, cũng thông qua mối quan hệ họ hàng, làng xóm nhiều gia đình ở Hải Dương, Hưng Yên tiếp tục lên sinh cơ lập nghiệp tại Trảng Xá, lập nên xóm Là Lưu. Tính đến ngày 1/4/2009, dân số Trảng Xá có 8.296 người.

Dưới thời phong kiến, dân cư ở Trảng Xá thừa thớt, kinh tế chủ yếu là tự cấp, tự túc, sự giao thương, đi lại còn ít nên mạng lưới giao thông không phát triển. Đường đi lại từ xóm này sang xóm khác, từ Trảng Xá sang các xã, các vùng xung quanh, thậm chí cả đường ra Đình Cả cũng chủ yếu là những con đường mòn cho người đi bộ, cho ngựa thồ. Thời kì thực dân Pháp chiếm đóng, để phục vụ việc vơ vét tài nguyên và tổ chức các cuộc hành quân càn quét, đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân ta, hàng năm chính quyền thực dân đều bắt nhân dân ta đi phu làm đường nhưng chủ yếu tập trung cho con đường 1B. Đường Đình Cả đi Trảng Xá chỉ được tu sửa bằng việc phát quang cây cối mọc lan, san lấp các rãnh trên mặt đường do bị nước mưa sùi lở.

Sau ngày miền Bắc hoàn toàn giải phóng, để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế trong vùng, đường giao thông Trảng Xá và các vùng phụ cận từng bước được mở rộng. Năm 1998, tuyến trục chính từ Trảng Xá đi Đình Cả, Trảng Xá đi Bình Long - Dân Tiến, Trảng Xá đi Phương Giao được trải nhựa. Thực hiện chủ trương Nhà nước và nhân dân cùng làm từ năm 2001 các tuyến đường liên thôn, liên xóm của Trảng Xá từng bước được kiên cố hoá. Đến nay Trảng Xá có khoảng 3 km đường bê tông, mặt đường rộng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

từ 2,5 đến 3 mét, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại, chuyên trở hàng hoá, phát triển kinh tế.

Từ những năm 60 của thế kỷ 20 trở về trước, Tràng Xá có những cách rừng già nguyên sinh với nhiều loại gỗ quý (nghiến, lát, đinh, sao, de dôi...) và nhiều cây dược liệu quý làm thuốc chữa bệnh. Rừng của Tràng Xá không chỉ có giá trị về kinh tế, môi sinh mà những cánh rừng đại ngàn trước đây còn là nơi che dấu các chiến sĩ cách mạng trong Cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945; nơi trú chân của các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ, các đơn vị bộ đội chủ lực của ta trong kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ. Củ mài, rau rừng còn là nguồn lương thực, thực phẩm nuôi dưỡng cán bộ, và nhân dân trong suốt những năm khó khăn. Những năm sau này, do công tác quản lí, khai thác không tốt, rừng Tràng Xá bị tàn phá nghiêm trọng, diện tích rừng tự nhiên bị thu hẹp nhanh chóng. Thực hiện chương trình phủ xanh đất trống đồi núi trọc, được sự hỗ trợ của Nhà nước, bằng các Chương trình “PAM”, Chương trình 327, rừng của Tràng Xá đã từng bước xanh tốt trở lại. Đến nay, toàn xã có 772,69 héc ta rừng sản xuất, 607,78 héc ta rừng phòng hộ, trong đó có 179,78 héc ta rừng tự nhiên. Nguồn lợi kinh tế thu được từ rừng góp phần đáng kể cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với gỗ và các loại dược liệu quý, trước đây rừng ở Tràng Xá có rất nhiều thú và chim quý hiếm, với các loài hổ, báo, hươu, nai, chồn, nhím, chim công, gà rừng... Do nạn phá rừng và săn bắn bừa bãi, nên đến nay rừng Tràng Xá nhiều loài chim, thú quý hiếm kể trên (cũng như ở rừng các xã khác trong huyện Võ Nhai, trong tỉnh Thái Nguyên) đã bị tuyệt diệt.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Với truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động, nhân dân các dân tộc Tràng Xá luôn đùm bọc, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, xây dựng cuộc sống. Trước Cách mạng tháng Tám 1945, nhân dân Tràng Xá chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa nước, lúa rẫy, trồng màu, chăn nuôi, săn bắn và khai thác lâm thổ sản. Đất rộng, người thưa, dễ thuận tiện trong việc giúp đỡ nhau chống chọi với thú dữ và trộm cướp, nhân dân ở đây thường sống thành chòm xóm dọc theo các thung lũng hoặc ven các sườn đồi thấp. Mỗi xóm khoảng 5,7 gia đình, thường là trong cùng một dòng họ. Nơi ăn ở sơ sài, phần lớn là nhà tranh, vách nứa hoặc vách đất. Do công cụ lao động thô sơ, sản xuất thủ công, trình độ canh tác thấp lại thường xuyên bị sâu bệnh, thú rừng tàn phá nên sản lượng lương thực thu được rất hạn chế, đời sống nhân dân thường gặp nhiều khó khăn. Những tháng giáp hạt nhiều gia đình phải lên rừng đào củ, hái măng về ăn thay cơm.

Mặc dù đời sống kinh tế có nhiều khó khăn nhưng nhân dân các dân tộc Tràng Xá vẫn luôn duy trì đời sống văn hoá, tinh thần khá phong phú. Từ xa xưa, phần lớn các làng trong xã đều có đình, chùa, nghề, miếu. Trên địa phận Tràng Xá trước đây có tới năm ngôi đình gồm đình làng Đền, đình La Mọ, đình Đồng Mỏ, đình Là Bo, đình Là Đông. Đình ở Tràng Xá đều thờ Cao sơn Quý minh (Dương Tự Minh), người có công giúp vua Lý đánh dẹp giặc Tống, giữ yên bờ cõi phía Bắc, được nhân dân suy tôn là thành hoàng làng. Các đình còn thờ các sơn thần, thổ thần, thủy thần, nông thần. Chùa của các làng đều thờ Đức phật Thích ca mâu ni, Quan thế âm Bồ tát. Nghề ở các làng có khi thờ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

chung 1,2 thần có khi thờ riêng thần ở khu vực đó như thần nước, thần cây đa, thần vực sâu...

Trong các đình, chùa, nghè ở Trảng Xá trước đây lớn nhất là đình làng Đền. Các tư liệu hiện còn lưu truyền trong nhân dân cho thấy đình làng Đền được xây dựng từ đời Trần. Đình làng Đền xưa kia có tên là đình Bắc Lạng. Đình gồm ba gian hai trái. Gian giữa thờ Cao sơn Quý minh, hai gian bên thờ Sơn thần, Thổ thần, Nông thần. Đầu trái bên tả thờ nàng Yên, bên hữu thờ nàng Cảnh. Hội chính tại đình vào ngày 8 tháng Giêng hàng năm. Lễ cúng bầy đủ sáu cỗ, cúng sáu thần nói trên. Đình làng Đền cùng với đình các làng khác trong xã trải qua nhiều đợt thăng trầm gắn với từng giai đoạn lịch sử thịnh, suy của mỗi triều đại. Đến triều Lê, sau 10 năm kháng chiến chống quân Minh thắng lợi, đình Bắc Lạng được xây dựng lại gần làng Đền nên lấy tên là đình làng Đền (còn gọi là đình Trảng Xá). Đình gồm ba gian hai trái, với sáu hàng cột gỗ lim. Cột cái có đường kính 50cm, cột con, cột hiên nhỏ dần, mái lợp ngói đất nung. Thời kì giặc "Cờ đen"⁽¹⁾ tràn sang cướp phá nhân dân bỏ chạy tứ tán, đình chùa hoang tàn, thờ cúng gián đoạn. Sau khi giặc "Cờ đen" bị khống chế, chính quyền nhà Nguyễn cùng Chính phủ "Bảo hộ" đặt quan cai trị ở địa phương, đời sống nhân dân tạm thời ổn định, đình chùa được xây dựng lại. Vì khu vực này lúc đó dân cư thưa thớt nên việc tạo dựng lại đình, chùa phải huy động sự đóng góp của nhân dân làng Đền, làng Giữa, làng Thâm, làng Hướm, làng Đụn, làng Trảng. Không có ngói mái đình được lợp

(1) Giặc "Cờ đen" là đám tàn quân của cuộc khởi nghĩa nông dân Thái Bình Thiên quốc (Trung Quốc), bị triều đình nhà Thanh đánh đuổi chạy sang nước ta trở thành thổ phỉ cướp phá nhiều nơi.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bằng tranh nứa nên đến những năm 1941-1942, thực hiện chủ trương dồn dân vào các trại tập trung để cách li, triệt đường tiếp tế của nhân dân cho Cứu quốc quân, thực dân Pháp đã đốt hết nhà dân, đốt cả đình, chùa.

Thời kì đất nước thịnh trị, đình, chùa ở Tràng Xá được tổ chức thờ cúng đều đặn. Hằng năm, dân làng Đồng Mỏ mở hội xuân, rước kiệu, tế lễ ở đình vào ngày mùng 5 tháng giêng. Đình làng Đền mở hội vào ngày 8 tháng giêng. Đình La Mỏ mở hội ngày 9 tháng giêng. Do ở khu vực trung tâm, huy động được công sức đóng góp của nhân dân nhiều làng trong vùng nên đình làng Đền được xây dựng to nhất, hằng năm tổ chức tế lễ long trọng đông vui. Đình có 2 mẫu ruộng công giao cho dân quanh vùng cày cấy đóng góp hoa lợi để gây quỹ, dùng vào việc chung của làng. Đình còn có một chuông, một bộ công chiêng 12 chiếc bao gồm: 2 chiêng vú đường kính 80 cm, 9 chiêng phẳng đường kính từ 40 đến 60 cm, 1 cồng đường kính 30 cm, ngoài ra còn có phướn, trống sơn, kiệu rước... Sắc phong cho Tràng Xá của vua Khải Định được các chức sắc hàng tổng xuống thị xã Thái Nguyên rước về thờ ở đình. Sắc bằng giấy bản, khổ to, chữ nho, có đóng dấu vuông, được cuộn tròn bỏ trong ống gỗ sơn son thếp vàng, đựng trong tráp đỏ đặt trên ngai, thờ trong hậu cung giữa đình.

Mỗi năm lễ hội hai kì, tế lễ, hội hè đầu xuân. Phần lễ có rước, tế lễ thần linh, lễ cầu phúc, cầu mùa, cầu bình yên, nhân khang vật thịnh. Phần hội có thi đánh cờ, tung còn, hát nhả tơ, hát chèo. Những năm 30 của thế kỉ 20, Hội chèo làng Đền do ông Lí Hoè làm trùm chứa, ông Trọng là trùm dậy (dậy hát chèo). Diễn viên có ông Nguyễn Văn Lãm, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Văn Thịnh (ông

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Nguyễn Văn Thịnh người to lớn, dữ tợn, thường đóng vai Trương Phi); làng Thâm có ông Triệu Văn Thao, Nguyễn Văn Nhỏ, Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Hữu Viêm (ông Nguyễn Hữu Viêm người nhỏ nhắn thường đóng các vai nữ). Hội chèo làng Đền tham gia hát xướng hết hội làng này đến hội làng khác, hết hội xuân đến hội xuống đồng, có năm hết tháng 3 mới giã hội về cày, cấy.

Nghè làng Đền cũng là nghề điển hình. Nghè nằm ở giữa làng, thờ Sơn Tầm thần (thần núi), Mỏ Lâu thần (thần mỏ nước), Vực Vía thần (thần vực nước sâu, quanh năm không cạn), Trí dũng thần (thần trí tuệ và dũng cảm). Hằng năm, vào ngày mùng 3 Tết Nguyên đán, dân làng sắm lễ ra nghè cúng động thổ, cầu cây trồng, làm ăn may mắn. Ngày 14/7 âm lịch, dân làng lại sắm lễ xôi gà, thuyền lá ra nghè cúng tiễn Hoàng Trùng (vua sâu) để không bị sâu phá hoại mùa màng. Sau lễ cúng, lấy mấy con sâu đặt vào thuyền lá thả trôi theo suối Bắc Bén, mọi người vái, tiễn vua sâu xuôi dòng.

Tuy đình, chùa, nghè, lễ hội đã trải qua bao đời gắn với đời sống tinh thần, tâm linh của nhân dân Tràng Xá, nhưng sau Cách mạng tháng Tám 1945, đình, chùa không được xây dựng lại, chuông được mang ra làm kèng của hợp tác xã. Một thời gian sau chuông vỡ, hợp tác xã mua vỏ quả bom (5.000 đồng) về thay. Do nhận thức không đúng, sợ đồ tế lễ của đình, chùa trong nhà sẽ không gặp may, nên bộ công chiêng quý bị mang ra úp ở nền đình, không người trông coi, cỏ hoang mọc trùm lên, lâu ngày thất lạc đi đâu không rõ.

Hiện nay, mới có nhân dân làng La Mọ xây dựng lại được đình vào năm 2008, còn nhân dân các làng,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

xóm khác đều có nguyện vọng xây dựng lại đình chùa, nhưng do khó khăn về kinh tế, nên chưa làm được. Tuy không còn đình, chùa, nghề, miếu, nhưng các ngày lễ trong năm vẫn được nhân dân các làng, xóm duy trì, tổ chức tế lễ.

II-Truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng

Nhân dân các dân tộc huyện Võ Nhai nói chung, xã Tràng Xá nói riêng, vốn có truyền thống yêu nước và cách mạng, thiết tha với độc lập tự do. Vì vậy, mỗi khi nền độc lập của đất nước bị xâm phạm, cuộc sống tự do của đồng bào bị bức đoạt, thì nhân dân Tràng Xá lại cùng với nhân dân Võ Nhai và đồng bào cả nước đứng lên chống lại ách thống trị của ngoại bang, của cường quyền và bạo ngược. Suốt trong nhiều thế kỉ chống ngoại xâm phương Bắc, nhân dân các dân tộc Tràng Xá luôn tập hợp dưới ngọn cờ của các tù trưởng địa phương và các sĩ phu yêu nước Trần Nguyên Khang, Nguyễn Đa Bí, Chu Sư Nham, Nghĩa quân Ông Lão..., chống giặc Minh (đầu thế kỉ XV). Từ giữa thế kỉ XIX, xã hội phong kiến Việt Nam ngày càng suy yếu, nhân cơ hội đó, thực dân Pháp đem quân xâm lược nước ta. Cũng từ đó, phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta diễn ra sôi nổi, liên tục trong cả nước.

Sau khi đánh, chiếm thị xã Thái Nguyên (tháng 5/1884), thực dân Pháp từng bước cho quân đánh chiếm các huyện trong tỉnh và thiết lập bộ máy chính quyền tay sai để áp bức, bóc lột nhân dân, vơ vét tài nguyên của đất nước ta làm giàu cho bọn thực dân, tư bản Pháp. Không cam chịu cuộc sống nô lệ lầm than, năm 1885, nhân dân các dân tộc Tràng Xá tích cực hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo, trực tiếp tham gia

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

các trận chiến đấu góp phần quan trọng vào chiến công chung của nghĩa quân. Hoảng sợ trước làn sóng đấu tranh của nhân dân Võ Nhai nói chung, nhân dân Tràng Xá nói riêng, năm 1902, thực dân Pháp cho lập đồn binh Tràng Xá để khống chế, ngăn chặn các cuộc đấu tranh của nhân dân và ảnh hưởng của cuộc khởi nghĩa Yên Thế đến khu vực này. Đồn Tràng Xá lúc mới thành lập có trên 40 lính khố đỏ, khố xanh; được trang bị đầy đủ vũ khí, do một viên quan người Pháp chỉ huy. Cùng với lực lượng lính của tổng, của các xã lân cận, hàng ngày quân Pháp lùng sục vào các bản làng, các khu rừng, các nơi nghỉ có quân khởi nghĩa Yên Thế hoạt động. Đến năm 1814, khi cuộc khởi nghĩa Yên Thế thất bại, lực lượng chống Pháp ở khu vực này không còn, đồn binh Tràng Xá chỉ còn duy trì một tiểu đội lính khố xanh, do một Bang tá chỉ huy.

Để dễ bề cai trị và bóc lột nhân dân, ngoài hệ thống đồn bót, quân lính, thực dân Pháp còn xây dựng ở Tràng Xá một hệ thống chính quyền tay sai. Cấp tổng có chánh tổng, phó tổng, các xã, làng có lí trưởng, phó lí, trưởng bạ...phần lớn những người này là đội ngũ tay sai phục vụ đắc lực cho lợi ích của thực dân Pháp, đồng thời dựa vào thực dân Pháp để đàn áp, ức hiếp chiếm đoạt ruộng đất và tài sản của nhân dân làm giàu cho bản thân chúng.

Để vơ vét được nhiều tài nguyên của cải, chính quyền bảo hộ và phong kiến tay sai đặt ra nhiều thứ thuế bắt nhân dân ta phải thực hiện. Thuế thân, thuế ruộng, thuế trâu, bò cùng hàng chục các loại phụ thu lạm bổ khác làm cho đời sống nhân dân Tràng Xá vô cùng cực khổ, điêu đứng. Quần quần làm lụng quanh năm mà đa số người dân cơm vẫn không đủ ăn, áo không đủ mặc.

Song song với chính sách áp bức bóc lột về kinh tế, thực hiện chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị thực dân Pháp còn ra sức khuyến khích các tệ nạn xã hội phát triển. Tình trạng mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc, hút thuốc phiện xảy ra phổ biến. Cùng với đó là chính sách chia rẽ, phá hoại tình đoàn kết giữa các dân tộc nhằm kìm hãm nhân dân ta trong vòng dốt nát và lạc hậu. Cả tổng Tràng Xá, cả châu Võ Nhai không có một trường học nào. Chính sách cai trị của thực dân Pháp làm cho tuyệt đại đa số nhân dân Tràng Xá mù chữ. Việc chăm lo, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân cũng không được chính quyền thực dân quan tâm. Cả xã không có một cơ sở y tế nào. Ốm đau, bệnh tật nhân dân chỉ có lá cây rừng làm thuốc, hoặc mời thầy mo, thầy tào đến cúng bái trừ ma, đuổi quỷ, trông chờ vào sự may rủi của số phận. Ăn đói, mặc rách, vệ sinh kém là điều kiện thuận lợi cho bệnh tật phát triển. Sốt rét là căn bệnh phổ biến gây hại lớn đến sức khỏe, đe dọa mạng sống của người dân. Nạn hữu sinh vô dưỡng xảy ra phổ biến trong các gia đình.

Sau gần nửa thế kỉ bị chính quyền thực dân, phong kiến áp bức bóc lột cùng cực, nhân dân các dân tộc Tràng Xá nhiều lần vùng dậy đấu tranh. Truyền thống anh dũng, bất khuất chống ngoại xâm là cơ sở để nhân dân Tràng Xá tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo đảm cho sự thắng lợi trong cuộc chiến đấu giành chính quyền về tay nhân dân.

III - Tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá ra đời, lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống ách thống trị của thực dân Pháp, làm Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo nhân dân cả nước đứng lên đấu tranh mạnh mẽ, đỉnh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cao là phong trào Xô viết Nghệ-Tĩnh những năm 1930-1931. Tuy nhiên, những cuộc đấu tranh của nhân dân ta bị thực dân Pháp dập trong máu lửa. Hàng vạn chiến sĩ cộng sản bị địch bắt bớ, giam cầm. Hàng loạt cơ sở cách mạng, cơ sở Đảng trong cả nước bị địch phá vỡ. Phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo đứng trước những thử thách gay gắt. Trước thực tế đó, tháng 3/1935, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Đảng họp tại Ma Cao (Trung Quốc) đã ra nghị quyết: Khôi phục các tổ chức Đảng đã bị địch phá, nối lại liên lạc với những đồng chí đảng viên bị địch khủng bố, đưa họ trở lại hoạt động; ra sức xây dựng các cơ sở cách mạng và phát triển Đảng vào các xí nghiệp, hầm mỏ, đồn điền, các trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá...

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ nhất, Chi bộ Hải ngoại của Đảng ở Long Châu (Trung Quốc) quyết định đưa cán bộ, đảng viên về nước hoạt động. Nhận nhiệm vụ do Chi bộ Hải ngoại phân công, trên cơ sở mỗi quen biết từ trước, cuối năm 1936, Đặng Tùng bí mật về truyền truyền xây dựng tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở tỉnh Thái Nguyên tại xã La Bằng, huyện Đại Từ. Từ La Bằng, thông qua mối quan hệ họ hàng của các đảng viên trong tổ chức cơ sở Đảng La Bằng, nhất là của đồng chí Đường Nhất Quý, đầu năm 1937, Đặng Tùng tiếp tục xây dựng được tổ chức cơ sở Đảng thứ hai ở tỉnh Thái Nguyên tại xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, gồm ba đảng viên: Chu Văn Tấn, Nông Văn Cần và Lục Văn Đủ. Một thời gian sau tổ chức cơ sở Đảng Phú Thượng kết nạp thêm đồng chí Chu Văn Lường. Thực hiện sự chỉ đạo của đồng chí Đặng Tùng, tổ chức cơ sở Đảng Phú Thượng phân công mỗi đảng viên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

phụ trách một khu vực. Theo đó, đồng chí Chu Văn Tấn phụ trách khu vực Bắc Sơn, đồng chí Lục Văn Đủ phụ trách khu vực La Hiên, đồng chí Nông Văn Cẩn phụ trách khu vực Đình Cả, đồng chí Chu Văn Lường phụ trách khu vực Tràng Xá⁽¹⁾.

Thực hiện nhiệm vụ do tổ chức cơ sở Đảng xã Phú Thượng phân công, đồng chí Chu Văn Lường vào xã Tràng Xá tuyên truyền, xây dựng cơ sở. Một số thanh niên tiên bộ ở xã Tràng Xá được đồng chí Chu Văn Lường truyền truyền, giác ngộ, luôn đi đầu trong các cuộc đấu tranh của quần chúng chống lại chủ trương tăng thuế và các khoản phụ thu, lạm bổ của bọn hào lí địa phương. Thông qua các cuộc đấu tranh đó, những thanh niên ưu tú được đồng chí Chu Văn Lường lựa chọn, báo cáo tổ chức cơ sở Đảng Phú Thượng kết nạp vào Đảng. Đến cuối năm 1937, Tràng Xá đã xây dựng được tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên, với 5 đảng viên, gồm các đồng chí: Trừ Văn Thoòng (tức Hoà), Cam Văn Quỳnh (tức Châu), Phan Văn Cọ (tức Cường), Phương Cương, Mông Phúc Quyền do đồng chí Trừ Văn Thoòng phụ trách⁽²⁾.

Tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở Tràng Xá ra đời đánh dấu sự chuyển biến về chất, là bước ngoặt quan trọng trong phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân trong xã. Từ đây, các cuộc đấu tranh chống thực dân phong kiến của nhân dân Tràng Xá có sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng, là điều kiện tiên quyết bảo đảm cho phong trào cách mạng của địa phương đi đến thắng lợi.

(1) Theo Hồi kí của đồng chí Chu Văn Lường (do đồng chí Phạm Tất Quỳnh ghi ngày 3/4/1971)

(2) Theo hồi kí của đồng chí Chu Văn Lường (do đồng chí Nguyễn Phước Lộc ghi ngày 10/7/1971)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, mở rộng phong trào, năm 1938, nhiều cán bộ ưu tú của xã được phân công truyền truyền xây dựng cơ sở tại các làng, bản trong xã và vùng lân cận. Trong đó, đồng chí Lèn, người làng Đồng Ân được phân công xuống Phương Bá, đồng chí Lương Văn Ái, người làng Đền được phân công vào Phương Giao⁽¹⁾; các đồng chí Cam Văn Dâu, Hắc Khìn vào làng Nác, tuyên truyền tổ chức các đồng chí Khánh Phương, Hoàng Xuân, Hoàng Thịnh. Cùng thời gian này các đồng chí Cam Văn Sòi, Hứa Đình Khánh, Vi Văn Phàng (Hồng Thái), Lương Văn Xin cũng được giác ngộ và tổ chức vào đội ngũ.

Nhận rõ vị trí chiến lược của Võ Nhai, Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ đã lần lượt cử nhiều cán bộ lên giúp địa phương xây dựng và củng cố phong trào. Giữa năm 1938, đồng chí Lê Xuân Thụ, cán bộ Xứ uỷ được cử lên xây dựng cơ sở, phát triển và đánh thông con đường liên lạc của Đảng từ Hà Nội qua Thái Nguyên lên Lạng Sơn ra Trung Quốc. Cuối năm 1938, đồng chí Nguyễn Văn Ninh, Xứ uỷ viên Bắc Kỳ lên Võ Nhai kiểm tra phong trào và mở một lớp huấn luyện chính trị cho hơn 10 cán bộ, đảng viên Võ Nhai. Được sự quan tâm, lãnh đạo của Trung ương và Xứ uỷ Bắc Kỳ, phong trào cách mạng của Võ Nhai nói chung, của Tràng Xá nói riêng phát triển nhanh chóng. Số đảng viên toàn huyện đã lên gần 30 đồng chí.

Giữa năm 1938, để hoàn thành gắp con đường chiến lược từ thị xã Thái Nguyên qua các huyện Đồng Hỷ, Võ

(1) Hai đồng chí Lèn và Lương Văn Ái hoạt động được một thời gian thì bị địch bắt đưa vào tù.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Nhai lên Bắc Sơn, Bình Gia đến thị xã Lạng Sơn, thực dân Pháp ráo riết bắt nhân dân Võ Nhai đi phu làm đường. Giữa mùa cấy cấy, nhân dân các xã bị cưỡng bức đi phu với số tiền công ít ỏi, lại thường xuyên bị bọn cai kí bớt xén, ăn chặn, bị đánh đập dã man. Trước sự tàn nhẫn, bất công do bọn cai, thầu gây ra, tổ chức cơ sở Đảng ở Tràng Xá cùng với tổ chức cơ sở Đảng Phú Thượng quyết định lãnh đạo dân phu đứng lên đấu tranh. Hưởng ứng chủ trương của các tổ chức cơ sở Đảng ở Võ Nhai, hàng trăm dân phu các xã trên công trường đã đồng loạt kí tên vào bản yêu sách gửi lên Toà xứ Thái Nguyên đòi trừng trị bọn đánh đập, ăn chặn, bớt xén tiền công của dân phu; đòi không được bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Trong khi đoàn đại biểu mang đơn kiến nghị lên Toà xứ Thái Nguyên thì hàng trăm dân phu mang theo cuộc xềng kéo về châu lị biểu tình. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ của dân phu, chính quyền thực dân Pháp phải nhượng bộ, hoãn việc bắt nhân dân Võ Nhai đi phu trong ngày mùa. Viên tri châu Đèo Văn Long, tham lam, tàn ác phải đổi đi nơi khác. Thắng lợi của cuộc đấu tranh có sức cổ vũ to lớn tinh thần nhân dân các dân tộc Võ Nhai trong các cuộc đấu tranh tiếp theo.

Cuối năm 1938, chính quyền thực dân ở Võ Nhai lại bắt nhân dân đi phu làm tiếp con đường bị bỏ dở do cuộc đấu tranh của dân phu hồi giữa năm. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng các xã Phú Thượng và Tràng Xá, đoàn dân phu tổ chức lãn công trên toàn công trường. Hơn 300 dân phu các xã trong đó có dân phu Tràng Xá mang theo cuộc xềng kéo lên châu lị đấu tranh, đồng thời

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cử đoàn đại biểu mang đơn về Hà Nội kiến nghị với Thanh tra lao động đòi tăng tiền công cho dân phu và không được bắt dân đi phu ngày mùa. Mặc dù Tri châu Vi Văn Méo cho lính đàn áp, nhưng hàng trăm dân phu vẫn kiên cường, xiết chặt đội ngũ, bao vây công đường, tiếp sức cho đoàn đại biểu ở Hà Nội đấu tranh giành thắng lợi, buộc thực dân Pháp phải tăng tiền công cho dân phu thêm 0,3 đồng một người, một ngày và ra lệnh bãi bỏ việc bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Tên Tri châu Vi Văn Méo buộc phải chuyển đi nơi khác.

Ngoài việc cùng với nhân dân các xã trong huyện đấu tranh chống bắt phu làm đường Đình Cả đi Bắc Sơn, dưới sự lãnh đạo của các đồng chí Trừ Văn Thòong, Phan Văn Cọ, Cam Văn Quỳnh, Mông Phúc Quyền, Phương Cương, nhân dân Tràng Xá còn đấu tranh chống bắt phu làm đường Đình Cả đi Tràng Xá, chống nộp thuế đinh, thuế điền, chống bắt lính, đồng thời vạch mặt bọn quan lại địa phương tham nhũng, tăng thuế, nâng mức phụ thu... Trước những bằng chứng rõ ràng, không còn đường chối cãi, Lí trưởng Nguyễn Văn Học phải bán trâu, bán ruộng nộp phạt.

Cùng với việc đấu tranh chống bắt phu, tăng thuế, các hội Ái hữu, Tương tế của Tràng Xá hoạt động tích cực, nhân dân các dân tộc đoàn kết, tương trợ lẫn nhau phát triển sản xuất, bảo đảm đời sống.

Nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang cũng được các đồng chí đảng viên Tràng Xá chú trọng. Sau khi tiếp thu kiến thức quân sự do đồng chí Lê Xuân Thụ, cán bộ Xứ uỷ Bắc Kỳ huấn luyện, năm 1939, đồng chí Lê Dục Tôn được phân công nhiệm vụ tổ chức lực lượng tự vệ Tràng Xá

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

luyện tập quân sự. Địa điểm luyện tập được bố trí ở trong rừng sâu. Đội ngũ cán bộ, đảng viên Tràng Xá đã làm nòng cốt, đi đầu trong phong trào luyện tập quân sự, cuốn hút hàng chục tự vệ, thanh niên tham gia. Cho rằng dân chúng luyện tập quân sự để đi làm “giặc cỏ”, một số phó lí, tổng đoàn phản ứng gay gắt. Trước tình thế đó, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá phân công các đồng chí có quan hệ họ hàng với những chức sắc trên để vừa theo dõi, kịp thời ngăn chặn những hành động phá hoại của chúng, vừa đấu tranh truyền truyền, giải thích để họ thấy được mục đích của việc luyện tập mà không gây khó dễ cho phong trào⁽¹⁾. Cũng trong thời gian này, được sự giúp đỡ của Xứ uỷ Bắc Kỳ, cùng với các xã Lâu Thượng, Phú Thượng, các đảng viên của Tràng Xá còn tập hợp, tổ chức lực lượng thanh niên, thành lập Đoàn Thanh niên dân chủ (đây là tổ chức tập hợp thanh niên đầu tiên ở Võ Nai). Dưới sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng, đoàn viên thanh niên trong Đoàn Thanh niên dân chủ ở Tràng Xá luôn tích cực đi đầu trong phong trào dạy học chữ Quốc ngữ, tập hợp nhân dân tham gia cuộc vận động dân chủ, tổ chức các nhóm đọc báo chí tiến bộ (báo Đời nay, Tin tức...), nhằm mở mang dân trí, bài trừ mê tín dị đoan, hưởng ứng phong trào Đông Dương Đại hội, lấy chữ kí đòi thả chính trị phạm trong các nhà tù...

Thông qua các phong trào đấu tranh trong thời kì 1936- 1939, cơ sở Đảng Tràng Xá có thêm kinh nghiệm

(1) Đồng chí Phương Cường theo dõi, truyền truyền, giác ngộ Phó Lùng (là cậu đồng chí Phương Cường). Đồng chí Cam Văn Sỏi theo dõi, truyền truyền, giác ngộ Phó Sáng (là em rể đồng chí Sỏi).

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; uy tín và ảnh hưởng của cơ sở Đảng ngày càng lan rộng, đội ngũ trung kiên ngày càng nhiều, là điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng ở Trảng Xá phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, nước Pháp bị cuốn vào lò lửa chiến tranh. Ở Đông Dương, thực dân Pháp ra sức đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Chúng thủ tiêu mọi quyền lợi chính trị mà nhân dân ta vừa giành được trong thời kì vận động dân chủ 1936-1939; tăng cường vơ vét tài nguyên đưa về chính quốc, để đáp ứng yêu cầu của chiến tranh. Trước tình hình đó để bảo toàn lực lượng, Đảng ta chủ chuyển mọi hoạt động vào bí mật, đồng thời chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, tập trung lực lượng vào cuộc đấu tranh đánh đuổi đế quốc, giành độc lập dân tộc.

Cũng như nhiều địa phương khác, thực dân Pháp ra sức lùng sục bắt bớ các đảng viên cộng sản và triệt phá các cơ sở của ta. Để đối phó với các hành động phá hoại của kẻ địch, tổ chức cơ sở Đảng Trảng Xá tạm dừng các hoạt động công khai dễ bị lộ như tổ chức đọc báo chí tiến bộ, chuyển những người đã bị lộ tạm lánh sang địa phương khác, chuyển địa điểm hội họp vào khu vực núi Lều. Các đồng chí đảng viên và tự vệ phân tán thành từng nhóm nhỏ, tiếp tục tuyên truyền gây dựng cơ sở trong nhân dân; rải truyền đơn kêu gọi nhân dân phản đối chiến tranh phát xít, chống bắt lính, bắt phu... Kết quả chuyển hướng sang hoạt động bí mật, duy trì, bảo vệ cơ sở của Võ Nhai đã bảo toàn được lực lượng chính trị, nửa vũ trang tạo điều kiện cho phong

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trào phát triển cao hơn, tổ chức các cuộc đấu tranh quyết liệt hơn ở những năm sau. Từ các cơ sở được xây dựng và bảo toàn, đường dây liên lạc từ Tràng Xá ra Phú Thượng, lên Bắc Sơn; từ Tràng Xá đi La Chê, làng Nác, đèo Ình, Chòi Soan, mỏ Sắt, xuống Hiệp Hoà, Yên Thế, Nhã Nam về Trung ương và Xứ uỷ được thông suốt.

Tháng 6/1940, nước Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng. Quân Pháp ở Đông Dương giao động, hoang mang. Nhân cơ hội này, ngày 22/9/1940, từ Trung Quốc quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung xuống đánh chiếm thị xã Lạng Sơn. Quân Pháp ở đây chống cự yếu ớt rồi bỏ chạy toán loạn qua Điềm He, Bình Gia, Bắc Sơn về Thái Nguyên. Nhận rõ thời cơ thuận lợi, Chi bộ Bắc Sơn quyết định lãnh đạo nhân dân đứng lên khởi nghĩa. Tuy giành được thắng lợi bước đầu nhưng cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn diễn ra trong điều kiện cách mạng chưa thật chín muồi nên bị kẻ thù đàn áp dã man. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ VII “duy trì lực lượng vũ trang Bắc Sơn”, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của đồng chí Lương Văn Chi, Ủy viên Ban Thường vụ Xứ uỷ Bắc Kỳ, Căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai dần dần hình thành. Cùng với các địa phương thuộc châu Bắc Sơn, nhân dân Tràng Xá cùng với nhân dân các xã Lâu Thượng, Phú Thượng... đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm ủng hộ căn cứ Bắc Sơn. Một số chiến sĩ tự vệ Tràng Xá đã lên đường tham gia lực lượng vũ trang Bắc Sơn. Đội du kích Bắc Sơn không ngừng được củng cố và ngày càng lớn mạnh, trở thành Trung đội Cứu quốc quân 1, do các đồng chí Lương Văn Chi làm Chỉ huy trưởng, Chu Văn Tấn làm Chỉ huy phó. Nhờ đó, phong trào cách mạng Bắc Sơn dần dần phục hồi và có sự liên hệ chặt chẽ với

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

phong trào cách mạng Võ Nhai. Sau Hội nghị Trung ương lần thứ VIII (họp tháng 5/1941 tại Pác Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng), Căn cứ địa Bắc Sơn được Trung ương tăng cường thêm lực lượng. Các đồng chí Phùng Chí Kiên, Bế Sơn Cương, Mã Thành Kính, Đặng Văn Cáp...,dây dạn kinh nghiệm lãnh đạo phong trào cách mạng đã được Trung ương và Xứ uỷ Bắc Kỳ cử lên căn cứ địa. Cùng thời gian trên, do Nguyễn Thành Diên, Uỷ viên Xứ uỷ Bắc Kỳ bị bắt, không chịu được sự tra tấn của kẻ thù đã phản bội, khai báo. Biết được đường đi về sau khi dự Hội nghị Trung ương VIII của đồng chí Tổng Bí thư Đảng Trường Chinh và các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt và chủ trương xây dựng Căn cứ địa Bắc Sơn của Đảng ta, tháng 6/1941, thực dân Pháp tập trung hơn 4.000 quân từ Thái Nguyên lên, từ Lạng Sơn về, từ Bắc Giang sang bao vây, càn quét hòng tiêu diệt lực lượng vũ trang Bắc Sơn, chặn bắt các đồng chí lãnh đạo Trung ương tại đây.

Nhận rõ âm mưu và hành động của địch, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, lực lượng tự vệ và các hội Cứu quốc Tràng Xá kiên trì bám sát cơ sở lãnh đạo nhân dân đề cao cảnh giác, giữ bí mật, bảo vệ lực lượng; cất dấu một phần lớn tài liệu, lương thực vào trong các hang sâu trong rừng; chuẩn bị đối phó với các hành động càn quét, khủng bố của kẻ thù.

Đầu tháng 7/1941, quân Pháp bắt ngờ càn quét vào Tràng Xá. Trong cuộc càn này, chúng bắt được một số cán bộ, đảng viên (gồm: Lương Văn Kha, Vi Văn Chấn, Nông Việt Ý, Lường Văn Sinh, Trừ Văn Thành, Lương Văn Po, Ma Văn Năng, Phung Văn Lết tức Lùng, Nông Văn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Khìn)⁽¹⁾; đồng thời đốt phá nhiều nhà cửa của nhân dân, bắt một số thân nhân (bố, mẹ, vợ, con) các đội viên Tự vệ và Cứu quốc quân về giam tại Trại giam Đình Cả, Đồn điền Boócđiê, cầu Rắn, hòng lung lạc, khủng bố tinh thần cán bộ, chiến sĩ ta ở trong rừng. Sang tháng 8/1941, cuộc khủng bố của địch vào Võ Nhai ngày càng tăng. Mặc dù bị địch sẵn lòng ráo riết, nhưng với tinh thần mưu trí dũng cảm, Cứu quốc quân và nhân dân Bắc Sơn - Võ Nhai vẫn bảo vệ, giúp đỡ các đồng chí Thường vụ Trung ương rút từ Bắc Sơn về căn cứ bí mật ở Núi Lều (Tràng Xá) an toàn.

Quyết phá tan căn cứ địa và lòng bất cho kì được các đồng chí lãnh đạo của ta, quân Pháp điều thêm lực lượng mật thám lên đóng chốt ở Đình Cả, Làng Giữa...đồng thời tiếp tục tổ chức các cuộc vây giáp, lùng sục bắt người, đốt phá nhà cửa, ruộng nương của nhân dân ở Tràng Xá, Lâu Thượng...Quyết tâm bảo vệ các đồng chí lãnh đạo của Đảng, bảo vệ căn cứ, cùng với Cứu quốc quân, nhân dân các dân tộc Tràng Xá vừa đấu tranh chống địch khủng bố vừa bảo vệ an toàn cho các đồng chí Thường vụ Trung ương tổ chức mở các lớp phổ biến nội dung Nghị quyết Trung ương VIII và huấn luyện cán bộ tại Ván Bàng, Núi Lều. Sau khi cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân tổ chức bảo vệ, đưa đường cho các đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh và Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Văn Thụ về xuôi an toàn, ngày 25/8/1941, tại khu rừng Ván Bàng, đồng chí Hoàng Quốc Việt tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết Trung ương VIII, Chương trình và Điều lệ Việt Minh cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ

(1) Theo tài liệu của đồng chí Nguyễn Phước Lộc.

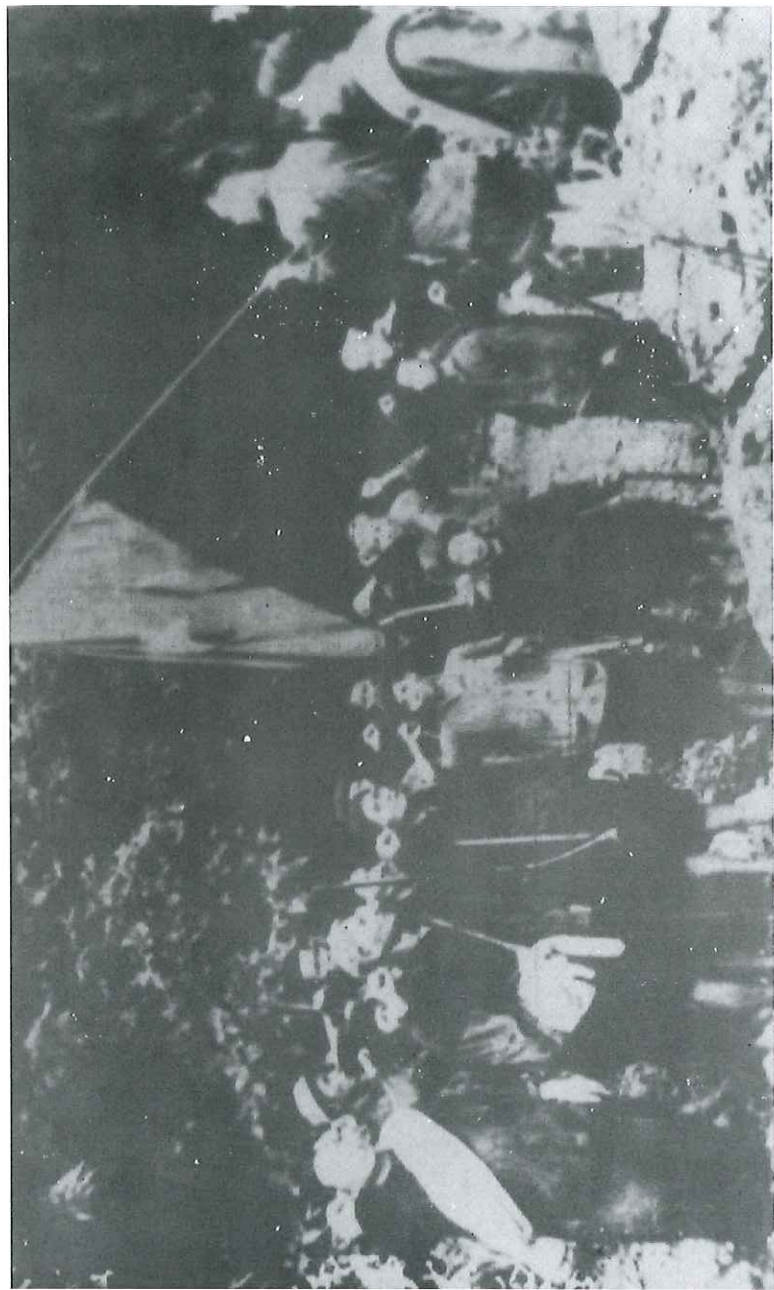
LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Cứu quốc quân và tự vệ, du kích Võ Nhai. Trong thời gian ở và hoạt động cách mạng tại Tràng Xá, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã được đảng viên và nhân dân các dân tộc Tràng Xá tận tình giúp đỡ, chở che, bảo vệ tuyệt đối an toàn. Để giúp đỡ đồng chí Hoàng Quốc Việt đi lại, hoạt động dễ dàng, đồng chí Cam Văn Quỳnh (một trong năm đảng viên đầu tiên của tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá) đã thường xuyên đi sát bảo vệ, giúp đỡ (cống) đồng chí Hoàng Quốc Việt đi lại qua đèo, qua suối...

Thực hiện chủ trương duy trì tiếng súng Bắc Sơn, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hoàng Quốc Việt, ngày 15/9/1941, ngay giữa vòng vây quân thù, Trung đội Cứu quốc quân 2 được thành lập tại khu rừng Khuôn Mánh⁽¹⁾, gồm 47 cán bộ, chiến sĩ. Tại buổi lễ thành lập, đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng trao lá cờ đỏ, sao vàng và giao nhiệm vụ cho Cứu quốc quân tích cực đấu tranh chống địch khủng bố, trừ gian, diệt phản động đầu xỏ, bảo vệ cơ sở cách mạng, củng cố và phát triển các đội tự vệ làm nguồn bổ sung cho Cứu quốc quân.

Ban Chỉ huy Trung đội Cứu quốc 2 quân do đồng chí Hoàng Quốc Việt chỉ định, gồm ba đồng chí Chu Văn Tấn (Chỉ huy trưởng), Nguyễn Cao Đàm (Chính trị - Chỉ đạo viên), Trần Văn Phấn (Chỉ huy phó). Trung đội Cứu quốc quân 2 được biên chế thành 5 tiểu đội, do các đồng chí Chu Quốc Hưng, Lê Dục Tôn, Hứa Văn Chi (tức Hứa Đình

(1) Ngày 10/12/1962, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1073/VX công nhận rừng Khuôn Mánh, xã Tràng Xá là Di tích Cách mạng loại II.



Toàn cảnh Lễ thành lập Trung đội Cứu quốc quân 2 tại rừng Khuôn Mánh, xã Trảng Xá, huyện Võ Nhai
ngày 15/9/1941.



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Khánh), Trừ Văn Thoòng và Hà Văn Loi (tức Hà Văn Mạnh) làm Tiểu đội trưởng. Trong số 47 cán bộ, chiến sĩ tham gia Trung đội Cứu quốc quân 2 trong những ngày đầu, có 25 người là con, em nhân dân các dân tộc Tràng Xá. Đó là : 1 - Hà Văn Mạnh (Hà Văn Loi). 2 - Hà Châm (Hà Văn Lả). 3 - Hà Kỳ (Hà Văn Quéo). 4 - Hà Năm (Hà Văn Hường). 5 - Hoàng Xuân (Hoàng Văn Noọng). 6 - Hoàng Thịnh (Hoàng Văn Cừ). 7 - Mông Văn Váy (Mông Phúc Thọ). 8 - Mông Phúc Quyền (Mông Văn Sính). 9 - Hoàng Văn Tài (Hoàng Văn Thìn). 10 - Chu Phóng (Chu Văn Trục). 11 - Phan Văn Cường (Phan Văn Cọ). 12 - Phương Cương (Phương Văn Khìn). 13- Phan Văn Thống. 14 - Hứa Đình Khánh (Hứa Văn Chi). 15 - Trừ Văn Vần. 16 - Hoàng Hồng Long (Hoàng Văn Khảm). 17 - Hoàng Văn A (Hoàng Văn Nhí). 18- Vi Văn Cái. 19- Phan Quảng Hiền. 20- Vi Hồng Thái. 21- Cam Văn Sỏi. 22- Vi Văn Dấu. 23- Phan Văn Bộ. 24- Phan Văn Thái. 25 - Hà Sơn.

Trung đội Cứu quốc quân 2 ra đời đánh đầu thắng lợi của cuộc đấu tranh chống địch khủng bố, tàn sát, cướp phá của nhân dân các dân tộc Võ Nhai nói chung, Tràng Xá nói riêng. Sau khi thành lập, Trung đội Cứu quốc quân 2 được phân chia thành nhiều đơn vị nhỏ bám sát cơ sở, tiếp tục đấu tranh chống địch khủng bố, không ngừng giữ vững và mở rộng phong trào.

Từ tháng 9/1941 trở đi, cuộc tàn sát, khủng bố của địch ở Võ Nhai ngày càng dữ dội. Quân Pháp tăng cường củng cố các đồn bốt cũ, xây dựng thêm hệ thống đồn bốt, bót gác chạy suốt từ Bình Long, La Chẽ, làng Nác, làng Giàng, làng Giữa ra Lâu Thượng, Phú Thượng, La Hiền. Đồng thời chúng tập trung lính Âu - Phi, lính người dân tộc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tây Nguyên, kết hợp với lính đồng, tổng, xã đoàn và hệ thống mật thám dày đặc, ngày đêm lùng sục, rình rập, truy lùng Cứu quốc quân. Để kiểm soát hoạt động của ta, quân Pháp lấy tro, vôi rắc lên các lối ra vào cửa rừng, lên mặt đường, buộc lá cây, cỏ tranh trên các lối đi để phát hiện dấu vết cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân.

Song song với các cuộc khủng bố, đàn áp, thực dân Pháp đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc, gây hoang mang trong nhân dân, chia rẽ quần chúng với Cứu quốc quân. Thực hiện chính sách “Tát nước bắt cá”, chia rẽ, cô lập Cứu quốc quân, thực dân Pháp tổ chức đồn làng, tập trung nhân dân vào các trại tập trung ở làng Giữa, Đồng Ên. Mỗi khu tập trung đều có hàng rào tre vót nhọn bao quanh. Ngày cũng như đêm đều có lính canh gác, tuần phòng nghiêm ngặt. Hàng ngày, vào mỗi chiều tối, chúng tổ chức điểm mặt từng người. Trên diện tích khoảng 900 mét vuông ở làng Giữa, hơn 300 đồng bào phải sống chen chúc trong những túp lều xiêu vẹo. Quân Pháp còn cho bọn mật thám trà trộn trong khu tập trung để theo dõi, rình mò, phát hiện những người chống đối; dụ dỗ, lừa bịp những gia đình có thân nhân thoát li lên căn cứ trở về đầu thú. Chúng kiểm soát chặt chẽ và quy định mỗi người dân đi chợ phiên Đình Cả chỉ được mua mỗi người 1 lon muối, 1 bao diêm, 1 lít dầu lửa và một ít đồ dùng vặt khác; mỗi người dân đi làm rẫy chỉ được mang 1 đến 2 lon gạo, một ít mắm muối đủ dùng trong ngày. Chúng quy định và kiểm soát giờ đi làm, giờ về trại tập trung rất ngặt nghèo. Chúng lục soát từ ống tay áo, lai quần của người dân đi nương về xem có tài liệu, thư từ của Cứu quốc quân hay không. Ban đêm người đi tiểu, đại tiện phải mang theo đèn... Những hành động kiểm soát của địch tuy có gây cho ta nhiều khó khăn nhưng vẫn không thể ngăn cản được phong trào cách mạng của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tràng Xá. Nhân dân sống trong các khu tập trung vẫn tìm mọi sơ hở của địch để liên lạc, tiếp tế cho cách mạng⁽¹⁾. Cán bộ, đảng viên, chiến sĩ Cứu quốc quân ở trong rừng vẫn tích cực hoạt động. Ban ngày, các đồng chí tổ chức học tập chính trị và huấn luyện quân sự. Ban đêm, chia thành các tổ công tác bí mật trở về các bản, các khu tập trung để liên lạc với quần chúng, động viên nhân dân giữ vững niềm tin, hướng dẫn quần chúng đấu tranh. Nhờ đó, phong trào vẫn được củng cố và phát triển, tổ chức xây dựng cơ sở bí mật ở Núi Lều, Đồng Ên, Ván Bàng, suối Kẹ... Các tổ chức Cứu quốc ngày càng được mở rộng, tập hợp đông đảo mọi tầng lớp nhân dân. Tư tưởng của những đồng chí Cứu quốc quân và tự vệ có người nhà bị địch bắt vào trại tập trung được ổn định. Các đội tự vệ tiếp tục được bổ sung quân số cùng Cứu quốc quân kiên cường chống đợt khủng bố thứ 2 của địch.

Sau khi đồng chí Hoàng Quốc Việt rời Võ Nhai về xuôi, giữa tháng 10/1941, Trung ương cử đồng chí Đào Văn Trường, Ủy viên Ban Thường vụ Xứ uỷ Bắc Kỳ lên trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Võ Nhai. Trước sự tàn quét khốc liệt của kẻ thù, cuối tháng 10/1941, đồng chí Đào Văn Trường cùng Ban lãnh đạo Cứu quốc quân chủ trương rút lực lượng vũ trang vào rừng sâu để củng cố về tổ chức và triển khai đợt học tập chính trị, huấn luyện quân sự mới. Thực hiện chỉ thị của Trung ương, Ủy ban Quân sự - Chính trị Căn cứ Bắc Sơn-Võ Nhai được thành lập, do các đồng chí Đào Văn Trường làm Chủ nhiệm kiêm Trung đội

(1) Tiêu biểu là các ông, bà: Phùng Văn Hồ (Đồng Ên); Lương Văn Dấu, Nông Thị Chí, Hà Văn Kì, Hà Quốc Mỹ (Tràng Xá); Hoàng Thị Mỹ, Hứa Văn Dấu, Phạm Thị Sinh (Đồng Bài); Ngô Thị Ngải, Lăng Thị Lúi, Chu Văn Nhậm (Đồng Mỏ); Bế Văn Thâm, Bế Văn Cháy, Triệu Văn Noong, Đàm Văn Hậu, Đàm Thị Len, Lê Văn Mộc (Cầu Nhọ), Nông Thị Lợi, Vi Văn Soong (Đồng Danh), Lưu Thị Hà, Hứa Thị Chiu (Lò Gạch).

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trưởng Cứu quốc quân 2; Chu Văn Tấn làm Phó Chủ nhiệm kiêm Trung đội phó Cứu quốc quân 2; đồng chí Nguyễn Cao Đàm làm Chính trị - Chỉ đạo viên; các đồng chí Lê Dục Tôn và Trần Văn Phần làm Trung đội phó Cứu quốc quân 2. Các tiểu đội cũng được biên chế, sắp xếp lại. Sau khi được củng cố về tổ chức, Cứu quốc quân 2 tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ học tập chính trị, quân sự. Nội dung học chính trị là đường lối, chủ trương của Đảng, Chương trình và Điều lệ của mặt trận Việt Minh, Cách tổ chức các hội Cứu quốc trong tình hình mới; học tập 10 điều kỉ luật, 5 lời thề danh dự của Trung đội Cứu quốc quân 2. Đảng viên trong đơn vị được học tập tài liệu “Cộng sản sơ giản” và Nghị quyết Trung ương VIII. Nội dung huấn luyện quân sự bao gồm những động tác vận động cá nhân và chiến thuật phối hợp đánh du kích. Đợt học tập chính trị và huấn luyện quân sự đã nâng cao nhận thức, sức chiến đấu và năng lực công tác của Cứu quốc quân.

Thực hiện chủ trương vừa giữ vững cơ sở, vừa phát triển lực lượng, mở rộng phong trào ra ngoài vòng vây kẻ thù của Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc Kỳ, giữa tháng 11/1941, Cứu quốc quân 2 chia thành nhiều tổ công tác đi xây dựng cơ sở. Ngày 19/11/1941, tổ Cứu quốc quân thứ nhất do đồng chí Nguyễn Cao Đàm phụ trách bí mật vượt vòng vây sang Đại Từ, tổ Cứu quốc quân thứ hai do đồng chí Chu Quốc Hưng phụ trách từ cơ sở Phú Thượng tiến lên khôi phục phong trào vùng Bắc Sơn. Tiếp đó, tổ Cứu quốc quân thứ ba do đồng chí Hoàng Văn Tài phụ trách phát triển sang các vùng Yên Thế, Hữu Lũng (tỉnh Bắc Giang). Bộ phận Cứu quốc quân còn lại khoảng 40 đồng chí, do các đồng chí Chu Văn Tấn, Lê Dục Tôn phụ trách chia thành từng tổ nhỏ hoạt động khắp các xã trong huyện. Tổ Cứu quốc quân 2 hoạt động ở Tràng Xá gồm các đồng chí Cam

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Văn Quỳnh, Phan Văn Thái, Phan Văn Thống, Phan Quảng Hiền, do đồng chí Cam Văn Quỳnh phụ trách, lấy địa bàn Nam Tràng Xá làm căn cứ, kiên trì bám dân, giữ vững cơ sở⁽¹⁾. Cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 vừa tích cực truyền truyền, ổn định tư tưởng quần chúng, vừa trừng trị những tên tay sai đắc lực của Pháp, đồng thời tăng cường làm công tác binh vận. Nhiều truyền đơn viết bằng tiếng Việt, tiếng Pháp được Cứu quốc quân rải xung quanh đồn, trên những con đường địch hay qua lại. Nội dung các tờ truyền đơn nói rõ đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng và nhân dân ta, kêu gọi binh lính địch không bắn giết nhân dân và các chiến sĩ cách mạng hoặc quay súng về với nhân dân chống Pháp... Có đêm ta bao vây đồn Tràng Xá, bắn súng chỉ thiên và dùng loa kêu gọi binh lính dùng súng bắn lại bọn chỉ huy ác ôn, không đi hành quân đánh phá cách mạng, thấy quân cách mạng không nổ súng, hoặc tìm mọi cách giúp đỡ những gia đình cách mạng bị địch bắt giam trong các trại tập trung. Kết quả công tác binh vận đã làm cho nhiều binh lính trong hàng ngũ địch có thiện cảm với cách mạng. Do đó, trong một số cuộc càn quét, binh lính địch chỉ bắn chỉ thiên hoặc cố ý làm lộ hướng hành quân bằng cách nói chuyện thật to, dẫm đạp gây cành cây gây ra tiếng động, hoặc đi vòng vèo, kéo dài thời gian để Cứu quốc quân kịp thời phát hiện, đối phó, di chuyển. Bọn chỉ huy Pháp thấy những hoạt động hành quân của binh lính ít hiệu quả cũng tỏ ra nghi ngờ. Chúng đối phó bằng cách thay đổi, hoán vị quân lính trong các đơn vị, nhưng cũng không đem lại nhiều kết quả.

(1) Tài liệu Hội nghị tổng kết công tác biên soạn lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Võ Nhai ngày 2/8/1968.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Cùng với công tác binh vận, Cứu quốc quân còn tổ chức được một số trận đánh tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Ngày 23/11/1941, Cứu quốc quân đột nhập vào nhà riêng, tiêu diệt tên Hoàng Văn Uyên, mật thám Pháp, có nhiều nợ máu với nhân dân ở thôn Ngọc Mỹ. Ngày 29/11/1941, Cứu quốc quân diệt 2 tên mật thám Phan Bàn Thuận và Phan Văn Tiên tại làng Nho. Tiếp đó, ngày 30 tháng 11 năm 1941, tại làng Nác, Cứu quốc quân tiêu diệt tên Nho Thuận, làm mật thám cho Pháp tại nhà riêng, tịch thu toàn bộ tài sản sung công quy.

Ngày 9/12/1941, tại Đồng Bư, Cứu quốc quân diệt tên Lý Nhuận. Ngày 17/12/1941, tại làng Chàng (Tràng Xá), Tiểu đội Cứu quốc quân do đồng chí Hà Châm chỉ huy bắt ngờ gặp 1 đơn vị, 60 tên lính lê dương đang trên đường hành quân, cản vào quét vào Mỏ Mũng. Do chênh lệch lực lượng giữa ta và địch quá lớn, nên Cứu quốc quân vừa đánh vừa rút lui. Đồng chí Tiểu đội trưởng Hà Văn Mạnh (tức Hà Văn Loi), xung phong ở lại cản địch. Với một khẩu súng trường và 20 viên đạn, đồng chí Hà Văn Mạnh đã dũng cảm chiến đấu, kim chân 60 tên địch, tiêu diệt và bắn bị thương 20 tên, yểm trợ cho đồng đội rút lui an toàn. Do bị thương nặng và mất máu nhiều, nên đồng chí Hà Văn Mạnh đã hi sinh anh dũng, nêu một tấm gương sáng về tinh thần chiến đấu dũng cảm, kiên cường cho đồng chí, đồng đội noi theo. Tiếp đó, ngày 31/12/1941, Cứu quốc quân 2 tổ chức tấn công, uy hiếp quân địch ở đồn Tràng Xá, bắn bị thương 7 tên, làm cho bọn địch trong đồn hoang mang, lo sợ.

Bên cạnh những trận chiến đấu tiêu diệt quân lính và những tên mật thám, tay sai phản động ác ôn có nhiều nợ máu với nhân dân, Cứu quốc quân còn liên tục tổ chức các hoạt động quấy rối địch nhằm làm cho quân địch luôn luôn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 – 2007

ở trong tình trạng bất an, mệt mỏi. Để gây thêm thanh thế, cùng với việc giải truyền đơn, sau mỗi trận đánh Cứu quốc quân còn tìm cách gây hoang mang cho địch bằng cách để lại nhiều dấu dầy, dấu dếp, dấu lá ngòi trên đường đi chuyển làm cho quân địch không biết lực lượng Cứu quốc quân có bao nhiêu người; làm cho quân Pháp và nhiều tên việt gian, phản động tay sai của Pháp lo sợ. Có những tên trước đây nhẹ dạ bị dụ dỗ đi lính cho Pháp, đem trả súng xin về quê làm ăn. Đối với những tên tay sai của địch biết ăn lẩn, hối cải, ta để cho chúng con đường quay về với nhân dân. Ngày 12/2/1942, Cứu quốc quân đột nhập bắt tên Nho Phụng, sau khi cảnh cáo bắt y viết giấy cam đoan hứa lập công chuộc tội.

Để đối phó với các hoạt động ngày càng gia tăng của Cứu quốc quân, cũng từ đầu năm 1942 quân Pháp tập trung lực lượng bao vây, khép chặt căn cứ Võ Nhai cả 4 phía. Đồng thời chúng thực hiện nhiều thủ đoạn khủng bố mới nhằm phá cho kị được khu căn cứ. Cùng với việc đẩy mạnh lùng sục, tìm diệt cán bộ chiến sĩ ta trong rừng sâu, quân Pháp đẩy mạnh dồn làng, tập trung dân, khống chế chặt chẽ các trại tập trung để triệt hẳn nguồn tiếp tế của nhân dân cho Cứu quốc quân II. Tàn ác hơn, quân Pháp còn đánh vào tâm lí, tình cảm kính trọng tổ tiên của nhân dân Võ Nhai bằng việc tổ chức tìm, đào mồ mả ông cha của gia đình cán bộ chiến sĩ cứu quốc quân, sau đó tưới xăng lên đốt. Hành động tàn bạo của kẻ thù không những không làm cho quân và dân Trảng Xá hoang mang nhụt chí mà ngược lại càng làm tăng thêm lòng căm thù và quyết tâm tiêu diệt địch của Cứu quốc quân. Đầu năm 1942 quân Pháp lập thêm đồn Nà Lặng. Đóng chốt tại đây có 1 trung đội lính khố xanh do Đội Béo, một tên mật thám khét tiếng tàn ác chỉ huy. Để trừng trị Đội Béo, Cứu quốc quân đã kiên trì mai phục, điều

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

tra quy luật đi lại của tên này. Ngày 11/1/1942, tiểu đội Cứu quốc quân gồm 11 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có các đồng chí Hà Văn Kỳ, Hà Văn Sơn) đã phục kích tại suối Bùn tiêu diệt tên Đội Béo và một tên mật thám khác, khiến bọn cai, đội, mật thám và binh lính địch lo sợ không dám hống hách và nghênh ngang như trước. Vừa tấn công tiêu diệt địch, Cứu quốc quân 2 và nhân dân Tràng Xá tiếp tục làm công tác địch vận. Trong trận đánh địch ở Khuôn Đã, Cứu quốc quân vừa nổ súng tiêu diệt địch vừa dùng loa kêu gọi binh lính địch đầu hàng. Công tác binh vận của cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân 2 đã góp phần làm phân hoá hàng ngũ, giảm sức chiến đấu của kẻ thù.

Thất bại trước việc đem người chết để không chế người sống, quân địch quay sang dùng những người thân bị giam giữ trong các trại tập trung để không chế cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân. Sau trận quân ta tấn công uy hiếp đồn Tràng Xá, quân Pháp ra thông báo: Cứ 1 người của chúng bị Cứu quốc quân bắn chết, chúng sẽ xử bắn 4 thân nhân của Cứu quốc quân trong các trại tập trung. Và thực tế đã có hàng chục đồng bào ta bị chúng sát hại trong các trại tập trung này. Hành động khủng bố tàn khốc của kẻ thù đã làm cho một số người cả nhân dân và Cứu quốc quân hoang mang, dao động. Nguồn lương thực dự trữ của Cứu quốc quân cạn dần, trong khi nguồn tiếp tế khó khăn. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng giảm sút. Căn cứ địa Võ Nhai đứng trước thử thách nặng nề.

Trước tình hình đó, Ủy ban Quân sự - Chính trị Căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai quyết định tạm rút phần lớn lực lượng Cứu quốc quân xuống khu vực Bồ Cu, Đá Trắng (thuộc xã Cây Thị, huyện Đông Hỷ). Mật mục tiêu tác chiến, lại phát hiện được nơi trú quân của Cứu quốc quân

tại Đồng Hỷ, ngày 15/2/1942 quân địch tổ chức một cuộc càn lớn vào Cây Thị. Trong trận này chúng bắt được 3 cán bộ của ta, đốt cháy 40 ngôi nhà, cướp đi nhiều thóc lúa, lợn gà của nhân dân. Đồng thời quân Pháp dồn dân xã Cây Thị về đồn binh Trại Cau, nhằm tách nhân dân ra khỏi cán bộ cách mạng. Trong khi đó tại Võ Nhai quân Pháp tiếp tục cho 1 đơn vị lính Lê dương càn vào khu vực suối Bùn, suối Đường. Phong trào cách mạng Võ Nhai ngày càng khó khăn hơn.

Trước tình hình đó, để bảo toàn lực lượng, cuối tháng 2/1942, Ban lãnh đạo Cứu quốc quân 2 quyết định tạm đưa phần lớn lực lượng vũ trang lên biên giới Việt - Trung, chỉ để lại một số ít cán bộ bám sát cơ sở. Tám tháng chiến tranh du kích của Cứu quốc quân 2 và nhân dân Tràng Xá kết thúc.

Trải qua 8 tháng chiến đấu anh dũng, trong điều kiện bị địch khủng bố gắt gao, tàn bạo, nhân dân và lực lượng vũ trang Tràng Xá đã kết hợp chặt chẽ với Cứu quốc quân 2, vượt qua nhiều khó khăn gian khổ tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch giữ vững phong trào. Thắng lợi của Cứu quốc quân và nhân dân Tràng Xá thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sức mạnh đoàn kết quân dân và tinh thần cách mạng của đồng bào Tràng Xá. Cuộc chiến đấu của quân và dân Võ Nhai nói chung, Tràng Xá nói riêng để lại nhiều bài học quý báu cho cách mạng Việt Nam về phát động chiến tranh du kích tiến tới tổng khởi nghĩa; về kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, kết hợp quân sự với binh vận; về xây dựng nền kinh tế tự cấp tự túc của cuộc kháng chiến.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Sau khi phần lớn cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân rút đi, hoạt động khủng bố của địch tạm lắng xuống. Số cán bộ chiến sĩ Cứu quốc quân được phân công ở lại hướng dẫn nhân dân Tràng Xá cùng với nhân dân các xã Lâu Thượng, Phú Thượng, La Hiên... đấu tranh đòi đòi thả những người bị bắt, giải tán các trại tập trung, đòi tự do đi lại, làm ăn. Trước sức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân, đầu tháng 4/1942 thực dân Pháp phải thả 71 thân nhân của Cứu quốc quân trở về quê cũ làm ăn, sinh sống và tiếp tục đấu tranh chống sự áp bức, bóc lột của kẻ thù.

Phát huy tinh thần anh dũng trong 8 tháng chiến tranh du kích cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân là con em nhân dân các dân tộc Tràng Xá hoạt động trên vùng biên giới Việt - Trung cũng như tại các huyện Đại Từ, Định Hoá, Phú Lương...tiếp tục gây dựng cơ sở, phát triển phong trào tại các địa phương nói trên.

Cuối năm 1942, trước yêu cầu củng cố và mở rộng phong trào cách mạng trong nước, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân quyết định đưa toàn bộ lực lượng Cứu quốc quân ở biên giới Việt- Trung về nước hoạt động. Ngày 26/10/1942, đơn vị Cứu quốc quân đầu tiên do các đồng chí Hà Châm, Chu Phóng phụ trách về đến Tràng Xá. Đầu tháng 3/1943, đại bộ phận Cứu quốc quân đã trở về căn cứ an toàn. Cùng thời gian trên các cơ sở cách mạng ở Tràng Xá, Phú Thượng, Lâu Thượng cũng phát triển nhanh chóng, một số nơi đã thành lập được Ban Chấp hành Việt Minh. Dưới sự lãnh đạo của Cứu quốc quân và cán bộ Việt Minh, đầu năm 1943 nhân dân Tràng Xá cùng với các xã trong vùng tiếp tục đứng lên đấu tranh chống địch bắt nhân dân đi phu, làm đường ban đêm ở tuyến đường Tràng Xá - Đình Cả. Giữa

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

năm 1943, hàng trăm người dân chủ yếu là phụ nữ Tràng Xá, Lâu Thượng, Phú Thượng bồng bế theo con nhỏ kéo lên đồn Đình Cả đòi địch phải bán muối cho dân. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ và đòi hỏi chính đáng của đồng bào, Chỉ huy đồn Đình Cả buộc phải nhượng bộ. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào quần chúng làm cho nội bộ chính quyền tay sai ở Võ Nhai hoang mang, một bộ phận trong tầng lớp tổng lí, kì hào đã ngã theo cách mạng. Cùng với sự lớn mạnh của các tổ chức cứu quốc, lực lượng Cứu quốc quân 2 cũng không ngừng phát triển làm cơ sở cho sự ra đời của Trung đội Cứu quốc quân 3 ngày 25/2/1944 tại khu rừng Khuổi Kịch, Sơn Dương, Tuyên quang. Trong đó nhiều đồng chí trong đội hình Cứu quốc quân 2 là người Tràng Xá trở thành hạt nhân của Trung đội Cứu quốc quân 3.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Khuổi Kịch, Cứu quốc quân 3 phụ trách địa bàn Phân khu B (còn gọi là Phân khu Nguyễn Huệ), gồm các đơn vị phía hữu ngạn sông Cầu. Cứu quốc quân 2 phụ trách địa bàn Phân khu A (còn gọi là Phân khu Quang Trung), gồm các đơn vị phía tả ngạn sông Cầu. Trung tâm Phân khu A là khu vực các xã Tràng Xá, Phú Thượng, Lâu Thượng (huyện Võ Nhai). Từ giữa năm 1944 trở đi, phong trào tại Trung tâm Phân khu A có bước phát triển cao. Cứu quốc quân và các đội tự vệ được củng cố, phong trào tự mua sắm, trang bị vũ khí ngày càng sôi nổi. Nhiều cuộc mít tinh được tổ chức nhân các ngày kỉ niệm Quốc tế lao động (1/5), Xô viết Nghệ Tĩnh (12/9), Bắc Sơn khởi nghĩa (27/9), Nam Kỳ khởi nghĩa (23/11)...Phong trào học văn hoá được phát động trở lại, dần dần trở thành phong trào quần chúng rộng rãi, thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia, nhất là nam nữ thanh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

niên. Bản Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa” tháng 7/1944 của Tổng bộ Việt Minh và lời kêu gọi của Trung ương Đảng “Sấm sủa vũ khí đuổi thù chung” (ngày 10/8/1944), càng cổ vũ mạnh mẽ phong trào tiến lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền về tay nhân dân.

Nhận thấy phong trào ở đây phát triển mạnh, Xứ uỷ Bắc Kỳ tăng cường cho Phân khu A hai cán bộ là các đồng chí Trương Công Lệnh (cán bộ quân sự), Trần Thị Minh Châu, tức Vũ (cán bộ chính trị). Tháng 7/1944, các đồng chí Trương Công Lệnh và Trần Thị Minh Châu lên Võ Nhai cùng với Cứu quốc quân củng cố và giữ vững phong trào. Có thêm cán bộ chỉ đạo, phong trào cách mạng Võ Nhai ngày càng phát triển sâu rộng trong quần chúng. Các tổ chức Cứu quốc của mặt trận Việt Minh hoạt động ngày càng nhen nấp, có tổ chức chặt chẽ từ châu, tổng đến xã. Tại Tràng Xá, khoảng 90% nhân dân đã tham gia vào các tổ chức cách mạng. Trong hàng ngũ chính quyền địch chỉ còn một số ít tổng, lí, xã đoàn phản động, làm tay sai cho giặc, còn lại phần lớn ngả theo cách mạng hoặc có cảm tình với cách mạng. Cùng với sự phát triển của phong trào quần chúng, các tổ công tác của Cứu quốc quân ở Tràng Xá luôn chú trọng phát triển, giữ vững đường dây liên lạc với các địa bàn trong Phân khu A.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng Võ Nhai và vùng phụ cận làm cho quân Pháp hết sức lo sợ và tìm mọi biện pháp ngăn chặn. Từ tháng 6/1944, ngoài lực lượng mật thám ở tỉnh, quân Pháp tăng cường lực lượng mật thám ở Hà Nội lên lòng sục, dò la khắp nơi trong tỉnh. Ngày 10/9/1944, địch bắt được đồng chí Trương Công

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Lệnh (cán bộ Ban lãnh đạo Phân khu A) tại bến dò Hà Châu (huyện Phú Bình). Liên sau đó chúng tiến hành lùng sục, bắt bớ hàng loạt cán bộ và quần chúng cách mạng ở Phú Bình. Cuộc vượt ngục thắng lợi của các chiến sĩ Cộng sản ở Căng Bá Vân (tháng 8/1944) và ở Nhà tù Chợ Chu (tháng 10/1944) càng làm cho thực dân Pháp hết hoảng. Chúng mở rộng cuộc khủng bố từ Phú Bình sang Đồng Hỷ, trực tiếp đe dọa phong trào cách mạng Võ Nhai. Trong khi đó, tại Võ Nhai các hoạt động cách mạng diễn ra rầm rộ. Các cuộc mít tinh lớn được tổ chức, có cuộc có hàng trăm người dự diễn ra công khai. Tình hình đó làm cho địch chú ý và tập trung khủng bố. Tại Tràng Xá, bọn Tổng Lí, Tổng Thiện cùng mật thám, chỉ điểm tăng cường lùng sục cả ngày lẫn đêm, dò la những hoạt động của Cứu quân quân và cơ sở quần chúng cách mạng. Ngày 5/11/1944, mật thám Pháp đã phát hiện và vây bắt 2 hội viên Việt Minh ở thôn Ngọc Mĩ. Tiếp đó, ngày 8/11, chúng bắt 5 cán bộ trong Ban Chấp hành Việt Minh xã Tràng Xá. Để ngăn chặn sự lùng sục, bắt bớ của kẻ địch, ngay sau khi địch bắt 5 cán bộ Ban Chấp hành Việt Minh xã, Cứu quốc quân và tự vệ Tràng Xá tiêu diệt tên Phó tổng Ty và Tổng đoàn Thiện là hai tên tay sai của Pháp, có nhiều nợ máu với nhân dân. Sau sự việc trên hầu hết thanh niên Tràng Xá tự động rút lên rừng. Quần chúng cách mạng kiến nghị với Ban lãnh đạo Phân khu A cho đánh địch để giữ phong trào. Trước tình hình trên, ngày 10/11/1944, Ban lãnh đạo Phân khu A gồm các đồng chí Hà Châm, Thái Long, Trần Thị Minh Châu (vắng đồng chí Chu Quốc Hưng, phụ trách

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

khu vực Bắc Sơn không về kịp) họp Hội nghị mở rộng tại Đồng Mỏ (Phú Thượng). Hội nghị nhận định:

Tại Võ Nhai, cho đến ngày 10/11/1944, lực lượng địch chỉ có 3 đồn binh Tràng Xá, Đình Cả, La Hiên, với khoảng trên 80 lính khố xanh và lính cơ trấn giữ, cùng 1 tiểu đội “Lực lượng cảnh sát đặc biệt” mới được tăng cường. Trong khi lực lượng Cứu quốc quân và tự vệ của Võ Nhai vừa được phát triển về số lượng, được trang bị thêm nhiều vũ khí, lại vừa trải qua đợt học tập, huấn luyện, tinh thần, ý chí chiến đấu đang lên cao. Hơn nữa trong các đồn bốt của địch ta đã gây dựng được cơ sở binh vận. Trong bộ máy chính quyền tay sai của địch ta cũng đã bố trí được một số đảng viên nắm giữ một số chức vụ quan trọng. Trên cơ sở phân tích phong trào, khí thế cách mạng của quần chúng và tương quan lực lượng giữa ta và địch, Hội nghị quyết định:

Một là cho tự vệ chiến đấu và những thanh niên trung kiên thoát li vào rừng tham gia Cứu quốc quân.

Hai là trừng trị những tên tay sai đắc lực của thực dân Pháp.

Ba là cất dấu lương thực lên núi, vào hang để chuẩn bị chiến đấu. Tổ chức đấu tranh vũ trang chống khủng bố, thành lập các ban Âm sát, Phá hoại, Trinh sát và Ban Vườn không nhà trống để làm nhiệm vụ tiêu diệt mật thám, tay sai đầu sỏ, phá cầu, dựng chướng ngại vật, triệt để thực hiện bất hợp tác với kẻ thù...

Sẵn lòng căm thù giặc sâu sắc, lại đúc rút được kinh nghiệm đánh du kích từ những năm 1941-1942, Cứu quốc quân, tự vệ chiến đấu và nhân dân Tràng Xá đã tích cực

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

hưởng ứng quyết định của Ban lãnh đạo Phân khu A. Từ ngày 11/11, các hoạt động chống khủng bố bắt đầu diễn ra sôi nổi. Trước khi rút vào căn cứ trong rừng ta tổ chức cho quần chúng biểu tình thị uy. Hàng trăm quần chúng dương cao cờ đỏ sao vàng, tuần hành khắp các ngã đường, vừa đi vừa hô vang các khẩu hiệu thể hiện quyết tâm chiếm đấu tiêu diệt địch. Ngay trong đêm 11/11, Ban Phá hoại cho nổ mìn phá sập cầu Trúc Mai để ngăn chặn sự cơ đông ứng cứu của quân Pháp. Cùng thời gian này, tại Tràng Xá, hàng tấn lương thực, thực phẩm, hàng chục người dân chủ yếu là người già, trẻ em được Cứu quốc quân và nhân dân đưa vào cất dấu, trú ẩn trong hang Huyện và các hang núi khác, đồng thời tổ chức canh gác bảo vệ người và tài sản trong hang. Ban Phá hoại của Cứu quốc quân và tự vệ Tràng Xá còn tổ chức thực hiện tiêu thổ kháng chiến bằng việc đốt làng, phá hoại giao thông bằng cách chặt cây đổ chắn ngang mặt đường.

Nhận được tin châu Võ Nhai bị uy hiếp, Công sứ tỉnh Thái Nguyên lập tức điều động, thành lập một đạo quân khủng bố khoảng 700 tên, gồm 1 tiểu đoàn lính khố đỏ thuộc Trung đoàn thuộc địa số 9, do tên Tiểu đoàn trưởng Mille (Mi lơ) chỉ huy, cùng một số trung đội lính khố xanh. Ngay trong đêm 12 rạng ngày 13/12, đạo quân này được lệnh rời Tỉnh lị Thái Nguyên lên Đình Cả. Công sứ Thái Nguyên còn ra lệnh điều thêm những tên mật thám khét tiếng lên Võ Nhai, đồng thời tổ chức lực lượng phong tỏa địa giới Thái Nguyên với Lạng Sơn. Hành động của địch làm cho tình hình ở Võ Nhai diễn biến phức tạp. Tương quan lực lượng thay đổi theo hướng bất lợi cho ta.

Trước tình hình đó Ban lãnh đạo Phân khu A vẫn quyết định dùng đấu tranh vũ trang chống lại cuộc khủng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bổ của địch. Cứu quốc quân, tự vệ và nhân dân Võ Nhai tích cực hưởng ứng chủ trương của Ban lãnh đạo Phân khu A, sẵn sàng bước vào cuộc đọ sức quyết liệt với địch lần thứ hai.

Tuy vậy, do tương quan về lực lượng, vũ khí quá chênh lệch, nên mặc dù Cứu quốc quân và tự vệ Võ Nhai đã anh dũng chiến đấu, chặn đánh địch quyết liệt ở nhiều nơi, tại các xã Phú Thượng, Lâu Thượng, La Hiên...gây cho chúng nhiều thiệt hại nặng nề. Nhưng lực lượng cách mạng ngày càng rơi vào tình thế bất lợi. Từ đầu tháng 12/1944 trở đi, quân Pháp hoàn toàn giữ thế chủ động liên tiếp phản công vào khu căn cứ. Cứu quốc quân càng ngày càng bị bao vây, cô lập. Thóc gạo dự trữ đã cạn, một phần lại bị địch cướp phá, vũ khí, đạn dược không đủ để kéo dài cuộc chiến đấu. Tinh thần cán bộ và quần chúng giảm sút, một số người tự động rời hàng trở về làng cũ, một số bị địch vây bắt trong các cuộc càn, số còn lại hoang mang dao động. Cứu quốc quân phải phân tán ra nhiều nơi. Một bộ phận đóng tại các căn cứ trong rừng sâu thuộc xã Phú Thượng, Lâu Thượng. Một bộ phận lực lượng vũ trang và các đồng chí lãnh đạo rút dần về Tràng Xá. Do giao thông liên lạc khó khăn nên khi Trung ương Đảng và Xứ uỷ Bắc kì nhận được thông tin thì tình thế Cứu quốc quân và phong trào cách mạng Võ Nhai đang trong tình trạng hết sức hiểm nghèo. Thấy rõ nguy cơ nghiêm trọng của phong trào cách mạng tại Trung tâm căn cứ Võ Nhai nổi tiếng, một mặt Trung ương Đảng kêu gọi toàn quốc hãy tìm mọi cách ủng hộ phong trào cách mạng Võ Nhai, đồng thời cử đồng chí Ngô Thế Sơn, Ủy viên Ủy ban quân chính Bắc Kì theo đường giao thông đặc biệt lên truyền đạt chỉ thị của Đảng

**ẢNH MỘT SỐ CÁN BỘ CHIẾN SĨ CỨU QUỐC QUÂN 2
VÀ CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG**



Đ/C VI HỒNG THÁI

Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C HỨA ĐÌNH KHÁNH

Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C HOÀNG XUÂN

Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C HOÀNG VĂN TÀI

Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C MÔNG PHÚC QUYỀN

Cứu quốc quân 2



Đ/C HÀ CHÂM

Cứu quốc quân 2



Đ/C CHU PHÓNG
Cứu quốc quân 2



Đ/C HÀ VĂN NĂM
Cứu quốc quân 2



Đ/C HÀ VĂN KỲ
Cứu quốc quân 2



Đ/C HOÀNG THỊNH
Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C HÀ SƠN
Cứu quốc quân 2



Đ/C VI VĂN CÁI
Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C HOÀNG HÙNG LONG

Cứu quốc quân 2
Lão thành Cách mạng



Đ/C VI VĂN DẤU

Cứu quốc quân 2



Đ/C HOÀNG VĂN NHÍ

Cứu quốc quân 2



Đ/C PHAN VĂN BỘ

Cứu quốc quân 2



Đ/C PHAN VĂN THỐNG

Cứu quốc quân 2



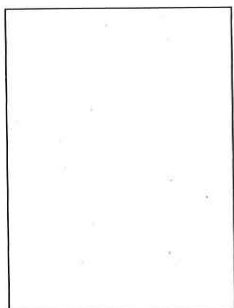
Đ/C PHAN QUẢNG HIỀN

Cứu quốc quân 2



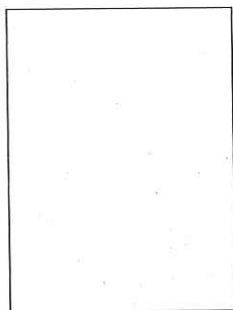
Đ/C PHAN VĂN THÁI

Cứu quốc quân 2



Đ/C HÀ VĂN MẠNH

Cứu quốc quân 2



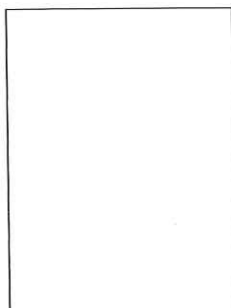
Đ/C PHAN VĂN CƯỜNG

Cứu quốc quân 2



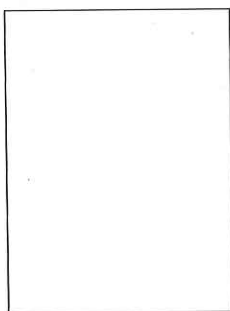
Đ/C PHƯƠNG CƯỜNG

Cứu quốc quân 2



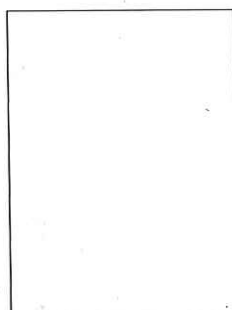
Đ/C MÔNG VĂN VẪY

Cứu quốc quân 2



Đ/C TRỪ VĂN VẪN

Cứu quốc quân 2



Đ/C CAM VĂN SÒI

Cứu quốc quân 2

**ẢNH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG
TIỀN KHỞI NGHĨA VÀ CHỦ NHIỆM VIỆT MINH XÃ NĂM 1945**



Đ/C LƯU VĂN PHÚC
Cán bộ Lão thành Cách mạng



Đ/C BẾ VĂN CẦU
Cán bộ Lão thành Cách mạng



Đ/C HÀ BÍCH VÂN
Cán bộ Tiên khởi nghĩa



Đ/C ĐÀM VĂN HẬU
Cán bộ Tiên khởi nghĩa



Đ/C CHU VĂN HUYỀN
Cán bộ Tiên khởi nghĩa



Đ/C NGUYỄN VĂN ĐỨC
Chủ nhiệm Việt Minh xã năm 1945



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

về việc rút lui cuộc đấu tranh vũ trang. Sau một thời gian kiểm tra, nắm bắt tình hình, trung tuần tháng 12/1944, đồng chí Ngô Thế Sơn triệu tập Hội nghị Ban lãnh đạo Phân khu A (hợp mở rộng) tại Cây Bòng (Ngọc Mỹ, Tràng Xá). Hội nghị nhất trí quyết định:

Bổ trí đưa dân về làng tiếp tục sản xuất.

Một số thanh niên còn điều kiện sống hợp pháp cùng về với dân, bám sát quần chúng, phục hồi và củng cố cơ sở...

Cứu quốc quân chia làm ba bộ phận : Một bộ phận tiếp tục bám cơ sở lãnh đạo nhân dân đấu tranh hợp pháp với địch; một bộ phận di chuyển sang Yên Thế; một bộ phận chuyển sang Phân khu B hoạt động, huấn luyện, tránh mũi nhọn khủng bố của kẻ thù.

Trải qua gần hai tháng đấu tranh vũ trang chống địch khủng bố, quân và dân Võ Nhai nói chung, Tràng Xá nói riêng đã tỏ rõ lòng yêu nước và ý chí chiến đấu kiên cường trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do. Đồng thời cuộc đấu tranh cũng để lại bài học quý cho Đảng ta về điều kiện phát động đấu tranh vũ trang và thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền...

Từ cuối năm 1944, đến đầu năm 1945, mâu thuẫn giữa Nhật và Pháp ngày càng gay gắt. Đúng như nhận định của Đảng ta “Hai con thú không thể ăn chung một miếng mồi”, đêm ngày 9/3/1945, quân Nhật nổ súng hất cẳng Pháp, độc chiếm Đông Dương. Chiều ngày 10/3, quân Nhật từ Hà Nội tiến lên chiếm đóng Thái Nguyên không cần nổ súng. Trưa ngày 11/3, quân Nhật từ thị xã Thái Nguyên lên đánh chiếm Võ Nhai. Quân Pháp ở Võ Nhai bị quân Nhật

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

bắt giam, Tri châu Võ Nhai sợ hãi đóng chặt cửa đồn cố thủ; bon tổng lí, kì hào ở Trảng Xá, Lâu thượng... hoảng sợ bỏ nhiệm sở đưa vợ con chạy trốn. Nhân cơ hội này số đông bào còn bị địch giam giữ ở các trại tập trung La Hiên, làng Lường và trại giam Đình Cả bỏ về quê cũ.

Ngay đêm ngày 11/3/1945, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân cùng các đồng chí lãnh đạo các cơ sở Đảng ở Võ Nhai đã họp, phân tích, nhận định tình hình, một mặt cử cán bộ về xuôi xin chỉ thị của Trung ương, mặt khác tổ chức lực lượng bao vây đồn Đình Cả chuẩn bị phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp đó trong các ngày 13, 15/3/1945, Cứu quốc quân và tự vệ Võ Nhai đánh chiếm kho thóc Đình Cả và kho thóc của đồn điền Boócđiê, thu nhiều thóc, gạo, muối chia cho dân nghèo và làm lương thực dự trữ cho quân cách mạng. Từ ngày 15/3, Cứu quốc quân tiếp tục bao vây địch ở Đình Cả, tạo điều kiện để quân ta đánh chiếm huyện lỵ La Hiên. Tiếp đó, đêm ngày 20/3 quân cách mạng bao vây đánh chiếm huyện lỵ La Hiên, sáng ngày 21/3, quân ta làm chủ huyện đường. Ngày 21/3, tại cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại La Hiên, chính quyền cách mạng huyện Võ Nhai do ông Bùi Văn Tịch làm Chủ tịch lâm thời đã ra mắt trước hàng trăm quần chúng nhân dân. Đây là chính quyền cách mạng cấp huyện đầu tiên tại tỉnh ta được thành lập. Sau khi giải phóng La Hiên, chiều ngày 23/3, một bộ phận Cứu quốc quân 2 do đồng chí Hà Châm chỉ huy từ căn cứ Đồng Vương, Yên Thế, Bắc Giang tiến về đánh đồn Trảng Xá. Khi đến làng Giữa, Cứu quốc quân liên hệ với cơ sở Việt Minh và Đội tự vệ chiến đấu Trảng Xá do đồng chí Cam Văn Khuyên phụ trách để nắm thêm tình hình. Sau nửa ngày đêm chuẩn bị, 2 giờ chiều ngày 24/3, quân ta nổ súng tấn công đồn. Đây là một đồn binh nằm ở vị trí độc lập trên cánh đồng Trảng Xá. Lực

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lượng đóng tại đây có 3 tiểu đội lính cơ và một đội lính đồng được trang bị vũ khí tốt, đạn dược đầy đủ, do Bang tá Thê chỉ huy. Lúc Nhật đảo chính có thêm một tên sĩ quan Pháp chạy vào ẩn nấp và chỉ huy đồn này. Khi ta tấn công, dựa vào công sự và lô cốt vững chắc quân địch tổ chức chống cự quyết liệt làm 2 chiến sĩ ta hy sinh. Cứu quốc quân phải rút về hậu cứ chuẩn bị thêm lực lượng để nửa đêm 24/3 tiếp tục đánh. Lo sợ bị tiêu diệt, khi ta chưa kịp nổ súng lần thứ hai thì lợi dụng đêm tối quân địch rút theo đường tắt, xuyên rừng chạy về Tỉnh lỵ Thái Nguyên. Chiếm đồn Tràng Xá, quân ta thu được 15 súng khai hậu, 20 súng kíp, 1 kho lương thực, thực phẩm, quân trang, đạn dược và hồ sơ, triệu đồng do quân lính và Bang tá Thê để lại. Chính quyền địch ở Tràng Xá hoàn toàn tan rã.

Để điều hành các hoạt động ở địa phương, ngày 26/3, Ủy ban giải phóng xã Tràng Xá ra đời, do ông Triệu Trung Bang làm Chủ tịch⁽¹⁾, ông Đàm Văn Tầm làm Phó Chủ tịch, ông Hoàng Văn Ki làm Ủy viên Thư kí - Tài chính và ông Cam Văn Khuyên làm Ủy viên Quân sự - Văn hoá giáo dục. Tiếp đó, Ban Chấp hành Việt Minh, các đoàn thể Cứu quốc cũng được củng cố. Trong đó, Ban Chấp hành Việt Minh do đồng chí Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm, đồng chí Chung (tức Thín) làm Phó Chủ nhiệm, đồng chí Nho Phụng làm Ủy viên Thư kí, đồng chí Văn phụ trách Đoàn Thanh niên và Đội Nhi đồng Cứu quốc. Hội Phụ nữ Cứu quốc do đồng chí Hoàng Thị Mì làm Hội trưởng, đồng chí Đàm Thị Len làm Hội phó, đồng chí Hứa Thị Cháu làm Ủy viên Thư kí.

(1) Theo hồi kí của ông Nguyễn Văn Vững (làng Chàng), còn theo Biên bản Hội nghị tổng kết công tác biên soạn lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ huyện Võ Nhai do ông Nguyễn Phước Lộc ghi ngày 2 /8 /1968 thì ông Ma Văn Nhượng làm Chủ tịch.

Sau khi địch rút khỏi đồn Tràng Xá, Cứu quốc quân và tự vệ ở đây tập trung lực lượng về đánh đồn Đình Cả. Bị bao vây, cô lập từ ngày 15/3, quân địch ở đồn Đình Cả ngày càng tỏ ra hoang mang, dao động. Nhất là từ sau ngày quân địch trong đồn phản trắc, hãm hại các đồng chí Thái Long và Nhật Sơn, Cứu quốc quân xiết chặt vòng vây, khống chế nguồn nước và mọi hoạt động trong đồn, nhiều tên địch đã liều lĩnh vượt vòng vây ra ngoài bị quân ta tiêu diệt. Không chịu được căng thẳng kéo dài, không nhận được viện binh, đêm ngày 9 rạng ngày 10/4/1945, toàn bộ quân địch còn lại ở đồn Đình Cả liều chết, rút chạy về Tỉnh lỵ Thái Nguyên. Chính quyền địch ở Võ Nhai hoàn toàn tê liệt. Chính quyền cách mạng thay thế điều hành mọi hoạt động ở địa phương, thực hiện nhiều chủ trương và biện pháp đem lại các quyền tự do dân chủ cho nhân dân. Đồng thời tổ chức, củng cố lại lực lượng tự vệ cùng Cứu quốc quân, tự vệ và nhân dân các dân tộc toàn huyện tiếp tục cuộc chiến đấu chống Nhật, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi toàn tỉnh tháng 8/1945.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, dưới sự lãnh đạo của cơ sở Đảng đầu tiên, qua 8 năm xây dựng và chiến đấu (1937-1945), cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã từng bước trưởng thành. Nhiều cán bộ, đảng viên và quần chúng trung kiên ở Tràng Xá đã tham gia các tổ chức quần chúng, tham gia lực lượng tự vệ, tham gia Trung đội Cứu quốc quân 2, Trung đội cứu quốc quân III, vừa kiên quyết, khôn khéo trong đấu tranh chính trị, vừa kiên cường, dũng cảm trong đấu tranh vũ trang, góp xứng đáng cùng nhân dân cả tỉnh, cả nước trong sự nghiệp đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân.

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I - Lãnh đạo xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến

Từ đỉnh cao thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam dân chủ cộng hoà - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á ra đời. Cùng với nhân dân cả nước nhân dân các dân tộc Tràng Xá bước sang một kỉ nguyên mới, Kỉ nguyên độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc.

Tràng Xá là một trong những địa phương có cơ sở Đảng sớm ở trong tỉnh. Trải qua những năm tháng đấu tranh quyết liệt với kẻ thù, nhất là trong 8 tháng hoạt động du kích (7/1941-2/1942), và cuộc đấu tranh chống khủng bố tháng 11/1944, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tràng Xá được tôi luyện, trưởng thành, ngày càng thêm dày dặn kinh nghiệm, vững bước vào giai đoạn cách mạng mới.

Tuy vậy, trong thời gian đầu khi mới thành lập, bộ máy chính quyền từ xã đến các thôn, bản chưa được củng cố, kiện toàn; thành phần còn nhiều phức tạp, trình độ và kinh nghiệm quản lí còn non yếu. Trong khi đó, nhiệm vụ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lãnh đạo các hoạt động trong xã đặt ra với chính quyền hoàn toàn mới mẻ và rất nặng nề.

Kinh tế Tràng Xá vốn mạng tính chất tự nhiên, tự cấp, tự túc. Tuy là nơi đất rộng người thưa nhưng diện tích gieo trồng cây lương thực không nhiều, trình độ cách tác của nhân dân còn hết sức lạc hậu lại thường xuyên bị hạn hán, sâu bệnh, thú rừng phá hoại nên năng suất, sản lượng thu hoạch thấp, đời sống sinh hoạt của đồng bào gặp nhiều khó khăn. Trải qua gần nửa thế kỉ bị thực dân Pháp đô hộ, nhất là qua nhiều lần bị giặc tàn sát, khủng bố, đồn làng tập trung dân... ruộng đồng bị bỏ hoang, kinh tế của Tràng Xá bị tàn phá nặng nề. Đời sống nhân dân hết sức khó khăn. Tình trạng thiếu ăn, thiếu mặc diễn ra phổ biến trong các làng, bản. Những kì giáp hạt (tháng 3, tháng 8) nhiều gia đình phải lên rừng đào củ mài, hái măng... về ăn thay cơm. Cùng với nền kinh tế chậm phát triển và đói nghèo là một mặt bằng xã hội thấp kém, lạc hậu. Thực hiện chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị, thực dân Pháp đã làm cho trên 90% dân số Tràng Xá mù chữ. Bên cạnh đó là nạn mê tín dị đoan, nghiện hút thuốc phiện, ma chay, cưới xin nặng nề, tốn kém... xảy ra phổ biến trong các làng, bản. Tình hình an ninh, trật tự cũng hết sức phức tạp, do một số toán phỉ hoạt động tại khu vực giáp ranh ba tỉnh (Thái Nguyên-Bắc Giang-Lạng Sơn) thường tràn vào các thôn xóm cướp bóc, quấy phá...

Để bảo vệ chính quyền non trẻ, bảo vệ cuộc sống của nhân dân, nhiệm vụ trước mắt của cán bộ, đảng viên và tự vệ Tràng Xá là thi hành một cách hiệu quả Chỉ thị “kháng chiến, kiến quốc” ngày 25/11/1945 của Trung ương Đảng, chống “giặc đói”, chống “giặc dốt” và chuẩn bị chống giặc

ngoại xâm. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức Đảng và Ủy ban nhân dân lâm thời châu Võ Nhai, Ủy ban giải phóng xã Tràng Xá tích cực vận động, tổ chức toàn dân đoàn kết, từng bước giải quyết những khó khăn về kinh tế - xã hội.

Một trong những nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền lúc này là phải đẩy lùi nguy cơ nạn đói đang đe dọa các tầng lớp nhân dân. Thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch “tăng gia sản xuất ngay, tăng gia sản xuất gấp”, tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền Tràng Xá phát động các tầng lớp nhân dân trong xã thi đua tăng gia sản xuất. Khắp nơi trong xã, nhân dân Tràng Xá tích cực khai hoang, phục hoá, đẩy mạnh gieo cấy lúa và trồng các loại hoa màu ngắn ngày (khoai lang, ngô, đậu...), tích cực chống hạn, bắt sâu cứu lúa, chăm sóc những diện tích lúa đã cấy; phân công nhau đi trông coi, ngăn chặn chim, thú phá hoại cây trồng. Các hội Cứu quốc tích cực hoạt động, vận động nhân dân trong xã góp tiền bạc, thóc gạo ủng hộ những gia đình nghèo đói, neo đơn, già yếu và những gia đình bị thiệt hại trong các trận càn quét, khủng bố của địch trước đây. Chính quyền cách mạng xã còn tuyên bố miễn thuế trong hai năm liền cho nhân dân trong xã.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất, cuộc vận động thực hành tiết kiệm cũng được tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá lãnh đạo, động viên được đông đảo nhân dân trong xã tham gia. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, một tháng nhịn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”, phát huy truyền thống tương thân, tương ái, nhân dân các dân tộc Tràng Xá tự nguyện nhịn bữa, bớt ăn, san sẻ lúa, gạo, khoai, sắn giúp

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

những người trong thôn, xóm đang đói hơn mình. Hầu hết các gia đình trong xã đều lập hũ gạo cứu đói. Hàng ngày, mỗi khi đun gạo nấu cơm bót lại một nắm bỏ vào hũ, định kì hàng tuần hoặc 10 ngày mang ra xã góp cho Ban Cứu tế chuyển lên huyện, lên tỉnh giúp đỡ những người gặp nạn đói từ nơi khác phiêu dạt đến.

Cùng với phát động cao trào tăng gia sản xuất, ngày 7/9/1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh “Bãi bỏ thuế thân”, ngày 20/11/1945, Ủy ban nhân dân Bắc bộ ra thông tư về thực hiện giảm tô 25%. Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Ủy ban nhân dân Bắc bộ, chính quyền cách mạng xã Tràng Xá chỉ đạo tịch thu những ruộng đất vắng chủ tạm giao cho nông dân nghèo cày cấy; yêu cầu các chủ đất có phát canh thu tô phải giảm tô, hoãn nợ cho nông dân. Nhiều văn tự khế ước của địa chủ, cường hào gian ác mang tính bóc lột nhân dân đều bị chính quyền tịch thu, thiêu huỷ... Nhờ những biện pháp tích cực của chính quyền, sự cố gắng vượt bậc của các tầng lớp nhân dân, nạn đói trong xã dần dần được khắc phục.

Sau ngày độc lập, tình hình tài chính của Nhà nước ta hết sức khó khăn. Để giải quyết một phần nhu cầu chi tiêu trước mắt, ngày 4/9/1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 4/SL về xây dựng “Quỹ độc lập” và phát động “Tuần lễ vàng” (từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945), kêu gọi toàn dân đóng góp của cải, ủng hộ nền tài chính Quốc gia. Dù còn thiếu thốn, đói kém, nhưng với niềm tin yêu, ủng hộ chế độ mới, nhân dân Tràng Xá vẫn nhiệt tình hưởng ứng chủ trương của Đảng và Chính phủ. Nhiều đồ trang sức bằng vàng, bạc của chị em phụ nữ, nhiều vật dụng gia đình có giá trị lúc đó như nồi, chậu, mâm đồng..., được nhân

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

dân trong xã gom góp gây quỹ, góp phần giúp Nhà nước ta vượt qua khó khăn.

Cùng với chống “giặc đói”, là cuộc vận động “diệt giặc dốt”, bài trừ các tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống mới. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn giữ vững nền độc lập, làm cho dân mạnh, nước giàu, mọi người Việt Nam phải hiểu biết về quyền lợi và bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết là phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ...”⁽¹⁾, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân lâm thời⁽²⁾ và Ban bình dân học vụ huyện, Ban bình dân học vụ xã Tràng Xá được thành lập, chỉ đạo công tác xóa nạn mù chữ trong toàn xã. Mỗi xóm tổ chức được từ một đến hai lớp bình dân học vụ. Lớp học làng Đền do ông Nguyễn Văn Uyên dạy, sau đó ông Nguyễn Văn Uyên xuống dạy ở Đông Tác. Ông Phạm Đức Lân (Thái) dạy lớp ở Cầu Nhọ...

Tuy còn nhiều khó khăn, không có lớp học phải học nhờ nhà dân; chưa có chương trình cụ thể, thiếu giáo viên, một thầy dạy 2, 3 lớp...nhưng do ý thức được lợi ích của việc học chữ, cùng với công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đi học cũng có nhiều hình thức phong phú. Các đoàn thể quần chúng tranh thủ phổ biến, lập danh sách lớp học trong các buổi họp của ngành mình. Nhiều bài thơ ca, hò vè được sáng tác, nhiều vở kịch được công diễn với nội dung động viên người chăm, phê phán người lười học...Nhờ đó phong trào lôi cuốn đông đảo các tầng lớp

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, SDD.

(2) Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố độc lập, Ủy ban giải phóng đối thành Ủy ban nhân dân lâm thời.

nhân dân tham gia, từ các em thiếu nhi, chị em phụ nữ, đến các cụ già cũng hăng hái đến lớp. Với tinh thần “đi học là yêu nước”, với phương châm người biết chữ dạy cho người chưa biết...cùng với tinh thần ham học hỏi của nhân dân, phong trào xoá nạn mù chữ phát triển rầm rộ. Vào các buổi trưa, buổi tối, tiếng gọi nhau đến lớp, tiếng học bài vang vang tạo nên một nét sinh hoạt mới vui tươi, đầm ấm trong thôn xóm. Cùng với việc học chữ trên lớp, Ban bình dân học vụ còn tổ chức hình thức đồ chữ bằng cách ngăn đường trước cổng chợ, địa điểm mít tinh, nơi biểu diễn văn nghệ để kiểm tra, hỏi chữ. Ai biết chữ thì được đi qua “cổng sáng”, người chưa biết chữ phải chui qua “cổng mù”, hoặc phải dừng lại học thuộc một số chữ rồi mới được đi qua.... Cách làm này đã giúp nhân dân ôn bài rất hiệu quả.

Thắng lợi bước đầu của phong trào diệt giặc đói ngoài ý nghĩa về giáo dục, còn là thắng lợi về chính trị, nó chứng tỏ tính ưu việt của chế độ mới, tạo điều kiện cho nhân dân nâng cao hiểu biết về quyền lợi và nghĩa vụ công dân của một nước độc lập, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia công tác quản lí kinh tế - xã hội ở địa phương.

Song song với phong trào diệt giặc đói, cuộc vận động xây dựng đời sống mới được đẩy mạnh, nhiều hủ tục, tệ nạn trong ma chay, cưới xin, rượu chè, cờ bạc, thuốc phiện, mê tín dị đoan, trộm cướp được bài trừ. Các hình thức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ tập thể như thể dục thể thao, biểu diễn văn nghệ, tổ chức cắm trại được đông đảo thanh thiếu niên và nhi đồng trong xã hưởng ứng.

Để chiến thắng mọi thế lực phản động, lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, điều quan trọng là phải thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

phải xây dựng và củng cố chính quyền thật vững mạnh. Bởi vậy, sau ngày Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong toàn quốc, tháng 9/1945, Ủy ban dân tộc giải phóng xã được đổi thành Ủy ban nhân dân lâm thời, được củng cố và kiện toàn, do các ông Ma Văn Nhượng làm Chủ tịch, Nguyễn Văn Cán (nay ở xã Liên Minh) làm Phó Chủ tịch, Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm Việt Minh, Hoàng Công Tá làm Ủy viên phụ trách Quân sự⁽¹⁾.

Ngày 17/10/1945, Chính phủ ra Sắc lệnh số 51/SL về việc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I. Nhận thức rõ đây là cuộc vận động chính trị rộng lớn, có tác dụng giáo dục lòng yêu nước và ý thức làm chủ cho nhân dân, từ đầu tháng 11/1945, Chính quyền, Mặt trận Việt Minh xã Tràng Xá đã chỉ đạo, tuyên truyền, cổ động rộng khắp nhân dân trong các thôn, xóm và chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết cho cuộc bầu cử. Ngày 23/12/1945, trong không khí tung bừng của ngày hội lớn, đông đảo nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá cùng với cử tri toàn huyện, toàn tỉnh đi bỏ phiếu bầu 3 đại biểu của tỉnh Thái Nguyên (Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái, Nguyễn Trung Thành) vào Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa⁽²⁾. Tiếp theo bầu cử Quốc hội, nhân dân các dân tộc Tràng Xá lại nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Cũng trong thời gian này, thực hiện chủ trương của Trung ương, bỏ đơn vị hành chính cấp tổng; tổng Tràng Xá đổi thành xã Tràng Xá (đại xã), với 4 thôn

(1) Theo lời kể của các ông Nguyễn Văn Vững (Làng Chàng) và Nguyễn Văn Uyên (Làng Đền).

(2) Theo chủ trương của Trung ương, cuộc Tổng tuyển cử sẽ được tổ chức vào ngày 23/12/1945. Để có thêm thời gian chuẩn bị, bảo đảm thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử, Trung ương quyết định lùi ngày bầu cử đến ngày 6/1/1946. Một số tỉnh trong đó có Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn, nên vẫn tổ chức cho nhân dân đi bỏ phiếu vào ngày 23/12/1945 theo kế hoạch cũ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Lâu Hạ, Tràng Xá, La Chẽ, Quan Lũng. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban hành chính xã Tràng Xá ra đời (thay thế Ủy ban nhân dân lâm thời), do ông Long (ở Liên Minh) làm Chủ tịch và ông Nguyễn Văn Thịnh làm Phó Chủ tịch. Các ngành các giới cũng được kiện toàn, tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc tích cực tăng gia sản xuất, cứu đói; từng bước xây dựng đời sống văn hóa mới; đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hóa, phong trào phòng chống dịch bệnh bằng việc ăn, ở hợp vệ sinh.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn này là củng cố phát triển lực lượng vũ trang, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, bảo vệ trật tự, trị an, tạo điều kiện cho nhân dân phát triển sản xuất... Trên cơ sở lực lượng vũ trang cách mạng được xây dựng trong giai đoạn giành chính quyền, mỗi xóm xây dựng từ 1 đến 2 tiểu đội dân quân, toàn xã xây dựng 1 trung đội du kích do đồng chí Hoàng Công Tá phụ trách. Các đơn vị dân quân, du kích tích cực luyện tập quân sự, tuần tra canh gác bảo vệ xóm làng.

Tràng Xá là một địa phương có phong trào cách mạng sớm, là một trong những trung tâm của phong trào cách mạng khu vực phía đông bắc tỉnh Thái Nguyên. Tuy vậy, do những khó khăn cả chủ quan và khách quan, cũng như nhiều địa phương khác trong tỉnh, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá ra đời từ năm 1937, với 5 đảng viên, nhưng sau đó từ ngày 15/9/1941 trở đi, các đồng chí này đều ra nhập Trung đội Cứu quốc quân 2. Hoạt động của Cứu quốc quân 2 tạo ra bước phát triển vượt bậc trong tiến trình phát triển của phong trào cách mạng ở Thái Nguyên từ đấu tranh chính trị lên đấu tranh vũ trang. Nhưng đồng thời những hoạt động của Cứu quốc quân 2 cũng chịu sự càn quét, khủng bố quyết liệt của kẻ thù.

Những gia đình có người tham gia Cứu quốc quân 2, những đội viên tự vệ của Tràng Xá đều là đối tượng đàn áp của thực dân Pháp. Bởi vậy tất cả những thành viên tích cực, đội viên trung kiên trưởng thành trong phong trào đấu tranh cách mạng ở xã đều phải thoát li gia đình, tham gia Cứu quốc quân, trở thành hạt nhân của phong trào cách mạng chung trong toàn tỉnh, trở thành cán bộ, đảng viên sinh hoạt trong lực lượng Cứu quốc quân. Đương nhiên các đồng chí cán bộ, đảng viên của Tràng Xá tham gia Cứu quốc quân 2 cũng là hạt nhân của phong trào cách mạng ở địa phương, trực tiếp lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân chống kẻ thù. Do đó, đến sau ngày khởi nghĩa giành chính quyền tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá mới có 16 đảng viên ⁽¹⁾. Vì vậy, nhiệm vụ củng cố tổ chức cơ sở Đảng, phát triển đảng viên ở Tràng Xá lúc này trở nên cấp thiết.

Như vậy, chỉ hơn nửa năm kể từ ngày khởi nghĩa giành chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã đoàn kết một lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực phấn đấu, từng bước vượt qua nhiều khó khăn thử thách, đẩy lùi giặc đói, giặc dốt, xây dựng củng cố chính quyền dân chủ nhân dân và các đoàn thể quần chúng, phát triển lực lượng vũ trang; phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, tạo nền tảng căn bản cho chế độ mới. Thắng lợi tuy bước đầu, nhưng có ý nghĩa rất quan trọng, là nguồn cổ vũ, động viên nhân dân Tràng Xá vững vàng, tự tin bước vào cuộc chiến đấu mới đầy khó khăn

(1) Đó là các đồng chí: Trừ Văn Thoòng, Cam Văn Quỳnh, Phan Văn Cọ, Phương Cương, Mông Phúc Quyền, Hoàng Tài, Hứa Đình Khánh, Hoàng Xuân, Hoàng Thịnh, Lưu Văn Phúc, Ma Văn Nhượng, Trừ Thị Hoa, Triệu Trưng Bang, Chu Văn Huyền, Chu Văn Tuyên, Chu Văn Nùng..

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

gian khổ, hi sinh, với tinh thần quyết tâm bảo vệ vững chắc thành quả Cách mạng Tháng Tám.

II - An toàn khu Tràng Xá trong Chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông năm 1947

Với dã tâm quyết quay trở lại cướp nước ta một lần nữa, dưới sự giúp sức của quân Anh⁽¹⁾ ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm một số công sở của chính quyền cách mạng tại Sài Gòn – Chợ Lớn, rồi từng bước mở rộng chiến tranh ra cả hai miền Nam Bắc. Đầu tháng 11/1946, quân Pháp đổ bộ lên đảo Cát Bà, Đồ Sơn. Ngày 20/11/1946, quân Pháp đánh chiếm Hải Phòng. Ngày 17/12/1946, thực dân Pháp gây hấn ở Hà Nội. Đêm 18/12/1946, Bộ chỉ huy quân đội Pháp gửi tới hậu thư đòi ta “trao quyền trị an Hà Nội cho chúng”. Trước sức ép ngày càng tăng của thực dân Pháp, để bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc, giữ vững thành quả Cách mạng tháng Tám, trong hai ngày 18 và 19/12/1946, tại làng Vạn Phúc Hà Đông, dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp Hội nghị mở rộng, quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên phạm vi cả nước.

Đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa!

(1) Cũng như quân đội Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc, quân đội Anh dưới danh nghĩa quân Đồng Minh, sau Đại chiến thế giới thứ II vào nước ta giải giáp quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam Bộ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ... Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không phân chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, hễ ai là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc...”⁽¹⁾.

Ngày 22/12/1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, nêu rõ mục đích cuộc kháng chiến của ta là giành lại độc lập tự do dân tộc và thống nhất Tổ quốc, phương châm cơ bản của cuộc kháng chiến là “Toàn dân, toàn diện, trường kì và tự lực cánh sinh”.

Hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị ngày 22/12/1946 của Trung ương Đảng, Đảng bộ Thái Nguyên lãnh đạo và phát động quân và dân trong tỉnh tích cực bước vào cuộc kháng chiến. Cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc Tràng Xá một lần nữa sát cánh cùng nhân dân các dân tộc trong huyện, trong tỉnh bước vào cuộc kháng chiến trường kì, gian khổ, quyết bảo vệ quyền độc lập, tự do của Tổ quốc. Được sự lãnh đạo và trợ giúp của Huyện uỷ, cấp uỷ, chính quyền Tràng Xá tổ chức cho cán bộ nhân dân học tập “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng, nhằm xây dựng tinh thần, ý chí, chuẩn bị về tư tưởng cho toàn dân bước vào cuộc kháng chiến trường kì và tự lực cánh sinh; hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân đào hầm, hố phòng tránh bảo vệ tính mạng, cất dấu tài sản, phá hoại giao thông, xây dựng trận địa chiến đấu...

(1) Trích “Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh” - dẫn theo 50 năm QĐNDVN- Nxb QĐND – Hà Nội 1995, trang 38.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Cùng với cuộc vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất bảo đảm đời sống, Chi bộ, Ủy ban hành chính xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo củng cố và xây dựng lực lượng vũ trang. Dưới sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban Chỉ huy Huyện đội bộ dân quân Võ Nhai do đồng chí Mông Phúc Quyền (người xã Tràng Xá) làm Huyện đội trưởng, Ban Chỉ huy Xã đội dân quân Tràng Xá được thành lập do các đồng chí Cam Văn Khuyên làm Xã đội trưởng, Hoàng Văn Toàn làm Chính trị viên. Lực lượng dân quân ở các xóm vừa tích cực luyện tập cách thức sử dụng các loại vũ khí thô sơ, cách báo động, truyền tin, vừa tuần tra, canh gác bảo vệ an ninh thôn xóm. Cùng với việc học tập chính trị, với các nội dung về chủ trương, đường lối kháng chiến, trung đội du kích tập trung của xã tiếp tục được huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu, kỹ thuật bắn súng bộ binh, ném lựu đạn, gài mìn, cắm chông chống quân nhảy dù và kế hoạch hiệp đồng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương với các đơn vị bộ đội chủ lực.

Trước thế giặc mạnh, để bảo toàn các cơ quan đầu não, Trung ương Đảng, Chính phủ quyết định rời Thủ đô Hà Nội lên vùng rừng núi Việt Bắc lập căn cứ kháng chiến. Huyện Võ Nhai cùng với các huyện Định Hoá, Đại Từ, Phú Lương được chọn xây dựng thành An toàn khu (ATK). Trên địa bàn xã Tràng Xá, các xóm La Mọ (nay là Thành Tiến) và Là Đông trở thành nơi sản xuất và kho dự trữ, cất giấu vũ khí của quân đội ta.

Tiếp theo việc xây dựng Căn cứ địa và An toàn khu, Trung ương Đảng, Chính phủ chủ trương “phá hoại để kháng chiến”, quyết phá đi tất cả những gì địch có thể lợi dụng được để đánh lại ta, nhằm hạn chế ưu thế quân sự và

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trang bị vũ khí hiện đại, sức cơ động nhanh của địch, tạo điều kiện cho quân và dân ta tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch. Mặc dù là một xã vùng sâu, xa cách trục đường lớn, nhà cửa của nhân dân Tràng Xá phần lớn không thuộc dạng kiên cố, không trong diện phải phá hoại, nhưng Ban phá hoại của xã vẫn được thành lập do trung đội du kích tập trung của xã làm nòng cốt. Hiểu được ý nghĩa, tác dụng của nhiệm vụ phá hoại là để kháng chiến, để hạn chế sức cơ động nhanh của địch, là để chặn Pháp lại, không cho chúng tiến lên.... Chỉ bằng các dụng cụ thô sơ (cuộc, thương, xẻng, mai...) quân và dân Tràng Xá thực hiện nhiệm vụ tiêu thổ kháng chiến hết sức tích cực. Đường từ Đình Cả vào Tràng Xá đi Bình Long, Dân Tiến... được lực lượng tiêu thổ Tràng Xá và các xã bạn đào hàng trăm đoạn hào cắt ngang mặt đường. Hàng trăm cây gỗ to được ngả đổ, chắn ngang mặt đường. Nhân dân và tự vệ Tràng Xá còn cùng với nhân dân và tự vệ các xã La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng phá đường quốc lộ 1B. Tất cả lô cốt, pháo đài cũ của địch, nhà gạch, nhà trình tường hai bên đường, cầu cống trên trục đường đều được đánh sập. Đến giữa năm 1947, quân và dân Võ Nhai nói chung, quân và dân Tràng Xá nói riêng đã hoàn tất công tác chuẩn bị, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Về phía địch, thực hiện kế hoạch đánh nhanh giải quyết nhanh, Thu Đông 1947, Bộ chỉ huy quân đội Pháp ở Hà Nội quyết định tập trung một lực lượng lớn binh lính và phương tiện chiến tranh hiện đại (khoảng 12.000 quân, gồm 5 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo, 2 tiểu đoàn công binh, 800 xe quân sự, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay các loại), chia làm ba hướng tấn công lên Việt

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Bắc – căn cứ địa kháng chiến của cả nước, nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt Trung, ngăn chặn sự liên hệ giữa cách mạng nước ta với nước ngoài, thúc đẩy việc thành lập chính quyền bù nhìn thân Pháp, kết thúc chiến tranh.

Thực hiện cuộc tấn công này, liên tiếp trong hai ngày 7 và 8/10/1947, quân Pháp nhảy dù đánh chiếm thị xã Bắc Kạn, huyện lỵ Chợ Đồn, thị trấn Chợ Mới. Đồng thời địch cho hai cánh quân tiến theo hai hướng, hướng thứ nhất từ Lạng Sơn theo Đường số 4 lên chiếm Cao Bằng, đánh xuống Bắc Kạn; hướng thứ hai gồm 40 tàu chiến và ca nô từ Hà Nội ngược sông Hồng, sang sông Lô lên đánh chiếm Tuyên Quang, nhằm tạo thành hai gọng kìm, kẹp chặt Căn cứ địa Việt Bắc trong vòng vây của chúng. Tiếp đó, chúng sẽ kết hợp hai cánh quân : quân bộ ở ngoài đánh vào, quân dù ở trong đánh ra, bao vây, chia cắt, phá hủy cơ sở kháng chiến, tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta.

Trước sức tấn công ồ ạt của địch lên Căn cứ địa Việt Bắc, ngày 8/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân du kích cùng toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị "Phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp".⁽¹⁾

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện,

(1) Dẫn theo 60 năm QĐNDVN – sách đã dẫn trang 57.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

trong lúc chiến sự chưa lan đến địa phương, nhân dân và lực lượng dân quân du kích Tràng Xá đẩy mạnh công tác sẵn sàng chiến đấu. Trung đội du kích của xã tích cực luyện tập quân sự và tuần tra canh gác, giữ gìn trật tự trị an. Lực lượng dân quân giúp nhân dân củng cố hầm hào phóng tránh máy bay địch bắn phá, cất giấu lương thực, sẵn sàng sơ tán khi có lệnh.

Cuộc tấn công của giặc Pháp diễn ra ngày càng quyết liệt tại các huyện thuộc địa bàn Bắc Kạn. Để bảo đảm an toàn, các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Chính phủ, Quân đội (Trường Chinh, Tôn Đức Thắng, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Thị Thập, Võ Nguyên Giáp...) đã chuyển từ An toàn khu Định Hoá sang An toàn khu Võ Nhai, mà trung tâm là địa bàn xã Tràng Xá (gồm 4 thôn Lâu Hạ, Tràng Xá, La Chế, Quan Lũng, nay là các xã Liên Minh, Tràng Xá, Dân Tiến). Chủ tịch Hồ Chí Minh đến ở và làm việc tại Làng Vang (nay thuộc xã Liên Minh). Các cơ quan Trung ương Đảng ở và làm việc tại Tràng Xá. Đình Là Bò là nơi ở và làm việc của các đồng chí Tôn Đức Thắng và Hoàng Quốc Việt.

Chiều ngày 20/10/1947, Bộ phận A Bộ Tổng Tham mưu (trang bị gọn, nhẹ), rời Định Hoá sang Tràng Xá. Một ngày cuối tháng 10/1947, sau khi các cơ quan của Bộ phận A Bộ Tổng Tham mưu đã tạm ổn định nơi ăn ở và làm việc, trong Hang Huyện⁽¹⁾ (một hang đá ven rừng Tràng Xá), đồng chí Hoàng Văn Thái, Tổng Tham mưu trưởng đã

(1) Ngày 10/12/1962, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1073/VX công nhận Hang Huyện, xã Tràng Xá là Di tích Cách mạng loại I.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

hợp với toàn thể cán bộ Bộ phận A. Sau khi thông báo tình hình chiến sự, biểu dương kết quả cuộc di chuyển khẩn trương, an toàn từ ATK Định Hoá sang ATK Võ Nhai, đồng chí Tổng Tham mưu trưởng động viên mọi người đoàn kết, cùng nhau vượt qua mọi khó khăn ban đầu, nắm vững thông tin chỉ huy, kịp thời nghiên cứu và đề xuất những ý kiến thiết thực phục vụ cho việc chỉ đạo, chỉ huy. Buổi tối cùng ngày, tại Tràng Xá, đồng chí Tổng Chỉ huy Võ Nguyên Giáp vừa từ Sở Chỉ huy tiền phương ở Bình Gia (Lạng Sơn) về Khu A cũng đến thăm và nói chuyện với cán bộ cơ quan Bộ Tổng Tham mưu. Đồng chí Tổng Chỉ huy nhắc nhở mọi người phải bình tĩnh, thận trọng nắm vững tình hình, đào sâu suy nghĩ, đề đạt biện pháp chỉ đạo bộ đội tác chiến có hiệu quả. Cuối tháng 10/1947, tại Tràng Xá, guồng máy các cơ quan Bộ phận A Bộ Tổng Tham mưu đã hoạt động bình thường.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tràng Xá khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, thiếu thốn và sự vây ép của kẻ thù, bảo đảm nhu cầu thiết yếu về lương thực, thực phẩm, nơi ở, chỗ làm việc cho các cơ quan đoàn thể của Trung ương, Chính phủ, Liên khu Việt Bắc đóng trên địa bàn; đồng thời vận động nhân dân tăng cường công tác phòng gian bảo mật, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn cho các cơ quan nói trên.

Đồng chí Mông Phúc Quyền, Huyện đội trưởng Huyện đội Võ Nhai trực tiếp chỉ huy lực lượng dân quân, tự vệ Võ Nhai phối hợp với bộ đội chủ lực làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác, giữ gìn trật tự, trị an ở địa phương và bảo vệ các cơ quan Trung ương. Thực hiện Quyết định ngày 23/10/1947 của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Tổng Chỉ huy Võ Nguyên Giáp, các đồng chí Triệu Khánh Phương, Hà Châm (người Tràng Xá, nguyên là những cán bộ Cứu quốc quân 2 năm xưa) đã hăng hái gia nhập Đội Bắc Sơn làm nhiệm vụ tổ chức, phối hợp mọi lực lượng bộ đội, dân quân, tự vệ bảo vệ các cơ quan của Trung ương và giữ gìn trật tự, trị an cho nhân dân.

Về phía địch, sau hơn một tháng tấn công lên Việt Bắc, không những không thực hiện được mục tiêu của chiến dịch, mà chúng còn bị quân và dân các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang chặn đánh khắp nơi, bị nhiều thiệt hại nặng nề. Bước 1 của cuộc tấn công lên Việt Bắc (cuộc hành quân Lêa) của thực dân Pháp về cơ bản đã bị phá sản.

Chưa cam chịu thất bại, do phán đoán cơ quan đầu não kháng chiến của ta đóng ở vùng núi đá Võ Nhai, bộ đội chủ lực của ta có từ 20 đến 25 tiểu đoàn đóng ở vùng Định Hóa, Đại Từ, Võ Nhai (Thái Nguyên) Yên Thế (Bắc Giang), lưu vực sông Đáy và phía tây Tam Đảo, Bộ chỉ huy quân Pháp quyết định chuyển sang thực hiện cuộc hành quân mang mật danh Xanh tuya : bao vây, càn quét khu vực tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì và Phủ Lạng Thương mà trong đó hướng chính là Thái Nguyên, nhằm tiếp tục lung lạc bắt bằng được cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bằng được chủ lực Việt Minh, phá nát căn cứ địa.

Từ giữa tháng 11/1947, trước những triệu chứng mới của địch, Bộ Tổng chỉ huy phán đoán chúng sẽ từ Bắc Kạn tiến công, càn quét phía tây Đường số 3 trước, sau đó sẽ chuyển sang phía đông Đường số 3, đi đôi với nhảy dù Đại Từ, Võ Nhai. Nhờ phán đoán đúng, nên các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Chính phủ, Quân đội đã kịp thời rời ATK Võ Nhai trở lại ATK Định Hóa .

Từ ngày 22/11/1947, cuộc hành quân Xanh tuya của địch bắt đầu bằng việc rút các đơn vị tham gia cuộc hành quân Lêa từ Bắc Kạn, Tuyên Quang xuống càn quét vùng Định Hóa, Đại Từ (Thái Nguyên).

Ngày 26/11/1947, từ 9 giờ 45 phút đến 11 giờ, giặc Pháp cho 23 máy bay ném bom, bắn phá và thả khoảng 500 quân dù xuống đánh chiếm La Hiên (huyện lỵ Võ Nhai). Khoảng 12 giờ trưa, chúng huy động tiếp 17 máy bay ném bom, bắn phá và thả khoảng 200 quân dù xuống chiếm đóng Tràng Xá (nơi Bộ phận A - Bộ Tổng tham mưu vừa rút sang ATK Định Hóa trước đó một ngày). Ngay sau khi nhảy dù xuống Tràng Xá, quân Pháp đã càn quét, lùng sục vào thôn Nà Ché, nơi có lán để tài liệu của Bộ Tổng tham mưu lại chưa kịp di chuyển. Không để tài liệu lọt vào tay địch, một cán bộ Ban Quản lý ở lại giữ kho đã đốt lán. Nhiều tài liệu quý bị tiêu hủy.

Quyết tâm tiêu diệt địch, bảo vệ ATK Tràng Xá, ngay sau khi quân Pháp vừa nhảy dù xuống đất, cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích Tràng Xá đã phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực chặn đánh địch khắp nơi. Trong một trận đánh giáp lá cà với địch, một chiến sĩ du kích Tràng Xá đã dùng lưỡi lê đâm chết một tên Pháp rồi rút vào rừng, mang theo 1 khẩu súng lục của cán bộ Vệ Quốc đoàn hi sinh trong trận đó. Đêm 26/11/1947, 5 chiến sĩ du kích Tràng Xá phối hợp với 1 tiểu đội Vệ quốc đoàn tập kích (ném quả lựu đạn và bắn súng) vào hai vị trí đóng quân của địch diệt 2 tên, làm bị thương 14 tên ⁽¹⁾.

(1) Báo cáo đặc biệt của Cứu quốc hội về tình hình chính quyền trong tỉnh Thái Nguyên, tháng 5/1948, tr 28, 29.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

Ngày 27/11/1947, trên đường Phương Giao đi Bình Long, Tiểu đội du kích Trảng Xá phục kích đánh tập hậu 70 tên địch từ Trảng Xá càn vào Bình Long, diệt 4 tên và làm bị thương 4 tên khác, chặn mũi tấn công, càn quét của địch vào Làng Trang, La Ché (Dân Tiến), bảo vệ an toàn bộ phận Quản lý của Bộ Tổng Tham mưu rút về ATK Định Hoá an toàn.. Buổi tối cùng ngày, 4 chiến sĩ du kích Trảng Xá phối hợp với 1 tiểu đội Vệ quốc đoàn tập kích vào một vị trí trú quân của địch, diệt 1 tên quan ba Pháp, 1 tên Việt gian và bắn bị thương 8 tên khác ⁽¹⁾.

Sau hơn 10 ngày tấn công, càn quét Võ Nhai (trong đó có Trảng Xá) không thu được kết quả, ngày 8/12/1947, tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Võ Nhai. Chi bộ Trảng Xá đã lãnh đạo quân và dân trong xã hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương. Chiến công của quân và dân Trảng Xá góp phần cùng quân và dân toàn huyện, toàn tỉnh tiêu hao, tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, thu và phá huỷ nhiều phương tiện chiến tranh của chúng, làm thất bại hoàn toàn cuộc hành quân Xanh-tuya; góp phần làm phá sản kế hoạch đánh nhanh giải quyết nhanh của thực dân Pháp. Từ đây, tương quan lực lượng trên chiến trường bắt đầu có sự thay đổi ngày càng có lợi cho quân và dân ta, làm tiền đề cho bộ đội ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn, tiến tới thắng lợi hoàn toàn trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc.

(1) Báo cáo đặc biệt của Cứu quốc hội về tình hình chính quyền trong tỉnh Thái Nguyên, tháng 5/1948 tr 28, 29.

III- Tiếp tục lãnh đạo xây dựng Tràng Xá thành xã An toàn khu vững mạnh, tích cực chi viện tiền tuyến đánh thắng giặc Pháp xâm lược

Sau thất bại trong Chiến dịch tấn công lên Việt Bắc Thu- Đông 1947, tuy phải rút khỏi Việt Bắc, nhưng thực dân Pháp vẫn tiếp tục cho quân chiếm đóng một số điểm quan trọng dọc các quốc lộ số 3, số 4 trên địa bàn các tỉnh Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn, tạo thành các chốt quân sự hiểm yếu, khống chế một vùng rộng lớn trong Trung tâm Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc và chúng vẫn luôn tìm mọi cách để tấn công lên đánh chiếm, phá hoại Căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.

Tràng Xá là xã nằm trong An toàn khu kháng chiến của Trung ương. Trong thời gian thực dân Pháp mở Chiến dịch tấn công lên Việt Bắc Thu Đông 1947 (từ tháng 10 đến tháng 12/1947), hầu hết các cơ quan đầu não kháng chiến, các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Chính phủ và Quân đội ta đã từ An toàn khu kháng chiến Định Hoá đã chuyển đến ở và làm việc tại An toàn khu Võ Nhai mà trong đó địa bàn xã Tràng Xá là trung tâm. Trong thời gian nhảy dù chiếm đóng, càn quét xã Tràng Xá (26/11-5/12/1947), giặc Pháp đã bắn chết 2 chiến sĩ du kích và 5 người dân, giết hại 75 con trâu, cướp bóc của cải, hãm hiếp phụ nữ, gây cho nhân dân Tràng Xá nhiều tổn thất về người và của.

Sau chiến thắng trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu Đông 1947 của quân và dân ta, đầu năm 1948, các cơ quan của Liên khu Việt Bắc và một số đơn vị dân sự, quân sự của Trung ương tiếp tục đến ở và làm việc tại xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Tràng Xá và một số xã khác trong huyện Võ Nhai. Nhiệm vụ của Chi uỷ, Chi bộ và chính quyền xã Tràng Xá trong thời kì này là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp quần chúng nhân dân trong xã ra sức xây dựng hậu phương ngày càng vững mạnh, tích cực phát triển kinh tế- xã hội, làm tròn nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến đánh thắng hoàn toàn thực dân Pháp xâm lược.

Việc xây dựng và củng cố Tràng Xá trở thành xã An toàn khu vững mạnh là nhiệm vụ hết sức khẩn trương và cấp bách của Chi uỷ Chi bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã. Để xây dựng Tràng Xá trở thành xã An toàn khu vững mạnh, một trong những nội dung và biện pháp hàng đầu của Chi uỷ, Chi bộ xã Tràng Xá là tập trung lãnh đạo công tác xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Trong công tác xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, Chi uỷ, Chi bộ tập trung đẩy mạnh phát triển Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Chi uỷ, Chi bộ phân công cán bộ, đảng viên kèm cặp, giúp đỡ, bồi dưỡng kết nạp vào đảng những quần chúng ưu tú trong lực lượng dân quân, du kích xã đã qua thử thách trong cuộc chiến đấu chống lại quân Pháp nhảy dù, càn quét địa bàn xã Tràng Xá nói riêng, địa bàn huyện Võ Nhai nói chung trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu Đông 1947 của quân và dân ta. Trong số quần chúng ưu tú được Chi bộ xã Tràng Xá bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng năm 1948, có hai đồng chí là cán bộ dân quân, du kích xã đã được thử thách trong chiến đấu Thu Đông 1947. Đó là các đồng chí Đàm Văn Hậu, Trung đội trưởng dân quân du kích xã (được Chi bộ kết nạp vào Đảng tháng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

1/1948) và đồng chí Bé Văn Cầu (được Chi bộ kết nạp vào Đảng tháng 10/1948). Do công tác phát triển Đảng của Chi bộ xã Trảng Xá được tiến hành đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục và phương châm "Coi trọng chất lượng hơn số lượng", nên đã thực sự bổ sung cho Chi bộ sức chiến đấu mới. Đây là một thắng lợi có ý nghĩa quyết định của Chi bộ xã Trảng Xá trong công tác xây dựng Đảng. Số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên Chi bộ xã Trảng Xá không ngừng được nâng lên, uy tín của Chi bộ và đảng viên trong quần chúng nhân dân trong xã ngày càng được nâng cao. Đội ngũ đảng viên trong Chi bộ từng bước trưởng thành. Năm 1948, sau khi được chi bộ kết nạp vào Đảng, đồng chí Đàm Văn Hậu, Trung đội trưởng dân quân, du kích xã được lãnh đạo huyện Võ Nhai điều lên làm Trưởng ban Kiểm tra Huyện đội Võ Nhai; đồng chí Bé Văn Cầu được Chi uỷ, Chi bộ giao nhiệm vụ làm Trung đội trưởng dân quân du kích xã. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Chi bộ, Uỷ ban kháng chiến hành chính và các ban, ngành, đoàn thể ở xã thường xuyên được cấp uỷ Đảng, chính quyền xã chăm lo củng cố, kiện toàn. Cuối năm 1948, đầu năm 1949, đồng chí Ma Văn Nhượng, Bí thư Chi bộ được cấp trên cử đi học; đồng chí Chu Văn Huyền, Chi uỷ viên phụ trách Văn phòng Chi uỷ kiêm Phó Chủ nhiệm Việt Minh xã được Chi bộ tín nhiệm giao nhiệm vụ giữ chức Quyền Bí thư và sau đó là Bí thư Chi bộ kiêm Phó Chủ tịch, quyền Chủ tịch Uỷ ban kháng chiến hành chính xã Trảng Xá đến khi thực hiện giảm tô (tháng 11/1953).

Công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo chính quyền dân chủ nhân dân xã thường xuyên được Chi bộ xã coi trọng lãnh đạo. Đầu năm 1948, thực hiện Sắc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

lệnh tháng 10/1947 của Chính phủ, Chi bộ xã lãnh đạo tốt việc hợp nhất Ủy ban hành chính xã và Ủy ban kháng chiến xã thành Ủy ban kháng chiến hành chính xã Trảng Xá, gồm bảy Ủy viên, do đồng chí Ma Văn Nhượng, Bí thư Chi bộ trực tiếp làm Chủ tịch. Trong số 6 Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã còn lại, có các đồng chí Bé Văn Cầu (Xã đội trưởng), Nông Kính Văn (Chính trị viên Xã đội), Hoàng Văn Lắm (Trưởng ban Bình dân học vụ). Đa số Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã Trảng Xá đều có tinh thần hi sinh, tận tụy với công việc kháng chiến, được nhân dân trong xã phục tùng, tín nhiệm. Tuy nhiên, do các Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã Trảng Xá chưa được học tập, bồi dưỡng về nghiệp vụ, nên năng lực còn hạn chế, giải quyết các công việc hành chính thường chậm, có việc còn sai.

Bước sang năm 1949, công tác xây dựng và củng cố chính quyền xã Trảng Xá (cũng như các xã khác trong huyện, trong tỉnh) có bước phát triển mới. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, ngày 24/4/1949, cùng với nhân dân các xã khác trong huyện Võ Nhai, hơn 90% cử tri trong xã đã hăng hái đi bỏ phiếu, bầu 22 đại biểu, gồm đủ thành phần nhân dân các dân tộc trong xã vào Hội đồng nhân dân xã. 100% đại biểu được cử tri Trảng Xá tín nhiệm bầu vào Hội đồng nhân dân xã ngày 24/4/1949 đều là nông dân; trong đó, có 11 đại biểu người dân tộc Kinh, 6 đại biểu người dân tộc Nùng, 2 đại biểu người dân tộc Cao Lan, 2 đại biểu người dân tộc Dao và 1 đại biểu người dân tộc Tày. So với tổng số đại biểu, tỉ lệ đại biểu là người các dân tộc Kinh 50%, Nùng 27,27%, Cao Lan và Dao đều cùng 9,09%, Tày 4,55%. So với dân số của từng dân tộc cư trú

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trên địa bàn xã, tỉ lệ đại biểu là người các dân tộc Kinh 1,08%, Nùng 0,84%, Tày 0,74%, Dao 0,61%, Cao Lan 0,4%. Do Hội đồng nhân dân xã có đủ thành phần các dân tộc, nên đảm bảo được tính chất đoàn kết và quyền lợi của nhân dân các dân tộc trong xã. Tuy nhiên, năng lực công tác của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã là người các dân tộc thiểu số còn hạn chế.

Sau cuộc bầu cử ngày 24/4/1949, Hội đồng nhân dân xã đã họp, bầu 9 đại biểu làm Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã (gồm 4 Ủy viên người dân tộc Kinh, 3 Ủy viên người dân tộc Nùng, 1 Ủy viên người dân tộc Dao và 1 Ủy viên người dân tộc Cao Lan). Nói chung, do chưa được huấn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, nên cách làm việc của đa số Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá còn luộm thuộm, đôi khi còn lấn át cả quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã.

Để khắc phục các hạn chế trên, Chi ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính xã đã bố trí, cử một số Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã đi dự lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ do Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Thái Nguyên tổ chức từ ngày 31/10 đến ngày 18/11/1948. Được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, các Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá đã hiểu được các Sắc luật, Sắc lệnh cơ bản của Nhà nước, lề lối làm việc và sự phân công, phân nhiệm của từng người...Nhờ đó, năng lực làm việc của các Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá từng bước được nâng lên. Tập thể Ủy ban kháng chiến hành chính xã đã bàn bạc, phân công điều hành công việc hàng ngày, chất lượng làm việc của các Ủy viên Ủy ban có nhiều tiến bộ hơn trước. Chính quyền xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

ngày càng được củng cố vững chắc, có đủ khả năng chỉ đạo và tổ chức nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách kháng chiến, kiến quốc của Đảng và Chính phủ, trực tiếp là các chỉ thị, nghị quyết của Huyện uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính huyện Võ Nhai và các nghị quyết của Chi uỷ, Chi bộ xã Tràng Xá.

Sau khi lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã và củng cố, kiện toàn xong bộ máy chính quyền xã, Chi bộ xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo củng cố, kiện toàn các đoàn thể quần chúng (Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ, Nông hội); trong đó, Ban Chấp hành Chi đoàn Thanh niên có bảy Uỷ viên, Ban Chấp hành Chi hội Phụ nữ có chín Uỷ viên...

Công tác lãnh đạo xây dựng và củng cố lực lượng dân quân, du kích xã, nhằm tăng cường sức mạnh chiến đấu bảo vệ xã An toàn khu- quê hương kháng chiến của Chi bộ cũng đạt được nhiều kết quả. Thực hiện Nghị định 103 ngày 7/7/1949 của Chính phủ, từ cuối năm 1949, lực lượng dân quân du kích xã Tràng Xá (cũng như lực lượng dân quân du kích các xã khác trong huyện) được thống nhất tổ chức thành hai cấp Xã đội và Thôn đội, trong Xã đội có Ban Chỉ huy, Tổ Công tác chính trị, Tổ Quân báo và Văn phòng. Chi bộ, trực tiếp là Chi uỷ xã Tràng Xá thường xuyên quan tâm lãnh đạo củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy Xã đội. Chi uỷ, Chi bộ phân công đồng chí Nông Kính Văn, Chi uỷ viên trực tiếp làm Chính trị viên Xã đội và đồng chí Bế Văn Cầu, nguyên Trung đội trưởng du kích xã, đảng viên trực tiếp làm Xã đội trưởng. Hầu hết các đảng viên trong Chi bộ ở độ tuổi từ 45 trở xuống

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

(tháng 10/1950), quân và dân ta chuyển sang giai đoạn Tổng phản công, liên tiếp mở các chiến dịch lớn, nhằm tiêu diệt sinh lực địch, mở rộng vùng giải phóng. Nhu cầu đảm bảo giao thông vận tải phục vụ cho các chiến dịch ngày càng trở nên cấp bách. Trước tình hình đó, Chi bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo tốt việc huy động cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích và nhân dân trong xã ra cùng với quân và dân trong huyện sửa chữa, khôi phục, nâng cấp đoạn Quốc lộ 1B đi qua địa bàn huyện, đảm bảo nhanh chóng thông xe, kịp thời vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm cho chiến trường. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Tỉnh uỷ Thái Nguyên họp ngày 1/4/1951 "Đảm bảo giao thông vận tải kịp thời, thông suốt là nhiệm vụ quân sự nặng nề, mang tính quyết liệt của một cuộc chiến đấu với kẻ thù. Các cấp, các ngành phải khẩn trương xúc tiến kế hoạch đảm bảo giao thông, chú trọng sửa chữa mặt đường, đảm bảo giao thông vận tải thông suốt trong mọi tình huống, đúng thời hạn qui định. Cán bộ chủ chốt của các cấp uỷ Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đều phải tham gia Ban Đảm bảo giao thông các cấp", dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính huyện Võ Nhai, Chi uỷ, Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động hàng trăm lượt dân công lên các công trường làm đường và sửa chữa giao thông trên Quốc lộ 1B. Cuối năm 1951, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tràng Xá đã cùng với cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã trong huyện Võ Nhai hoàn thành việc sửa chữa, nâng cấp đoạn Quốc lộ 1B trên địa bàn huyện, góp phần cùng với cán bộ và nhân dân tỉnh Lạng Sơn thông xe tuyến đường Bắc Sơn-Đình Cả-Thái Nguyên, đảm bảo tốt việc vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm ra chiến trường.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Để hoàn thành tốt công tác huy động dân công đi sửa chữa cầu, đường và phục vụ các chiến dịch, từ năm 1952, Chi uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá tổ chức thành lập Ban Huy động dân công xã làm nhiệm vụ giúp Chi uỷ, Uỷ ban trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức huy động dân công. Chi uỷ và Uỷ ban kháng chiến hành chính xã phân công đồng chí Bế Văn Cầu, Chi uỷ viên-Phó Chủ tịch Uỷ ban kháng chiến hành chính xã làm Trưởng ban. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Huy động dân công xã, năm 1952, Chi bộ Tràng Xá hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo công tác huy động hàng trăm lượt dân công đi phục vụ các chiến dịch Hoà bình (đầu năm 1952), Tây Bắc (cuối năm 1952) và sửa chữa cầu đường, đảm bảo giao thông vận tải. Trong đó, đợt huy động dân công phục vụ Chiến dịch Tây Bắc, thời gian bốn tháng, Chi uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính xã giao cho đồng chí Bế Văn Cầu, Chi uỷ viên-Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Huy động dân công xã làm Trung đội trưởng dân công trực tiếp đi phục vụ Chiến dịch.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo huy động dân công đi phục vụ các chiến dịch và sửa chữa cầu đường, đảm bảo giao thông vận tải năm 1952 của Chi uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá cũng còn nhiều thiếu sót, khuyết điểm; trong đó nổi lên là một số cán bộ, đảng viên trong Chi bộ và Chính quyền xã chưa sâu sát, thiếu gương mẫu, dẫn đến tình trạng huy động dân công thiếu công bằng giữa các dân tộc, thôn, bản, ảnh hưởng xấu đến tâm lý của những dân công tích cực và uy tín của Chi uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính xã. Những thiếu sót, khuyết điểm đó đã được Chi uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính xã phát hiện, đề ra các chủ trương, biện pháp khắc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

phục. Tuy kết quả còn hạn chế, nhưng trong năm 1953 đã từng bước tạo được không khí phấn khởi, tin tưởng trong nhân dân, nhất là trong lực lượng dân công.

Trong hai tháng 9 và 10 /1953, Chi bộ Tràng Xá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã thí điểm triển khai học tập chính sách dân tộc của Đảng và Chính phủ theo sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng đoàn Mặt trận tỉnh Thái Nguyên và Đảng đoàn Mặt trận huyện Võ Nhai.

Tại thời điểm Chi bộ lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã thí điểm triển khai học tập chính sách dân tộc (tháng 9/1953), địa bàn xã Tràng Xá có bốn thôn Lâu Hạ, Tràng Xá, La Chế, Quan Lũng; với dân số 2.697 người, gồm năm dân tộc anh em Kinh, Cao Lan, Nùng, Dao, Tày cùng chung sống với nhau từ lâu đời; trong đó, dân tộc Kinh 1.019 người, dân tộc Nùng 715 người, dân tộc Cao Lan 503 người, dân tộc Dao 326 người, dân tộc Tày 134 người. So với tổng số dân trong xã, số người các dân tộc Kinh chiếm 37,78%, Nùng 26,51%, Cao Lan 18,65%, Dao 12,09%, Tày 4,97%. Đa số đồng bào của mỗi dân tộc thường cư trú ở một thôn; trong đó, phần đông đồng bào cư trú trên địa bàn thôn Lâu Hạ là người dân tộc Kinh, thôn Tràng Xá là người dân tộc Nùng và Tày, thôn La Chế đa số là người dân tộc Cao Lan, thôn Quan Lũng là người dân tộc Kinh và Tày. Còn đồng bào dân tộc Dao thì ở rải rác khắp các thôn trong xã.

Trước khi tổ chức cho cán bộ, đảng viên trong Chi bộ và nhân dân các dân tộc trong xã thí điểm triển khai học tập, quán triệt và thực hiện chính sách dân tộc của Đảng,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Chi uỷ xã họp, nghe lãnh đạo Đảng đoàn Mặt trận tỉnh phổ biến, quán triệt tầm quan trọng của chính sách dân tộc của Đảng và kết quả Hội nghị Liên hoan các dân tộc Liên khu Việt Bắc. Chi uỷ họp bàn, thống nhất phương pháp, nội dung, trưng trình, kế hoạch học tập và tổ chức triển khai thực hiện cho cán bộ, đảng viên trong Chi bộ và nhân dân trong xã.

Từ ngày 30/9 đến ngày 2/10/1953, Chi uỷ Tràng Xá tổ chức Hội nghị Chi bộ học tập chính sách dân tộc của Đảng với sự có mặt của 24 trên tổng số 27 cán bộ, đảng viên trong Chi bộ ⁽¹⁾. Trong ba ngày học tập, cán bộ, đảng viên trong Chi bộ liên hệ, kiểm điểm, đã thấy được cái đúng, cái sai của mình và của tập thể Chi uỷ, Chi bộ trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng; đã thẳng thắn phê bình Chi uỷ lãnh đạo các mặt công tác huy động dân công, thu thuế..., không đảm bảo chính sách công bằng, hợp lí giữa các dân tộc ⁽²⁾. Hội nghị phân tích, phê bình Chi uỷ chưa chú ý lãnh đạo, dìu dắt, giúp đỡ các đồng chí cán bộ, đảng viên là người các dân tộc thiểu số làm việc.

Thông qua Hội nghị, cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đã liên hệ, kiểm điểm, chỉ rõ một số nguyên nhân gây mất đoàn kết giữa các tộc trong xã; "hầu hết cán bộ, đảng viên trong Chi bộ đã căn bản giải quyết được những vấn đề thắc mắc, thành kiến giữa các dân tộc với nhau từ trước đến nay" ⁽²⁾

(1) 24 đảng viên là người các dân tộc Kinh, Nùng, Cao Lan tham gia học tập; 3 đảng viên là người dân tộc Dao không tham gia học tập.

(2) Cáo ngày 19/10/1953, của Đảng đoàn Mặt trận tỉnh Thái Nguyên về Tổng kết tình hình phổ biến chính sách dân tộc ở xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tiếp theo, từ ngày 8 đến ngày 9/10/1953, Chi uỷ Tràng Xá tổ chức Hội nghị đại biểu các dân tộc trong xã học tập chính sách dân tộc của Đảng, với sự tham dự của 72 đại biểu, gồm đủ các thành phần dân tộc cư trú trên địa bàn. Các đại biểu người dân tộc Dao đến dự rất đông đủ và rất hăng hái phát biểu ý kiến.

Đánh giá kết quả lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã thí điểm triển khai học tập chính sách dân tộc của Đảng của Chi bộ Tràng Xá, Đảng đoàn Mặt trận tỉnh Thái Nguyên khẳng định "Sau khi học tập, các đảng viên đã vui vẻ nhận thấy cái đúng, cái sai của mình; nội bộ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ bớt sự xích mích, thành kiến với nhau. Cán bộ, đảng viên trong Chi bộ nhận thấy tinh thần trách nhiệm chấp hành chính sách dân tộc. Các đại biểu nhận thấy rõ những âm mưu thâm độc, những tội ác chia rẽ dân tộc dã man của thực dân Pháp và càng thêm căm thù giặc Pháp hơn. Thông qua các Hội nghị, Chi bộ đã bước đầu lãnh đạo giải quyết được các thắc mắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Ban Chi uỷ và Uỷ ban kháng chiến hành chính xã; giải quyết được những thành kiến giữa dân tộc nọ với dân tộc kia, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã tin tưởng vào các chính sách của Đảng. Chính phủ và Mặt trận. Sau học tập, lề lối làm việc của Ban Chi uỷ và Uỷ ban kháng chiến hành chính xã được dân chủ hơn; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân tộc thiếu số được chú ý; tình đoàn kết giữa nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá được chặt chẽ hơn nhiều"⁽¹⁾.

(1) Báo cáo ngày 19/10/1953, của Đảng đoàn Mặt trận tỉnh Thái Nguyên về Tổng kết tình hình phổ biến chính sách dân tộc ở xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, trang 4.5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

Sau đợt thí điểm triển khai học tập chính sách dân tộc (hai tháng 9 và 10/1953), từ tháng 11/1953, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá bước vào thực hiện giảm tô. Đề lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ và nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện tốt chính sách dân tộc và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giảm tô, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Võ Nhai, Chi bộ xã Trảng Xá tập trung lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp uỷ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng (Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội...). Ban Chi uỷ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã được củng cố, kiện toàn. Ban Chi uỷ do đồng chí Cam Văn Quỳnh (dân tộc Nùng) làm Bí thư Chi bộ; Ủy ban kháng chiến hành chính xã do các đồng chí Hoàng Văn Tài và Hoàng Văn Lắm làm Chủ tịch và Phó Chủ tịch. .

Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp, thông qua Kế hoạch tác chiến mùa Xuân năm 1954 và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ, với tinh thần "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng", đầu năm 1954, Chi bộ xã Trảng Xá tập trung lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã vừa tiến hành làm tốt công tác giảm tô, đẩy mạnh sản xuất, vừa huy động được hàng trăm lượt dân công đi làm nhiệm vụ sửa chữa cầu, đường, đảm bảo giao thông vận tải và vận chuyển lương thực, thực phẩm lên Mặt trận Điện Biên phục vụ Chiến dịch. Chi uỷ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã thành lập Ban Huy động dân công xã do đồng chí Tăng Văn Hân, Xã đội phó làm Trưởng ban. Chi bộ phân công đồng chí Hoàng Văn Lắm, Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã trực tiếp phụ trách lực

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lượng dân công xã tham gia Đoàn dân công huyện Võ Nhai làm nhiệm vụ vận chuyển thực phẩm (dầu trâu) lên Mặt trận Điện Biên Phủ. Đồng chí Hoàng Văn Lãm được Huyện uỷ, Uỷ ban kháng chiến hành chính huyện Võ Nhai tin nhiệm, giao nhiệm vụ làm Trưởng Ban Cán sự Đoàn dân công huyện vận chuyển thực phẩm lên Mặt trận Điện Biên . Trong số dân công xã Trảng Xá đi phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ, có đồng chí Chu Văn Phương hoàn thành tốt nhiệm vụ vận chuyển thực phẩm (dầu trâu) ra tiền tuyến, được Bộ Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tặng Giấy khen.

Sau "Năm mươi sáu ngày đêm, khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt. Máu trộn bùn non gan không núng chí không mòn"⁽¹⁾, quân và dân ta đã làm lên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, buộc thực dân Pháp phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Đông Dương. Trong chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử hào hùng và oanh liệt đó của quân và dân ta, có sự đóng góp của Chi bộ, của cán bộ, nhân dân và chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân xã Trảng Xá.

Qua chín năm kháng chiến chống Pháp, tổ Đảng và sau đó là Chi bộ xã Trảng Xá đã lãnh đạo nhân dân và các lực lượng vũ trang nhân dân xã hoàn thành xuất sắc và đặc biệt xuất sắc nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc; xây dựng và củng cố xã An toàn khu vững mạnh, bảo vệ an toàn Căn cứ địa kháng chiến và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Đảng, Chính phủ, Quân đội đến ở và làm việc trên địa bàn

1 Tố Hữu; Hoan hô chiến sĩ Điện Biên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

xã trong thời kì thực dân Pháp mở Chiến dịch tấn công Việt Bắc Thu Đông 1947; làm tròn nhiệm vụ chi viện tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược chín năm trường kì, gian khổ và anh dũng của dân tộc.

Thành tích xuất sắc và đặc biệt xuất sắc của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Trảng Xá trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận, phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Kết quả và thành tích lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã đạt được trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là cơ sở, là tiền đề quan trọng để Chi bộ và sau đó là Đảng bộ xã Trảng Xá lãnh đạo cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã dành nhiều thắng lợi to lớn trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Chương III

LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I - Lãnh đạo giảm tô, khôi phục, cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian 10 năm sau ngày hoà bình lập lại trên miền Bắc

Sau ngày Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết và có hiệu lực (21/7/1954), nước ta tạm thời chia làm hai miền, miền Bắc bước vào thời kì khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, từng bước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; miền Nam tạm thời dưới ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm; nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta, toàn quân cả nước ta là phải tiếp tục đấu tranh để giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thống nhất đất nước.

Bước vào thời kì khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, từng bước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Trảng Xá là một trong số 18 xã thuộc huyện Võ Nhai. Toàn xã có diện tích hơn 47,75 ki lô mét vuông, dân số hơn 1.000 người, gồm các dân tộc anh em Kinh, Tày, Nùng, Dao, Hoa, Cao Lan..., cùng chung sống, gắn bó với nhau từ lâu đời. Sau ngày hoà bình lập lại, bên cạnh thuận lợi cơ bản là được sống trong hoà bình, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá nói riêng, huyện

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Võ Nhai nói chung đã gặp không ít khó khăn, thách thức. Thứ nhất, nhân dân Tràng Xá chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp độc canh cây lúa, trên diện tích hai phần ba là ruộng cấy một vụ lúa, nên kinh tế nghèo nàn, tự cung, tự cấp, đời sống của cán bộ và nhân dân gặp rất nhiều khó khăn. Thứ hai, trình độ dân trí thấp, trình độ lãnh đạo, điều hành của đội ngũ cán bộ cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể có nhiều hạn chế.

Các khó khăn đó đã hạn chế rất lớn đến kết quả lãnh đạo nhân dân trong xã khôi phục, cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của Chi bộ. Để khắc phục các hạn chế đó, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân các dân tộc trong xã phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, của An toàn khu kháng chiến, vượt qua các khó khăn trước mắt, để phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Do xã Tràng Xá nằm trên địa bàn miền núi, vùng cao, sự phân hoá giai cấp chưa sâu sắc, nên theo chủ trương của Đảng không tiến hành cải cách ruộng đất mà chỉ thực hiện triệt để giảm tô. Từ ngày 22/10/1954, cùng với nhân dân các xã khác trong huyện Võ Nhai, nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá bước vào cuộc đấu tranh đòi giai cấp địa chủ, phải thực hiện triệt để giảm tô. Trong quá trình chỉ đạo và phát động nhân dân Tràng Xá đấu tranh đòi triệt để giảm tô, các cán bộ Đội Giảm tô do cấp trên cử xuống Tràng Xá đã kết hợp tiến hành chinh đồn các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, trọng tâm là chinh đồn tổ chức Đảng. Sau giảm tô, bộ máy lãnh đạo Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng trong xã từng bước được xây dựng, củng cố, kiện toàn.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

Theo đó, Ban Chi uỷ xã gồm các đồng chí Hoàng Văn Tài (dân tộc Nùng, vào Đảng năm 1941) giữ chức Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã; Chu Phóng (dân tộc Nùng, vào Đảng tháng 2/1947) giữ chức Phó Bí thư Chi bộ; Chu Văn Tuyên (dân tộc Kinh) giữ chức Chi uỷ viên kiêm Bí thư Ban Chấp hành Nông hội. Uỷ ban hành chính xã, ngoài đồng chí Hoàng Văn Tài, Bí thư Chi bộ xã kiêm chức Chủ tịch, còn có 3 uỷ viên là các đồng chí Cam Văn Quỳnh (đảng viên), Hà Văn Khá (quần chúng), Chu Thị Vững (quần chúng). Ban Chấp hành Nông hội xã, ngoài đồng chí Chu Văn Tuyên, Chi uỷ viên giữ chức Bí thư còn có 5 uỷ viên là các đồng chí Đàm Văn Thanh (quần chúng), Nông Văn Ngân (quần chúng), Hoàng Văn Ling (quần chúng), Triệu Thị Khen (quần chúng), Chu Thị Biên (quần chúng). Ban Công an xã do đồng chí Nông Văn Khoá (đảng viên) phụ trách. Ban Chỉ huy Xã đội gồm 5 đồng chí Tăng Đức Hân - tên khai sinh là Tăng Văn Ký (quần chúng), Chu Thị Cần (quần chúng), Chu Văn Tụng (quần chúng), Ma Công Tình (quần chúng), Chu Văn Túc (quần chúng). Ban Chấp hành Chi đoàn Thanh niên xã gồm 5 đồng chí Chu Công Bằng (quần chúng), Chu Văn Khuê (quần chúng), Chu Thị Tình (quần chúng), Nguyễn Văn Vững (quần chúng), Vi Văn Xuân (quần chúng). Ban Chấp hành Chi hội Phụ nữ gồm các đồng chí Nguyễn Thị Tơ (quần chúng), Nông Thị Đạo (quần chúng), Chu Thị Biên (quần chúng), Lường Thị Long (quần chúng), Voòng Thị Lan (quần chúng), Lường Thị Bằng (quần chúng).

Bên cạnh những thắng lợi đã đạt được, trong quá trình chỉ đạo, phát động quần chúng nhân dân xã Trảng Xá đấu tranh đòi thực hiện triệt để giảm tô, các cán bộ trong Đội

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Giảm tô do trên cử xuống Tràng Xá đã mắc bệnh chủ quan, giáo điều, không nắm vững qui định thành phần giai cấp của Đảng ở nông thôn, nên đã phạm phải một số sai lầm, khuyết điểm đầu tổ tràn lan, qui sai thành phần địa chủ cho nhiều gia đình. Cán bộ Đội Giảm tô không tuân thủ các phương châm, chính sách cán bộ của Đảng, dùng biện pháp mệnh lệnh, tùy bức, bắt đảng viên kiểm thảo, truy chụp tội lỗi lung tung, đi đến xử lí cán bộ, đảng viên một cách tràn lan, bừa bãi, gây nên không khí căng thẳng trên địa bàn xã.

Trước tình hình trên, Ban Chi uỷ và Ủy ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã đẩy mạnh việc thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo, từng bước sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm trong thời kì giảm tô ; đồng thời đẩy mạnh củng cố, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Sau khi dự Hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung Hiệp định Giơnevơ và Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh do Huyện uỷ Võ Nhai tổ chức (tháng 8/1954), các đồng chí lãnh đạo cấp uỷ Đảng và chính quyền xã đã đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, làm cho cán bộ và nhân dân trong xã thấy rõ được thắng lợi của Đảng và nhân dân ta trong việc kí kết Hiệp định Giơ ne vơ; động viên cán bộ và nhân dân trong xã hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và phong trào "Thi đua yêu nước chống Mĩ" do Huyện uỷ Võ Nhai phát động (đầu năm 1955).

Qua học tập, quán triệt các nội dung trên, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã từng bước yên tâm công tác và sản xuất, không có gia đình nào di cư

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

vào Nam theo lời dụ dỗ và cường bức của bọn phản động. Ngoài ra, Chi bộ còn lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng cuộc vận động lấy chữ kí và kiến nghị đòi các nước liên quan thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ và triệt để cấm vũ khí hạt nhân.

Lãnh đạo, chỉ đạo khôi phục và phát triển kinh tế, từng bước giải quyết nạn đói, ổn định đời sống nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Ban Chi uỷ, Chi bộ và Uỷ ban hành chính xã. Từ đầu năm 1955, Chi uỷ, Chi bộ và Uỷ ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể quần chúng và nhân dân trong xã đẩy mạnh công tác cứu đói và thực hiện cuộc vận động sản xuất do Huyện uỷ Võ Nhai phát động; động viên được đông đảo nhân dân các thôn, xóm trên địa bàn xã nhiệt tình hưởng ứng và tích cực thực hiện phong trào thi đua sản xuất. Sau khi tham dự Hội nghị nghiên cứu, quán triệt chủ trương chống đói, đẩy mạnh sản xuất, bù đắp thiệt hại do sâu cắn lúa và trận lụt hồi tháng 8/1955 gây ra do huyện Võ Nhai tổ chức, đồng chí Cam Văn Quỳnh, Bí thư Chi bộ xã triệu tập Hội nghị Chi uỷ họp mở rộng tới cán bộ các ngành, các đoàn thể, để bàn kế hoạch và phân công cán bộ trực tiếp xuống các xóm vận động nhân dân sản xuất.

Nhân dân trong xã tổ chức khai hoang, tận dụng từng tấc đất, làm mới, sửa chữa hệ thống mương, phai dẫn nước, tận dụng ao hồ để chứa nước phục vụ cho sản xuất gieo, cấy lúa và trồng các loại cây lương thực và hoa màu (ngô, khoai, sắn) để cải thiện đời sống. Các biện pháp kĩ thuật làm cỏ nhiều lượt, bón phân, dùng bừa cải tiến, xử lí giống cỏ, ủ phân dự trữ được nhân dân trong xã mạnh dạn áp dụng trong gieo trồng, chăm sóc lúa và hoa màu. Ngoài ra,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Chi bộ còn lãnh đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh việc khai thác lâm, thổ sản cho bán Nhà nước, để cải thiện đời sống. Trong thành tích khai thác lâm, thổ sản bán cho Nhà nước trị giá 17.633.878 đồng của nhân dân các dân tộc huyện Võ Nhai năm 1955 có sự đóng góp của nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá.

Đầu năm 1956, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện uỷ Võ Nhai, Chi bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo cán bộ và các tầng lớp nhân dân trong xã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc. Đây là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Chi bộ và nhân dân các dân tộc trong xã. Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã đã cử một số cán bộ các ban, ngành của xã (trong đó có các đồng chí Tăng Đức Hân - cán bộ bình dân học vụ xã và Chu Văn Tụng - cán bộ phụ trách thanh niên xã) đi tuyên truyền, phát động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã nhận thức được rõ và đầy đủ hơn chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Đợt sinh hoạt chính trị đã đem đến cho Chi bộ và nhân dân các dân tộc Tràng Xá một luồng sinh khí mới, góp phần đẩy mạnh các mặt khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội trên địa bàn.

Sau đợt sinh hoạt chính trị vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc, Chi bộ Tràng Xá chú trọng lãnh đạo xây dựng và củng cố phong trào tổ đổi công, từng bước đưa nhân dân trong xã vào con đường làm ăn tập thể. Ban Chi uỷ đã phân công một đồng chí Chi uỷ viên phụ trách công tác xây dựng và củng cố phong trào tổ đổi công. Nhờ đó, trên địa bàn xã đã hình thành được hàng chục tổ đổi công, từng bước đưa nông

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

dân vào con đường làm ăn tập thể, tạo cơ sở tiến tới thành lập hợp tác xã nông nghiệp. Cùng với việc lãnh đạo đẩy mạnh trồng trọt, Chi bộ coi trọng lãnh đạo chăn nuôi gia súc, gia cầm, nhất là việc chăn nuôi trâu, bò đảm bảo sức cày, kéo cho sản xuất nông nghiệp. Tình trạng chăn thả rông trâu, bò từng bước được khắc phục; chăn nuôi lợn và gia cầm được chú trọng, từng bước đáp ứng nhu cầu thực phẩm của nhân dân trong xã và thực hiện nghĩa vụ đóng góp đối với Nhà nước.

Cũng trong những tháng đầu năm 1956, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã tiếp tục bám sát các thôn, xóm, lãnh đạo, chỉ đạo, vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất. Nhờ đó, vụ lúa chiêm và lúa nam ninh năm 1956 cả năng suất và sản lượng đều cao hơn các vụ trước. Trong thực hiện chính sách thuế nông nghiệp, Chi uỷ, Uỷ ban hành chính xã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng xóm, nhưng khi về từng xóm lại đưa ra bình mức thuế của từng nhà có tính chất gò ép, nên nhân dân thắc mắc, không đóng thuế. Trước tình hình đó, các đồng chí trong Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã đã trực tiếp xuống các thôn, xóm lãnh đạo, chỉ đạo chấn chỉnh kịp thời.

Từ ngày 16 đến ngày 19/6/1956, đồng chí Hoàng Văn Tài, Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã tham dự Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm và bàn kế hoạch phát triển kinh tế quý III / 1956 do huyện Võ Nhai tổ chức.

Sau Hội nghị, trước tình hình sâu bệnh kéo dài, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, vận động nhân dân ra đồng bắt sâu, cứu lúa và lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong thu hoạch lúa phải thực hiện gặt kĩ, đập kĩ. Tràng Xá là một trong số ba xã của huyện nhân dân đã sử dụng mảnh cái, loóng to kín để đập lúa. Tuy Ban Chi uỷ và

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Ủy ban hành chính xã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh sản xuất, nhưng do việc tổ chức cho nhân dân học tập kế hoạch sản xuất chưa sâu rộng; cán bộ chưa đi sâu, đi sát tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, cũng như những thắc mắc và tư tưởng sợ tăng thuế của nhân dân, nên kết quả sản xuất quý III/1956 của nhân dân trong xã còn nhiều hạn chế. Đánh giá kết quả sản xuất quý III/1956, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai chỉ rõ "Tràng Xá là 1 trong 8 xã xây dựng kế hoạch quý III kém".

Quý I/1957, Huyện uỷ, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai lãnh đạo, chỉ đạo các xã đẩy mạnh thu thuế nông nghiệp. Kết quả, toàn huyện thu được 514.885,6 kg thóc thuế. Tuy nhiên, toàn huyện vẫn còn thiếu 10.662 kg thóc thuế so với chỉ tiêu trên giao; trong đó riêng hai xã Tràng Xá và Lâu Thượng, mỗi xã còn thiếu trên 3.000 kg. Nguyên nhân dẫn đến các xã không hoàn thành chỉ tiêu thu thuế nông nghiệp năm 1956 đã được Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai chỉ rõ trong báo cáo kết quả công tác quý I/1957 là "do lãnh đạo xã chưa kiên quyết lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân đóng thuế nông nghiệp".

Công tác an ninh trật tự tiếp tục được Chi uỷ, Chi bộ và Ủy ban hành chính xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Các lực lượng công an và dân quân du kích xã thường xuyên tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ địa bàn và tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh trật tự, chống lại các thủ đoạn tuyên truyền, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước của các thế lực thù địch, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, tạo điều kiện cho nhân dân các dân tộc trong xã đẩy mạnh xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Sau khi phát hiện những sai lầm trong thời kì giảm tô và cải cách ruộng đất, từ tháng 9/1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ X, ra Nghị quyết sửa sai, chỉ rõ " Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã đạt được". Tiếp theo, tháng 11/1956, Trung ương Đảng chỉ thị cho các đơn vị " Phải coi công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong thời gian trước mắt".

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh Thái Nguyên và huyện Võ Nhai, từ tháng 11/1956, cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân xã Tràng Xá cùng với cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các xã khác trong huyện Võ Nhai (trừ các xã Thượng Nung, Nghinh Tường, Thần Sa) bước vào thực hiện sửa sai. Thực hiện chủ trương của Huyện uỷ Võ Nhai, dưới sự chỉ đạo, giúp đỡ của các cán bộ trong Đội Sửa sai do tỉnh Thái Nguyên và huyện Võ Nhai cử xuống, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong xã học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách sửa sai của Trung ương Đảng và Chính phủ.

Tuy nhiên, do quá trình lãnh đạo tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách sửa sai của Trung ương Đảng và Chính phủ của Chi bộ chưa tốt, nên Tràng Xá là một trong số bốn xã của huyện Võ Nhai có hiện tượng một số cán bộ, đảng viên được đề bạt, kết nạp trong thời kì giảm tô vin vào hoàn cảnh gia đình để xin thôi công tác; một số cán bộ xã uể

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

oải, chán nản, làm việc kém hiệu quả. Trước tình hình trên, được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện uỷ, Ủy ban hành chính huyện, Ban Chi uỷ và Ủy ban hành chính xã đã kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh. Sau 5 tháng lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong xã triển khai thực hiện nhiệm vụ sửa sai, Chi bộ Trảng Xá đã hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Thông qua sửa sai, trên địa bàn xã, các gia đình bị qui sai thành phần giai cấp, các đảng viên bị xử lý sai trong thời kì giảm tô đều đã được sửa lại, uy tín của Chi uỷ, Chi bộ trong nhân dân các dân tộc trong xã từng bước được củng cố và nâng cao thêm.

Thực hiện chỉ thị của Huyện uỷ Võ Nhai về việc xây dựng, củng cố, kiện toàn lại Ban Chi uỷ ở các xã đã tiến hành công tác sửa sai trong thời kì giảm tô, ngày 29/4/1957, Chi bộ xã Trảng Xá tổ chức Đại hội bầu Ban Chi uỷ mới, gồm các đồng chí Chu Bá Chiền (Bí thư), Đàm Văn Hậu (Phó Bí thư), Chu Văn Sông (Ủy viên Ban Thường vụ Chi uỷ) và 4 chi uỷ viên là các đồng chí Nguyễn Văn Uyên, Lê Văn Câu, Dương Văn Lương, Dương Văn Lô. Sau Đại hội Chi bộ, uy tín của cấp uỷ Đảng, chính quyền của xã từng bước được củng cố, nâng lên, tình hình nhân dân và tình hình nông thôn Trảng Xá được ổn định.

Qua ba năm (1954-1957) lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện các nhiệm vụ đấu tranh đòi triệt để giảm tô, sửa sai trong thời kì giảm tô; khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, xã hội, Chi bộ Trảng Xá đã thu được một số kết quả. Trong sản xuất nông nghiệp, nhân dân trong xã bắt đầu thực hiện thâm canh, tăng vụ, khai hoang mở rộng diện tích canh tác; áp dụng một số biện pháp cải tiến kĩ thuật, góp phần nâng cao năng suất cây trồng; chăn nuôi bước đầu

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

được đẩy mạnh; các mặt y tế, giáo dục, văn hoá..., có chuyển biến đi lên. Đây là tiền đề thuận lợi để Chi bộ Tràng Xá tiếp tục lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo. Tuy nhiên, Tràng Xá vẫn là xã sản xuất nông nghiệp kém phát triển; đời sống nhân dân trong xã còn nhiều khó khăn, nạn đói vẫn thường xuyên xảy ra trong các thời kì giáp hạt.

Bước sang thời kì thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960), Chi bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã học tập, quán triệt chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công..., do Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14 đề ra. Qua học tập, nhìn chung đa số cán bộ và nhân dân trong xã hưởng ứng chủ trương của Đảng là đưa nông dân làm ăn cá thể, riêng lẻ đi dần vào làm ăn tập thể, từ tổ đổi công lên hợp tác xã, từ hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao... Đầu năm 1958, Chi bộ lãnh đạo thí điểm xây dựng Hợp tác xã Liên Thành, để rút kinh nghiệm lãnh đạo nhân rộng phong trào xây dựng hợp tác xã ra toàn xã. Ban Chi uỷ phân công đồng chí Đàm Văn Hậu, Phó Bí thư Chi bộ trực tiếp làm Chủ nhiệm Hợp tác xã.

Ngày 21/8/1958, Chi bộ Tràng Xá họp Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1958 - 1959. Sau khi kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Chi bộ trên mặt kinh tế, xã hội từ sau ngày hoàn thành nhiệm vụ sửa sai trong thời kì giảm tô và chỉnh đốn tổ chức, Đại hội ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì 1958 - 1959, tập trung vào ba nhiệm vụ lớn, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ thứ ba là củng cố tổ đổi công, xây dựng và phát triển phong trào hợp tác xã nông nghiệp.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Đại hội bầu Ban Chi uỷ nhiệm kì mới, gồm 7 đồng chí Chu Bá Chiền, Đàm Văn Hậu, Hoàng Văn Tài, Dương Văn Lô, Chu Văn Nùng, Hoàng Hùng Long, Hoàng Thị Tươi; trong số ba đồng chí Chu Bá Chiền, Đàm Văn Hậu, Dương Văn Lô được tái cử vào Ban Chi uỷ mới, hai đồng chí Chu Bá Chiền và Đàm Văn Hậu tiếp tục được Chi bộ tín nhiệm bầu lại làm Bí thư và Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Tài (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã) được Chi bộ bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ Chi uỷ.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14 và thực hiện nhiệm vụ " Tăng cường xây dựng và củng cố chính quyền cơ sở " do Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1958 - 1959 đề ra, từ tháng 3 đến tháng 6/1959, Ban Chi uỷ, Chi bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo và tổ chức các tầng lớp nhân dân trong xã học tập, quán triệt và thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã. Sau thắng lợi của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã, Hội đồng nhân dân xã Tràng Xá họp, bầu Ủy ban hành chính xã do đồng chí Đàm Văn Hậu, Phó Bí thư Chi bộ xã làm Chủ tịch. Thắng lợi của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính xã Tràng Xá đã góp phần củng cố chính quyền dân chủ nhân dân ở cơ sở xã ngày càng vững mạnh. Bộ máy các cơ quan Công an, Quân sự, Giáo dục, Y tế..., của xã cũng từng bước được củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động có nền nếp. Tuy nhiên, do "Việc bàn giao giữa Ủy ban hành chính xã cũ và Ủy ban hành chính xã mới được bầu chưa dứt điểm về mặt tài chính, nên Ủy ban hành chính xã mới có khó khăn trong làm việc"⁽¹⁾.

(1) Theo báo cáo tổng kết năm 1959 của UBHC huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Từ kết quả chỉ đạo thí điểm xây dựng Hợp tác xã Liên Thành, quý 1/1959, Chi bộ lãnh đạo xây dựng tiếp Hợp tác xã Cầu Nhọ và hai năm 1959, 1960, Chi bộ lãnh đạo mở rộng phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ra toàn xã. Kết quả, đến hết tháng 12/1960, Chi bộ xã Tràng Xá là 1 trong số 8 Chi bộ xã (Phương Giao, Tràng Xá, Bình Long, Lâu Thượng, Phú Thượng, La Hiên, Tân Long, Hoà Bình) thuộc Đảng bộ huyện Võ Nhai lãnh đạo, tuyên truyền, vận động được trên 80% số hộ nông dân trong xã gia nhập các hợp tác xã nông nghiệp (trong đó Chi bộ xã Phương Giao lãnh đạo, vận động được 100% số hộ nông dân cư trú trên địa bàn xã vào hợp tác xã). Toàn xã có 1 hợp tác xã bậc cao, chiếm 20% số hợp tác xã bậc cao trong toàn huyện. Nhằm nâng cao năng lực quản lý và trình độ lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất của đội ngũ cán bộ các hợp tác xã trong xã, năm 1959, cấp uỷ và chính quyền xã Tràng Xá đã cử một số cán bộ hợp tác xã đi học 5 lớp bồi dưỡng cán bộ và nhân viên chuyên môn, nghiệp vụ hợp tác xã do Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai mở.

Song song với công tác lãnh đạo xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 14, đến tháng 10/1959, Chi bộ Tràng Xá là một trong số 7 chi bộ Đảng cơ sở (Bình Long, Tràng Xá, Lâu Thượng, Phú Thượng, La Hiên, Tân Long, Hoà Bình) thuộc Đảng bộ huyện Võ Nhai lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã hoàn thành nhiệm vụ cải cách dân chủ. Thông qua cải cách dân chủ, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã về đường lối giai cấp của Đảng được nâng lên. Nhân dân các dân tộc trong xã phấn khởi, tin tưởng, hăng hái tham gia xây dựng hợp tác xã.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm của Huyện uỷ Võ Nhai, Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp trên cả hai mặt trồng trọt và chăn nuôi. Vụ chiêm năm 1959, trước tình hình hạn hán kéo dài, không có nước cấy lúa, Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã chuyển hướng sang gieo lúa nam ninh. Về chăn nuôi, trước tình hình “Ở các xóm Tân Thành, La Mọ, đàn trâu bị dịch bệnh, 4 con bị chết và 56 con khác bị ốm”⁽¹⁾, xã đã nhanh chóng lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên môn và nhân dân trong xã kịp thời tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại và chống rét cho đàn trâu, chặn đứng được sự lây lan của dịch bệnh.

Công tác giao thông tiếp tục được Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã tăng cường đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo. Quý I/1959, các xóm trong xã vận động, huy động nhân dân sửa chữa và làm mới được 23 cầu gỗ, 1 cầu tre, sửa chữa và phát quang cây cối hai bên các tuyến đường liên xóm trong xã. Ngoài ra, xã còn lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân đi dân công, tham gia cùng với nhân dân các xã khác trên địa bàn huyện xây dựng và sửa chữa tuyến đường từ Tràng Xá về Đình Cả.

Trong công tác giáo dục, Ban Chi uỷ Chi bộ xã lãnh đạo đẩy mạnh phong trào bỏ tục văn hoá, xoá nạn mù chữ. Đánh giá phong trào bỏ tục văn hoá, xoá nạn mù chữ trên địa bàn xã Tràng Xá trong những năm 1958, 1959, trong báo cáo tổng kết công tác năm 1959, Uỷ ban hành chính huyện Võ

(1) Theo Báo cáo tổng kết công tác năm 1959 của UBHC huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Nhai đã khẳng định "Các tổ, đội sản xuất ở xã Trảng Xá đã kết hợp sản xuất với việc học văn hoá, người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ"⁽¹⁾.

Trong lãnh đạo công tác y tế, trước tình hình quý I/1959, Trảng Xá là 1 trong số 16 xã trên địa bàn huyện có người bị mắc bệnh cúm và sốt rét, Chi uỷ, Chi bộ lãnh đạo, vận động nhân dân trong xã đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện "Ba sạch" (ăn sạch, ở sạch, uống sạch), làm hồ xí, chuồng trâu xa nhà, quét dọn vệ sinh và dùng thuốc khi ốm đau. Do Chi uỷ, Chi bộ lãnh đạo các cơ quan, đoàn thể trong xã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng dịch, nên các bệnh truyền nhiễm cúm, sốt rét trên địa bàn xã từng bước được đẩy lùi, tỉ lệ số người mang vi trùng bệnh sốt rét trong xã giảm xuống dưới 1%.

Ngày 28/12/1959, Chi bộ xã Trảng Xá họp Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1960 - 1961. Trên cơ sở đánh giá, kiểm điểm những thành tựu đã đạt được trong công tác xây dựng Chi bộ và kết quả Chi bộ lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá xã hội chủ nghĩa từ những tháng cuối năm 1958 đến cuối năm 1959, Đại hội đã ra Nghị quyết về nội dung, phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì tới. Đại hội bầu Ban Chi uỷ nhiệm kì 1960 - 1961, gồm 7 đồng chí Dương Văn Lô, Chu Bá Tòng, Hoàng Văn Tài, Bé Văn Cam, Hoàng Thị Tươi, Phan Văn Khìn, Chu Văn Nùng; trong đó, các đồng chí Dương Văn Lô được bầu làm Bí thư, Chu Bá Tòng được bầu làm Phó Bí Thư, Hoàng Văn Tài được bầu làm Uỷ viên Ban Thường vụ.

(1) Dẫn theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai tập II (1955-2000), trang 29.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Bước sang năm 1960, phong trào hợp tác xã ở xã Tràng Xá tiếp tục phát triển. Toàn bộ các xóm trong xã đều đã xây dựng được hợp tác xã, hoàn thành chỉ tiêu xoá xóm trắng về hợp tác xã do Huyện uỷ Võ Nhai đề ra. Thực hiện chủ trương của Huyện uỷ phát triển nông nghiệp toàn diện, lấy sản xuất lúa là chủ yếu, đồng thời chú trọng phát triển cây hoa màu lương thực, đảm bảo cho dân được ăn no và có dự trữ, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai đã ra chỉ thị phát động Chiến dịch sản xuất vụ mùa năm 1960. Thực hiện chủ trương của Huyện uỷ và chỉ thị của Ủy ban hành chính huyện, Chi uỷ và Ủy ban hành chính xã Tràng Xá tổ chức Hội nghị quân, dân, chính, Đảng bàn, thống nhất nội dung, biện pháp triển khai thực hiện Chiến dịch và quyết định tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo Chiến dịch do đồng chí Đàm Văn Hậu, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã phụ trách. Căn cứ vào tình hình cụ thể về các mặt trên địa bàn, Ban Chỉ đạo Chiến dịch sản xuất vụ mùa 1960 xã Tràng Xá phát động cán bộ và nhân dân trong xã hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện Chiến dịch sản xuất vụ mùa 1960, với các nội dung chủ yếu : Hoàn thành thu hoạch vụ đông xuân, gặt chiêm, cấy lúa ba giăng; đẩy mạnh phong trào làm phân, cải tiến nông cụ; hoàn thành gieo mạ mùa; củng cố phong trào hợp tác xã.

Ngày 5/6/1960, Ban Chỉ đạo Chiến dịch sản xuất vụ mùa 1960 xã Tràng Xá tổ chức mít tinh, quán triệt ý nghĩa, tầm quan trọng của Chiến dịch sản xuất vụ mùa năm 1960 và phát động nhân dân ra đồng sản xuất. Hưởng ứng Chiến dịch sản xuất vụ mùa 1960, nhân dân các xóm trong xã đã mang băng cò, khẩu hiệu "Phát cao cò hồng tháng Tám", "Kết nghĩa Khánh Hoà, vụ mùa đại thắng" đi dự mít tinh và ra đồng sản xuất. Tại Hợp tác xã La Thành và Hợp tác xã Liên Thành "Các cụ già trước đây ở nhà trồng nhà, giữ cháu,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

nhưng ngày 5/6/1960 cũng gửi nhà, gửi cháu để đi dự mít tinh và ra đồng sản xuất"⁽¹⁾.

Do Ban Chi uỷ Chi bộ Tràng Xá lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong xã làm tốt công tác chuẩn bị Chiến dịch sản xuất vụ mùa 1960, nên xã Tràng Xá được Huyện uỷ Võ Nhai đánh giá "Có nhiều cố gắng, là một trong bảy xã của huyện họp được Hội nghị quân, dân, chính, Đảng bàn thực hiện Chiến dịch và cũng là một trong năm xã của huyện cử cán bộ xuống tận các xóm phổ biến, quán triệt cho nhân dân học tập mục đích, yêu cầu, nội dung Chiến dịch"⁽²⁾.

Tiếp theo, từ tháng 11/1960 đến tháng 5/1961, Chi bộ lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ lương thực vụ mùa năm 1960 đạt 80% kế hoạch, chỉ tiêu trên giao. Tràng Xá (và các xã Bình Long, Lâu Thượng, Phú Thượng) trở thành những đơn vị dẫn đầu huyện về kết quả hoàn thành nghĩa vụ lương thực vụ mùa 1960 đối với Nhà nước (các xã khác của huyện chỉ đạt trên, dưới 40% chỉ tiêu được giao).

Đầu năm 1961, Chi bộ xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo và tổ chức cán bộ, đảng viên học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (họp tháng 12/1960). Thông qua học tập, quán triệt đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã hiểu rõ những thành tựu, ưu điểm và những hạn chế thiếu sót trong thực hiện kế hoạch 3 năm (1958 - 1960) cải tạo và bước đầu phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội của huyện; đồng thời xác định quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đề ra.

(1) Báo cáo số 26/BC-VN, ngày 10-6-1960 của Huyện uỷ Võ Nhai.

(2) Báo cáo số 26/BC-VN, ngày 10-6-1960 của Huyện uỷ Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tiếp theo, các đồng chí Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã và Chủ nhiệm các Hợp tác xã Nông nghiệp trong xã đã tham gia Hội nghị học tập, quán triệt chỉ thị của Tỉnh uỷ về nhiệm vụ sản xuất và phát động Chiến dịch "Phát cao cờ hồng tháng Tám", "Kết nghĩa Khánh Hoà", "Thi đua tiến kịp và vượt huyện Định Hoà" do Huyện uỷ Võ Nhai tổ chức.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ do Tỉnh và Huyện đề ra, sau Hội nghị quán triệt, học tập, các đồng chí Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã và các Chủ nhiệm Hợp tác xã của Trảng Xá đã tập trung xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch của xã và từng hợp tác xã; tuyên truyền phổ biến cho cán bộ, nhân dân và xã viên kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp năm 1961.

Để sản xuất phát triển, mang lại hiệu quả kinh tế cao, Ban Chi uỷ và Ủy ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, được các hợp tác xã và nhân dân trên địa bàn nhiệt tình hưởng ứng, bước đầu đạt được kết quả tốt trong sản xuất. Tiêu biểu là "Hợp tác xã Liên Thành đã đẩy mạnh việc làm xe quệt kéo phân để giải phóng đôi vai"⁽¹⁾, được Ủy ban hành chính huyện biểu dương.

Chi uỷ, Chi bộ và Ủy ban hành chính xã tiếp tục coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo phong trào xây dựng và củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Tuy nhiên, tại Hợp tác xã Liên Thành (một trong số năm hợp tác xã cấp cao trên địa bàn toàn huyện từ năm 1960) lại xảy ra hiện tượng hiện tượng tuyên truyền, vận động xã viên xin ra hợp tác xã và trong

(1) Báo cáo số 353 ngày 1-7-1960 của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đó đã có một số hộ gia đình xã viên nộp đơn xin ra hợp tác xã. Trước tình hình đó, được huyện hỗ trợ, Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã đã cử cán bộ trực tiếp xuống Hợp tác xã Liên Thành tuyên truyền, vận động xã viên yên tâm ở lại sản xuất trong các hợp tác xã; đồng thời chỉ đạo Hợp tác xã Liên Thành tiến hành Đại hội xã viên tổng kết sản xuất và bầu Ban Quản lý hợp tác xã mới. Do đó, giải quyết kịp thời được những thắc mắc của quần chúng xã viên; tư tưởng của cán bộ và xã viên trong Hợp tác xã Liên Thành tiếp tục được củng cố, tăng cường.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, để đáp ứng các yêu cầu trao đổi, mua bán hàng hoá, thúc đẩy phát triển sản xuất, ngoài Cửa hàng Hợp tác xã mua bán xã, năm 1961, Tràng Xá còn tổ chức mở thêm Cửa hàng bán lẻ xã, làm nhiệm vụ bán lẻ hàng hoá và thu mua lâm, thổ sản cho nhân dân. Ngoài ra, Cửa hàng bán lẻ xã còn được tăng cường thêm nhiều mặt hàng phục vụ sản xuất (nông cụ, phân bón...) cung cấp cho xã viên và nhân dân trong lúc khai vụ.

Công tác văn hóa, giáo dục tiếp tục được cấp uỷ Đảng và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, có bước phát triển khá. Tràng Xá là một trong 14 xã trên địa bàn huyện Võ Nhai có trường cấp I. Trường cấp I của xã Tràng Xá cùng với các trường cấp I các xã Văn Lăng, Lâu Thượng, Phương Giao, Bình Long được Uỷ ban hành chính huyện đánh giá "có phong trào dạy tốt, học tốt phát triển mạnh mẽ". Đầu năm 1961, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai tổ chức tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả công tác giáo dục ở tất cả các xã trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra, xã Tràng Xá được Uỷ ban hành chính huyện khẳng định đã "hoàn thành xóa nạn mù chữ 91,8%".

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Nhằm đẩy mạnh công tác y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thành lập Ban Phòng bệnh xã. Tràng Xá là 1 trong số ít các xã trong huyện mà Ban Phòng bệnh xã có cán bộ y tế trình độ sơ cấp. Trong những năm 1960, 1961, tại các xóm Đồng Danh, Cầu Nhỏ đã xuất hiện các dịch bệnh cúm và thuỷ đậu. Trước tình hình các dịch bệnh cúm và thuỷ đậu xuất hiện ở một số xóm trong xã và có nguy cơ lan rộng, Ban Chi uỷ Chi bộ và Uỷ ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban Phòng bệnh xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức nhân dân trong xã thực hiện vệ sinh, phòng bệnh, kịp thời ngăn chặn, dập tắt dịch cúm. Toàn xã có 60 người mắc bệnh cúm, 26 người mắc bệnh thuỷ đậu đều được chữa khỏi bệnh. Phong trào vệ sinh, phòng bệnh, "sạch làng tốt ruộng", làm hồ xí, làm chuồng chăn nuôi xa nhà, uống nước đun sôi... tiếp tục được đẩy mạnh. Tuy nhiên, do điều kiện thuốc men, cơ sở vật chất phục vụ khám và chữa bệnh huyện Võ Nhai nói chung, xã Tràng xá nói riêng còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, nên trong các năm 1960, 1961, trên địa bàn xã vẫn còn có trẻ em bị chết vì bệnh bạch hầu.

Trong công tác quân sự địa phương, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn Ban Chi huy xã đội. Năm 1961, 100% các thôn, xóm trên địa bàn xã đều đã xây dựng và tổ chức được lực lượng dân quân, khắc phục được tình trạng "xóm trắng" về dân quân; được Hội nghị tổng kết công tác năm 1961 do Uỷ ban hành chính huyện tổ chức đánh giá là một trong những xã có lực lượng dân quân được học tập, huấn luyện đầy đủ 4 văn kiện (một là Xây dựng quân đội và củng cố quốc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

phòng; hai là Chiến tranh nhân dân và bài nói chuyện của đồng chí Song Hào; ba là Luật Nghĩa vụ Quân sự và bài nói chuyện của đồng chí Chu Văn Tấn; bốn là Báo cáo công tác dân quân tự vệ năm 1961 của Tỉnh đội Thái Nguyên).

Chi uỷ, Chi bộ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá còn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức làm tốt công tác giáo dục, phổ biến kiến thức pháp luật trong cán bộ và nhân dân, được Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai đánh giá là một trong hai xã (Tràng Xá, Quang Sơn) "tổ chức tốt công tác giáo dục, tuyên truyền Pháp luật, ngăn chặn được một số vụ vi phạm Luật Hôn nhân và Gia đình".

Tuy nhiên, năm 1961, Tràng Xá là một trong ba xã (Tràng Xá, Phú Thượng, Thần Sa) vẫn còn để xảy ra tệ "trộm cắp". Trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân huyện và xã tổ chức ngày 25/6/1961, xã Tràng Xá chỉ có 64,6% số cử tri đi bỏ phiếu, tỉ lệ gần thấp nhất huyện (chỉ đứng trên xã Văn Lãng đạt dưới 50%), trong khi đó tỉ lệ số cử tri đi bỏ phiếu bình quân toàn huyện đạt 84,41%. Nguyên nhân kết quả bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã tại xã Tràng Xá đạt thấp là do cấp uỷ, chính quyền xã tổ chức tuyên truyền, giáo dục, quán triệt mục đích, yêu cầu cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã chưa rộng rãi, thường xuyên; một số thắc mắc của cử tri về Hội nghị hiệp thương giới thiệu người ở nơi khác về xã Tràng Xá ứng cử ..., không được giải thích rõ ràng.

Tiếp theo, ngày 16/1/1962, Chi bộ xã Tràng Xá tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1962 - 1963. Sau khi kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo nhiệm kì 1960 - 1961, đề ra phương hướng, nội dung, biện pháp lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì 1962 - 1963, Đại hội đã bầu Ban Chi

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

ủy mới gồm các đồng chí: Chu Bá Tòng, Bí thư; Dương Văn Lô, Phó Bí thư; Bế Văn Cầu, Ủy viên Ban Thường vụ Chi ủy; Hoàng Ngọc Tiên, Chi ủy viên; Hoàng Hùng Long, Chi ủy viên; Chu Văn Bồi, Chi ủy viên; Nông Thị San, Chi ủy viên.

Từ ngày 26 đến ngày 29/4/1962, Đảng bộ Võ Nhai tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VII. Đại hội ra Nghị quyết nhấn mạnh "Quyết tâm lãnh đạo cán bộ, đảng viên gương mẫu xây dựng hợp tác xã và củng cố các hợp tác xã bị tan vỡ".

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã nhiệm kì 1962 - 1963, Chi ủy Chi bộ, Ủy ban hành chính xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh công tác phát triển kinh tế xã hội và các mặt công tác khác. Sau khi dự Hội nghị Tổng kết đánh giá thắng lợi vụ sản xuất Đông Xuân 1961 - 1962 do Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai tổ chức, các đồng chí Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, Chủ nhiệm các hợp tác xã trong xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất vụ mùa, thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch và phương châm đã xác định là "cấy nhanh, cấy gọn hơn năm 1961". Kết quả, nhân dân trong xã đã cấy vượt 11,53% chỉ tiêu, kế hoạch diện tích đề ra, trung bình mỗi mẫu ruộng bón lót được 41 gánh phân. Việc chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh thâm canh và trồng cây hoa màu cũng được chú trọng, năm 1962 diện tích và sản lượng khoai lang của xã tăng gấp đôi so với năm 1961.

Do sản xuất phát triển, đời sống và thu nhập của nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá được cải thiện, nâng lên. Năm 1962, Chi bộ và Ủy ban hành chính xã Tràng Xá đã lãnh đạo và vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm cho Nhà nước được

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

9.111 đồng. Bình quân mỗi người dân trong xã gửi được 6,45 đồng (cao nhất các xã trong toàn huyện, vì bình quân mỗi người dân các xã Phương Giao, Quang Sơn, Phú Thượng chỉ đạt từ 0,89 đồng đến 1,24 đồng, xã Vũ Chấn không được đồng nào).

Thành tích nổi bật của Chi bộ Tràng Xá trong năm 1962 là lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã hoàn thành tốt công tác tổ chức hai đợt đón tiếp đồng bào huyện Khoái Châu (tỉnh Hưng Yên) lên xây dựng quê hương mới. Trong tổng số 291 đồng bào từ các huyện trong tỉnh Hưng Yên lên huyện Võ Nhai xây dựng quê hương mới đợt 1 năm 1962, Ban Chi uỷ, Chi bộ Tràng Xá đã lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã tiếp nhận 162 đồng bào (chiếm tỉ 55,67 %) . Sau khi tiếp nhận, Chi uỷ, Uỷ ban hành chính xã bố trí, sắp xếp đồng bào về các xóm Tân Thành, Đồng Ân, Làng Chàng và tổ chức thành lập 3 hợp tác xã theo hình thức làm chung, hưởng chung. Trong đó, xóm Tân Thành thành lập Hợp tác xã Thống Nhất, 67 lao động; xóm Đồng Ân thành lập Hợp tác xã Thái Hưng, 64 lao động ; xóm Làng Chàng thành lập Hợp tác xã Hồng Hà, 37 lao động. Tiếp theo, cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc Tràng Xá tiếp tục tiếp nhận 339 đồng bào từ tỉnh Hưng Yên lên khai hoang xây dựng quê hương mới đợt 2 vào các hợp tác xã trên.

Sau khi ổn định nơi ăn, chốn ở, đồng bào từ Hưng Yên lên Tràng Xá xây dựng quê hương mới đã tổ chức lao động phát được 157 mẫu nương, khai hoang 1,5 mẫu ruộng và trồng 5,5 mẫu rau, khai thác 129 tấn tre, nửa bán cho các nhà máy sản xuất giấy, tổ chức phát triển chăn nuôi, nuôi được 74 con lợn, gần 1000 con gà ...Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Chi bộ và Ủy ban hành chính xã, với tinh thần tương thân, tương ái, đã vận động đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đóng góp nhiều gỗ, cây que, lương thực, thực phẩm, cây giống và con giống để giúp đỡ đồng bào lên xây dựng quê hương mới ... Do đó, đồng bào đến xã xây dựng quê hương mới đã từng bước ổn định cuộc sống, yên tâm phấn khởi, nỗ lực, tích cực thi đua phát triển kinh tế, xã hội xây dựng quê hương mới.

Công tác giáo dục, văn hoá xã hội và xây dựng cơ sở hạ tầng cũng được chi bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1962, để phục vụ cho việc học tập của con em 5 xã Tràng Xá, Liên Minh, Dân Tiến, Bình Long, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai tổ chức thành lập thêm một trường cấp II ở xã Tràng Xá. Trường cấp I của xã qua kì nghỉ hè "bàn ghế xộc xệch, hư hỏng, dột nát" ... được giáo viên và học sinh lao động tu sửa kịp thời đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong năm học mới. Cũng trong năm 1962, xã Tràng Xá còn tổ chức thành lập Ban Thông tin do một đồng chí Chi uỷ viên phụ trách công tác tuyên huấn của Chi bộ làm Trưởng ban và một đồng chí Uỷ viên Ủy ban hành chính xã làm Phó ban. Tuy nhiên, hoạt động của Ban Thông tin xã do thiếu thôn phương tiện hoạt động nên hiệu quả còn hạn chế.

Công tác thương binh, liệt sĩ được Chi uỷ, Chi bộ coi trọng lãnh đạo và quan tâm thực hiện. Năm 1962, ông Nông Văn Cầm (thương binh), vết thương tái phát được xã tạo điều kiện đưa đến bệnh viện chữa trị và giới thiệu đến Hội đồng giám định y khoa của huyện khám lại để điều trị. Thực hiện chủ trương của Đảng về khen thưởng cho nhân dân trong thời kì Tổng khởi nghĩa, xã Tràng Xá (cùng với các xã Liên Minh, Phú Thượng) được huyện chọn làm

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

thí điểm thực hiện công tác khen thưởng. Kết quả, ở ba xã trên có 18 tập thể, cá nhân và 23 gia đình được tặng Bằng Có công với nước, 15 người được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì.

Công tác huấn luyện dân quân tiếp tục được Chi bộ và Ủy ban hành chính xã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1962, qua kiểm tra của Huyện đội Võ Nhai các xã Tràng Xá, Liên Minh, Lâu Thượng được đánh giá đã hoàn thành 50% đến 60% kế hoạch huấn luyện dân quân.

Bên cạnh các kết quả đạt được, năm 1962, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã Tràng Xá cũng còn nhiều diễn biến phức tạp. Theo đánh giá của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, Tràng Xá là 1 trong 7 xã của huyện (gồm Tràng Xá, Phú Thượng, Bình Long, Dân Tiến, Quang Sơn, Liên Minh, Văn Lãng) nạn cờ bạc phát triển rộng. Cùng với tệ nạn cờ bạc, tệ trộm cắp và đánh cá bằng thuốc nổ trái phép trên sông Đình Cả đoạn chảy qua địa bàn xã cũng phát triển. Trường phổ thông cấp I xã Tràng Xá còn xảy ra hiện tượng tham ô, biển thủ tiền quỹ và học phí của Nhà trường. Do bất cẩn, nên ở xóm Đồng Bài đã có 5 gia đình bị cháy hết nhà cửa. Trước tình hình đó, Chi ủy, Ủy ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng công an, dân quân xã phối hợp với công an huyện "khám phá đưa những con bạc ra trừng trị" và triển khai thí điểm công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu theo chỉ đạo của Công an huyện Võ Nhai. Tuy nhiên, kết quả chưa đạt yêu cầu, còn phải tập trung xây dựng, củng cố thêm.

Năm 1963, tuy được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả cấp ủy Đảng và chính quyền từ tỉnh Thái Nguyên và huyện Võ Nhai, nhưng phong trào hợp tác xã ở xã Tràng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Xá (cũng như các xã khác trong huyện Võ Nhại) không những chưa được củng cố, mà còn có dấu hiệu đi xuống. Trên địa bàn huyện, số hộ nông dân tham gia hợp tác xã nông nghiệp giảm từ 45,95% (tháng 4/1963) xuống còn 24,4% (tháng 10/1963). Trước tình trạng đó, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã triệu tập bốn kì họp để bàn về vấn đề củng cố Hợp tác xã và cử cán bộ trực tiếp xuống các xã để củng cố phong trào.

Tại xã Tràng Xá, tình trạng số hộ xã viên xin ra hợp tác xã, thậm chí có hộ vào hợp tác xã được vài hôm lại xin ra vẫn tiếp diễn và không có chiều hướng giảm. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ, Ban Chi uỷ Chi bộ xã Tràng Xá đã tiến hành kiểm điểm, xác định nguyên nhân do công tác "ba quản" (quản lí lao động, quản lí tư liệu sản xuất, quản lí ngày công) của Ban Quản lí các hợp tác xã không tốt, một số cán bộ, đảng viên trong các hợp tác xã thiếu gương mẫu, còn có hiện tượng tham ô; trình độ quản lí của cán bộ hợp tác xã còn yếu; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được tiến hành thường xuyên, trình độ giác ngộ và ý thức làm chủ tập thể của cán bộ và xã viên thấp; cấp uỷ Đảng chưa có kinh nghiệm lãnh đạo hợp tác xã, còn thiếu kiểm tra, đôn đốc; cơ sở vật chất kĩ thuật hợp tác xã còn nghèo nàn, năng suất lao động thấp, đời sống của xã viên còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, xã viên thiếu tin tưởng ở hợp tác xã.

Ngày 13/3/1963, Chi bộ xã Tràng Xá họp Đại hội Chi bộ nhiệm kì 1963 - 1965. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì 1962 - 1963, đề ra phương hướng, nội dung, nhiệm vụ lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kì mới và Đại hội bầu Ban Chi uỷ gồm các đồng chí: Chu Bá Tông (Bí thư), Hà Châm (Phó Bí thư), Hoàng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Hùng Long (Ủy viên Ban Thường vụ Chi uỷ), Dương Văn Lô (Chi uỷ viên), Bế Văn Cầu (Chi uỷ viên), Chu Văn Bồi (Chi uỷ viên), Hoàng Thị Tươi (Chi uỷ viên).

Đầu năm 1964, Ban Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân trong xã học tập chủ trương của Tỉnh uỷ Thái Nguyên về củng cố phong trào hợp tác xã trên địa bàn huyện Võ Nhai. Thông qua học tập, đội ngũ cán bộ, đảng viên, xã viên các hợp tác xã và nhân dân trong xã đã bước đầu xây dựng được quyết tâm củng cố phong trào hợp tác xã. Do Ban Chi uỷ, Uỷ ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tốt việc học tập, quán triệt chủ trương của Tỉnh uỷ cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xã, nên Tràng Xá là một trong số bảy xã trong huyện (Tràng Xá, Phú Thượng, Lâu Thượng, Liên Minh, Vũ Chấn, Cúc Đường, Dân Tiến...) được Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai biểu dương.

Tiếp theo, Chi uỷ và Uỷ ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố lại Hợp tác xã Cầu Nhọ vận động được 19 hộ gia đình nông dân trở lại con đường làm ăn tập thể. Do thực hiện tốt công tác củng cố hợp tác xã, nên xã Tràng Xá đã được Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai đánh giá "là một trong những xã củng cố được phong trào hợp tác xã". Trong đợt củng cố phong trào hợp tác xã đầu năm 1964, Ban Chi uỷ, Chi bộ Tràng Xá đã lãnh đạo, vận động được số gia đình nông dân trở lại hợp tác xã chiếm tỉ lệ 10,1% số gia đình nông dân trong toàn huyện trở lại con đường làm ăn tập thể. Tuy được Chi uỷ, Chi bộ và Uỷ ban hành chính xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhưng do hạn chế của hợp tác xã kiểu "làm chung, hưởng chung", nên xã Tràng Xá tuy củng cố xong phong trào hợp tác xã, nhưng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

kết quả còn chưa vững chắc. Tình trạng xã viên xin ra khỏi hợp tác xã vẫn còn xảy ra (tại Hợp tác xã Cầu Nhỏ có gia đình vào hợp tác xã vài ngày lại xin ra).

Vừa lãnh đạo củng cố phong trào hợp tác xã, Chi bộ vừa lãnh đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất. Vụ Đông Xuân 1963 - 1964, Tràng Xá là 1 trong số 4 xã trong huyện Võ Nhai (Tràng Xá, Tân Long, Phú Thượng, Lâu Thượng) gieo cấy được 85% diện tích so với kế hoạch, cao nhất các xã trên địa bàn huyện.

Kết quả lãnh đạo công tác thu thuế nông nghiệp của Chi bộ Tràng Xá mặc dù còn chưa hoàn thành các chỉ tiêu được giao (thiếu 1.577,9 kg, chiếm 7,14% số thiếu của toàn huyện), nhưng số lượng thiếu đã ít hơn các xã Thượng Nung (thiếu 3.659,5 kg), Thần Sa (thiếu 3.869,2 kg), Phương Giao (thiếu 2.453 kg), Nghinh Tường (thiếu 1.619 kg)...

Cùng với tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, củng cố phong trào hợp tác xã, để đáp ứng yêu cầu đi lại và phát triển kinh tế của nhân dân, Chi bộ tập trung đẩy mạnh lãnh đạo công tác đảm bảo giao thông. Năm 1964, được sự giúp đỡ của huyện, nhân dân xã Tràng Xá đã huy động nhiều công sức củng cố 2 tuyến giao thông liên xã từ Tràng Xá đi Dân Tiến, Bình Long và Tràng Xá đi Phương Giao.

Thực hiện chủ trương "làm cho miền núi mạnh mẽ về quốc phòng" do Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (hợp tháng 9-1960) đề ra, để đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống khi có chiến tranh xảy ra, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai, năm 1964, Chi uỷ Chi bộ Tràng Xá tiếp tục coi trọng lãnh đạo xây dựng, củng cố và huấn luyện lực lượng dân quân, góp phần cùng các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ huyện lãnh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đạo xây dựng, củng cố, đưa quân số lực lượng bán vũ trang toàn huyện lên 1.506 cán bộ, chiến sĩ.

Trải qua hơn 10 năm (từ tháng 7/1954, đến tháng 12/1964), Chi bộ xã Tràng Xá đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã giành được nhiều thành tựu quan trọng trên các mặt thực hiện nhiệm vụ sửa sai giảm tô, chỉnh đốn tổ chức; khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Tuy còn có những mặt hạn chế, nhưng những kết quả đã đạt được là những bài học kinh nghiệm, là cơ sở và tiền đề quan trọng để Chi bộ xã Tràng Xá tiếp tục phấn đấu vươn lên lãnh đạo nhân dân thực thắng lợi nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, chi viện cho chiến trường miền Nam.

II - Đảng bộ xã ra đời, lãnh đạo quân và dân trong xã vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ

Trong những tháng cuối năm 1964, đầu năm 1965, cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở miền Nam liên tiếp giành được nhiều thắng lợi, đẩy chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ đến trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế nguy khốn đó, đế quốc Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh, quân chư hầu vào trực tiếp tham chiến ở miền Nam và huy động các lực lượng không quân và hải quân phát động cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta. Năm 1964, đế quốc Mỹ huy động 25 lần tốp và chín tháng tháng đầu năm 1965, chúng tiếp tục huy động 221 lần tốp máy bay vào hoạt động trinh sát trên vùng trời huyện Võ Nhai nói chung, xã Tràng Xá nói riêng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Để đối phó với tình hình đế quốc Mỹ huy động lực lượng không quân tiến hành chiến tranh phá hoại trên địa bàn tỉnh, Tỉnh uỷ Thái Nguyên chỉ thị cho các huyện, thành, cơ quan đơn vị trong tỉnh "phải tăng cường công tác phòng không nhân dân; củng cố và tăng cường các tổ chức công an, dân quân du kích và tự vệ".

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh uỷ và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ X, ngày 20/2/1965, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai họp mở rộng tới các đồng chí Bí thư Đảng uỷ, Bí thư Chi bộ các xã và các đồng chí lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở huyện để xác định nội dung, nhiệm vụ lãnh đạo chủ yếu của Đảng bộ năm 1965 và những năm tiếp theo. Hội nghị thống nhất đề ra ba chủ trương : "Một là, kịp thời chuyển hướng lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu thời chiến, vừa đảm bảo hậu cần tại chỗ cho chiến tranh, vừa phải phù hợp với phương hướng lâu dài của công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, đảm bảo vững chắc yêu cầu thiết yếu về ăn, mặc, học hành, bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân các dân tộc trong huyện. Hai là, tăng cường lực lượng quốc phòng, đảm bảo tuyệt đối an toàn hậu phương, giao thông thời chiến, kịp thời chi viện tiền tuyến tới mức cao nhất. Ba là, tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và tập trung mọi cố gắng lớn nhất vào thực hiện nhiệm vụ trọng tâm chính trị là lãnh đạo khôi phục phong trào hợp tác hoá"⁽¹⁾

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng xã Tràng Xá đối với các nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế

(1) Báo cáo tổng kết năm 1965 của Huyện uỷ Võ Nhai, Tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Văn phòng Tỉnh uỷ Thái Nguyên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

quốc Mĩ và động viên sức người, sức của chi viện cho chiến trường, căn cứ vào số lượng đảng viên trong Chi bộ xã, đầu năm 1965, Huyện uỷ Võ Nhai ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Trảng Xá trực thuộc Huyện uỷ. Lúc mới thành lập Đảng bộ xã Trảng Xá có 5 chi bộ (Thành Tiến, Khánh Hoà, Quyết Thắng, Thắng Lợi, Liên Thành), với tổng số 51 đảng viên.

Để củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ xã đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mĩ và động viên sức người, sức của chi viện cho chiến trường, sau khi Huyện uỷ Võ Nhai ra quyết định thành lập, Đảng bộ xã Trảng Xá đã khẩn trương tổ chức Đại hội Đảng bộ, đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ hai năm 1965 - 1967. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm các đồng chí Chu Bá Tông (Bí thư), Hà Châm (Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã), Bế Văn Cầu (Ủy viên Ban Thường vụ), Chu Văn Bồi (Đảng uỷ viên), Nguyễn Văn Vững (Đảng uỷ viên), Đàm Thị Dị (Đảng uỷ viên).

Quản trị các chi thị, nghị quyết của Tỉnh uỷ, Uỷ ban hành chính tỉnh, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Huyện uỷ Võ Nhai (họp mở rộng ngày 20/2/1965), ngày 22/5/1965, Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Trảng Xá quyết định thành lập Ban Phòng không nhân dân xã làm nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức công tác phòng, tránh, đánh địch trên địa bàn, do đồng chí Hà Châm, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã làm Trưởng ban và đồng chí Xã đội trưởng làm Thường trực. Được sự giúp đỡ của Ban Y tế phòng không nhân dân huyện, Đảng uỷ, Uỷ ban

hành chính xã tổ chức thành lập Ban Y tế phòng không nhân dân xã.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Phòng không nhân dân xã, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng dân quân, du kích, công an và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá đã đào được hàng trăm hầm, hố trú ẩn, hàng trăm mét giao thông hào để phòng tránh, đánh địch và cù các cán bộ, nhân viên Ban Y tế phòng không nhân dân xã tham gia các lớp huấn luyện băng bó, cứu thương do Ban Y tế phòng không nhân dân huyện tổ chức. Ngoài ra, Ban Phòng không nhân dân xã còn chỉ đạo Ban chỉ huy Xã đội tổ chức lực lượng dân quân xây dựng, củng cố trận địa bắn máy bay địch bay thấp.

Để nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân, du kích xã, quán triệt chủ trương của Huyện uỷ Võ Nhai "Trong cấp uỷ Đảng, Bí thư phải trực tiếp phụ trách công tác quân sự; trong Ban chỉ huy Xã đội phải có cấp uỷ viên phụ trách; các cán bộ chỉ huy trung đội, tiểu đội phải là đảng viên, tối thiểu cũng phải là đoàn viên"⁽¹⁾, Đảng uỷ Tràng Xá đã cử hầu hết số đảng viên trong Đảng bộ ở độ tuổi dân quân tham gia lực lượng dân quân. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng uỷ xã, lực lượng dân quân, du kích xã tiếp tục nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong xã "nhiều bà con tự nguyện ủng hộ dân quân du kích huyện luyện tập quân sự từ gạo, gà, trứng, rau đến việc nấu cơm, nấu nước cho anh, chị em luyện tập"⁽²⁾.

Ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động 29 máy bay phản lực hiện đại, ném 116 quả bom phá và bắn

(1) (2) Dẫn theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II (1955-2000), trang 68.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

nhiều loạt đạn tên lửa, rốc két xuống khu vực cầu Gia Bẫy và xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng (thành phố Thái Nguyên), làm 147 người bị thương, vong (có 71 người chết tại chỗ và 9 người chết trong khi cấp cứu ở các bệnh viện), phá hỏng 45 ngôi nhà, 2 xe ô tô; giao thông qua cầu hoàn toàn bị ngưng trệ ... Bằng việc cho máy bay ném bom, bắn phá khu vực cầu Gia Bẫy và xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên (17/10/1965), đế quốc Mỹ đã chính thức leo thang phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của chúng vào địa bàn Thái Nguyên.

Tiếp theo, ngày 16/11/1965, đế quốc Mỹ huy động 18 máy bay, ném 22 quả bom phá, bắn phá nhiều đạn rốc két và tên lửa, đạn 20 mm xuống các cầu Mỏ Gà, Suối Cạn, cầu Rấn, cầu Sen và kho thóc Suối Cạn nằm trên địa bàn xã Phú Thượng, làm 10 người chết, 24 người bị thương, 17 ngôi nhà bị cháy, đổ, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của chúng vào địa bàn huyện Võ Nhai.

Từ đó, cùng với các Đảng bộ, quân, dân các huyện, thành phố trên địa bàn Thái Nguyên nói chung, huyện Võ Nhai nói riêng, Đảng bộ, quân và dân các dân tộc xã Tràng Xá bước sang thời kì vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Bước sang thời kì vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, xã Tràng Xá (cũng như xã khác trong huyện Võ Nhai) được Tỉnh uỷ xác định nằm trong khu vực phòng thủ. Nhiệm vụ của cấp uỷ Đảng và chính quyền xã Tràng Xá là lãnh đạo và chỉ đạo quân, dân trong xã "đảm bảo hầm, hố đầy đủ, vững

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chắc, đảm bảo sản xuất, công tác, sinh hoạt bình thường; tổ chức đón tiếp giúp đỡ đồng bào sơ tán đến để đồng bào yên tâm sản xuất"⁽¹⁾.

Trước tình hình đế quốc Mỹ tăng cường hoạt động đánh phá trên địa bàn huyện, Đảng bộ xã Tràng Xá tiếp tục lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang xã làm tốt công tác phòng tránh, đánh địch. Cán bộ, nhân dân và các lực lượng dân quân, du kích xã vừa thường xuyên tổ chức làm mới, tu sửa hệ thống hầm hố trú ẩn và xây dựng, củng cố trận địa phòng không vững chắc, sẵn sàng sơ tán người, tài sản và chiến đấu chống lại sự đánh phá của kẻ thù; vừa làm tốt việc tiếp nhận, giúp đỡ các cơ quan Nhà nước, đơn vị quân đội, cán bộ và nhân dân các nơi khác sơ tán phòng không đến địa bàn xã, mà trong đó điển hình là việc tiếp nhận, giúp đỡ Trường Thiếu nhi vùng cao Việt Bắc và Nhà máy quốc phòng Z159.

Tháng 8/1965, trên 250 cán bộ, giáo viên và học sinh Trường Thiếu nhi vùng cao Việt Bắc từ thành phố Thái Nguyên sơ tán đến ở, làm việc, dạy và học tại khu vực rừng Khuôn Mảnh, nằm trên địa bàn xóm Đồng Ruộng. Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân trong xã làm tốt công tác tiếp nhận, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, học sinh Nhà trường khai thác vật liệu (gỗ, tre, nứa, lá) xây dựng lán, trại làm nhà ở, nhà kho, nhà bếp và lớp học. Nhờ đó, chỉ sau hai tháng sơ tán đến địa bàn xã, hơn 250 cán bộ, giáo viên và học sinh Nhà trường đã ổn định nơi ăn, chốn ở, bước vào khai giảng năm học mới vào ngày 17/10/1965. Qua 5 năm Trường Thiếu nhi vùng cao Việt Bắc sơ tán đến ở, làm việc, dạy và

(1) Báo cáo số 01/BC, ngày 8/7/1965 của Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái, trang 2.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

học trên địa bàn xã (1965 - 1970), Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã tận tình giúp đỡ cán bộ, giáo viên, học sinh Nhà trường cả về vật chất và tinh thần; làm tốt công tác giữ gìn trật tự, trị an; bảo vệ Nhà trường an toàn tuyệt đối về mọi mặt⁽¹⁾.

Cũng trong tháng 8/1965, đồng chí Hà Châm, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã đã trực tiếp dẫn Đoàn cán bộ của Nhà máy quốc phòng Chiến thắng phát cây rừng, mở lối vào khảo sát Hang Huyện, chọn địa điểm sơ tán, đặt máy móc xây dựng Nhà máy sản xuất phụ tùng các loại xe ô tô, xe xích phục vụ cho công tác quốc phòng. Dưới ánh sáng yếu ớt của cửa bóng đèn điện Ấc qui 12 vôn, đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ xã Tràng Xá đã dẫn Đoàn Cán bộ Nhà máy quốc phòng Chiến thắng leo lên lưng chừng núi, đi vào Hang Huyện" gập ghềnh, ẩm mốc, nhũ đá mấp mô, phân dơi và xác sinh vật chết lâu ngày dày thành nhiều lớp, mùi khí các bon níc nồng độ cao bốc lên nồng nặc, khó chịu. Nước trên trần hang nhỏ xuống đều đều, hơi nước bốc lên mờ đục, làm cho ánh sáng của bóng đèn ắc qui 12 vôn không đủ soi sáng đường đi, đồng chí Phó Bí thư Đảng uỷ và mỗi người vào hang phải đốt một bó đuốc bằng nửa khô lấy ánh sáng. Ánh sáng của những bó đuốc đã làm cho những con dơi như những con chim câu bay vù vù, những con rắn to ngóc đầu tự vệ và từ từ trườn mình tìm nơi ẩn nấp và hơi người đã đánh thức những con vắt ngóc đầu dậy tấn công..."⁽²⁾.

(1) Do Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã làm tốt công tác bảo vệ trật tự, trị an, nên trong những năm Nhà trường sơ tán đến ở và làm việc trên địa bàn xã, tuy toàn bộ dụng cụ cấp dưỡng của Nhà trường đều để ở các lán, trại ven bờ sông Dong, nhưng không hề bị mất mát.

(2) Biên niên sử Nhà máy Quốc phòng Z159.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Sau đợt khảo sát, Nhà máy tiến hành thi công xây dựng mặt bằng, lắp đặt hàng nghìn tấn thiết bị, máy móc sản xuất ở trong hai hang nằm ở lưng chừng núi. Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo, động viên cán bộ, nhân dân trong xã giúp cán bộ và công nhân Nhà máy nhiều tre, gỗ, nứa, lá và công sức làm nhà ở, kho tàng, ổn định nơi ăn, chốn ở trong một thung lũng chạy dài theo dòng suối, hai bên có núi cao, rừng rậm bao bọc. Nhà máy đã làm hai chiếc cầu treo dài 60 mét qua suối để cán bộ, công nhân Nhà máy và nhân dân địa phương đi lại. Ngày 28/4/1966 (ngày 8/3 năm Bính Ngọ), tại Hang Huyện, Đơn vị MX 972, mang Phiên hiệu 9303 (nay là Xí nghiệp Cơ khí 59) chính thức được thành lập và đi vào hoạt động. Tranh thủ ngày nghỉ, giờ nghỉ, cán bộ, công nhân Nhà máy Z159 đã giúp cán bộ, nhân dân, xã viên các hợp tác xã nông nghiệp 480 ngày công lao động cấy lúa, thu hoạch vụ mùa, làm đường giao thông, đào hầm, hồ phòng không... Tết Nguyên đán năm Đinh Mùi (1967), cán bộ, công nhân Nhà máy quốc phòng Z159 rất cảm động được "Nhận quà của bà con xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai đến chúc mừng"⁽¹⁾.

Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể, cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá vừa tận tình cứu trợ, ủng hộ, giúp đỡ, vừa làm tốt công tác phòng gian, bảo mật, giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ an toàn Nhà máy, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công nhân Nhà máy tập trung vào sản xuất, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao trong thời gian từ giữa năm 1966 đến cuối năm 1968⁽²⁾. Từ Hang Huyện xã Tràng Xá, cán bộ, công nhân Nhà máy Z159 đã nghiên cứu, sản xuất thành công hàng vạn bộ phụ tùng nổ, phụ tùng gầm ô tô gửi ra tiền tuyến, trang bị cho

(1) Biên niên sử Nhà máy Quốc phòng Z159.

(2) Cuối năm 1968, Nhà máy quốc phòng Z159 chuyển về xã Đồng Quang (nay thuộc phường Quang Trung) thành phố Thái Nguyên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

các loại xe ô tô hoạt động trên Tuyến vận tải chiến lược 559. Cũng từ Hang Huyện, đồng chí Phạm Viết Đức (Tổ trưởng sản xuất) đã tích cực nghiên cứu, phát huy được nhiều sáng kiến cải tiến kĩ thuật, hoàn thành xuất sắc và đặc biệt xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Năm 1971 được Đảng và Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Năm 1966, thực hiện chỉ thị mở "Cuộc vận động thống nhất các lực lượng dân quân, tự vệ ở các huyện, thành, cơ quan, đơn vị, đảm bảo giữ vững trật tự trị an và sẵn sàng chiến đấu" của Tỉnh uỷ, trong hai ngày 13 và 14/5/1966, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai mở Hội nghị quán triệt nội dung Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho lãnh đạo các xã, thủ trưởng các cơ quan đơn vị và các đồng chí xã đội trưởng. Các đồng chí Chu Bá Tòng - Bí thư Đảng uỷ và Hà Châm - Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã đã tham dự hội nghị. Sau Hội nghị, Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Trảng Xá đã tổ chức quán triệt, học tập chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái tới hầu hết cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân du kích xã.

Trước tình hình đế quốc Mỹ tăng cường leo thang mở rộng chiến tranh ra cả hai miền Nam, Bắc nước ta, ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước "Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, nhưng nhân dân Việt Nam quyết không sợ ! Không có gì quý hơn độc lập tự do, đến ngày thắng lợi nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn"⁽¹⁾. Hưởng ứng Lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước của Chủ tịch

(1) Dẫn theo " 60 năm quân đội nhân dân Việt Nam ", trang 255.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Hồ Chí Minh, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo quân và dân trong xã làm tốt công tác chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần cùng với Đảng bộ, quân và dân trong huyện đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn. Thực hiện chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Ủy ban hành chính huyện, cùng với Đảng uỷ, Ủy ban hành chính các xã khác trên địa bàn huyện, Đảng uỷ, Ủy ban hành chính xã Tràng Xá tổ chức tốt các đợt xét duyệt chính trị, đưa những người không đủ tiêu chuẩn chính trị ra khỏi lực lượng vũ trang. Do đó, số lượng và chất lượng chính trị, năng lực chiến đấu của lực lượng du kích xã từng bước được nâng cao, góp phần cùng toàn huyện xây dựng được số lượng dân quân đạt 14,79% so với tổng dân số, đứng thứ hai các huyện, thành trong tỉnh; đội ngũ cán bộ trung đội, tiểu đội dân quân của xã được kiện toàn; tiểu đội nữ dân quân của xã luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Cùng với công tác xây dựng và kiện toàn lực lượng, năm 1966, Đảng bộ còn lãnh đạo lực lượng vũ trang xã tiếp tục củng cố xây dựng trận địa trực chiến phòng không, đào hầm, hố, giao thông hào, sửa chữa cầu, đường, vận chuyển hàng hoá quân sự đảm bảo giao thông thời chiến góp phần cùng lực lượng dân quân, tự vệ trong huyện đào được 3.274 mét giao thông hào, 928 hầm, hố cá nhân để phòng tránh máy bay địch đánh phá và đóng góp 4.673 ngày công giúp đỡ các đơn vị bộ đội chủ lực Trung Quốc đứng chân trên địa bàn.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI (họp từ ngày 28/6 đến ngày 3/7/1966): "Phải nắm vững trọng tâm công tác của Đảng bộ là lãnh đạo sản xuất

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

và chiến đấu; mọi công tác của Đảng bộ phải xoay quanh lãnh đạo hai công tác trọng tâm đó là phải đưa chất lượng hợp tác xã lên cao hơn; phải mở rộng qui mô, đưa hợp tác xã lên cấp cao để có đủ điều kiện đưa sản xuất lên cao", sau khi tham dự Hội nghị do Huyện uỷ tổ chức bàn về nội dung, biện pháp xây dựng Hợp tác xã cấp cao, các đồng chí Chu Bá Tông (Bí thư Đảng uỷ), Hà Châm (Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã) tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã tăng cường giáo dục chính trị cho đội ngũ cán bộ, xã viên, giải thích những khó khăn, thắc mắc của xã viên, giải quyết việc điều hoà ăn chia, phân phối sản phẩm. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên công tác lãnh đạo xây dựng hợp tác xã bậc cao của xã Tràng Xá đạt kết quả tốt, qui mô hợp tác xã lớn hơn trước... Chi bộ Liên Thành lãnh đạo xây dựng, phát triển qui mô hợp tác xã lớn hơn, thu hút 175 hộ gia đình xã viên tham gia. Để nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của đội ngũ cán bộ hợp tác xã, năm 1966, Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã cử một số cán bộ Ban Quản trị, kế toán, kỹ thuật viên các hợp tác xã đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã do huyện tổ chức.

Công tác y tế của xã tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo. Được sự giúp đỡ của huyện, xã Tràng Xá xây dựng được Trạm y tế xã đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh và phục vụ chiến đấu của nhân dân và lực lượng vũ trang.

Ngoài ra, dưới sự chỉ đạo của Uỷ ban hành chính huyện, Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính xã còn lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tổ chức lực lượng khai thác gỗ, tre, nứa, lá đóng góp lương thực, thực phẩm giúp bộ đội công binh Trung Quốc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đang giúp đỡ ta sửa chữa, nâng cấp Quốc lộ 1 B làm nhà ở, nhà kho và sinh hoạt.

Năm 1967, Đảng bộ xã Trảng Xá tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khoá VI, trong đó phải thực hiện nhiệm vụ là “tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi, xây dựng cơ sở vật chất và khoa học kĩ thuật trong hợp tác xã nông nghiệp; chuyên hướng phát triển kinh tế, văn hoá theo tinh thần mới. Đảm bảo tự túc lương thực, thực phẩm cho nhu cầu ăn mặc của nhân dân, hoàn thành các nghĩa vụ đóng góp nhân tài, vật lực cho Nhà nước”.

Cũng trong năm 1967, Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai giao cho Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính và các ngành đoàn thể ở xã phải làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, làm cho nhân dân nâng cao trách nhiệm đối với công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội; vận động nhân dân tiết kiệm tiêu dùng, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Phấn đấu mỗi lao động (từ 16 đến 50 tuổi) của xã phải thực hiện nghĩa vụ cho Nhà nước được 20 kg thiti lợn hơi và 2 con gà, vịt...

Để hoàn thành các nhiệm vụ đó, Đảng bộ và Uỷ ban hành chính xã Trảng Xá phải lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc trong xã phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, nỗ lực thi đua sản xuất vượt qua các khó khăn trước mắt vươn lên hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được Huyện uỷ và Uỷ ban hành chính huyện giao cho. Đó là điều kiện sản xuất của xã còn lệ thuộc vào thiên nhiên; cơ sở vật chất, khoa học kĩ thuật trong các hợp tác xã còn nghèo nàn; chất lượng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

hợp tác xã chưa cao, quản lí lao động chưa tốt, ngày công lao động chưa cao...

Trong công tác chăn nuôi, mặc dù Đảng bộ có nhiều cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhưng Trảng Xá cũng như một số xã khác trong huyện phát triển chăn nuôi còn chậm vẫn chỉ nằm trong bình quân chung của huyện. Tính đến ngày 1/10/1967, đàn trâu của xã đạt 94,3% kế hoạch (tăng 0,5% so với năm 1966); đàn bò giảm 20% so với năm 1966, đàn lợn đạt 89,23% kế hoạch (tăng 1,8% so với năm 1966), bình quân mỗi hộ dân trong xã nuôi 1,9 con lợn thịt và năm hộ dân trong xã mới nuôi được một lợn nái. Nguyên nhân chăn nuôi tăng chậm là do các Hợp tác xã trong xã chưa tổ chức được chăn nuôi tập thể, việc chăn nuôi trâu và lợn vẫn nuôi theo hộ gia đình, kĩ thuật chăn nuôi lạc hậu, tăng trọng chậm, bình quân mỗi đầu lợn chỉ đạt trên 20 kg, việc chăm sóc trâu, bò còn hạn chế, thậm trí trong bộ phận “nhân dân Trảng Xá (cùng với nhân dân các xã Dân Tiến, Bình Long) còn lén lút thịt trâu, bò bán ra thị trường”⁽¹⁾.

Bên cạnh chăn nuôi, năm 1967 tình hình phát triển sản xuất nông nghiệp của xã còn nhiều khó khăn, bước vào vụ chiêm năm 1966 - 1967 do hạn hán kéo dài, không có nước cấy, thời tiết rét đậm, mặc dù xã Trảng Xá cùng xã Thượng Nung đã được Nhà nước cấp cho máy bơm nước nhưng việc tổ chức bơm nước chưa kịp thời nên đã ảnh hưởng rất lớn tới kết quả sản xuất vụ chiêm của xã.

Cùng với sản xuất nông nghiệp Đảng bộ xã xác định “phát triển lâm nghiệp là con đường làm giàu .. phải hết sức

(1) Báo cáo tổng kết công tác năm 1967 của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, trang 7.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

coi trọng vị trí vai trò nghề rừng, kết hợp chặt chẽ giữa khai hoang và bảo vệ rừng”. Tuy nhiên, do chưa quán triệt sâu sắc chủ trương hướng dẫn của trên, thiếu biện pháp cụ thể nên đã không hoàn chỉ tiêu về khai thác, tu bổ, trồng rừng. Bình quân mỗi người dân trong xã chỉ trồng được ba cây (chỉ tiêu đề ra năm cây) trong khi đó phát nương đạt 151% kế hoạch. Nạn phá rừng, phát nương, làm rẫy, chặt cây bừa bãi để lấy gỗ diễn ra khá phổ biến và nghiêm trọng, Tràng Xá trở thành điểm nóng về tình trạng này.

Phong trào Hợp tác xã của xã cơ bản được giữ vững, năm 1967, Đảng bộ xã lãnh đạo hợp nhất một số hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn. Trong đó Hợp tác xã Liên Thành đã phát triển mạnh mẽ, có qui mô trên 100 hộ xã viên. Hợp tác xã Liên Thành xã Tràng Xá cùng với các Hợp tác xã Vạn Trường xã Bình Long, Hợp tác xã Tiên Phong xã Phú Thượng, Hợp tác xã Liên Hồng xã Lâu Thượng, Hợp tác xã Thành Đồng xã La Hiên là năm hợp tác xã của huyện Võ Nhai có qui mô lớn hơn 100 hộ xã viên.

Do sản xuất phát triển thấp, nền sản xuất nông nghiệp của xã còn phụ thuộc nhiều vào tự nhiên, do đó khi bị hạn hán thì lúa và hoa màu không phát triển, năng suất thu hoạch kém, chăn nuôi không phát triển, nên công tác lãnh đạo của Đảng bộ đối với nhân dân trong thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước có nhiều khó khăn ...

Để khắc phục tình trạng đó, Đảng bộ đã có nhiều biện pháp thúc đẩy phát triển chăn nuôi, trồng trọt và tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Do đó, nhân dân địa phương đã bán cho nhà nước được 172 con lợn (3.969 kg). Tràng Xá trở thành một trong ba xã của huyện Võ Nhai (cùng với các xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Bình Long bán được 173 con đạt 6.659 kg, Lâu Thượng 162 con được 3.655 kg) được Ủy ban hành chính huyện đánh giá là “thực hiện tương đối tốt nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước”. Tuy nhiên, do kỹ thuật chăn nuôi còn kém nên trọng lượng lợn còn nhỏ, bình quân mỗi con lợn của Trảng Xá chỉ đạt hơn 20 kg.

Ngoài ra, năm 1967, Huyện còn chỉ đạo Đảng ủy và Ủy ban hành chính xã phải tập trung nâng cao trình độ văn hoá, nhận thức cho cán bộ và nhân dân, phải coi đây là một trong những nội dung, biện pháp phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, phục vụ cho sản xuất và chiến đấu. Thực hiện nhiệm vụ do Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai giao Đảng bộ xác định phải “Tăng cường lãnh đạo phát triển công tác giáo dục, bất cứ trong tình huống nào cũng phải đảm bảo thường xuyên việc dạy và học”. Phong trào văn hoá - xã hội được giữ vững và phát triển, Đảng bộ lãnh đạo mở được lớp bổ túc văn hoá dạy lớp 5 và lớp 6 cho cán bộ và thanh niên trong xã, được Ủy ban hành chính huyện biểu dương⁽¹⁾. Cùng với đây mạnh việc bổ túc văn hoá cho đội ngũ cán bộ và nhân dân trong xã, Đảng bộ còn quan tâm lãnh đạo sự nghiệp giáo dục phổ thông của địa phương. Năm 1967, số học sinh từ vỡ lòng đến cấp hai của xã Trảng Xá phát triển khá.

Trong công tác y tế, mặc dù có nhiều khó khăn, “tuy tiền lương của cán bộ thường trực Trạm xá thấp và giải quyết không kịp thời”, nhưng được sự giúp đỡ, đầu tư về mọi mặt của Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế và sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã Trảng Xá, nên công tác y tế của xã luôn đáp ứng được yêu cầu khám,

(1) Báo cáo tổng kết công tác năm 1967 của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, trang 18.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

chữa bệnh cho nhân dân. Năm 1967, Trảng Xá là một trong bảy xã của huyện Võ Nhai tổ chức được Trạm xá xã và Trạm xá xã Trảng Xá là một trong ba Trạm xá xã được huyện Võ Nhai đánh giá là “hoạt động tương đối tốt”.

Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Đảng uỷ xã tập trung lãnh đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ Uỷ ban hành chính và Hội đồng nhân dân xã đảm bảo đủ năng lực chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của kẻ thù. Năng lực và hiệu quả công tác của Uỷ ban hành chính xã không ngừng được nâng lên, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao, được Uỷ ban hành chính huyện ghi nhận và biểu dương “các thành viên Uỷ ban, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoạt động tốt, phát huy được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thực sự đi sâu, đi sát cơ sở, vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất và phục vụ chiến đấu, chiến đấu”.⁽¹⁾

Bên cạnh công tác phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội 1967, Đảng bộ xã Trảng Xá cũng tập trung lãnh đạo công tác dân quân, du kích và xây dựng lực lượng hậu bị trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết ngày 5/3/1967 của Ban Thường vụ Huyện uỷ đề ra là:

Một là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ; tăng cường giáo dục cán bộ chiến sĩ dân quân, tự vệ hiểu rõ Nghị quyết 12 (tháng 12/1965) của Trung ương Đảng, Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước ngày 17/7/1966 của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hai là, bảo đảm 100% số cán bộ Ban chỉ huy xã đội, 50% cán bộ trung đội và 20% cán bộ tiểu đội là đảng viên; mỗi xã củng cố xây dựng ít nhất một trung đội nữ dân quân

(1) Báo cáo tổng kết công tác năm 1967 của Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai, trang 21.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

và xây dựng ít nhất một trung đội quyết thắng, mỗi chi bộ phải xây dựng 1 tiểu đội quyết thắng.

Ba là, bảo đảm 100% cán bộ xã đội, trung đội, tiểu đội đi dự các lớp tập huấn; từ 90% đến 95% số cán bộ chiến sĩ dân quân tự vệ tham gia học tập chính trị, quân sự.

Bốn là, mỗi xã có một tổ trực chiến bắn máy bay bay thấp và một tổ báo động phòng không để phục vụ cho sản xuất ở các nơi xung yếu.

Năm là, giáo dục, động viên thanh niên hiểu rõ và thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo 100% thanh niên trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự”.

Thực hiện phương hướng do Huyện uỷ đề ra, năm 1967, ngoài việc tổ chức củng cố, kiện toàn lực lượng, đẩy mạnh công tác huấn luyện, Ban chỉ huy xã đội được kiện toàn 100% là đảng viên, 50% số cán bộ trung đội và 20% cán bộ tiểu đội của xã là đảng viên, trong đó có 50% số cán bộ chỉ huy xã đội là nữ. Tổ trực chiến bắn máy bay bay thấp của xã luôn được củng cố và kiện toàn đầy đủ, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Hầu hết các cán bộ quân sự của xã đều hiểu rõ chức trách nhiệm vụ được giao, trong công tác có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng. Thành tích nổi bật trong công tác quân sự năm 1967 của Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá là đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện công tác tuyển quân vượt 11% chỉ tiêu do huyện Võ Nhai giao.

Năm 1967, máy bay Mỹ tiếp tục đánh phá địa bàn huyện Võ Nhai, chủ yếu tập trung đánh phá Quốc lộ 1B. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện và Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai, Đảng bộ Tràng Xá đã lãnh đạo tốt công tác huy động các lực lượng nhân dân và dân

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

quân, du kích xã ra làm nhiệm vụ san, lấp hố bom, góp phần đảm bảo giao thông vận tải thời chiến trên địa bàn huyện luôn kịp thời thông suốt.

Công tác an ninh, trật tự của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 1967, Tràng Xá là một trong bốn xã trên địa bàn huyện Võ Nhai (Cúc Đường, Lâu Thượng, Tràng Xá, Bình Long) phát động được phong trào toàn dân bảo vệ trật tự, trị an. Qua thực hiện phong trào đã nâng cao thêm một bước nhận thức của cán bộ và nhân dân, phát hiện được các phần tử xấu đưa ra kiểm điểm trước quần chúng nhân dân. Trong năm 1967, Tràng Xá là một trong ba xã của huyện Võ Nhai bị địch thả truyền đơn tuyên truyền, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước. Trước tình trạng đó, Đảng bộ xã đã kịp thời lãnh đạo các lực lượng công an và dân quân thu hồi kịp thời truyền đơn và chỉ đạo các cấp uỷ, chi bộ giải thích cho nhân dân thấy rõ âm mưu và thủ đoạn tuyên truyền, phá hoại tư tưởng của địch.

Nhằm kiểm điểm đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1965 - 1967 và đề ra phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1967 - 1969, trong năm 1967, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1967 - 1969. Đại hội đánh giá : Trong nhiệm kỳ qua, cùng với việc quan tâm lãnh đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng của các tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ. Năm 1967, toàn Đảng bộ có 5 chi bộ, với 83 đảng viên. Qua phân tích chất lượng đảng viên năm 1967, toàn Đảng bộ có 60 đảng viên đạt loại 4 tốt, 17 đảng viên đạt loại 3 tốt, 6 đảng viên đạt loại 2 tốt, không có đảng viên loại 1 và kém. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

nhiệm kì 1967 - 1969, gồm các đồng chí Hà Châm, Bí thư; Bế Văn Cầu, Phó Bí thư; Chu Văn Bồi, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ; Nguyễn Văn Vững, Đảng uỷ viên; Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên.

Sau cuộc tiến công chiến lược của quân và dân ta ở miền Nam Tết Mậu Thân 1968, từ ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ đã phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc nước ta từ vĩ tuyến 20 trở ra. Trong ba năm trực tiếp đánh phá địa bàn huyện Võ Nhai (từ ngày 16/11/1965 đến ngày 17/1/1968) máy bay Mỹ đã ném trên 260 quả bom phá, bom hơi, 10 quả bom bi mẹ (với khoảng 3.000 quả bom bi con), bắn nhiều loạt đạn rốc két tên lửa xuống gần 50 điểm thuộc địa bàn 14 xã, trên tổng số 18 xã làm 33 người chết, 61 người bị thương, nhiều tài sản, nhà cửa hoa màu, gia súc, gia cầm của nhân dân ta bị tàn phá và giết hại. Tuy nhiên, bom, đạn của kẻ thù đã không làm cho Đảng bộ, nhân dân các dân tộc huyện Võ Nhai nói chung, xã Tràng Xá nói riêng nao núng, khuất phục. Ngược lại, máy bay và bom đạn của đế quốc Mỹ càng làm cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá thêm kiên cường, dũng cảm, vừa sản xuất đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, chi viện nhân lực và vật lực cho chiến trường, vừa trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu góp phần cùng với nhân dân các dân tộc trong tỉnh đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn xã..

Ngay sau khi đế quốc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, Đảng bộ, Ủy ban hành chính xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo xã phát triển sản xuất, cải thiện đời sống của nhân dân, chi viện cho chiến

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

trường. Bước vào thời kì này, dân số của Trảng Xá có 2.299 người; trong đó, dân tộc Kinh là 1.157 người (chiếm 50,3%), dân tộc Nùng 934 người (chiếm 40,6%), dân tộc Tày 208 người (chiếm 9,1%).

Đảng bộ xã Trảng Xá tiếp tục lãnh đạo công tác củng cố, phát triển phong trào Hợp tác hoá nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI đề ra “bắt kì trong tình huống nào cũng quyết tâm củng cố và giữ vững phong trào hợp tác xã nhằm hoàn thiện quan hệ sản xuất ở nông thôn ngày càng vững chắc”.

Được sự giúp đỡ của Huyện uỷ, Ủy ban hành chính huyện, bằng nhiều biện pháp tích cực và sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ, đảng viên, sự ủng hộ của nhân dân các dân tộc trong xã, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp của xã từng bước được củng cố. Xã Trảng Xá đã thành lập được thêm hợp tác xã của đồng bào Cao Lan ở xóm Đồng Ên. Tuy nhiên, “do phong trào hợp tác xã của huyện Võ Nhai không vững chắc nên cuối năm 1968, đầu năm 1969 nhiều hợp tác xã ở các xã Phương Giao, Nghinh Tường, Thần Sa, Hoà Bình, Tân Long, Trảng Xá bị tan vỡ⁽¹⁾”.

Công tác lãnh đạo sản xuất, phát triển chăn nuôi được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Năm 1968, trên địa bàn xã Trảng Xá và các xã Dân Tiến, Bình Long, Phú Thượng, Lâu Thượng xuất hiện ổ dịch gia súc (dịch tả, dịch trâu, dịch lợn nghệ). Trước tình trạng dịch bệnh, Đảng uỷ, Ủy ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành và nhân dân các thôn, xóm tổ chức vệ sinh chuồng trại, tiêm thuốc cứu chữa, che chuồng trại chống rét cho gia súc ... Nhờ đó, tình hình dịch bệnh từng bước được dập tắt.

(1) Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II, 1955-2000, Huyện uỷ Võ Nhai xuất bản năm 2004, trang 124.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Công tác văn hoá xã hội được Đảng bộ chú trọng lãnh đạo. Tháng 6/1968, được sự giúp đỡ của Huyện và Tỉnh, Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá đã phối hợp với Bảo tàng Trung ương tổ chức trưng bày lịch sử truyền thống và cách mạng phục vụ tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống đất nước, quê hương cho nhân dân trong xã.

Bên cạnh lãnh đạo đẩy mạnh phong trào hợp tác xã, sản xuất và văn hoá, xã hội, Đảng bộ còn tập trung lãnh đạo kiện toàn các tổ chức chính quyền và quần chúng. Năm 1968, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã bảo đảm đúng thời gian theo qui định của pháp luật. Các kì họp của Hội đồng nhân dân xã đã dân chủ bàn bạc những trọng tâm công tác của cơ sở. Uỷ ban hành chính xã được kiện toàn do đồng chí Chu Văn Bồi làm Chủ tịch. Hoạt động của Uỷ ban hành chính xã được đều đặn có nề nếp được Uỷ ban hành chính huyện đánh giá “là một trong những xã khá”.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ Bắc Thái về “phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá ba năm 1968-1970” và Nghị quyết 175/NQ - TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cuộc vận động chính trị “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, đảm bảo cung cấp đầy đủ sức người, sức của cho các chiến trường, với quyết tâm “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “tiền tuyến cần gì, hậu phương có nấy”, ngoài việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, Đảng bộ còn tập trung lãnh đạo nhiệm vụ động viên, tuyển quân, xây dựng lực lượng vũ trang, chi viện tiền tuyến. Xác định nhiệm vụ tuyển quân “là công tác trung tâm số một, là vấn đề cấp bách phải được ưu tiên, động viên lực lượng bổ sung cho chiến trường

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

lúc này có tính chất quyết định”⁽¹⁾ thắng lợi, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện uỷ Võ Nhai, Đảng bộ xã Tràng Xá đã lãnh đạo chính quyền, các ngành làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đảm bảo tuyển quân đủ quân số, đúng thời gian và chất lượng tốt.

Ngày 18/4/1968, huyện Võ Nhai tổ chức giao quân đợt 1. Do các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành Quân sự, Công an, Thương binh - Xã hội và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ hoàn thành tốt các nhiệm vụ tuyên truyền, động viên, giáo dục, thực hiện chính sách hậu phương quân đội..., phục vụ công tác tuyển quân, nên Tràng Xá đã giao quân đợt 1 năm 1968 vượt mức 20% chỉ tiêu quân số được giao, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong huyện động viên được 313 con em lên đường chống Mỹ cứu nước. Với thành tích giao quân đợt 1 năm 1968 vượt mức chỉ tiêu 20% quân số, xã Tràng Xá (cùng với các xã Liên Minh, Phú Thượng, Nghinh Tường, Hoà Bình...) đã được Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai biểu dương là “...những xã điển hình, tiên tiến của huyện về công tác tuyển quân”⁽²⁾.

Trong hai năm 1969, 1970, Huyện uỷ và Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai giao cho Đảng bộ và chính quyền xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện sáu nhiệm vụ : Một là đẩy mạnh sản xuất lương thực, phần đầu đạt năng suất lúa bình quân 2 vụ 3,8 tấn/ha; hai là

(1) Phát biểu của Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại Hội nghị giao chỉ tiêu tuyển quân năm 1968 cho các tỉnh, thành miền Bắc do Hội đồng Chính phủ tổ chức đầu năm 1968.

(2) Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai, tập II, 1955-2000, Huyện uỷ Võ Nhai xuất bản năm 2004, trang 120.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

xây dựng đập Suối Bùn; ba là đẩy mạnh trồng đỗ tương và lạc; bốn là lãnh đạo, chỉ đạo thí điểm Hợp tác xã Tiến Thành nuôi bò, dê; Hợp tác xã Liên Thành đưa tổ cơ khí nhỏ vào phục vụ sản xuất nông nghiệp và xây dựng lò vôi; năm là tập trung lực lượng xây dựng thêm cơ sở sản xuất gạch, ngói; sáu là động viên nhân dân tích cực tham gia cao trào làm đường giao thông Tràng Xá đi Phương Giao.

Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần (2/9/1969), quán triệt Chỉ thị ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc mở đợt sinh hoạt chính trị "Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch"; thực hiện Thông tri số 278 ngày 15/10/1969 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái, được sự lãnh đạo trực tiếp và chặt chẽ của Huyện uỷ Võ Nhai, Đảng bộ xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo triển khai Cuộc vận động chính trị "Đưa Điều lệ vào hợp tác xã nông nghiệp và học tập nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái phát động, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên, quần chúng và xã viên các hợp tác xã nông nghiệp trong xã nhận thức sâu sắc nội dung của "Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp" để trên cơ sở đó liên hệ, kiểm điểm thấy rõ chỗ làm đúng để phát huy, chỗ làm sai để sửa chữa, khắc phục. Thông qua Cuộc vận động chính trị "Đưa Điều lệ vào hợp tác xã nông nghiệp và học tập nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân", cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Tràng Xá đã tiến hành kiểm điểm về phẩm chất đạo đức cách mạng, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ đối với việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp; đề ra nội dung và biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm; đẩy mạnh và phát triển sản xuất toàn diện.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Sau bước học tập, quán triệt tập trung trong toàn Đảng bộ xã các nội dung Lời kêu gọi và Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp và tài liệu Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, với gần 90% số đảng viên trong Đảng bộ tham gia, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ liên hệ, kiểm điểm trước Chi bộ làm rõ các ưu điểm, khuyết điểm và đề ra phương hướng, nội dung, biện pháp phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, giải quyết các tồn tại.

Các chi bộ các hợp tác xã Khánh Hoà, Thắng Lợi, Thành Tiến làm tốt bước cán bộ, đảng viên liên hệ, kiểm điểm trước Chi bộ làm rõ các ưu điểm, khuyết điểm và đề ra phương hướng, nội dung, biện pháp phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và giải quyết các tồn tại. Trong đó, Chi bộ Hợp tác xã Khánh Hoà và Chi bộ Hợp tác xã Thắng Lợi đạt tỉ lệ 100% cán bộ, đảng viên học tập, tự kiểm điểm, phê bình trước Chi bộ. Qua phần liên hệ, tự kiểm điểm trước Chi bộ có đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã tự kiểm điểm, nhận khuyết điểm là đã lợi dụng khai tăng 10 nhân khẩu trong hợp tác xã để lấy phiếu vải may phong, màn cho Đội Văn nghệ; lên phương án ăn chia giả và giấu sản lượng lương thực hàng năm để xin cứu đói về chia bình quân cho xã viên; còn nóng nảy, quát tháo, thiếu dân chủ với quần chúng. Có đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã tự kiểm điểm, nhận khuyết điểm là ít quan tâm đến công việc lãnh đạo hợp tác xã, bỏ mặc cho Ban Quản trị muốn làm gì thì làm và bản thân còn vi phạm chính sách (dùng mình để đánh cá). Có đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã tự kiểm điểm tuy là cán bộ chủ chốt xã, nhưng sợ chỗ khó, tự ti, ngại xuống cơ sở, đôi khi rượu chè quá chén, bê tha. Có cán bộ,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đảng viên tự kiểm điểm không chấp hành nhiệm vụ, lấy nhiều ruộng của hợp tác xã để sản xuất, nêu gương xấu cho quần chúng. Có đảng viên lợi dụng mê tín dị đoan, cúng bái cho anh em trong họ, có lần lấy tiền tới 302 đồng và 6 mét vải. Có đảng viên tự kiểm điểm khi đi dự hội nghị ở xã đã lấy bát ăn cơm của tập thể về nhà dùng riêng; có đồng chí kiểm điểm rượu chè be tha để quần chúng chê bai; có đồng chí thiếu tin tưởng Đảng uỷ xã, cho rằng Đảng uỷ xã đối xử phân biệt, không bình đẳng với anh em ở dưới xuôi lên; nhiều đồng chí chấp hành chính sách đất đai không nghiêm chỉnh; có đồng chí thối lộn, đổi thóc hoặc bán ra ngoài chợ khi chưa làm nghĩa vụ thực phẩm với Nhà nước...

Sau bước cán bộ, đảng viên tự liên hệ, kiểm điểm trước Chi bộ, các hợp tác xã Thắng Lợi, Khánh Hoà, Thành Tiến hoàn thành việc tổ chức cho xã viên học tập Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp (toàn huyện có 20 hợp tác xã làm được việc tổ chức cho xã viên học tập Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp, thì trong đó xã Tràng Xá đã có 3 hợp tác xã).

Tuy nhiên, tại một số hợp tác xã khác trong xã, trong quá trình triển khai Cuộc vận động chính trị "Đưa Điều lệ vào hợp tác xã nông nghiệp và học tập nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" do cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập, quán triệt không tốt, nên sau bước học tập, nội bộ tiếp tục mất đoàn kết, xã viên tiếp tục xin ra hợp tác xã hoặc xin chia nhỏ hợp tác xã, thậm trí Hợp tác xã Liên Thành còn bị tan vỡ. Ban Chi uỷ Chi bộ Hợp tác xã Liên Thành triệu tập họp Chi bộ 7 lần không thành ⁽¹⁾.

(1) Theo Báo cáo số 9/BC-VN ngày 15/ 9/1970 của Huyện uỷ Võ Nhai, trang 5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Năm 1969, mặc dù các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ xã quan tâm lãnh đạo sản xuất và thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhưng cũng như các xã khác trong huyện Võ Nhai, do chính quyền chỉ đạo thiếu sát sao đối với phong trào hợp tác xã, các hợp tác xã quản lý lao động còn không chặt, để ruộng hợp tác bỏ hoang nhiều; hiệu quả sử dụng các công trình thủy lợi thấp; diện tích gieo trồng không đạt chỉ tiêu. Cả vụ đông - xuân và vụ mùa xã Tràng Xá bị hạn hán nặng, gieo cấy đều không đảm bảo về thời gian. Việc lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã cấy vụ mùa của Đảng ủy chưa thật kiên quyết, qui định phải cấy xong trước lập thu nhưng đến lập thu Tràng Xá là một trong ba xã (Tràng Xá, Bình Long, Lâu Thượng) còn nhiều ruộng chưa cấy nhất trong huyện. Tràng Xá còn là một trong ba xã có diện tích lúa mùa cấy sau lập thu nhiều nhất so với các xã trong huyện Võ Nhai. Công tác chăn nuôi của xã mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, đàn trâu mới đạt 75,9%, đàn lợn đạt 77,8% kế hoạch. Do sản xuất không phát triển, thu nhập thấp, đời sống nhân dân trong xã chưa được cải thiện nhiều, nên việc đóng góp lương thực cho Nhà nước gặp nhiều khó khăn. Năm 1969, nhân dân toàn xã chỉ nộp kho cho Nhà nước được 23 kg thóc.

Năm 1969, Đảng bộ và nhân dân Tràng Xá đã tạo điều kiện thuận lợi giúp huyện Võ Nhai triển khai xây dựng công trình thủy lợi Suối Bùn đạt 35% kế hoạch xây lắp, với tổng số 22.844 công và 74.528 đồng kinh phí. Trong công tác giao thông, năm 1969, tuy Tràng Xá đã được trên cấp kinh phí sửa chữa, nâng cấp đường Tràng Xá đi Phương Giao (đoạn nằm

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trên địa bàn xã), nhưng Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã không lãnh đạo, chỉ đạo được việc huy động nhân công ra làm đường. Bên cạnh các xã Sảng Mộc, Vũ Chấn, La Hiên, Lâu Thượng làm giao thông nông thôn khá, thì xã Tràng Xá là một trong những xã yếu về công tác này. Về sản xuất vật liệu xây dựng, năm 1969, Hợp tác xã sản xuất gạch ngói xã Tràng Xá sản xuất được 27.000 viên ngói đạt 42,1% kế hoạch và 12.000 viên gạch đạt 53,2% kế hoạch. Nguyên nhân không đạt chỉ tiêu kế hoạch là thiếu than bùn và khay phơi ngói.

Công tác thông tin tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ, động viên nhân dân các dân tộc đẩy mạnh sản xuất, thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước được cấp uỷ Đảng, chính quyền xã coi trọng. Tràng Xá là một trong bốn xã cùng với các La Hiên, Lâu Thương, Phú Thượng được Uỷ ban hành chính huyện biểu dương là đã củng cố được bộ máy và tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền tốt⁽¹⁾. Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần (ngày 2/9/1969), hệ thống thông tin của xã làm tốt công tác tuyên truyền động viên nhân dân học tập và làm theo Di chúc của Bác Hồ.

Trong công tác giáo dục, cấp uỷ, chính quyền và nhân dân trong xã đã có nhiều cố gắng trong xây dựng trường lớp, bảo đảm đủ trường, lớp cho con em học tập. Sự nghiệp giáo dục phổ thông của xã có tốc độ phát triển tương đối nhanh, bảo đảm tốt yêu cầu học tập từ vỡ lòng lên cấp I, cấp II của con em nhân dân trong xã. Các trường trong xã đã coi trọng chất lượng giáo dục, giảng dạy tốt 5 mặt (đạo

(1) Báo cáo số 36/BC ngày 13/1/1970, Tổng kết công tác năm 1969 của Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

đức, trí dục, thể dục, thẩm mỹ, lao động kỹ thuật). Năm học 1968 - 1969, yêu cầu thi tốt nghiệp hết cấp I và cấp II đòi hỏi chất lượng cao và tổ chức nghiêm túc hơn so với những năm trước nhưng học sinh thi đỗ hết cấp II của Trảng Xá đều đạt 100%; học sinh cấp I Trảng Xá thi đỗ tốt nghiệp cao hơn bình quân của huyện 24,5%, cấp II cao hơn bình quân của huyện 21,5%. Trảng Xá cùng với hai xã Bình Long và Cúc Đường có tỉ lệ học sinh thi đỗ cấp II đạt 100%, được Hội nghị Tổng kết các mặt công tác năm 1969 của huyện Võ Nhai biểu dương. Trường phổ thông cấp II xã Trảng Xá cùng với Trường cấp II các xã Cúc Đường, La Hiên đạt danh hiệu “Trường tiên tiến chống Mỹ cứu nước”.

Cũng trong năm 1969, Trảng Xá là một trong bốn xã (Trảng Xá, La Hiên, Quang Sơn, Dân Tiến) hoàn thành tốt việc bình xét, khen thưởng người có công trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp theo Thông tư số 15 và Thông tri số 84 của Chính phủ. Thành tích nổi bật của Đảng bộ Trảng Xá năm 1969 là đã lãnh đạo công tác tuyển quân đạt kết quả tốt, là một trong 6 xã (Trảng Xá, Lâu Thượng, Phú Thượng, Dân Tiến, Cúc Đường, Thượng Nung) dẫn đầu các xã trong huyện về công tác tuyển quân năm 1969, được Ủy ban hành chính huyện biểu dương.

Trong công tác xây dựng Đảng, tháng 1/1969, Đảng bộ xã Trảng Xá tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1969 - 1973, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí, do các đồng chí Bế Văn Cầu làm Bí thư, Chu Văn Bôi làm Phó Bí thư, Đàm Thị Dị làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Ngày 15/1/1970, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai tổ chức Hội nghị Tổng kết các mặt công tác năm 1969, với sự nỗ lực, cố gắng trong lãnh đạo, chỉ đạo trên các mặt công tác văn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

hoá thông tin, giáo dục, tuyển quân... xã Tràng Xá được Ủy ban hành chính huyện biểu dương.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai (họp tháng 1/1969), hai năm 1970 và 1971, Đảng bộ xã Tràng Xá lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội và thực hiện nhiệm vụ “tiếp tục giáo dục để quán triệt tình hình nhiệm vụ mới, quán triệt sâu sắc quan điểm chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, nâng cao cảnh giác cách mạng, đập tan âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai”, “hoàn thành tốt các đợt tuyển binh đảm bảo đủ số lượng và chất lượng, thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ, bộ đội thanh niên xung phong và cán bộ đi công tác xa”⁽¹⁾

Năm 1970, xuất phát từ đặc điểm sản xuất nông nghiệp của Tràng Xá, vụ lúa mùa chính vụ chiếm 95% sản lượng lúa cả năm, nên Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện phong trào thi đua giành Vụ mùa bốn nhất : Một là, diện tích gieo cấy nhiều nhất. Hai là, năng suất đạt được cao nhất. Ba là, sản lượng thu được nhiều nhất. Bốn là, chăn nuôi nhiều nhất.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Đảng uỷ xã lãnh đạo các hợp tác xã trong xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ:

- Quản lí lao động chặt chẽ, sắp xếp công việc phù hợp với từng người, tận dụng lực lượng trong hợp tác xã.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp liên hoàn: nước (thuỷ lợi), phân, giống, thời vụ; trong đó bón phân phải đạt 2 tấn trên một mẫu Bắc bộ.

- Chỉ đạo Hợp tác xã Thành Tiến đẩy mạnh việc thí điểm chăn nuôi bò, dê.

(1) Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai họp từ ngày 9 đến ngày 11/1/1969.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra, Đảng uỷ, Ủy ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ) đẩy mạnh phong trào thi đua xung kích nhận chăm sóc ruộng và cánh đồng cao sản, đẩy mạnh phát triển sản xuất lâm nghiệp, củng cố các tổ sơn tràng chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp ở các hợp tác xã.

Do làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nên năm 1970 tình hình sản xuất của xã có nhiều chuyển biến tích cực. Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi đàn trâu của xã tăng 55,6%, đàn lợn tăng 47,2% so với cùng kì năm 1969. Cùng với sản xuất nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp của xã cũng được quan tâm và có bước tiến bộ hơn. Hợp tác xã sản xuất gạch ngói của xã Tràng Xá sản xuất được 51.600 viên gạch, 113.400 viên ngói và 32 tấn vôi.

Bên cạnh thành tích đạt được, năm 1970, công tác quản lí sản xuất của Đảng uỷ và Ủy ban hành chính xã đối với các hợp tác xã còn chưa chặt chẽ. Đặc biệt, đàn bò của xã giảm đáng kể so với cùng kì năm trước. Hợp tác xã Thành Tiến có 59 con bò thì đến ngày 1/10/1970 khi đoàn kiểm tra công tác chăn nuôi của huyện đến kiểm tra đã phát hiện số bò “đã bán và mổ thịt gần hết”⁽¹⁾

Cùng với tập trung lãnh đạo công tác sản xuất, Đảng bộ luôn coi trọng lãnh đạo công tác văn hoá, xã hội và y tế. Năm 1970, Tràng Xá là một trong năm xã (Thượng Nung, Dân Tiến, Bình Long, Quang Sơn, Tràng Xá) được Ủy ban hành chính huyện đánh giá “lãnh đạo xã quan tâm

(1) Báo cáo số 42/BC-VN, ngày 11/2/1971 về Tổng kết công tác năm 1970 của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đến công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, trạm y tế xã hoạt động khá”⁽¹⁾.

Năm 1970, do đạt được nhiều thành tích trong bốn năm chống Mĩ cứu nước (từ năm 1965 đến năm 1968), Hợp tác xã nông nghiệp Khánh Hoà xã Tràng Xá và gia đình các ông Hoàng Ngọc Tiến, bà Mông Thị Thên (xã viên Hợp tác xã Liên Thành xã Tràng Xá) được Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai đề nghị với Ủy ban hành chính tỉnh tặng giấy khen. Đây là thành tích đáng tự hào của các tập thể và các hộ xã viên xã Tràng Xá vì trong tổng số 4 tập thể và 5 hộ gia đình xã viên của huyện được đề nghị Ủy ban hành chính tỉnh tặng giấy khen thì xã Tràng Xá có 1 tập thể và 2 hộ gia đình xã viên được đề nghị khen thưởng.

Bên cạnh kết quả đạt được, năm 1970, kết quả huy động nhân lực xây dựng công trình thủy lợi Suối Bùn của Đảng uỷ và Ủy ban hành chính xã không cao. Những hạn chế của Tràng Xá cùng với các xã Lâu Thượng, Liên Minh được Ủy ban hành chính huyện phê bình là “không tích cực vận động nhân lực, còn khoán trắng cho các xóm, cuối cùng không huy động được người nào đến công trường”⁽²⁾.

Kết quả lãnh đạo công tác tuyển quân năm 1970 của các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ xã còn hạn chế. Hạn chế đó đã được Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai chỉ rõ trong báo cáo tổng kết công tác năm 1970 “thậm trí xã Tràng Xá có trường hợp còn không phát lệnh gọi nhập ngũ”⁽³⁾.

Những khuyết điểm hạn chế trên được Đảng uỷ và Ủy ban hành chính xã kịp thời rút kinh nghiệm trong năm 1971. Do đó, năm 1971 Đảng uỷ đã lãnh đạo nhân dân trong xã

1),(2),(3) Báo cáo số 42/BC-VN, ngày 11/2/1971 về Tổng kết công tác năm 1970 của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội. Thành tích đặc biệt nổi bật năm 1971 của Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Trảng Xá là đã làm tốt công tác tuyển quân, được Chính phủ tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bên cạnh công tác tuyển quân, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo chính quyền và nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục. Tiếp đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện, Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Trảng Xá thành lập Ban Văn hoá - Thông tin góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền phát triển kinh tế, xã hội, tuyển quân,.

Đầu năm 1972, bị giáng mạnh bởi đòn tấn công chiến lược Xuân - Hè của ta ở chiến trường miền Nam, chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mỹ có nguy cơ phá sản hoàn toàn. Để cứu vãn nguy cơ thất bại đó, đế quốc Mỹ âm mưu “Mỹ hoá” trở lại cuộc chiến tranh tại miền Nam, đồng thời gây ra cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc nước ta. Ngày 6 tháng 4 năm 1972 đế quốc Mỹ huy động máy bay bắn phá một số tỉnh thuộc khu IV cũ. Ngày 16/4/1972, tập đoàn Ních xon chính thức thông qua kế hoạch ném bom trở lại toàn bộ lãnh thổ miền Bắc Việt Nam.

Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 25/5/1972, giặc Mỹ cho máy bay vào ném 12 quả bom tinh khôn và bắn 1 loạt đạn rốc két xuống Nhà máy điện Cao Ngạn mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh Bắc Thái.

Thực hiện Chỉ thị ngày 19/4/1972 của Uỷ ban hành chính tỉnh và chỉ thị ngày 20/4/1972 của Tỉnh uỷ Bắc Thái, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện Võ Nhai, Đảng uỷ - Uỷ ban hành chính xã kịp thời tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

học tập, quán triệt chỉ thị của Tỉnh, Huyện, tập trung lãnh đạo công tác quân sự và công tác phòng không nhân dân. Ban Chỉ huy xã đội và các đại đội, trung đội dân quân được củng cố, kiện toàn đủ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy. Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai, Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính xã, Ban Chỉ huy xã đội Trảng Xá kiện toàn đội ngũ cán bộ dân quân, tổ chức thành lập phân đội dân quân trực chiến phòng không làm nhiệm vụ phục kích, đón lõng, bắn máy bay địch bay thấp bằng súng bộ binh. Hệ thống hầm, hào phòng không của xã được xây dựng và củng cố.

8 giờ 15 phút ngày 6/10/1972, máy bay Mỹ thả 40 quả bom phá và bom hơi xuống khu vực cầu Mỏ Gà xã Phú Thượng làm 3 người bị thương, phá hỏng 3 mẫu lúa Mỏ đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ hai trên địa bàn huyện Võ Nhai. Tiếp đó, các ngày 13, 15 và 17/10/1972, giặc Mỹ huy động máy bay ném nhiều bom phá, bom hơi xuống các xã Quang Sơn, Thần Sa, Phú Thượng, Lâu Thượng, La Hiến... Do các cấp bộ Đảng và Uỷ ban hành chính các cấp trong huyện làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, tránh và vận dụng các kinh nghiệm thực tiễn trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh chiến tranh phá hoại lần thứ nhất nên huyện Võ Nhai đã hạn chế mức thấp nhất tổn thất về người và tài sản do đế quốc Mỹ gây lên.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân lần thứ hai, giữa năm 1972, đế quốc Mỹ cho máy bay thả 13.000 quả thủy lôi và bom từ trường xuống 43 khu vực cửa sông, hải cảng thuộc 10 tỉnh, thành phố trên miền Bắc, phong toả các tuyến đường viện trợ của các nước anh em cho cuộc chiến tranh của nhân dân ta. Sau khi cảng Hải Phòng, các cửa sông lớn bị phong toả, tỉnh Bắc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Thái trong đó có huyện Võ Nhai thực sự trở thành “cảng nổi” trên cạn để tiếp nhận và trung chuyển một khối lượng lương thực, hàng quốc phòng từ các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Bắc theo Quốc lộ số 3, Quốc lộ 1B và đường sắt Kép - Lưu Xá chuyển về với khối lượng từ 30.000 đến 50.000 tấn một tháng để dự trữ và vận chuyển chi viện cho các chiến trường.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Uỷ ban hành chính huyện, Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã Tràng Xá lãnh đạo huy động lực lượng dân quân và nhân dân trong xã đóng góp nguyên vật liệu (vầu, nứa, gỗ) và công lao động làm lán, trại, kho, củng cố các hang, hầm để chứa và bảo vệ hàng hoá trước khi trung chuyển đến các chiến trường và các tỉnh trong khu vực.

Đóng góp của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Võ Nhai (trong đó có Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tràng Xá) đã góp phần cùng với quân và dân các thành phố Hà Nội, Hải Phòng làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” chấn động địa cầu ngay trên bầu trời Thủ đô Hà Nội, đập tan âm mưu dùng máy bay ném bom chiến lược B52 để “đưa miền Bắc trở về thời kì đồ đá”, bắn rơi 81 máy bay của giặc Mĩ (trong đó có 34 máy bay ném bom chiến lược B52), buộc Tổng thống Mĩ phải tuyên bố chấm dứt các hoạt động quân sự tiến công, ném bom, bắn trọng pháo và thả mìn trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Với chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” trên bầu trời Thủ đô Hà Nội của quân và dân ta, ngày 27/1/1973, tại thành phố Pa ri Thủ đô nước Pháp, đế quốc Mĩ buộc phải kí Hiệp định về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam. Đây là thắng lợi to lớn của quân và dân ta. Trong thắng lợi đó có đóng góp của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá.

III - Lãnh đạo động viên sức người, sức của chi viện chiến trường đánh thắng giặc Mỹ xâm lược

Hiệp định Pa ri được kí kết (27/1/1973), quân và dân ta đã thực hiện được một nửa mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Đánh cho Mỹ cút”. Đây là một thắng lợi to lớn của tinh thần đoàn kết, chiến đấu kiên cường, gian khổ, hi sinh của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ra. Mặc dù rút quân, nhưng đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu bỏ ý chí xâm lược nước ta, chúng vẫn duy trì chế độ ngục quyền Nguyễn Văn Thiệu để tiếp tục thực hiện chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”. Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta (trong đó có Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá) lúc này là tiếp tục xây dựng miền Bắc vững mạnh, trở thành hậu phương vững chắc, chi viện cho miền Nam hoàn thành thắng lợi một nửa mong muốn còn lại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “đánh cho ngục nhào” giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Ngay sau ngày Hiệp định Pa ri được kí kết, ngày 28/1/1973, Trung ương Đảng và Chính phủ ra lời kêu gọi quân và dân cả nước “tăng cường đoàn kết, luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hoà bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân chủ ở miền Nam, tiến tới hoà bình, thống nhất Tổ quốc”, “biến chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu thành quyết tâm vượt qua khó khăn, đẩy mạnh hơn bao giờ hết sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng cuộc sống mới, con người mới”.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Võ Nhai, Đảng uỷ xã Trảng Xá mở đợt quán triệt, học tập nghiên cứu, tuyên truyền tinh thần Lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Chính

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

phủ ta cho đội ngũ cán bộ và nhân dân các dân tộc trong xã. Qua học tập, đội ngũ cán bộ đảng viên, nhân dân xã Tràng Xá nhận thức rõ trách nhiệm, quyết tâm thi đua sản xuất, đóng góp sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến.

Để nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, đưa kết quả các mặt công tác đi lên, thực hiện chủ trương lãnh đạo của Huyện uỷ, năm 1973, Đảng bộ xã Tràng Xá tổ chức Đại hội Đảng bộ. Đại hội đánh giá, kiểm điểm những kết quả đạt được trong nhiệm kì và đề ra phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ do đồng chí Chu Văn Bồi làm Bí thư Đảng uỷ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ (do đồng chí Chu Văn Bồi làm Bí thư) và Uỷ ban hành chính xã (do đồng chí Bế Văn Cầu làm Chủ tịch), nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Thực hiện Nghị quyết Huyện uỷ Võ Nhai "việc khôi phục các hợp tác xã tan vỡ là nhiệm vụ trung tâm cấp bách", Đảng bộ thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố các hợp tác xã. Để thực hiện nhiệm vụ này Đảng bộ xác định "Mọi cán bộ đảng viên phải có trách nhiệm vận động, giáo dục nhân dân nhận rõ lợi ích của làm ăn tập thể và Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp, để mọi người tự nguyện xây dựng lại hợp tác xã" và "mỗi cán bộ xã phải giúp đỡ được cán bộ hợp tác xã".

Tiếp đó, tháng 12/1973, đa số đảng viên trong Đảng bộ xã Tràng Xá đã tham dự Hội nghị đảng viên toàn huyện bàn về củng cố, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở huyện Võ Nhai do Huyện uỷ Võ Nhai tổ chức. Các đảng viên tham dự Hội nghị đã nghe đồng chí Việt Vinh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Bắc Thái phổ biến Nghị quyết của Tỉnh uỷ về củng cố phong trào hợp tác xã ở huyện Võ Nhai, nêu rõ 10 nhiệm vụ của các cấp bộ Đảng và 7 yêu cầu của đảng viên trong Đảng bộ huyện; nghe đồng chí Chu Văn Tấn, Bí thư Khu uỷ chỉ thị "...phải lãnh đạo củng cố, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp - một con đường nhất thiết phải đi qua để tiến lên chủ nghĩa xã hội...Phải củng cố bộ máy cán bộ các xã đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo tích cực, chí công, vô tư và có năng lực"⁽¹⁾.

Để thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh và Huyện, Đảng bộ Tràng Xá chủ trương đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng theo sự chỉ đạo của Huyện uỷ Võ Nhai. Để kiện toàn và nâng cao chất lượng bộ máy lãnh đạo của Đảng bộ, tháng 4/1974, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X. Sau khi kiểm điểm, đánh giá các kết quả đã đạt được trong nhiệm kì thứ IX, Đại hội đã ra nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ của các cấp bộ Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ là phải thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình trước các tổ chức quần chúng và phát động quần chúng tham gia công tác xây dựng Đảng. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về "Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh", về "Công tác bảo vệ Đảng" và về "Công tác cán bộ". Đại hội bầu 11 đồng chí (Chu Văn Bồi, Bế Văn Cầu, Phan Văn Khìn, Đàm Thị Dị, Hoàng Văn Thử, Lường Văn Láng, Triệu Văn Làn, Chu Văn Tụng, Nguyễn Thị Tý, Chu Đức Khuê, Nông Văn Siu) vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khoá X. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khoá X đã bầu các đồng

(1) Dẫn theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai tập II (1955-2000), trang 147.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

chí Chu Văn Bồi làm Bí thư, Bế Văn Cầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, Phan Văn Khìn làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy xã.

Sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, quán triệt và thực hiện chủ trương của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã “tập trung đẩy mạnh sản xuất lương thực và phát triển chăn nuôi, phát triển mạnh nghề rừng”. Các giống lúa mới, có năng suất cao được nhân dân trong xã đưa vào cấy hầu hết toàn bộ diện tích.

Trong công tác xây dựng Đảng, do lãnh đạo triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên của các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ xã còn nhiều thiếu sót (thiếu kiên quyết, hữu khuynh, cán bộ, cấp ủy không làm đúng, làm hết cương vị, chức trách...), nên kết quả còn hạn chế. Kết quả bình xét, phân loại đảng viên của Đảng bộ các năm 1974 và 1975, số đảng viên trung bình và yếu kém còn chiếm tỉ lệ khá cao. Trong đó, năm 1975, toàn Đảng bộ có 86 đảng viên; trong số 58 đảng viên tham gia bình xét, phân loại, số đảng viên phấn đấu tốt 17 đồng chí, số đảng viên trung bình 31 đồng chí, số đảng viên yếu kém 10 đồng chí. So với số đảng viên tham gia bình xét, phân loại, số đảng viên phấn đấu tốt chỉ đạt tỉ lệ 29,31 %, số đảng viên trung bình chiếm tỉ lệ tới 53,45%, số đảng viên yếu kém chiếm tỉ lệ 17,24%. Sự yếu kém của đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ là một trong những nguyên nhân cơ bản làm cho phong trào hợp tác xã ở Tràng Xá tiếp tục giảm sút, yếu kém.

Công tác động viên tuyển quân, chi viện chiến trường trong những năm 1973 - 1975, tiếp tục được các cấp bộ Đảng trong xã quan tâm lãnh đạo. Năm 1974, Đảng bộ lãnh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đạo chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong xã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, động viên nhân dân các dân tộc làm công tác tuyển quân chi viện chiến trường, giao quân vượt chỉ tiêu quân số 25%, dẫn đầu các xã trên địa bàn huyện Võ Nhai, được Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen.

Phát huy thành tích công tác tuyển quân năm 1974, bốn tháng đầu năm 1975, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã hoàn thành 3 đợt tuyển quân dồn dập (đợt 1 tháng 2, đợt 2 tháng 3 và đợt 3 tháng 4), góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và quân, dân toàn huyện giao quân đạt 100% chỉ tiêu quân số trên giao. Đây là một thành tích, một thắng lợi to lớn, rất đáng ghi nhận của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá.

Trải qua 10 năm trực tiếp chống Mĩ cứu nước (1965 - 1975), Đảng bộ Trảng Xá đã lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã đạt được nhiều thành tích trong xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, chiến đấu, phục vụ chiến đấu và động viên sức người, sức của chi viện chiến trường. Qua trên 30 chiến dịch động viên tuyển quân lớn, nhỏ trong 10 năm trực tiếp chống Mĩ cứu nước (1965 - 1975), Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo động viên được hàng trăm con, em nhân dân các dân tộc trong xã lên đường đánh Mĩ.

Con, em nhân dân các dân tộc Trảng Xá lên đường đánh Mĩ đã có mặt chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở khắp các chiến trường, rất nhiều người đã lập công xuất sắc, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương. Trong

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở các chiến trường, 53 con, em ưu tú của nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã vĩnh viễn nằm lại ở ngoài mặt trận, cống hiến trọn vẹn cả cuộc đời vô giá của mình cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, được Tổ quốc ghi công là Liệt sĩ; 29 người đã để lại một phần máu, xương ở các chiến trường, được Đảng và Nhà nước công nhận là Thương binh⁽¹⁾.

Do Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo tốt công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường trong thời kì 10 năm trực tiếp chống Mỹ cứu nước (1965 - 1975), nên Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc Tràng Xá đã được Đảng và Chính phủ tặng Bằng khen (thành tích xếp thứ 2 trong số 18 xã trên địa bàn huyện Võ Nhai - sau xã Cúc Đường được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba).

Thành tích lãnh đạo chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã đạt được trong thời kì chống Mỹ (1954 - 1975), nhất là các thành tích trong 10 năm trực tiếp chống Mỹ cứu nước (1965 - 1975) của Đảng bộ Tràng Xá đã góp phần cùng với quân và dân cả nước làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ thực tiễn gần 21 năm (1954 - 1975) lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện các nhiệm vụ sửa sai giảm tô, khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, chống chiến tranh phá hoại

(1) Xin đọc Phần Phụ lục.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bằng không quân của đế quốc Mỹ và động viên sức người, sức của chi viện chiến trường, Đảng bộ xã Tràng Xá đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành và rút ra được nhiều bài học quý trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Những kinh nghiệm quý đó đã tiếp tục được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ vận dụng thành công trong công tác lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG - BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1975-1990)

I - Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kì 1974-1979)

Đại thắng mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi trọn vẹn và triệt để cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước cực kì khó khăn, gian khổ và hi sinh kéo dài trên 20 năm của dân tộc ta. Non sông, đất nước ta thống nhất thu về một mối; nhân dân cả nước ta được sống trong hoà bình, thống nhất, độc lập và chuyển sang một thời kì mới - thời kì cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bước vào thời kì đất nước thống nhất, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, xã Tràng Xá có diện tích tự nhiên 21,17 ki lô mét vuông trong đó, có 570 héc ta đất nông nghiệp (có 170 héc ta ruộng cây lúa 1 vụ, 100 ha ruộng cây lúa 2 vụ), 1.547 héc ta đất lâm nghiệp (có 1.497 héc ta rừng tự nhiên). Toàn xã có 504 hộ gia đình, với dân số 2.928 người; trong đó, có 253 hộ và 1.456 nhân khẩu người dân tộc Kinh, 197 hộ và 1.010 nhân khẩu người dân tộc Nùng, 48 hộ và 429 nhân khẩu người dân tộc Tày, 1 hộ và 9

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

nhân khẩu người dân tộc Dao, 1 hộ và 3 nhân khẩu người dân tộc Cao Lan, 1 hộ và 3 nhân khẩu người dân tộc Mường, 3 hộ và 18 nhân khẩu người dân tộc Hoa. Trong dân số 2.928 người của toàn xã, nam giới có 1.448 người, nữ giới có 1.480 người và có 1.213 người là lao động chính, 659 người là lao động phụ.

Toàn Đảng bộ có 85 đảng viên (trong đó, có 74 đảng viên nam, 11 đảng viên nữ, 27 đảng viên được kết nạp Đảng từ thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược về trước)⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ có 11 Ủy viên, gồm các đồng chí Chu Văn Bồi (Bí thư), Bế Văn Cầu (Phó Bí thư), Phan Văn Khìn (Ủy viên Ban Thường vụ) và 8 đồng chí Đảng ủy viên là Đàm Thị Dị, Hoàng Văn Thử, Lương Văn Lăng, Triệu Văn Làn, Chu Văn Tụng, Nguyễn Thị Tý, Chu Đức Khuê, Hoàng Văn Mầu.

Đảng bộ gồm có 5 chi bộ (Thành Tiến, Khánh Hoà, Thắng Lợi, Quyết Thắng, Liên Thành). Trong đó, cấp uỷ Chi bộ Liên Thành gồm các đồng chí Lương Thị Sùng (Bí thư), Phan Văn Khìn (Phó Bí thư), Phạm Văn Hiền (Chi uỷ viên). Cấp uỷ Chi bộ Quyết Thắng gồm các đồng chí Tăng Đức Hân (Bí thư), Phạm Hữu Súc và Triệu Văn Làn (Chi uỷ viên). Cấp uỷ Chi bộ Thành Tiến gồm các đồng chí Nông Văn Khoá (Bí thư), Dương Văn Hoạt (Phó Bí thư),

(1) 27 đồng chí được kết nạp Đảng từ thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược về trước gồm Hoàng Văn Tài kết nạp năm 1937, Hứa Đình Khánh kết nạp năm 1939; Ma Văn Nhượng, Hoàng Thị Tươi, Hoàng Ngọc Tiên, Trừ Thị Hoa, Nguyễn Văn Đức kết nạp năm 1946; Lưu Văn Phúc kết nạp năm 1947; Chu Văn Nùng, Dương Văn Lô, Hoàng Văn Lắm, Triệu Trung Bang kết nạp năm 1948; Dương Tấn Kha, Bế Văn Cầu, Chu Bá Chiên, Hoàng Xuân Vành, Nguyễn Thị Tý kết nạp năm 1949; Chu Công Tuyển, Bùi Duy Sước, Nông Văn Khoá, Nông Văn Tuấn, Chu Văn Chí, Vũ Văn Đồng kết nạp năm 1950; Đinh Văn Hiệp kết nạp năm 1951; Nông Văn Khoay, Chu Văn Nhượng kết nạp năm 1953; Chu Bá Tông kết nạp tháng 2/1954.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Nông Kim Ngân, Nông Văn Thắng, Chu Đức Khuê (Chi uỷ viên). Cấp uỷ Chi bộ Khánh Hoà gồm các đồng chí Chu Văn Thử (Bí thư), Vũ Hữu Cố (Phó Bí thư) và các đồng chí Chu Văn Phương, Chu Văn Tụng, Chu Văn Bồi (Chi uỷ viên). Cấp uỷ Chi bộ Thắng Lợi gồm các đồng chí Hoàng Văn Mầu (Bí thư), Nguyễn Đăng Mạnh (Chi uỷ viên).

Nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong xã phấn khởi, tự hào với Đại thắng mùa Xuân 1975 của dân tộc, trên cơ sở đó chuyển mạnh từ ý chí chiến đấu sang sản xuất, Đảng bộ xã Trảng Xá tập trung lãnh đạo tuyên truyền rộng rãi thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân và dân ta trong các tầng lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã. Đảng uỷ, Uỷ ban hành chính xã tổ chức củng cố, kiện toàn và chỉ đạo Ban Văn hoá - Thông tin xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, động viên cán bộ và nhân dân trong xã xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội nhân các sự kiện chính trị lớn (Đại thắng mùa Xuân năm 1975, kỉ niệm lần thứ 85 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỉ niệm 30 năm ngày thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà và học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 23).

Vụ mùa năm 1975, vụ mùa đầu tiên sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đảng uỷ và Uỷ ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân trong xã mạnh dạn đưa các giống lúa mới (bao thai lùn, mộc tuyền, nông nghiệp 8, nông nghiệp 22...) vào sản xuất. Tuy nhiên, do sản xuất nông nghiệp của xã còn phụ thuộc phần lớn vào thiên nhiên, công trình đập thủy lợi Suối Bùn bị hư hỏng chưa được sửa chữa, nguồn phân vô cơ và thuốc trừ sâu đầu tư cho đồng ruộng còn thấp, nên Đảng bộ và nhân dân trong

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

xã đã gặp khó khăn gay gắt vì hạn hán và sâu bệnh nặng, một số diện tích lúa bị bỏ xít phá hoại không được thu hoạch, cả năng suất và sản lượng lúa đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch và đều giảm so với vụ mùa năm trước.

Phục vụ cho công tác xây dựng của nhân dân và các cơ quan, đơn vị, năm 1975, Hợp tác xã thủ công nghiệp Tràng Xá sản xuất được 34.237 viên ngói (gồm 16.491 viên loại I, 5.984 viên loại II, 11.762 viên loại III) và 5 tấn vôi ; không đạt được chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Nguyên nhân, do Ban Quản trị Hợp tác xã để các gia đình xã viên làm riêng một số ruộng, trồng thêm nhiều hoa màu và chăn nuôi, nên không tập trung được lao động để sản xuất gạch, ngói. Mặt khác, do thu nhập từ ngành, nghề sản xuất gạch, ngói không cao, nên xã viên không tích cực lao động sản xuất.

Do sản xuất không phát triển, đời sống nhân dân khó khăn, phong trào hợp tác xã nông nghiệp của xã giảm sút nghiêm trọng. Đại bộ phận nhân dân, trong đó có rất nhiều gia đình cán bộ, đảng viên đã quay trở lại con đường làm ăn riêng lẻ.

Để khắc phục các hạn chế trên, năm 1976, Đảng bộ xã lãnh đạo được từ 70% đến 80% đảng viên và nhân dân trong xã học tập và thực hiện các nghị quyết 45, 46 của Tỉnh uỷ Bắc Thái, Nghị quyết 23 của Huyện uỷ Võ Nhài về củng cố, khôi phục phong trào hợp tác xã. Từ tháng 4 đến tháng 12/ 1976, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã tổ chức khôi phục lại được 2 hợp tác xã nông nghiệp. Với thành tích đó, năm 1976, Tràng Xá là 1 trong số 12 xã trên địa bàn huyện tiến hành được việc củng cố, khôi phục

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

phong trào hợp tác xã và số hợp tác xã mà xã Tràng Xá khôi phục, cũng cố được đạt tỉ lệ 7,7% số hợp tác xã được khôi phục, cũng cố năm 1976 trong toàn huyện. Kết quả lãnh đạo các mặt công tác của Đảng bộ năm 1976 so với năm 1975 cũng có nhiều chuyển biến, tiến bộ. Trong công tác xây dựng Đảng, tuy năm 1976, Đảng bộ xã Tràng Xá không tiến hành được việc phân loại đảng viên, việc đánh giá chất lượng đảng viên của các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ chưa được sát thực, nhưng theo đánh giá, phân loại của Huyện uỷ Võ Nhai, trong số 34 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện uỷ, Đảng bộ xã Tràng Xá là 1 trong số 13 tổ chức cơ sở Đảng đạt loại khá⁽¹⁾

Năm 1977, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo chính quyền, các hợp tác xã và nhân dân các dân tộc trong xã học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 01 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch triển khai Chiến dịch vụ mùa thắng lớn của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Thái. Đảng uỷ xã, trực tiếp là các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng uỷ (Chu Văn Bôi, Bí thư; Bế Văn Cầu, Phó Bí thư; Phan Văn Khìn, Uỷ viên) và các đồng chí trong Uỷ ban nhân dân xã do đồng chí Chu Văn Tụng làm Chủ tịch đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và động viên nhân dân trong xã hưởng ứng và thực hiện Chiến dịch vụ mùa thắng lớn do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phát động với tinh thần tích cực, khẩn trương giành thắng lợi ngay từ đầu vụ. Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với cán bộ tăng cường của Huyện trực tiếp xuống các hợp tác xã và

(1) Theo phân loại của Huyện uỷ Võ Nhai, số tổ chức cơ sở Đảng trong Đảng bộ huyện loại khá 13 đơn vị, loại phần đầu có tiên bộ 8 đơn vị, loại phần đầu yếu 7 đơn vị, loại nát kém 6 đơn vị.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

các xóm lãnh đạo, chỉ đạo xã viên các hợp tác xã và các hộ nông dân cá thể gieo, cấy lúa vụ mùa. Tuy Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã có nhiều cố gắng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nhưng do sản xuất nông nghiệp của xã Tràng Xá cũng như một số xã khác trong huyện Võ Nhai còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, nên trên 51,7% diện tích gieo, cấy lúa không chủ động đảm bảo được việc tưới tiêu nước, từ khi cấy đến khi thu hoạch đều không đủ nước, lúa bị nghẹn đồng, không trổ hoặc bị lép. Mặt khác, trên 54% diện tích cấy các giống lúa mùa sớm (nông nghiệp 8, trâu châu lùn, lúa nếp) bị sâu phá hoại, 20,17% diện tích cấy chay (không có phân bón lót) và phần lớn diện tích chỉ làm cỏ được 1 lượt, khối lượng phân bón cho mỗi héc ta giảm 1,6 tấn so với vụ mùa năm 1976, nên vụ mùa năm 1977, cả diện tích, năng suất và sản lượng lúa của xã đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch và đều giảm so với vụ mùa năm 1976. Thu nhập của các hộ gia đình xã viên trong các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã giảm sút, các hợp tác xã nông nghiệp mới được khôi phục năm 1976 lại bị tan vỡ. Cả xã chỉ còn 1 hợp tác xã nông nghiệp, với 42 hộ gia đình xã viên, 329 nhân khẩu; gồm 87 lao động chính, 29 lao động phụ, 22 héc ta đất nông nghiệp (có 18 héc ta ruộng cấy lúa), 40 héc ta rừng và đất rừng⁽¹⁾. Trên địa bàn xã, trong các hợp tác xã nông nghiệp, chỉ còn 8,33% số hộ nông dân, 11,24% số nhân khẩu, 7,38% số lao động, 3,86% diện tích đất nông nghiệp, 2,59% diện tích rừng và đất rừng.

Trong công tác lâm nghiệp, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện tổ chức kiểm tra qui trình khai thác rừng ở khu vực Chồi Đỏ - La Mọ.

(1) Báo cáo ngày 12/6/1979 của Đảng ủy xã Tràng Xá, trang 2.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Trong công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện các nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, năm 1977, Đảng bộ Tràng Xá là một trong năm Đảng bộ xã, thị trấn trong huyện lãnh đạo tổ chức cho nhân dân học tập và kí kết được hợp đồng kinh tế hai chiều với Nhà nước, góp phần đẩy mạnh việc trao đổi lưu thông hàng hoá giữa Nhà nước và nhân dân. Căn cứ vào hợp đồng kinh tế hai chiều đã kí, thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước, 6 tháng đầu năm 1978, nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá đã bán cho Nhà nước được 443 kg thịt lợn hơi (gồm 388 kg nghĩa vụ và 55 kg giá cao), chiếm tỉ lệ gần 16,54% tổng số thịt lợn hơi nhân dân toàn huyện Võ Nhai thực hiện nghĩa vụ thực phẩm, bán cho Nhà nước 6 tháng đầu năm 1978. Nếu xét trong bối cảnh sáu tháng đầu năm 1978 toàn Đảng bộ huyện Võ Nhai chỉ có 6 trên tổng số 18 Đảng bộ cơ sở xã lãnh đạo nhân dân thực hiện được nghĩa vụ bán thực phẩm đối với Nhà nước và Đảng bộ Tràng Xá là 1 trong 6 Đảng bộ cơ sở xã đó, thì đây là một sự cố gắng tập trung lãnh đạo của Đảng bộ và là một thành tích đáng ghi nhận của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá trong thời kì này. Phát huy thành tích sáu tháng đầu năm 1978, sáu tháng cuối năm 1978, Đảng bộ xã Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã bán tiếp cho Nhà nước 4.199 kg thịt lợn hơi, gấp gần 9,48 lần số thịt lợn hơi đã bán cho Nhà nước trong thời gian sáu tháng đầu năm. Cả năm 1978, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước đạt 60% chỉ tiêu được giao; trong đó, riêng thực hiện đóng thuế nông nghiệp đạt 92% chỉ tiêu. Năm 1978 là năm Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước đạt kết quả cao nhất kể từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

phóng. Với kết quả lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước được 4.642 kg thịt lợn hơi, năm 1978 cũng là năm Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước đạt kết quả cao nhất trong các năm kể từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Tuy là năm Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước đạt kết quả cao nhất trong các năm kể từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, nhưng so với chỉ tiêu trên giao lương thực cũng chỉ đạt 60%, thực phẩm cũng chỉ đạt 46,42%. Năm 1979, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước đạt 98% chỉ tiêu, lương thực đạt 845 chỉ tiêu, cùng với xã Quang Sơn xếp thứ hai trong số 18 xã trong huyện

Để khắc phục tình trạng ngành chăn nuôi của huyện Võ Nhai nói chung, xã Trảng Xá nói riêng phát triển chậm là do công tác phòng trừ dịch bệnh kém, hàng năm thường dễ xảy ra các đợt dịch bệnh, gây thiệt hại lớn về gia súc, gia cầm, sáu tháng đầu năm 1978, Đảng bộ Trảng Xá là 1 trong 4 Đảng bộ cơ sở xã trong huyện tập trung lãnh đạo và tổ chức nhân viên tiêm phòng cho đàn gia súc. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã cử cán bộ chuyên môn xuống từng xóm, từng gia đình vận động nhân dân tiêm phòng cho đàn gia súc. Kết quả, toàn xã tiêm phòng được 578 con trâu và 182 con lợn. So với tổng số gia súc được tiêm phòng trong toàn huyện, xã Trảng Xá có số trâu được tiêm phòng chiếm tỉ lệ 31,1%, số lợn được tiêm phòng chiếm tỉ lệ 51,7%, dẫn đầu các xã trong huyện về công tác tiêm phòng cho đàn gia súc.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Từ đầu năm 1978, các thế lực thù địch quốc tế tăng cường hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ta, phá hoại công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Bị kẻ xấu lừa đảo, ép buộc, trên địa bàn huyện Võ Nhai đã có trên 20 hộ gia đình người Việt gốc Hoa từng sinh sống, gắn bó từ lâu đời với nhân dân trong huyện đã bỏ lại nhà, cửa, ruộng vườn, kéo nhau về Trung Quốc. Trước tình hình trên, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo, giáo dục, tuyên truyền khẳng định đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta đối với người Việt gốc Hoa; động viên các hộ người Việt gốc Hoa sinh sống trên địa bàn xã cảnh giác, nhận rõ đúng, sai, không nghe lời kẻ xấu, yên tâm ở lại xã làm ăn, sinh sống, cùng nhân dân các dân tộc trong xã vun đắp tình hữu nghị Việt Hoa ngày thêm bền vững.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã tăng cường giáo dục nhân dân và cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích trong xã không ngừng nâng cao cảnh giác, đẩy mạnh các hoạt động luyện tập quân sự, xây dựng các phương án tác chiến và hệ thống phòng thủ trên địa bàn xã. Căn cứ vào phương án phòng thủ của huyện, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ các lực lượng dân quân, du kích, công an và nhân dân trong xã xây dựng Tràng Xá thành một cứ điểm chiến đấu nằm trong Cụm cứ điểm chiến đấu số 14 của huyện, gồm các xã Tràng Xá, Liên Minh, Dân Tiến, Bình Long, Phương Giao. Căn cứ vào các chỉ thị, hướng dẫn của tỉnh và huyện, Đảng uỷ xã lãnh đạo thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy quân sự thống nhất xã, làm nhiệm vụ thống nhất lãnh đạo, chỉ huy chặt chẽ các lực lượng dân quân, du kích, công an và các tầng lớp nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, xây dựng lực

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lượng vũ trang, huy động sức người, sức của chi viện cho các tỉnh phía trước và đập tan các hành động gây rối, bạo loạn trong nội địa. Đảng uỷ xã phân công và giao nhiệm vụ cho các đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã làm Chính trị viên, Xã đội trưởng làm Chỉ huy trưởng, Trưởng Công an xã làm Chỉ huy phó, Bí thư Đoàn xã làm Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự thống nhất xã.

Để góp phần cùng với nhân dân các tỉnh Biên giới xây dựng tuyến phòng thủ, thực hiện chủ trương của trên, chỉ trong vòng 10 ngày (từ ngày 10 đến ngày 20/9/1978), cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích và nhân dân Tràng Xá đã cùng cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích và nhân dân các xã Lôu Thượng, Phú Thượng, La Hiên, Quang Sơn, Cúc Đường vót được 3,5 vạn cây chông tre giao cho quân và dân tỉnh Lạng Sơn rào Biên giới.

Những tháng cuối năm 1978, đầu năm 1979, tình hình biên giới phía Bắc ngày càng trở nên căng thẳng và phức tạp. Trước tình hình đó, để chủ động đối phó với tình huống chiến tranh có thể xảy ra, quán triệt Chỉ thị ngày 6/1/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 8/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh họp, quyết định chuyển toàn bộ lực lượng vũ trang nhân dân địa phương của tỉnh vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng làm nhiệm vụ vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm và lực lượng vũ trang chi viện cho các tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn.

Ngày 9/1/1979, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trực tiếp giao nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ các Huyện uỷ, Thành uỷ phụ trách công tác quân sự và các đồng chí lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Ngày 12/1/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái chỉ thị cho các cấp, các ngành "Triển khai ngay công tác chuẩn bị, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương và các lực lượng cơ động chiến đấu của Quân khu 1 và của Bộ Quốc phòng trên địa bàn; xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ, sẵn sàng chi viện phía trước khi có lệnh" ⁽¹⁾.

Nhận thức rõ yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong thời kì mới, Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã Trảng Xá tập trung củng cố lực lượng dân quân, du kích. Ban Chỉ huy Xã đội được củng cố, kiện toàn đủ cán bộ, gồm 1 Xã đội trưởng, 1 Xã đội phó, 1 Chính trị viên và 1 Chính trị viên phó. Ban Thường vụ Đảng uỷ xã phân công đồng chí Bí thư Đảng uỷ trực tiếp làm Chính trị viên Xã đội. Lực lượng dân quân, du kích xã được tổ chức thành 3 bộ phận: Một là bộ phận chiến đấu, hai là bộ phận phục vụ chiến đấu, ba là bộ phận bảo vệ dân và tạm lánh.

Dưới sự lãnh đạo và chỉ huy trực tiếp của Ban Chỉ huy quân sự thống nhất huyện Võ Nhai, tháng 1/1979, Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã phối hợp với cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc các xã Liên Minh, Dân Tiến, Bình Long, Phương Giao (trong Cụm chiến đấu số 14) tiến hành diễn tập theo Phương án phòng, chống gây rối, bạo loạn kết hợp với phòng, chống các hoạt động phá hoại của biệt kích.

(1) Dẫn theo Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai tập II (1955-2000), trang 188.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Rạng sáng ngày 17/2/1979, địch gây ra cuộc chiến tranh xâm lược trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Quân và dân ta ở các tỉnh biên giới phía Bắc từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu) đã nhanh chóng tổ chức lực lượng chiến đấu chống quân xâm lược.

Ngày 18/2/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh ra Thông báo về cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc, đồng thời kêu gọi nhân dân và các lực lượng vũ trang trong tỉnh "...bình tĩnh, sẵn sàng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, đảm bảo sản xuất và công tác bình thường. Nhanh chóng triển khai các lực lượng trực chiến, sẵn sàng chiến đấu theo phương án của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Tổ chức công tác phòng không nhân dân, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho các tỉnh phía trước chiến đấu thắng lợi. Tổ chức tốt công tác giao thông, vận tải, thông tin liên lạc và hậu cần"⁽¹⁾. Chấp hành mệnh lệnh của cấp trên, đoàn viên thanh niên trong lực lượng dân quân, du kích xã tràng Xá hăng hái đăng ký sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã khẩn trương triển khai kế hoạch chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Ban Chỉ huy quân sự thống nhất xã tổ chức biên chế cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân xã thành các lực lượng đánh địch đồ bộ đường không, phòng chống gây rối, bạo loạn; huy động dân quân, du kích đi xây dựng Tiểu đoàn 379 du kích tập trung của huyện, làm nhiệm vụ huấn luyện quân sự, cơ động sẵn sàng chiến đấu và xây dựng các trận địa phòng thủ trên địa bàn huyện và đi xây dựng Tiểu đoàn 30 dân quân, du kích huyện Võ Nhại, gồm 446 cán bộ và chiến sĩ, đi xây dựng tuyến phòng thủ biên giới tại huyện Văn Mịch, tỉnh Lạng Sơn. Đảng uỷ xã cử đồng chí Tăng Văn Hân, Đảng uỷ viên - Bí thư Chi bộ

(1). Tài liệu lưu tại Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Quyết Thắng đi xây dựng Tiểu đoàn 30, trực tiếp tham gia Đảng uỷ Tiểu đoàn và làm Chính trị viên, Bí thư Chi bộ Đại đội 1.

Tại Tiểu đoàn 30, trong vòng 20 ngày (từ ngày 17/3 đến ngày 7/4/1979), cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích xã Tràng Xá đã cùng với cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích các xã khác trong huyện đào đắp được hơn 1000 mét chiến hào, xây dựng hàng trăm hố bắn, công sự chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đồng chí Tăng Văn Hân được Bộ Chỉ huy quân sự thống nhất tỉnh Bắc Thái tặng Giấy khen.

Tại Tiểu đoàn 379 du kích tập trung của huyện, từ ngày 13 đến ngày 28/4/1979, cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích Tràng Xá đã cùng với cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích trong Tiểu đoàn đào đắp gần 2.000 mét khối đất, đá, xây dựng được 15 trận địa phòng thủ trên tuyến Quốc lộ 1 B và các xã Nghinh Tường, Sảng Mộc, Phương Giao, Dân Tiến, Bình Long.

Sáu tháng đầu năm 1979, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo các lực lượng vũ trang và nhân dân trong xã hoàn thành thắng lợi liên tiếp ba đợt tuyển quân; trong đó, đợt tuyển quân tháng 2/1979, Tràng Xá là một trong số sáu xã của huyện Võ Nhai giao quân vượt mức chỉ tiêu trên giao. Kết quả lãnh đạo giao quân vượt mức chỉ tiêu trên giao của Đảng bộ Tràng Xá trong bối cảnh các xã Tân Long, Phương Giao, Cúc Đường, Hoà Bình, Bình Long, Quang Sơn, Thần Xá, Vũ Chấn, Phú Thượng có tới 21 người chống lệnh gọi nhập ngũ, đã khẳng định sự cố gắng và thành tích to lớn của Đảng bộ Tràng Xá trong lãnh đạo

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

công tác động viên tuyển quân, chi viện cho các tỉnh Biên giới chiến đấu bảo vệ biên cương Tổ quốc.

Trong điều kiện kinh tế thấp kém, văn hoá và xã hội còn nhiều khó khăn, những đóng góp trên là một sự cố gắng to lớn của Đảng bộ và nhân dân Tràng Xá, góp phần vào thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ sự toàn vẹn của từng mảnh đất biên cương thiêng liêng của Tổ quốc.

Bên cạnh các thành tích trên, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Tràng Xá trong thời kì này còn nhiều yếu kém và khuyết điểm; trong đó, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hoá cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ làm chưa kịp thời, thường xuyên và chưa gắn với công tác tổ chức. Tại thời điểm tháng 6/1979, toàn Đảng bộ xã có 6 chi bộ (Liên Thành, Chiến Thắng, Quyết Thắng, Khánh Hoà, Thắng Lợi và Trường phổ thông cấp I-II cơ sở), với 93 đảng viên (đều là đảng viên chính thức), gồm 78 đảng viên nam và 15 đảng viên nữ, 47 đảng viên là người các dân tộc ít người. Trong số 93 đảng viên của Đảng bộ, chỉ có 4 đảng viên (4,3%) trình độ văn hoá cấp III (phổ thông trung học), 22 đảng viên (23,65%) trình độ văn hoá cấp II, còn lại tới 67 đảng viên (72,04%) trình độ văn hoá cấp I (tiểu học), có 2 đồng chí không đủ tư cách đảng viên, vì lấy vợ hai. Trong số 24 đảng viên là cấp uỷ viên (Đảng uỷ viên, Chi uỷ viên) của Đảng bộ, chỉ có 1 đồng chí (4,17%) trình độ văn hoá cấp III, 4 đồng chí (16,67%) trình độ văn hoá cấp II, còn lại tới 19 đồng chí (79,17%) trình độ văn hoá cấp I. Đội ngũ cấp uỷ viên trong Đảng bộ hoạt động tương đối đều, bản chất tốt, nhưng đại bộ phận quá nặng đầu óc tư hữu. Đánh giá tình hình hoạt động của Đảng bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

xã và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ, Báo cáo của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã do đồng chí Bế Văn Cầu, Phó Bí thư Đảng uỷ kí ngày 12/6/1979 đã thẳng thắn chỉ rõ "Trong Đảng bộ xã chỉ có 2, 3 chi bộ thường xuyên sinh hoạt, có chi bộ 3 năm không sinh hoạt. Đảng bộ xã chỉ khi nào học tập các chỉ thị, nghị quyết của trên thì mới sinh hoạt. Sinh hoạt thường kì không có. Đấu tranh phê bình còn rất yếu vì sợ thù hằn, đố kỵ nhau. Trong số 93 đảng viên của Đảng bộ có 39 đồng chí (41,93%) chấp hành tốt chính sách, 55 đồng chí (59,14%) được phân công công tác từ phố xóm trở lên; trong số 38 đồng chí còn lại, có 9 đồng chí nghỉ hưu, một số đồng chí tuy đã được phân công công tác nhưng không nhận và một số đồng chí chưa được giao công tác. Chín năm qua (từ 1970 đến 1979), Đảng bộ không phát triển được đảng viên, có 5 đảng viên vi phạm kỉ luật bị khai trừ ra khỏi Đảng và 2 đảng viên vi phạm Pháp luật (lấy vợ hai) chưa thi hành kỉ luật. Tuổi bình quân của đảng viên trong toàn Đảng bộ xã là 45"⁽¹⁾.

Các yếu, kém nêu trên của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Tràng Xá đã hạn chế kết quả lãnh đạo các mặt công tác của Đảng bộ: "Ủy ban nhân dân xã có 7 trên 9 uỷ viên hoạt động, còn 2 uỷ viên hầu như không hoạt động. Công an xã tích cực hoạt động, nhất là hoạt động lùng sục, quét vét làm trong sạch địa bàn về chính trị. Xã đội có hoạt động, nhưng còn yếu (tỉ lệ dân quân so với tổng dân số mới đạt 12%, trang bị vũ khí không đúng đối

(1) Báo cáo điều tra các mặt về tình hình cơ sở yếu, kém của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá, ngày 12/6/1979, trang 4, 5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

tượng, vũ khí còn để hư hỏng mất mát, ý thức tổ chức kỉ luật của dân quân còn kém). Tổ chức Đoàn Thanh niên xã có 6 chi đoàn, với 102 đoàn viên và trong số 6 chi đoàn chỉ có 1, 2 chi đoàn thường xuyên sinh hoạt, hoạt động, còn lại có những chi đoàn không triệu tập họp được. Tổ chức Phụ nữ tuy thường xuyên hoạt động, nhưng vẫn chưa đều và chưa rộng khắp. Còn Mặt trận thì hầu như không có hoạt động gì. Các năm từ 1975 đến 1979, không năm nào Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã đóng đủ thuế nông nghiệp. Tệ nạn xã hội: trộm cắp vặt thỉnh thoảng vẫn xảy ra trên địa bàn xã, người trong xã còn đi đánh xóc đĩa ở các xã khác, đánh chẵn bằng tiền vẫn còn diễn ra trên địa bàn. Người chết còn để lâu trong nhà (có người để đến 8 ngày mới chôn), cưới xin còn thách nhiều, vào nhà mới ăn uống linh đình (đám cưới lớn nhất chỉ 8.000 đồng, đám ma to nhất chỉ 5.000 đồng, vào nhà mới lớn nhất chỉ 2.000 đồng"⁽¹⁾

Để kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo trong nhiệm kì lần thứ X (1974 - 1979), đề ra phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kì lần thứ XI (1979 - 1981), ngày 15/10/1979, Đảng bộ xã Tràng Xá họp Đại hội Đảng bộ lần thứ XI. Tham dự Đại hội có 64 trên tổng số 93 đảng viên sinh hoạt ở 6 trên 6 chi bộ trong toàn Đảng bộ. Đại hội kiểm điểm, đánh giá thành tích, ưu điểm và chỉ rõ các thiếu sót, khuyết điểm của Đảng bộ trong thời gian 5 năm, 6 tháng của nhiệm kì lần thứ X (từ tháng 4/1974, nhất là trong thời gian từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất 30/4/1975 đến tháng 10/1979). Trước tình hình các hợp tác xã nông nghiệp trong xã tan rã

(1) Báo cáo điều tra các mặt về tình hình cơ sở yếu, kém của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá, ngày 12/6/1979, trang 3 .

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

kéo dài, đến trước Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, Tràng Xá là 1 trong số 8 xã của huyện Võ Nhai hợp tác xã nông nghiệp bị tan vỡ hoàn toàn (xã trắng về phong trào hợp tác xã nông nghiệp), Đại hội ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã trong nhiệm kỳ tới :

" Một là, quyết tâm lãnh đạo nhân dân trong xã khôi phục và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, phấn đấu từ nay đến hết quý I/1980, đưa được 80% số hộ nông dân trong xã vào hợp tác xã nông nghiệp; cụ thể 100% đảng viên còn là đảng viên Cộng sản sẽ là xã viên hợp tác xã nông nghiệp, từ nay (10/1979) đến hết năm 1979 khôi phục xong Hợp tác xã Liên Thành và đến quý I/1980 khôi phục đại trà các hợp tác xã nông nghiệp trong toàn xã.

Hai là, lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện đầy đủ mọi chủ trương, đường lối, chính sách, Pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhất là chính sách thuế nghĩa vụ lương thực, thực phẩm. Trong Đảng bộ xã không có một đảng viên nào làm thiếu nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Ba là, xây dựng, củng cố các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể (Thanh niên, Phụ nữ, Mặt trận) vững mạnh về mọi mặt. Các cấp bộ Đảng và đảng viên trong Đảng bộ coi việc sinh hoạt Đảng và đóng đảng phí là một nhiệm vụ cấp thiết như cơm ăn, nước uống, dần dần đưa việc sinh hoạt Đảng và đóng đảng phí vào nền nếp. Tích cực tuyên truyền, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú để kết nạp vào Đảng, phấn đấu năm 1980 kết nạp được 15 đồng chí.

Bốn là, củng cố và xây dựng hai lực lượng dân quân và công an luôn luôn vững mạnh, thành thạo về nghiệp vụ, sử dụng, bảo quản tốt các loại vũ khí hiện có để sẵn sàng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chiến đấu và cơ động chiến đấu, giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn"⁽¹⁾.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kì lần thứ XI, với sự tham gia của 63 trên tổng số 64 đảng viên tham dự Đại hội. Đại hội bầu Ban Kiểm phiếu gồm các đồng chí Vũ Hữu Cố (Trưởng ban), Bùi Tiến Vy (Thư kí) và Hà Văn Như (Ủy viên). Qua một lần bầu cử, trong số 14 đồng chí được đề cử, Đại hội đã lựa chọn bầu được Ban Chấp hành Đảng bộ khoá mới, gồm 11 đồng chí Chu Văn Tụng, Nông Kim Ngân, Bế Văn Lai, Đàm Thị Dị, Nguyễn Đức Vinh, Bế Văn Ty, Chu Văn Bồi, Nguyễn Phúc Vít, Tăng Đức Hân, Phan Văn Khìn và Triệu Văn Thương. Ngày 22/10/1979, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XI họp phiên đầu tiên, với sự tham dự của 9 trên tổng số 11 Đảng uỷ viên. Hội nghị bầu Ban Thường vụ Đảng uỷ gồm ba đồng chí Phan Văn Khìn, Bí thư; Chu Văn Tụng, Phó Bí thư; Bế Văn Lai, Uỷ viên.

Để lãnh đạo nhân dân trong xã triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XII (họp từ ngày 28/10 đến ngày 1/11/1979) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Trảng Xá lần thứ XI, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ mà trước hết là đòi hỏi các đồng chí Đảng uỷ viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trước cán bộ, đảng viên và quần chúng, không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

II - Lãnh đạo khôi phục, củng cố hợp tác xã nông nghiệp và thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng

(1) Tài liệu Đại hội Đảng bộ xã Trảng Xá lần thứ XI, lưu tại Văn phòng Huyện uỷ Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Sau gần 5 năm đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội (1975-1979), bên cạnh những thành tựu đạt được, đất nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn ngày càng lớn và gay gắt. Các khó khăn ngày càng lớn và gay gắt đó đã được Trung ương chỉ rõ trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V : "Kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm chưa thu hẹp được những mất cân đối nghiêm trọng của nền kinh tế quốc dân. Sản xuất phát triển chậm trong khi dân số tăng nhanh. Thu nhập quốc dân chưa đảm bảo được tiêu dùng xã hội, một phần tiêu dùng xã hội phải dựa vào vay và viện trợ, nền kinh tế chưa được tích lũy. Lương thực, vải mặc và các hàng tiêu dùng thiết yếu đều thiếu..."⁽¹⁾.

Trong bối cảnh chung của đất nước, triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, vụ Đông Xuân 1979 - 1980, trước tình hình hạn hán và rét đậm kéo dài, một số mạ xuân và lúa chiêm đã cấy bị chết rét, phải cấy lại, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã Tràng Xá tập trung lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu gieo, cấy lúa đạt chỉ tiêu về diện tích; đẩy mạnh trồng các loại cây hoa màu lương thực ngô, khoai, sắn; mạnh dạn đưa các cây hoa màu ngô, khoai lang xuống ruộng.

Ngày 9/1/1980, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị quyết 09/CP về việc ổn định nghĩa vụ lương thực 5 năm trong cả nước tính từ năm 1980. Đây là một nghị quyết có ý nghĩa rất quan trọng, nhằm tăng nhanh tổng sản lượng lương thực, kịp thời đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, xây dựng đất nước

(1) Đảng CSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Nxb Sự thật, Hà Nội 1982, Tập I, trang 35.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

và ổn định đời sống nhân dân. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 09/CP của Chính phủ là công tác trung tâm của toàn Đảng, toàn dân ta nói chung, của Đảng bộ và nhân dân xã Tràng Xá nói riêng trong năm 1980. Thực hiện Nghị quyết 09/CP của Hội đồng Chính phủ, căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh uỷ và Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, của Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, được sự chỉ đạo trực tiếp của các cán bộ trong Tổ Công tác do Tỉnh và Huyện cử xuống, Ban Thường vụ Đảng uỷ và Thường trực Uỷ ban nhân dân xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp quần chúng nhân dân học tập, quán triệt Nghị quyết 09/CP và Thông tư số 01- TT của Bộ Lương thực-Thực phẩm; hướng dẫn nhân dân kê khai và tiến hành điều tra cơ bản diện tích canh tác của từng hộ gia đình. Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 09/CP, phân công đồng chí Chu Văn Tụng, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã làm Trưởng ban. Ban Chỉ đạo tập trung cán bộ, phân thành các Tổ Nghiệp vụ trực tiếp xuống các xóm, đến từng hộ gia đình trong xã làm nhiệm vụ kê khai diện tích canh tác và sản lượng, để lập sổ thuế cho từng hộ. Đối với xã Tràng Xá, lập sổ thuế cho từng hộ gia đình là một việc nan giải, gặp rất nhiều khó khăn, do nhiều hộ gia đình kê khai không đạt yêu cầu (kê khai không đủ diện tích canh tác, kê khai sản lượng thấp hơn sản lượng đã được xác định), thậm chí có hộ gia đình lại không chịu kê khai⁽¹⁾. Trước tình hình đó, các đồng chí cán bộ trong Tổ Công tác do Tỉnh và Huyện cử xuống tập trung chỉ đạo Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Uỷ ban nhân dân xã đẩy

(1) Theo Báo cáo số 14/ BC-UB ngày 1/6/1981 của Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, trang 4.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

mạnh lãnh đạo, chỉ đạo, đến cuối năm 1980, toàn xã đã cơ bản lập xong sổ thuế cho các hộ gia đình. Tuy nhiên, so với các xã trong huyện Võ Nhai, Tràng Xá vẫn là 1 trong số 4 xã (Tràng Xá, La Hiên, Thượng Nung, Quang Sơn) hoàn thành việc lập sổ thuế cho từng hộ gia đình chậm nhất so với các xã trong huyện. Nguyên nhân các xã Tràng Xá, La Hiên, Thượng Nung, Quang Sơn lập sổ thuế cho từng hộ gia đình chậm là do "Một số cán bộ lãnh đạo xã (có cả đồng chí giữ vai trò lãnh đạo chủ chốt) còn bàng quan, mơ hồ, hoài nghi chính sách, dẫn đến thiếu tinh thần trách nhiệm, làm việc hời hợt, qua loa đại khái, thiếu gương mẫu, không tập hợp được tập thể Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã để cộng đồng trách nhiệm. Đã vậy lại thiếu ý thức, không thành thị báo cáo cấp trên. Việc tổ chức học tập cho nhân dân ở các xã Tràng Xá, La Hiên ..., không đến nơi, đến chốn, dân phản ứng và thắc mắc nhiều, nhưng lại chưa được giải đáp kịp thời, do đó có xóm dân kê khai diện tích đất canh tác mấy tháng mới xong"⁽¹⁾.

Căn cứ vào mức thuế và chỉ tiêu nghĩa vụ lương thực được giao, năm 1980 - năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết 09/CP của Hội đồng Chính phủ về việc ổn định nghĩa vụ lương thực 5 năm trong cả nước, tuy sản xuất nông nghiệp của nhân dân trong xã gặp nhiều khó khăn do thời tiết khí hậu không ổn định (đầu vụ chiêm xuân hạn hán và rét đậm kéo dài, một số mạ xuân và lúa chiêm đã cấy bị chết rét, phải cấy lại; cuối vụ mùa nắng hạn kéo dài, lúa ở một số ruộng bậc thang và ruộng không có công trình thủy lợi

(1) Theo Báo cáo số 14/BC-UB ngày 1/6/1981 của Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, trang 4.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cung cấp nước tưới bị nghẽn dòng không trở bông được) nên cả năng suất và sản lượng lúa đều không đạt chỉ tiêu, kế hoạch), nhưng Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã nhập kho cho Nhà nước được 45.368 kg thóc thuế và bán cho Nhà nước được 802,8 kg thóc theo giá nghĩa vụ. So với tổng số thóc thuế nhân dân toàn huyện Võ Nhai nhập kho cho Nhà nước năm 1980, số thóc thuế nhân dân xã Tràng Xá nhập kho đạt tỉ lệ gần 8,1% và khối lượng thóc nhập kho đứng thứ 2 trong số 18 xã trên địa bàn huyện (sau xã Lâu Thượng nhập kho 68.657,8 kg), gấp hơn 6,81 lần số thóc nhập kho của xã Văn Lăng, 5,09 lần số thóc nhập kho của xã Vũ Chân, 4,28 lần số thóc nhập kho của xã Sảng Mộc v.v. So với tổng số thóc nhân dân toàn huyện bán cho Nhà nước theo giá nghĩa vụ, số thóc bán cho Nhà nước theo giá nghĩa vụ của nhân dân xã Tràng Xá chiếm tỉ lệ gần 13,88%. Trong thành tích nhập kho cho Nhà nước 560.268 kg thóc thuế năm 1980 (tăng 64.142 kg so với năm 1979 và bằng 70% chỉ tiêu được giao năm 1980) của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc toàn huyện Võ Nhai, có sự đóng góp (8,1%) của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá. Tuy còn có hạn chế là lập sổ thuế cho từng hộ gia đình chậm, không ra được quyết định giao mức thuế kịp thời, nhưng thành tích nhập kho 45.368 kg thóc thuế và bán 802,8 kg thóc theo giá nghĩa vụ cho Nhà nước là một sự cố gắng rất đáng ghi nhận của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá trong thời kì này.

Thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ xã Tràng Xá lần thứ XI, trong năm 1980, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân Tràng Xá

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

khôi phục được 1 hợp tác xã nông nghiệp và xây dựng được thêm 1 hợp tác xã mới (Hợp tác xã Chòi Hồng của đồng bào Mông mới chuyển đến định canh, định cư). Tuy nhiên Đảng bộ vẫn không hoàn thành được nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI đề ra là lãnh đạo nhân dân trong xã khôi phục và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, đưa được 80% số hộ nông dân trong xã vào hợp tác xã nông nghiệp.

Năm 1981, năm đầu lên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cả nước ta thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai, thực hiện Hiến pháp mới và thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Đối với Đảng bộ xã Tràng Xá (cũng như các chi bộ, đảng bộ khác trong Đảng bộ huyện Võ Nhai), ngoài việc cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong cả nước thực hiện các nhiệm vụ trên, năm 1981 còn là năm triển khai thực hiện Chỉ thị 72 của Trung ương Đảng, Thông tư 124 của Ban Bí thư về củng cố các cơ sở yếu, kém, nâng cao chất lượng đảng viên kết hợp với khôi phục, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp và cũng là năm tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát Thê đảng viên. Đến cuối năm 1981, trong số 18 đảng bộ, chi bộ cơ sở xã trực thuộc Huyện uỷ Võ Nhai, có 10 đảng bộ, chi bộ đã triển khai xong việc học tập, quán triệt Chỉ thị 72 của Trung ương Đảng, Thông tư 124 và Chỉ thị 83 của Ban Bí thư (Trong đó, 3 đảng bộ, chi bộ đã được phát Thê đảng viên; 2 đảng bộ, chi bộ đã phân loại đảng viên xong ở cơ sở, chưa xét duyệt phát Thê đảng viên ở huyện; Đảng bộ xã Tràng Xá cùng với Đảng bộ các xã Nghinh Tường, Cúc Đường, Hoà Bình, Tân Long đã học tập xong Chỉ thị 83, nhưng cơ sở chưa phân loại đảng viên để phát thê Đảng). Tháng 12/1981, Đảng uỷ Tràng Xá triệu tập Đại hội Đảng bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

xã lần thứ XII, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kì mới, gồm các đồng chí 1- Bế Văn Lai (Bí thư), 2- Nông Kim Ngân (Phó Bí Thư), 3- Hoàng Văn Thử (Ủy viên Ban Thường vụ) và các đồng chí Đảng uỷ viên Chu Văn Tụng, Nguyễn Phúc Vít, Đàm Thị Dị, Bế Văn Ty, Triệu Văn Thương, Hoàng Văn Chịch, Chu Văn Thứ, Triệu Khắc Tinh.

Năm 1982, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Tràng Xá tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 72 của Trung ương Đảng, Thông tư 124 của Ban Bí thư về củng cố các cơ sở yếu kém, nâng cao chất lượng đảng viên kết hợp với khôi phục, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp và triển khai thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát Thẻ đảng viên. Trong năm (1982), để chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIII, Đảng uỷ Tràng Xá triệu tập Hội nghị đại biểu Đảng bộ xã thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị của Huyện uỷ Võ Nhai trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII. Các chi bộ Liên Thành, Quyết Thắng, Thành Tiến, Khánh Hoà, Thắng Lợi, Trường phổ thông cấp I-II cơ sở đã họp, cử đại biểu tham dự Hội nghị; còn Chi bộ Chiến Thắng do không tổ chức họp để cử đại biểu được, nên Đảng uỷ xã trực tiếp chỉ định đại biểu tham dự Hội nghị. Kết quả có 43 trên tổng số 60 đại biểu được Đảng uỷ xã triệu tập, đại diện cho 103 đảng viên sinh hoạt ở các chi bộ trong Đảng bộ xã đã có mặt tham dự Hội nghị. Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị của Huyện uỷ Võ Nhai trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII (thảo luận, góp ý của các đại biểu nặng về tiêu cực và nêu các vấn đề của huyện), Hội nghị tiến hành bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

xã đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII. Tham gia bầu có 41 trên tổng số 43 đại biểu tham dự Hội nghị. Hội nghị đã bầu được Đoàn đại biểu Đảng bộ xã đi dự Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIII, gồm 7 đại biểu chính thức gồm các đồng chí Ngô Quốc An, Đặng Văn Thượng, Chu Văn Tụng, Hoàng Văn Thử, Lương Thị Sùng, Ma Văn Quán, Bế Văn Lai và 1 đại biểu dự khuyết là đồng chí Nông Kim Ngân.

Từ ngày 28/12/1982 đến ngày 2/1/1983, Đảng bộ huyện Võ Nhai họp Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, với sự có mặt tham dự của 109 đại biểu, thay mặt cho 1.254 đảng viên sinh hoạt ở 41 chi bộ, đảng bộ cơ sở trong Đảng bộ huyện. Sau sáu ngày làm việc, Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIII đã thảo luận, nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá ưu, khuyết điểm của Đảng bộ nhiệm kỳ XII, bổ sung Báo cáo chính trị của Huyện uỷ; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1983-1985 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIII gồm 27 đồng chí, do các đồng chí Trịnh Văn Uy làm Bí thư, Hoàng Sửu và Trịnh Thanh Nhự làm Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tràng Xá lần thứ XII, từ năm 1983, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân khôi phục, củng cố các hợp tác xã nông nghiệp. Các năm từ 1982 về trước đó, do các hợp tác xã nông nghiệp tổ chức theo kiểu làm chung, ăn chia theo công điểm, không phù hợp với đặc điểm, địa hình, phân bố ruộng đất, dân cư, tập quán canh tác, trình độ sản xuất của nhân dân và năng lực quản lý điều hành

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

của đội ngũ cán bộ hợp tác xã và nhất là do hiệu suất lao động thấp, thu nhập không cao, đời sống của xã viên không được cải thiện, nên ở xã Tràng Xá (cũng như các xã khác trong huyện Võ Nhai), nhìn chung nhân dân không ủng hộ chủ trương khôi phục, củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Do vậy, trong những năm qua, mặc dù cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể các cấp từ huyện đến các xã tập trung nhiều cán bộ, với nhiều biện pháp khác nhau để tuyên truyền, vận động nhân dân vào hợp tác xã, nhưng kết quả thu được rất thấp. Ngày 13/1/1981 Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100 CT/TW “Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động, hợp tác xã quản lý và trả công người lao động gắn với sản phẩm cuối cùng một cách trực tiếp. Do phương thức khoán này người xã viên hợp tác xã nông nghiệp bước đầu được tự chủ trên đồng ruộng, khắc phục được các hạn chế của hợp tác xã tổ chức theo kiểu làm chung, ăn chia theo công điểm, nên được nhân dân xã Tràng Xá (cũng như nhân dân các xã khác trong huyện Võ Nhai) hưởng ứng. Kết quả, đến cuối năm 1984, toàn xã đã khôi phục, củng cố được 13 hợp tác xã nông nghiệp, đưa được 545 hộ trên tổng số 710 hộ nông dân trong xã vào làm ăn tập thể. Đến tháng 4/1985, Đảng bộ lãnh đạo khôi phục, củng cố thêm được Hợp tác xã Thành Tiến, với 64 hộ gia đình xã viên, đưa tổng số hợp tác xã nông nghiệp trong toàn xã lên 14 đơn vị và số gia đình xã viên trong các hợp tác xã nông nghiệp lên 609 hộ, đạt tỉ lệ 85,77% tổng số hộ nông dân trong xã, cao hơn tỉ lệ chung của toàn huyện 3,15%. Do qui mô hợp tác xã nông nghiệp ở Tràng Xá cơ bản được tổ chức lại theo xóm, nên việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất tập thể của Đảng uỷ và Uỷ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

ban nhân dân xã, của các chi bộ và tổ Đảng thuận tiện hơn. Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn còn 1 xóm (xóm Làng Trang, với 76 hộ nông dân, có 3 đảng viên) chưa khôi phục, cũng cố được hợp tác xã. Trong số 14 hợp tác xã nông nghiệp của xã, theo phân loại của Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, thì năm 1984, toàn xã Trảng Xá chỉ có 1 hợp tác xã khá (Hợp tác xã Tiền Phong - xóm Đồng Ruộng), 7 hợp tác xã trung bình, 5 hợp tác xã yếu kém và 1 hợp tác xã tồn tại hình thức (Hợp tác xã Khuôn Ruộng). So với tổng số hợp tác xã trong xã, số hợp tác xã khá chỉ đạt 7,14% (thấp hơn tỉ lệ hợp tác xã khá chung của toàn huyện 14,97%), số hợp tác xã trung bình đạt 50% (cao hơn tỉ lệ hợp tác xã trung bình chung của toàn huyện 19,5%), số hợp tác xã yếu kém chiếm tới 35,71% (cao hơn tỉ lệ hợp tác xã yếu kém chung của toàn huyện 16,77%), số hợp tác xã tồn tại hình thức là 7,14% (thấp hơn tỉ lệ hợp tác xã tồn tại hình thức chung của toàn huyện 18,17%). "Tuy nhiên, do mới được khôi phục, củng cố, nên trong các hợp tác xã, phần lớn tư liệu sản xuất mới giao khoán đến Đội Sản xuất, chưa đúng tinh thần "Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động" trong Chỉ thị 100 CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, bởi vậy chưa đảm bảo được tính công bằng, hợp lí. Hiện tượng các hợp tác xã lúng túng trong việc xây dựng phương hướng, kế hoạch sản xuất, xã viên các hợp tác xã thất mắc và Ban Quản lí các hợp tác xã tiêu cực phát triển"⁽¹⁾

Trong công tác xây dựng Đảng, tuy từ cuối năm 1981, Đảng bộ Trảng Xá đã triển khai học tập, quán triệt Chỉ thị 83

(1) Báo cáo ngày 16/6/1985 của Đoàn Công tác Huyện uỷ Võ Nhai về công tác xây dựng Đảng bộ Trảng Xá, trang 5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phát Thẻ đảng viên, nhưng năm 1982, Đảng bộ vẫn là một trong những tổ chức cơ sở Đảng yếu kém của Đảng bộ huyện Xố Nhai, nên chưa đủ điều kiện phát Thẻ đảng viên.

Nhằm từng bước nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ, đầu năm 1983, Đảng uỷ xã thông nhất chủ trương chọn Chi bộ Liên Thành làm điểm chỉ đạo công tác xây dựng Đảng. Chi bộ Liên Thành có 19 đảng viên (gồm 15 đảng viên nam và 4 đảng viên nữ), do đồng chí Hoàng Văn Thử, Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ xã trực tiếp làm Bí thư Chi bộ. Trong các năm 1980, 1981, 1982, Chi bộ lãnh đạo nhân dân trên địa bàn thực hiện tương đối tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; thực hiện tương đối đầy đủ các nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Tuy nhiên, đội ngũ đảng viên trong Chi bộ vẫn còn một số đồng chí thoái hoá, biến chất (đánh bạc, đánh chẵn ăn tiền, đào đãi vàng trái phép...); một số đồng chí hay gây mất đoàn kết nội bộ và gây khó khăn cho Chi bộ trong việc lãnh đạo khôi phục, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp; sự giáo dục của Chi bộ đối với số đảng viên này cũng chưa được thường xuyên, kịp thời.

Thực hiện chủ trương của Đảng uỷ xã, sáu tháng đầu năm 1983, Ban Thường vụ Đảng uỷ chỉ đạo Chi bộ Liên Thành tổ chức sinh hoạt kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá đúng các thành tích và ưu điểm, thiếu sót và khuyết điểm của Chi bộ và của từng đảng viên, trong Chi bộ, đề trên cơ sở đó Chi bộ và từng đảng viên đề ra nội dung, biện pháp phát huy thành tích, ưu điểm và khắc phục, sửa chữa các thiếu sót, khuyết điểm, từng bước nâng cao

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

chất lượng của Chi bộ, các tổ Đảng và đội ngũ đảng viên. Dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã, Chi uỷ Chi bộ Liên Thành tổ chức Hội nghị quần chúng phê bình Chi bộ, đảng viên và bỏ phiếu tín nhiệm tư cách đảng viên của từng đồng chí đảng viên trong Chi bộ. Tham dự Hội nghị có 14 người, đại diện cho các tầng lớp quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn Chi bộ lãnh đạo. Các quần chúng tham dự Hội nghị đã thẳng thắn phê bình trong Chi bộ còn có đảng viên thiếu gương mẫu trong sinh hoạt, thiếu trách nhiệm trong xây dựng xóm làng, gây khó khăn cho việc khôi phục hợp tác xã, gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng và trong nhân dân⁽¹⁾; có đồng chí khi bị cháy nhà, cháy chuồng trâu đã nghi ngờ lung tung cho người này, người khác, cho cả đảng viên trong Chi bộ đốt, làm rối loạn xóm làng, gây mất đoàn kết trong nhân dân và làm mất uy tín của Đảng⁽²⁾. Các đại biểu tham dự Hội nghị đã bầu tín nhiệm tư cách đảng viên bằng cách bỏ phiếu kín. Kết quả, trong số 19 đảng viên của Chi bộ, có 7 đồng chí (Hoàng Văn Thử, Đàm Thị Dị, Triệu Văn Thổ, Nguyễn Văn Thật, Triệu Trung Bang, Dương Văn Đảnh, Vi Văn Ngót) được 100% (14/14) đại biểu quần chúng tín nhiệm bầu đủ tư cách đảng viên; trong đó, các đồng chí Dương Văn Đảnh được 100% , Đàm Thị Dị được 71,43%, Bế Văn Lai được 64,29% số phiếu tín nhiệm bầu là đảng viên đủ tư cách xuất sắc. Trong Chi bộ có 2 đồng chí quần chúng bỏ phiếu tín nhiệm không đủ tư cách đảng viên, trong đó 1 đồng chí có tới 50% số phiếu tín nhiệm của quần chúng đề nghị đưa ngay ra khỏi Đảng.

(1) Đồng chí Đường Thị Vinh.

(2) Đồng chí Hoàng Xuân.

Tiếp theo, Chi bộ Liên Thành tổ chức Hội nghị đảng viên kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và bỏ phiếu bầu tín nhiệm tư cách đảng viên, với sự có mặt tham dự của 18 trên tổng số 19 đảng viên trong Chi bộ. Hội nghị đã thẳng thắn chỉ rõ ưu, khuyết điểm của từng cán bộ, đảng viên trong Chi bộ. Hội nghị chỉ rõ trong Chi bộ còn có tổ Đảng chưa tập trung lãnh đạo nhân dân khôi phục, củng cố hợp tác xã; một số đồng chí chưa nhận rõ trách nhiệm của người đảng viên, nhu nhược theo đuôi quần chúng. Hội nghị nghiêm khắc kiểm điểm hai đồng chí Chi uỷ viên (Lý Văn Môn và Đường Thị Vinh) có tư tưởng thoái hoá biến chất, không gương mẫu, lợi dụng chức quyền, quan liêu, hách dịch, tư lợi cá nhân, tranh chấp ruộng đất với quần chúng...Hội nghị bầu tín nhiệm tư cách đảng viên bằng cách bỏ phiếu kín. Kết quả, 12 tổng số 19 đảng viên của Chi bộ được 100% số phiếu tín nhiệm bầu đủ tư cách đảng viên. Trong đó, các đồng chí Dương Quang Đánh được 94,44%, Đàm Thị Dị và Triệu Trung Bang được 72,22%; Triệu Văn Thổ, Hà Thị Vân, Nguyễn Văn Thật và Hoàng Văn Nhu được 66,67%; Hoàng Văn Thử được 55,56%, Bế Văn Lai được 50% số phiếu tín nhiệm bầu là đảng viên đủ tư cách xuất sắc. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng ở Chi bộ Liên Thành, đã được Đảng uỷ Trảng Xá vận dụng chỉ đạo các chi bộ khác trong Đảng bộ.

Tiếp tục quán triệt Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Củng cố cơ sở để phát Thẻ đảng viên và phát Thẻ đảng viên để củng cố cơ sở", thực hiện Thông tri số 32TT/TW ngày 18/11/1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về việc giải quyết những việc còn lại của công tác phát Thẻ đảng viên", ngày 27/12/1983, dưới sự chủ toạ của đồng chí Bế Văn Lai, Bí thư Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Trảng Xá họp Hội nghị xét tư cách đảng viên trong toàn Đảng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bộ để làm thủ tục đề nghị phát Thẻ đảng viên. Các đồng chí Nguyễn Quyết Thắng (cán bộ Ban Tổ chức Tỉnh uỷ), Lý Kim Hồng và Lý Khánh Quang (cán bộ Huyện uỷ Võ Nhai) đến dự và chỉ đạo Hội nghị. Sau khi thông qua biên bản sinh hoạt và danh sách đảng viên đề nghị làm thủ tục phát Thẻ đảng viên của từng chi bộ trong toàn Đảng bộ, Hội nghị đã thảo luận và quyết nghị trong số 82 đồng chí chưa được phát Thẻ đảng viên (Đảng bộ có 8 đồng chí đã được phát Thẻ đảng viên ở các nơi khác) trên tổng số 90 đảng viên trong toàn Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã nhất trí đề nghị cấp uỷ cấp trên làm thủ tục phát Thẻ đảng viên cho 78 đồng chí; thi hành kỉ luật khai trừ ra khỏi Đảng 3 đồng chí và xoá tên khỏi danh sách đảng viên 2 đồng chí⁽¹⁾. Tuy nhiên, do kết thúc năm 1983, Đảng bộ Tràng Xá vẫn là 1 trong số 11 tổ chức cơ sở Đảng yếu kém của Đảng bộ huyện Võ Nhai, nên vẫn chưa được phát Thẻ đảng viên.

Năm 1984, Đảng uỷ Tràng Xá tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng. Sáu tháng đầu năm 1984, Đảng bộ tiếp tục quán triệt, học tập và thực hiện Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Củng cố cơ sở để phát Thẻ đảng viên và phát Thẻ đảng viên để củng cố cơ sở" và Thông tri số 32TT/TW ngày 18/11/1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về việc giải quyết những việc còn lại của công tác phát Thẻ đảng viên". Ngày 10/7/1984, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã (gồm các đồng chí Bé Văn Lai - Bí thư, Nông Kim Ngân - Phó Bí thư, Hoàng Văn Thử - Uỷ viên kiêm Thường trực Đảng uỷ) tiếp tục họp xét, phân loại đảng viên trong toàn Đảng bộ 6 tháng đầu năm 1984. Theo đó, Đảng bộ có 85 đảng viên; trong đó có 11 đồng chí già yếu, neo đơn, khó

(1) Khai trừ ra khỏi Đảng 3 đồng chí gồm Chu Bá Chiền, Hà Văn Như, Nguyễn Văn Tiệp và xoá tên khỏi danh sách đảng viên 2 đồng chí là Nông Văn Chải tức Nông Quốc Long và Chu Thị Kim.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

khăn, miễn công tác và 9 đồng chí đã được phát Thẻ đảng viên (gồm 8 đảng viên chính thức đã được phát Thẻ đảng viên ở các Đảng bộ khác chuyển về và 1 đảng viên dự bị là bộ đội mới xuất ngũ về địa phương, đã được tổ chức Đảng trong quân đội phát Thẻ đảng viên dự bị).

Sau khi nghiên cứu, thảo luận biên bản bình xét, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng của các chi bộ; phân tích, đánh giá kết quả rèn luyện, phấn đấu của từng đảng viên và kết quả lãnh đạo của từng chi bộ trong Đảng bộ 6 tháng đầu năm 1984, Hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ nhất trí quyết nghị trong số 85 đảng viên của Đảng bộ, có 69 đồng chí (bằng 81,18 %) đủ tư cách đảng viên về mọi mặt; 11 đồng chí (bằng 12,94 %) đủ tư cách đảng viên, nhưng có mặt còn hạn chế và 5 đồng chí (bằng 5,88%) không đủ tư cách đảng viên, đề nghị cấp uỷ cấp trên xử lý kỉ luật (1 đồng chí xoá tên khỏi danh sách đảng viên, 2 đồng chí lưu Đảng, 2 đồng chí cảnh cáo)⁽¹⁾. Đối với các chi bộ trong Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã phân tích Đảng bộ Tràng Xá đã lãnh đạo nhân dân trong xã đưa từ một xã không có phong trào hợp tác xã trở thành một xã có phong trào hợp tác xã⁽²⁾. Đây là một sự cố gắng phấn đấu

(1) Xoá tên trong danh sách đảng viên là đồng chí Nguyễn Văn Đức, vì thường xuyên đánh bạc và tổ chức đánh bạc, năm 1983 đã xử lý kỉ luật lưu Đảng 12 tháng, nhưng vẫn tiếp tục tái phạm.

Lưu Đảng 2 đồng chí : 1- Đinh Văn Hiệp, lưu Đảng 12 tháng vì đánh nhau với quần chúng, gây mất đoàn kết trong nhân dân và thường xuyên thuê mướn nhân công, 2- Nguyễn Đình Đông, lưu Đảng 12 tháng, vì chống lại phong trào khôi phục, củng cố hợp tác xã, lấn chiếm đất đai của hợp tác xã, gây khó khăn cho lãnh đạo Đội sản xuất.

Cảnh cáo 2 đồng chí : 1- Đồng chí Nguyễn Đức Vinh, buôn bán thuốc chữa bệnh trái phép, cho vay nặng lãi và doạ nạt quần chúng 2- Đồng chí Phan Văn Biên, lấn chiếm đất đai tập thể để làm nhà cho con, bảo thủ gây mất uy tín trong Đảng.

(2) Năm 1984, toàn xã khôi phục củng cố được 13 hợp tác xã, thu hút 73,65% số hộ nông dân trong xã vào làm ăn tập thể. Trong số 13 hợp tác xã trên địa bàn xã, có 1 hợp tác xã khá là Hợp tác xã Tiền Phong ; 6 hợp tác xã trung bình là các hợp tác xã Trung Tâm, Trung Thành, Đồng Tâm, Đồng Bãi, Chòi Hồng, Khánh Hoà; 3 hợp tác xã yếu là

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

hết sức của các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ. Xem xét kết quả lãnh đạo cụ thể của từng chi bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã nhất trí phân loại trong số 7 chi bộ của Đảng bộ, có 1 chi bộ vững mạnh (Chi bộ Trường cấp I-I cơ sở), 3 chi bộ khá (Liên Thành, Chiến Thắng, Quyết Thắng), 2 chi bộ yếu (Khánh Hoà, Thắng Lợi) và 1 chi bộ kém (Thành Tiến). Ban Thường vụ Đảng uỷ đề nghị Huyện uỷ Võ Nhai công nhận Đảng bộ Tràng Xá đạt tiêu chuẩn Đảng bộ khá năm 1984.

Để tiếp tục đưa phong trào của xã tiến lên vững mạnh, Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá đề nghị trên xem xét, phát Thẻ đảng viên đợt 2/9/1984 cho 7 chi bộ, gồm 67 đồng chí trong số 71 đảng viên trong Đảng bộ đủ tư cách về mọi mặt (trừ 4 đồng chí đã được phát Thẻ đảng viên ở các Đảng bộ khác chuyển về).

Thành tích nổi bật của Đảng bộ Tràng Xá trong năm học 1984 là đã quan tâm lãnh đạo công tác xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường. Đến hết tháng 7/1984, Đảng bộ đã lãnh đạo các nhà trường và nhân dân trong xã làm mới và tu sửa được 18 lớp học, đóng mới 30 bộ bàn ghế, 7 bảng đen, từng bước đảm bảo cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu dạy và học của các nhà trường trong xã.

Tuy nhiên, những tháng cuối năm 1984, do kết quả lãnh đạo của Đảng bộ có nhiều hạn chế, sản xuất không những không phát triển mà còn giảm sút, thu nhập bình quân đầu người trong xã năm 1984 chỉ còn 125,76 kg thóc, giảm 124,24 kg so với năm 1980; bình quân toàn xã, tỉ lệ số hộ tạm đủ ăn chỉ đạt 20%, số hộ

các hợp tác xã Tân Thành, Nhất Tâm, Đồng Cả và 3 hợp tác xã hình thức là các hợp tác xã Đồng Thành, Khuôn Ruộng, Thắng Lợi.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

thiếu ăn từ 3 đến 4 tháng lên tới 60%, số hộ thiếu ăn từ 1 đến 2 tháng 20%. Với tỉ lệ bình quân 80% số hộ trong xã thiếu ăn từ 1 đến 4 tháng trong 1 năm đã "...có thể kết luận được rằng số hộ thiếu ăn lớn đó chính là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ thiếu quan tâm trước đời sống của nhân dân lao động"⁽¹⁾. Kết quả lãnh đạo nhân dân thực hiện các chỉ tiêu nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước của Đảng bộ năm 1984 cũng không hoàn thành. Chỉ tiêu thuế nông nghiệp của toàn xã năm 1984 là 71.840 kg, trừ miễn giảm 4.514 kg, còn phải nộp 67.726 kg, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân nhập kho được 59.560,5 kg (đạt 87,94%). Chỉ tiêu thực phẩm trên giao cho xã 9.300 kg thịt lợn hơi, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện được 4.100 kg (đạt gần 44,09%). Chỉ tiêu vận động nhân dân mua công trái trên giao 90.000 đồng, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện được 57.000 đồng (đạt 63,33%). Chỉ tiêu vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm trên giao 250.000 đồng, Đảng bộ chưa triển khai lãnh đạo nhân dân thực hiện. Vì Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước kết quả còn nhiều hạn chế, phong trào hợp tác xã tuy có phát triển nhưng không đồng đều, chất lượng hợp tác xã còn thấp, số hợp tác xã yếu kém và hình thức còn chiếm tỉ lệ quá lớn, nên năm 1984, Đảng bộ Trảng Xá (Cùng với các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở các xã Liên Minh, Quang Sơn, Tân Long, Hoà Bình, Văn Lãng, Vũ Chấn, Nghinh Tường, Sảng Mộc) tiếp tục được Huyện uỷ Võ Nhai phân loại là Đảng bộ cơ sở yếu, không đủ điều kiện phát Thẻ đảng viên.

(1) Báo cáo công tác xây dựng Đảng bộ Trảng Xá ngày 10/6/1985 của Đoàn công tác Huyện uỷ Võ Nhai, trang 2.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Thực hiện Nghị quyết số 15 ngày 10/2/1985 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái về việc tăng cường công tác xây dựng Đảng và Nghị quyết số 09 của Huyện uỷ Võ Nhai về công tác phát triển kinh tế - xã hội năm 1985 và công tác củng cố vùng yếu, kém, nhằm thúc đẩy nhịp độ lao động sản xuất, tiết kiệm, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 1985 của huyện và của tỉnh, ngày 22/2/1985, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai cử cán bộ tăng cường về Tràng Xá làm nhiệm vụ vừa cùng với Ban Thường vụ Đảng uỷ xã tiến hành triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và các chỉ tiêu pháp lệnh năm 1985 của Nhà nước; vừa kết hợp nắm tình hình hoạt động của Đảng bộ và tình hình đời sống, văn hoá - xã hội của nhân dân trong xã, làm cơ sở cho việc củng cố tổ chức cơ sở Đảng, tiến tới mở Đại hội Đảng bộ xã theo tinh thần Chỉ thị số 23 ngày 5/12/1984 của Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai, để xác định nhiệm vụ lãnh đạo của các cấp bộ Đảng và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá mới đủ sức lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh và huyện đã đề ra trong năm 1985 và những năm tiếp theo.

Hai ngày 3 và 4/5/1985, tại trụ sở Huyện uỷ, tập thể Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá đã báo cáo kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai về các mặt công tác của Đảng bộ. Qua làm việc và nghe báo cáo kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai đã phát hiện ra "...chính Ban Chấp hành Đảng bộ xã, mà đồng chí Bí thư Đảng uỷ là cản trở nhất, gây tác hại cho toàn Đảng bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

không phần đầu đi lên được, kìm hãm sự phát triển của Đảng bộ nhiều năm nay"⁽¹⁾.

Để giải quyết những tồn tại của Đảng bộ xã Tràng Xá, ngày 6/5/1985, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai ra Nghị quyết số 100/NQ-HU chỉ rõ "Xét đề nghị của Ban Thường vụ Đảng uỷ và báo cáo của đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã Tràng Xá là hiện nay đang bị ốm nặng; đề tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ và tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kì 1985-1987 theo đúng chủ trương của Ban Thường vụ Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ quyết nghị bố trí để đồng chí Bé Văn Lại, Bí thư Đảng uỷ xã nghỉ công tác để đi viện chữa bệnh. Đồng chí Hoàng Thử, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ trực tiếp nhận bàn giao công việc của đồng chí Bí thư. Đồng chí Hoàng Thử cùng Ban Thường vụ Đảng uỷ xã chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đảng bộ thực hiện tốt các nhiệm vụ và tổ chức mở Đại hội Đảng bộ xã khoá 1985-1987 theo đúng yêu cầu của Huyện uỷ đã đề ra"⁽²⁾.

Tiếp theo, ngày 8/5/1985, Huyện uỷ Võ Nhai ra Nghị quyết số 105-NQ/HU thành lập Đoàn Công tác Huyện uỷ chỉ đạo củng cố cơ sở Đảng xã Tràng Xá, gồm các đồng chí Trịnh Xuân Nguyễn (Uỷ viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Tổ chức Huyện uỷ), Trưởng đoàn; Nông Văn Lầy (Trưởng phòng Tư pháp), Phó Trưởng đoàn; các đồng chí đoàn viên, gồm Triệu Đức Phụng (Huyện uỷ viên), Hoàng Bằng

(1) Báo cáo công tác xây dựng Đảng bộ Tràng Xá ngày 10/6/1985 của Đoàn công tác Huyện uỷ Võ Nhai, trang 7.

(2) Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện uỷ Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

(Phó Trưởng ban Tổ chức Huyện uỷ), Hoàng Đức Mạnh (Phó Bí thư Huyện Đoàn), Nông Văn Đại (cán bộ Phòng Nông nghiệp) và 3 đồng chí Cán bộ Công an huyện là Lâm Văn Chung, Hoàng Văn Ngừ, Đỗ Đức Lộc.

Thực hiện các nghị quyết của Huyện uỷ Võ Nhai, ngày 10/5/1985, Đoàn Công tác Huyện uỷ chỉ đạo củng cố cơ sở Đảng xã Tràng Xá về xã dự Hội nghị bàn giao công tác Đảng của đồng chí Bé Văn Lai, Bí thư Đảng uỷ cho đồng chí Hoàng Thử, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ và Ban Thường vụ Đảng uỷ xã. Tại Hội nghị bàn giao, đồng chí Trịnh Xuân Nguyễn (Uỷ viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Tổ chức Huyện uỷ) Trưởng đoàn Công tác huyện uỷ đã thông báo chủ trương củng cố cơ sở Đảng xã Tràng Xá của Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai và giao nhiệm vụ mới cho Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá.

Ngày 11/5/1985, Đoàn Công tác Huyện uỷ dự Hội nghị cấp uỷ viên, nghe các Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã và Chi uỷ viên các chi bộ kiểm điểm, xác định trách nhiệm. Các ngày 13 và 14/5, Đoàn Công tác họp với các cán bộ hưu trí và Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã để nắm tình hình. Ngoài quần chúng, các đồng chí Công an huyện trong Đoàn Công tác Huyện uỷ và Ban Công an xã rà soát, phát hiện các đối tượng chống đối để lập kế hoạch giáo dục, cải tạo; đồng thời tổ chức cho nhân dân học tập chính sách, pháp luật và các văn bản qui định của Nhà nước về trật tự an toàn xã hội. Cùng thời gian (hai ngày 13 và 14/5), các chi uỷ tổ chức họp chi bộ thông báo nội dung đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ và động viên đảng viên tham gia học tập.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tiếp theo, từ ngày 15 đến ngày 19/5/1985, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn Công tác Huyện uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá tổ chức toàn Đảng bộ tiến hành đợt sinh hoạt chính trị học tập, quán triệt Nghị quyết 7 của Trung ương, Nghị quyết số 15 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Thái về việc tăng cường công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết số 09 của Huyện uỷ Võ Nhai về công tác phát triển kinh tế - xã hội năm 1985; các văn bản của Nhà nước về trật tự an toàn xã hội và những yêu cầu về phân loại chất lượng đảng viên năm 1984 theo 15 điểm qui định của Trung ương. Toàn Đảng bộ có 62 trên tổng số 85 đảng viên tham gia học tập. Trên cơ sở học tập, quán triệt các nội dung trên, từng đảng viên viết tự kiểm điểm theo yêu cầu 15 điểm qui định của Trung ương; từng chi bộ họp thông qua kiểm điểm, đóng góp ý kiến bổ sung và xác định phân loại chất lượng đảng viên của từng người. Kết thúc đợt sinh hoạt chính trị, Đảng bộ Tràng Xá đã căn bản hoàn thành việc phân loại chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên. Về tổ chức Đảng, toàn Đảng bộ có 1 chi bộ khá (Chi bộ Trường cấp I-II cơ sở), 5 chi bộ yếu, 1 chi bộ kém nát (Chi bộ Thắng Lợi). Về đảng viên, trong tổng số 85 đảng viên của Đảng bộ có 17 đồng chí loại A, 27 đồng chí loại B, 21 đồng chí loại C, 13 đồng chí loại D, 7 đồng chí không đủ tư cách đảng viên phải xử lý kỉ luật khai trừ ra khỏi Đảng, 12 đồng chí vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỉ luật lưu Đảng⁽¹⁾ và 9 đồng chí bị thi hành kỉ luật khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

So với tổng số đảng viên trong Đảng bộ, số đảng viên loại A chỉ đạt 20 %, số đảng viên loại B chiếm 31,76%, số đảng viên loại C 24,70 %, số đảng viên loại D 15,29 %, số

(1) Trong số 12 đồng chí bị kỉ luật lưu Đảng có đồng chí Bế Văn Lai, Bí thư Đảng uỷ xã khoá XII.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

đảng viên phải xử lý kỉ luật khai trừ ra khỏi Đảng 8,23 % , số đảng viên phải xử lý kỉ luật lưu Đảng 14,12%, số đảng viên phải xử lý kỉ luật bằng các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức 10,59 % .

Qua đợt sinh hoạt chính trị, Đoàn Công tác Huyện ủy chỉ đạo củng cố cơ sở Đảng xã Tràng Xá kết luận "Đảng bộ Tràng Xá có 7 chi bộ, 85 đảng viên, 21 cấp uỷ viên; trong đó, 6 chi bộ, 81 đảng viên⁽¹⁾ lãnh đạo sản xuất nông nghiệp (có 17 đồng chí là cán bộ hưu trí, 3 đồng chí cư trú ở các xóm chưa có hợp tác xã, 2 đồng chí sản xuất tiểu thủ công nghiệp) và 1 chi bộ Nhà trường, với 3 đảng viên. Nhìn chung, Đảng bộ Tràng Xá có số lượng đảng viên khá đông, tuổi đời bình quân là 52 (đảng viên cao tuổi nhất là 82, ít tuổi nhất là 22). Do hoạt động trong bối cảnh kinh tế, xã hội của đất nước nói chung, địa phương nói riêng chậm phát triển, đời sống khó khăn kéo dài, nhiều tiêu cực mới phát sinh, nên đã làm cho nhiều đảng viên trong Đảng bộ hoang mang, dao động; có người bỏ vị trí chiến đấu, có người sa sút về phẩm chất đạo đức cách mạng. Toàn Đảng bộ chỉ có 17 đảng viên tiên phong gương mẫu, hoạt động tích cực, còn lại có tới 68 đảng viên yếu, kém So với tổng số đảng viên trong Đảng bộ, số đảng viên tích cực chỉ có 20%, số đảng viên yếu kém chiếm tới 80%(...). Đảng bộ Tràng Xá yếu, kém nhiều năm là do các cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong Đảng bộ không nắm vững quan điểm, lập trường giai cấp, mơ hồ về đường lối, bảo thủ, trì trệ, thiếu năng động, sáng tạo, làm việc tùy tiện và vô nguyên tắc, làm giảm lòng tin giữa Đảng và quần chúng; coi nhẹ công tác giáo dục chính trị tư tưởng cả trong Đảng và ngoài xã hội, mất cảnh giác

(1) Số đảng viên ở các chi bộ Liên Thành 18 đồng chí, Chiến Thắng 18 đồng chí, Quyết Thắng 10 đồng chí, Thành Tiến 14 đồng chí, Thắng Lợi 7 đồng chí, Khánh Hoà 15 đồng chí .

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trước những âm mưu phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, buông trôi lãnh đạo, gây mất đoàn kết, thủ tiêu đấu tranh, kèn cựa địa vị, công thân, phô trương thành tích giả hiệu, trà đạp quyền làm chủ tập thể của đảng viên, coi thường tập thể.

Tập thể Đảng uỷ thiếu chủ động, năng động, sáng tạo trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ; quản lí, giáo dục, rèn luyện đảng viên không tốt, để đảng viên lợi dụng sơ hở, lợi dụng khó khăn làm ăn phi pháp, thu mua nhân công bóc lột lao động, gây bè kéo cánh, thu vén cá nhân, chạy theo lợi nhuận riêng tư, ít quan tâm đến đời sống xã hội.

Các yếu kém đó là một thực tế tồn tại khách quan ở Tràng Xá nhiều năm nay, chưa được giải quyết. Chính các yếu kém đó là sự cản trở lớn nhất, làm cho mọi cuộc vận động xây dựng phong trào của xã cũng như việc xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng bị hạn chế, không vươn lên được⁽¹⁾.

Kết luận của Đoàn Công tác Huyện uỷ còn chỉ rõ "Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã có 7 chi đoàn, hơn 2 năm (từ tháng 3/1983 đến tháng 5/1985) mới viên cố, kiện toàn được 3 chi đoàn; trong đó chỉ có 1 chi đoàn (Chi đoàn Khánh Hoà) tổ chức được việc phát Thẻ đoàn cho 21 trên tổng số 24 đoàn viên. Ban Chấp hành Đoàn xã (gồm 1 Bí thư, 1 Phó Bí thư và 9 Uỷ viên), chưa nắm được cụ thể tổng số đoàn viên trong xã; cả một nhiệm kì Đoàn Thanh niên xã hầu như không hoạt động. Hội Phụ nữ xã có 17 phân hội, ở 18 xóm. Ban Chấp hành Hội được kiện toàn, gồm 1 Hội trưởng, 2 Hội phó và 5 Uỷ viên; hoạt động tuy không đều, nhưng cũng có nhiều cố gắng. Mặt trận được

(1) Báo cáo công tác xây dựng Đảng bộ Tràng Xá ngày 10/6/1985 của Đoàn Công tác Huyện uỷ Võ Nhái, trang 10.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

kiện toàn tổ chức, gồm 1 Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch và 5 Ủy viên, nhìn chung chất lượng hoạt động khá"⁽¹⁾

Từ kết luận trên, để khôi phục, củng cố đưa Tràng Xá từ đơn vị yếu kém thành đơn vị vững mạnh của huyện trong năm 1985 và những năm tiếp theo, Đoàn Công tác tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện uỷ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với Đảng bộ Tràng Xá; củng cố, xây dựng Đảng bộ Tràng Xá toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, làm tiền đề cho việc củng cố, xây dựng tổ chức các đoàn thể quần chúng; làm cho đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Tràng Xá chuyển biến về mặt chính trị tư tưởng, nhận thức đúng đắn về quan điểm đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa hai con đường tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa và quan điểm phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa của Đảng.

Sau đợt lãnh đạo Đảng bộ Tràng Xá tiến hành sinh hoạt chính trị củng cố cơ sở Đảng, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao cho Ban Tổ chức Huyện uỷ phụ trách theo dõi, chỉ đạo Đảng bộ xã Tràng Xá; đồng thời chỉ đạo Huyện Đoàn Thanh niên, Huyện Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc và Hội Nông dân tập thể huyện xây dựng chương trình, nội dung, biện pháp cụ thể xuống giúp Đảng bộ Tràng Xá xây dựng, củng cố các đoàn thể quần chúng theo chuyên ngành. Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ Tràng Xá tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cả trong Đảng bộ và ngoài quần chúng; thực hiện tốt chế độ sinh hoạt Đảng ở tổ Đảng và chi bộ; mở rộng tập trung, dân chủ trong Đảng, tôn trọng quyền làm chủ tập thể của đảng viên, kiên

⁽¹⁾Báo cáo công tác xây dựng Đảng bộ Tràng Xá ngày 10/6/1985 của Đoàn Công tác Huyện uỷ Võ Nhai, trang 10.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

quyết xử lí nghiêm minh những đảng viên sai lầm, khuyết điểm, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hoá, biến chất, sa sút về ý chí cách mạng...sửa đổi phương pháp làm việc của Thường trực Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã, nhằm làm cho các cơ quan này hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, không lẫn lộn của nhau.

Thực hiện các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ, ngay sau đợt sinh hoạt chính trị củng cố cơ sở Đảng, bình xét phân loại đảng viên xong, Đảng uỷ Tràng Xá phát động một đợt thi đua ngăn ngày lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XIII (nhiệm kì 1985-1987). Sau hơn một tuần lãnh đạo thực hiện đợt thi đua do Đảng uỷ phát động, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân khôi phục được Hợp tác xã Thanh Tiến, đưa được 64 trên tổng số 67 hộ nông dân vào con đường làm ăn tập thể; Ban Chỉ huy Xã đội tổ chức huấn luyện được 106 cán bộ, chiến sĩ dân quân, kết quả kiểm tra bắn đạn thật đạt đơn vị khá; các hợp tác xã huy động được 763 xã viên (có 59 đảng viên) ra quân làm thuỷ lợi trong thời gian 2 ngày, khai thác, vận chuyển được 10 mét khối cát, sỏi, 8 mét khối đá học, đào đắp được 2 km mương dẫn nước; thu nợ thuế được 5.573,5 kg thóc (đạt 71,77% tổng số nợ thuế); thu thuế ngành, nghề được 8.840 đồng. Đồng chí Chu Văn Tuyền, Bí thư Chi bộ Thành Tiến, qua đợt sinh hoạt chính trị liên hệ việc bán đất là sai đã tự nguyện hoàn trả lại tiền cho Nhà nước; các hợp tác xã đã ổn định được Ban Quản trị, trong đó 4 hợp tác xã thực hiện được việc khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Toàn xã có 581 hộ trên tổng số 710 hộ nhân dân cư trú ở 18 trên tổng số 18 xóm được học tập công tác bảo vệ trật tự trị an, trong đó có việc cấm đào, đãi vàng và khai

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

thác, sử dụng lâm sản trái phép. Lực lượng Công an xã lập hồ sơ 12 đối tượng phạm pháp để đưa đi cải tạo tập trung; thu giữ 1 khẩu súng kíp của đối tượng không được phép sử dụng; trục xuất ra khỏi địa bàn xã 7 người lạ mặt cư trú trái phép; chấn chỉnh công tác đăng ký hộ khẩu ở 100% số xóm trên địa bàn.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng, từ ngày 28 đến ngày 29/5/1985, Đảng bộ Tràng Xá họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIII (nhiệm kì 1985-1987), với sự có mặt của 46 trên tổng số 50 đại biểu được triệu tập. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ và của tập thể Đảng uỷ nhiệm kì 1982-1984; thảo luận, quyết định phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kì hai năm 1985-1987:

Một là, phấn đấu hết năm 1985 đưa được 95% số hộ nông dân trong xã vào làm ăn tập thể, xoá xóm trắng về hợp tác xã; các hợp tác xã thực hiện đúng Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; đến năm 1987, toàn xã có 70% hợp tác xã khá, không có hợp tác xã yếu kém.

Hai là, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phấn đấu năm 1985 sản lượng lương thực đạt 1521,2 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 300kg; năm 1987, sản lượng lương thực đạt 1.810,2 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 350 kg; hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất cây công nghiệp và hàng xuất khẩu.

Ba là, xây dựng, củng cố chính quyền, các đoàn thể quần chúng và các lực lượng dân quân, công an xã vững mạnh, giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn; các nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Trạm xá xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng tốt hơn.

Bốn là, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng làm cho cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ phát huy tác dụng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng; phân đấu trong nhiệm kì Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII đưa Đảng bộ từ yếu vươn lên khá, với tỉ lệ đảng viên đủ tư cách đạt từ 95% trở lên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kì 1985-1987, gồm 11 đồng chí (1- Hoàng Văn Thử, 2- Triệu Khắc Tinh, 3- Nông Kim Ngân, 4- Đàm Thị Dị, 5- Hà Văn Eng, 6- Bế Văn Ty, 7- Chu Văn Tụng, 8- Hoàng Văn Chịch, 9- Nguyễn Đăng Quyền, 10- Bùi Tiến Vy, 11- Nông Văn Thắng). Ban Chấp hành Đảng bộ khoá XIII bầu Ban Thường vụ Đảng uỷ, gồm các đồng chí : 1- Hoàng Văn Thử, Bí thư Đảng uỷ phụ trách chung. 2- Triệu Khắc Tinh, Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ. 3- Nông Kim Ngân, Ủy viên Thường vụ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ngoài 3 đồng chí trong Ban Thường vụ, trong số 8 Đảng uỷ viên còn lại, Đảng uỷ phân công 5 đồng chí (Hoàng Văn Chịch, Nguyễn Đăng Quyền, Bùi Tiến Vy, Nông Văn Thắng, Bế Văn Ty) trực tiếp làm Bí thư 5 chi bộ cơ sở, 3 đồng chí phụ trách các ngành, đoàn thể (Đàm Thị Dị, Hội trưởng Hội Phụ nữ; Hà Văn Eng, Bí thư Đoàn xã; Chu Văn Tụng, Chủ tịch Mặt trận).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, những tháng cuối năm 1985, đầu năm 1986, Đảng bộ tập trung lãnh đạo khôi phục được thêm 2 hợp tác xã, đưa số hợp tác xã trong toàn xã lên 15 đơn vị. Trên địa bàn xã chỉ còn 1 xóm đồng bào người Dao do xã Liên Minh mới chuyển sang là chưa khôi phục, củng cố được hợp tác xã.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Sáu tháng đầu năm 1986, Đảng bộ lãnh đạo được thêm 3 hợp tác xã thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Cuối năm 1986, trong số 15 hợp tác xã của Tràng Xá, có 1 hợp tác xã khá, 12 hợp tác xã trung bình, 2 hợp tác xã yếu kém, 7 hợp tác xã thực hiện được khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động.

Về nguyên nhân dẫn đến kết quả của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo các hợp tác xã thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc khoán sản phẩm sản xuất nông nghiệp đến nhóm và người lao động không cao (chỉ được 7 trên tổng số 15 hợp tác xã), đã được Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ rõ trong báo cáo sơ kết sáu tháng đầu năm 1986 "... một số đảng viên (có cả cấp ủy viên) ở các chi bộ cơ sở hợp tác xã trong Đảng bộ vẫn có tư tưởng ruộng ông, cha, nhận hết các ruộng gần, ruộng tốt về mình; giao các ruộng xa, ruộng xấu cho quần chúng xã viên, nên quần chúng xã viên thắc mắc, không nhận ruộng giao khoán.

Nói chung các đồng chí cấp ủy, đảng viên trong các chi bộ cơ sở không muốn dính vào các việc khó khăn; một số đảng viên phát biểu việc giao ruộng khoán sản phẩm cho hộ xã viên không phải việc của tôi, nhưng khi hợp tác xã giao ruộng xong không được như ý muốn lại thắc mắc trước quần chúng; đảng viên trong chi bộ đấu tranh thì lại để ý, hằn thù, mất đoàn kết"⁽¹⁾.

Tuy nhiên, trong các hợp tác xã đã triển khai khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, kết quả sản xuất cũng còn nhiều hạn chế. Thành Tiến là một hợp tác xã mới

(1) Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRĂNG XÁ 1937 - 2007

được khôi phục lại giữa năm 1985. Do một số đảng viên trong Hợp tác xã không làm tròn trách nhiệm của mình trong việc thống nhất phương án sản xuất, nên vụ mùa năm 1985 không thực hiện được việc giao khoán sản phẩm đến các đội sản xuất và xã viên. Do Chi uỷ, Chi bộ Thành Tiến tập trung lãnh đạo, tháng 12/1985, Hợp tác xã họp Đại hội xã viên, bầu được Ban Quản lý mới. Ban Quản lý mới tiếp tục xây dựng kế hoạch, phương án khoán sản phẩm đến Đội Sản xuất và hộ gia đình xã viên. Ngày 29/4/1986, Hội nghị toàn thể xã viên Hợp tác xã Thành Tiến nhất trí thông qua bản kế hoạch, phương án khoán sản phẩm đến Đội Sản xuất và hộ gia đình xã viên do Ban Quản lý Hợp tác xã xây dựng. Theo đó, Hợp tác xã Thành Tiến có 67 hộ gia đình xã viên, 381 nhân khẩu (trong đó có 188 lao động); ruộng đất canh tác có gần 92 mẫu, 9 sào, (trong đó chỉ có 17 mẫu - 6 sào ruộng cây 2 vụ lúa, còn lại có tới 75 mẫu, 3 sào ruộng cây lúa 1 vụ); đàn trâu cày, kéo có 35 con. Toàn Hợp tác xã chia thành 4 đội sản xuất⁽¹⁾ theo kế hoạch, phương án khoán của Ban Quản lý Hợp tác xã Thành Tiến, các khoản thu hàng năm của Hợp tác xã là 47.779 kg lương thực qui thóc, tổng chi hết 16.786 kg (gồm chi đóng thuế nông nghiệp 6.876 kg, chi giống cho vụ sau 4.500 kg, chi đổi lưu 5.140 kg, quỹ công ích 225 kg); còn lại 30.993 kg, chia

⁽¹⁾Đội 1 có 81 nhân khẩu, 46 lao động, diện tích đất canh tác 23 mẫu - 9 sào - 4 thước (trong đó 18 mẫu - 0 sào - 13 thước ruộng cây 1 vụ lúa, còn lại là ruộng cây 2 vụ lúa và đất 5%). Đội 2 có 145 nhân khẩu, 74 lao động, diện tích đất canh tác 37 mẫu - 0 sào - 3 thước (trong đó 28 mẫu - 3 sào - 12 thước ruộng cây 1 vụ lúa, còn lại là ruộng cây 2 vụ lúa và đất 5%). Đội 3 có 71 nhân khẩu, 36 lao động, diện tích đất canh tác 18 mẫu - 2 sào - 6 thước (trong đó 14 mẫu - 6 sào - 1 thước ruộng cây 1 vụ lúa, còn lại là ruộng cây 2 vụ lúa và đất 5%). Đội 4 có 64 nhân khẩu, 32 lao động, diện tích đất canh tác 16 mẫu - 2 sào - 13 thước (trong đó 13 mẫu - 2 sào - 6 thước ruộng cây 1 vụ lúa, còn lại là ruộng cây 2 vụ lúa và đất 5%).

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cho 361 nhân khẩu, bình quân hàng năm mỗi người chỉ được 85,85 kg lương thực qui thóc (quá thấp so với chỉ tiêu do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII đề ra).

Trong công tác xây dựng Đảng, sau đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng và sau Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII (tháng 5/1985), Đảng bộ Tràng Xá bước đầu thu được những kết quả đáng kể. Các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ đã chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ đảng viên. Các chi bộ đều kiện toàn được Chi uỷ và duy trì khá tốt chế độ sinh hoạt lãnh đạo hàng tháng. Đánh giá kết quả công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Tràng Xá năm 1985, Ban Tổ chức Huyện uỷ Võ Nhai khẳng định "Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, củng cố được các đoàn thể quần chúng (Thanh niên, Phụ nữ, Mặt trận); củng cố và nâng cao chất lượng các hợp tác xã; tổ chức Đảng từng bước được kiện toàn, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên về mặt nhận thức. Qua phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng năm 1985, Đảng bộ Tràng Xá được Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai đánh giá là Đảng bộ khá, được phát Thẻ đảng viên"⁽¹⁾.

Tuy nhiên, trong Chi bộ Thành Tiến, trong tổng số 13 đảng viên (12 đảng viên chính thức, 1 đảng viên dự bị, 2 đảng viên nữ), không có đảng viên nào đạt loại A (loại tiên phong, gương mẫu), 5 đảng viên đạt loại B, 6 đảng viên loại C và 2 đảng viên loại D. So với tổng số đảng viên trong Chi bộ, số

(1) Báo cáo (số 12/BC-TC ngày 25/12/1986) Tổng kết công tác năm 1985 của Ban Tổ chức Huyện uỷ Võ Nhai, trang 8.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đảng viên đạt loại B bằng 38,46% , loại C bằng 46,15% , loại D bằng 15,38%.

Năm 1986, các cấp uỷ Đảng trong Đảng bộ tiếp tục giáo dục, quán triệt và tổ chức cán bộ, đảng viên thực hiện các nghị quyết 8, 9 của Trung ương và các nghị quyết 10, 11, 12 của Huyện uỷ Võ Nhai về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội. Một số đảng viên bị xử lý kỉ luật trong đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng (tháng 5/1985) đã có nhiều cố gắng sửa chữa khuyết điểm. Chất lượng đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ từng bước được nâng cao. Kết quả bình xét, phân loại đảng viên sáu tháng đầu năm 1986, trong tổng số 92 đảng viên (gồm 84 đảng viên chính thức, 8 đảng viên dự bị và 12 đảng viên nữ) của Đảng bộ, có 23 đồng chí loại A, 38 đồng chí loại B, 26 đồng chí loại C, 5 đồng chí loại D. So với kết quả bình xét, phân loại đảng viên trong đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng (tháng 5/1985), sáu tháng đầu năm 1986, số đảng viên loại A tăng từ 20% lên 25 %, số đảng viên loại B tăng từ 31,76% lên 41,3 %, số đảng viên loại C tăng từ 24,7% lên 28,26 %, số đảng viên loại D giảm từ 12,59% xuống 5,43%, số đảng viên bị kỉ luật lưu Đảng giảm từ 14,12% xuống 5,43% và số đảng viên bị khai trừ ra khỏi Đảng giảm từ 8,23 % xuống 1,09% .

Ngày 23/8/1986, Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá họp, xét phục hồi Đảng tịch cho 4 đảng viên (Bế Văn Lai, Nguyễn Văn Đức, Nông Văn Khoay, Nguyễn Phúc Vít) bị xử lý kỉ luật lưu Đảng 12 tháng trong đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá (tháng 5/1985). Sau khi xem xét kết quả kiểm tra của Ban Kiểm tra Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ nhất trí kết luận cả 4 đồng chí đều đã phấn đấu tốt, chấp hành đầy đủ nghị quyết của các cấp bộ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Đảng. Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai xét và phục hồi Đảng tịch cho các đồng chí trên⁽¹⁾.

Từ sau cuộc tổng điều chỉnh giá, lương, tiền (cuối năm 1985), từ năm 1986, đất nước ta lâm vào khủng hoảng trầm trọng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Huyện Võ Nhai nói chung, xã Tràng Xá nói riêng cũng nằm trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước. Giá cả vật tư, hàng hoá tăng vọt, nông dân không đủ phân bón và thuốc trừ sâu để đầu tư cho đồng ruộng. Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục được thực hiện, nhưng sau mấy năm phát huy tác dụng tốt, đã bộc lộ những bất hợp lý trong xây dựng định mức lao động, giao nộp và phân chia sản phẩm.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, từ ngày 6 đến ngày 10/9/1986, Đảng uỷ Tràng Xá tổ chức Đại hội Đảng bộ thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI của Trung ương, dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V của Tỉnh uỷ Bắc Thái; dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIV của Huyện uỷ Võ Nhai và dự thảo tự phê bình và phê bình của Đảng uỷ xã. Tham dự Đại hội có 64 đảng viên sinh hoạt ở các chi bộ trong Đảng bộ.

Sau Đại hội Đảng bộ xã, từ ngày 30/9 đến ngày 4/10/1986, Đảng bộ huyện Võ Nhai họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV. Đại hội Đảng bộ huyện đã dành nhiều thời gian phân tích, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII và quyết định

(1) Sau khi Ban Thường vụ Đảng uỷ xã đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ khôi phục Đảng tịch, đồng chí Bế Văn Lai không tham gia sinh hoạt Đảng nữa.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kì lần thứ XIV (1986-1988).

Tiếp theo Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIV, từ ngày 21 đến ngày 25/10/1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V được tổ chức. Với tinh thần: Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật và thực hiện đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, Đại hội khẳng định những thành tựu đạt được, đồng thời chỉ rõ những mặt yếu kém trong sự lãnh đạo của Đảng bộ trên từng mặt công tác của nhiệm kì trước. Trên cơ sở đó, Đại hội thông qua mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 1986 – 1990; Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh công tác củng cố tổ chức cơ sở Đảng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những phần tử cơ hội, thoái hoá, biến chất, làm cho Đảng bộ trong sạch, đủ sức lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong tỉnh hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội.

Sau những sự kiện trên, Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Từ ngày 20/11 đến ngày 20/12/1986, Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo nhân dân và cán bộ trong xã thực hiện Chiến dịch huy động lương thực vụ mùa năm 1986, do Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai phát động. Kết quả, qua một tháng thực hiện Chiến dịch, nhân dân Trảng Xá đã nhập kho Nhà nước được 63.516,5 kg thóc (gồm 39.244,5 kg thóc thuế, 535,5 kg thóc nợ thuế, 29.836,5 kg thóc thu mua đối lưu). Kết thúc năm 1986, Trảng Xá (cùng với các xã Nghinh Tường, Sảng Mộc, La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng, Bình Long, Dân Tiến) hoàn thành vượt mức chỉ tiêu huy động lương thực, được

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Huyện uỷ Võ Nhai đánh giá công tác huy động lương thực có nhiều tiến bộ rõ rệt, vừa đảm bảo đúng thời gian, vừa đạt kết quả huy động ở mức cao; được Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Thái biểu dương, khen thưởng.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, tại Thủ đô Hà Nội, đã diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng- mở đầu thời kì đổi mới toàn diện đất nước. Trên cơ sở đánh giá đúng tình hình đất nước và kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lí của Nhà nước trong 10 năm cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra nhiệm vụ cho cả chặng đường đầu của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội" "Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đoàn kết một lòng, quyết đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"⁽¹⁾. Đại hội chỉ rõ "...nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát của những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là ổn định mọi mặt tình hình kinh tế-xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo"⁽²⁾. Trước mắt, trong thời gian từ năm 1987 đến năm 1990, cần tập trung sức người, sức của, thực hiện bằng được nhiệm vụ, mục tiêu Ba chương trình kinh tế : Lương thực-Thực phẩm, Hàng tiêu dùng, Hàng xuất khẩu.

III- Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới đất nước của Đảng

Dưới ánh sáng của các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần

(1) (2) Đảng CSVN : Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, trang 37, 41.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

thứ V, Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIV. Đảng bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã tích cực thực hiện thắng lợi Ba chương trình kinh tế Lương thực - thực phẩm, Hàng tiêu dùng và Hàng xuất khẩu.

Trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới đất nước của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Tràng Xá (cũng như Đảng bộ và nhân dân các xã khác trong huyện, trong tỉnh) gặp không ít khó khăn về kinh tế và xã hội. Thứ nhất, việc cung ứng vật tư, nguyên liệu, hàng hoá đạt thấp so với yêu cầu. Thứ hai, giá cả thường xuyên biến động và tăng nhanh. Thứ ba, thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, hạn hán kéo dài và sâu bệnh thường xuyên xảy ra trên diện rộng, gây tác hại lớn cho sản xuất. Thứ tư, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, nhất là vào các thời kì giáp hạt.

Năm 1987, năm đầu tiên triển khai thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, năm mà tình hình kinh tế - xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, thời tiết không thuận lợi, hạn hán, sâu bệnh hại lúa và hoa mầu diễn ra trên địa bàn xã khá nặng nề, gây ảnh hưởng xấu đến sản xuất. Năm 1987 cũng là năm xã Tràng Xá (cùng với các xã Sảng Mộc, La Hiên, Liên Minh, Vũ Chân, Nghinh Tường) nằm trong điểm chỉ đạo của huyện Võ Nhai về củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất, nâng cao chất lượng các hợp tác xã nông nghiệp, uốn nắn khoán sản theo đúng tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ và Uỷ ban nhân dân huyện Võ Nhai, Đảng bộ Tràng Xá tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã củng cố hợp tác xã nông nghiệp và thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Do các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ chưa lãnh đạo các hợp tác xã thực hiện triệt để Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; chất lượng công tác quản lý, điều hành lao động và khoán sản phẩm của cán bộ các Ban Quản lý hợp tác xã trong xã còn hạn chế; hầu hết các hợp tác xã trong xã chỉ sản xuất độc canh cây lúa. Xuất phát từ đặc điểm gần 70% diện tích (170 héc ta trên tổng số 270 héc ta) ruộng đất canh tác trong xã là ruộng 1 vụ lúa, nên các hợp tác xã trong xã chỉ quản lý khoán sản phẩm sản xuất cây lúa vụ mùa, còn sản xuất cây lúa vụ chiêm, xuân và các loại cây hoa màu, cây công nghiệp hầu như "thả nổi". Năm 1987, về trồng trọt, toàn xã cấy được 1.008 mẫu lúa mùa. Do đầu vụ và giữa vụ mùa nắng hạn kéo dài, một số chân ruộng cao không có nước cấy; một số ruộng phải gieo cấy sau lập Thu, cây lúa phát triển không tốt, nên sản lượng lúa mùa toàn xã chỉ đạt 1.410,3 tấn (thấp hơn so với chỉ tiêu, kế hoạch). Kết quả sản xuất hoa màu, các loại cây ngô diện tích 70 mẫu, sản lượng 35 tấn; khoai sọ diện tích 15 mẫu, sản lượng 4,5 tấn; sắn diện tích 20 mẫu, sản lượng 60 tấn; lạc diện tích 12 mẫu, sản lượng 2,4 tấn; đỗ tương diện tích 280 mẫu, sản lượng 98 tấn; đỗ các loại diện tích 50 mẫu, sản lượng 12,5 tấn; thuốc lá diện tích 5 mẫu, sản lượng 2 tấn; mía diện tích 50 mẫu, sản lượng 30 tấn.

Về chăn nuôi, trong toàn xã, đàn trâu, bò, ngựa đạt 1.658 con (trong đó đàn trâu 1.648 con, có 755 con cày kéo), đàn lợn 1.948 con, đàn gia cầm 3.500 con.

Công tác quân sự địa phương tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Năm 1987, Trảng Xá là 1 trong số 10 trên tổng số 14 xã trên địa bàn huyện tổ chức được công tác huấn luyện dân quân. Tuy nhiên, so với các xã tổ chức được công tác huấn luyện dân quân trong huyện, thì Trảng Xá và Vũ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Chấn là hai xã có số lượng dân quân tham gia huấn luyện ít nhất. Công tác động viên tuyển quân tiếp tục hoàn thành 100% các chỉ tiêu trên giao, góp phần cùng nhân dân các xã trong huyện giao quân vượt mức chỉ tiêu quân số 11% . Công tác đăng kí, quản lí , phúc tra và động viên quân dự bị có nhiều chuyển biến tiến bộ, từng bước đi vào nền nếp. Trong đợt diễn tập quân sự Z87B, Đảng bộ lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân trong xã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Kết thúc diễn tập quân sự Z 87B, xã Tràng Xá cùng với các xã Dân Tiến, Liên Minh... được Ban Chỉ đạo diễn tập của huyện đánh giá đạt loại khá.

Trong công tác xây dựng Đảng, hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII (5/1985-5/1987), tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ có nhiều chuyển biến, tiến bộ. So với tổng số chi bộ trong Đảng bộ, số chi bộ khá đã tăng từ 14,29% (5/1985) lên 85,71% (cuối năm 1986), số chi bộ yếu và kém nát giảm từ 85,71% (5/1985) xuống 14,29% (cuối năm 1986); từ một tổ chức cơ sở Đảng yếu, Đảng bộ Tràng Xá đã nỗ lực phấn đấu, vươn lên, được Huyện uỷ Võ Nhai bình xét, phân loại đạt tiêu chuẩn Đảng bộ khá.

Trên cơ sở các thành tựu đã đạt được, hai ngày 19 và 20/7/1987, Đảng bộ Tràng Xá tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV. Đồng chí Đặng Vĩnh Tọa, Phó Bí thư Huyện uỷ và đồng chí Lê Lan, Trưởng ban Tổ chức Huyện uỷ đã đến dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XIV, gồm 13 đồng chí Hoàng Văn Thử, Nguyễn Phúc Vít, Nông Kim Ngân, Bùi Tiến Vy, Triệu Khắc Tinh, Nguyễn Văn Diu, Lý Văn Mậu, Chu Văn Thử, Đàm Thị Dị, Bế Văn Ty, Chu Văn Bồi, Hoàng Nhu, Hoàng Văn Viên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Ngày 20/7/1987, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XIV họp phiên đầu tiên, bầu các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ và phân công nhiệm vụ các ngành cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành. Các đồng chí Đặng Vĩnh Tọa (Phó Bí thư Huyện uỷ), Lê Lan (Trưởng ban Tổ chức Huyện uỷ) đã tham dự và chỉ đạo Hội nghị. Tham dự Hội nghị có 11 trên tổng số 13 đồng chí Đảng uỷ viên. Hội nghị đã bầu các đồng chí Hoàng Văn Thử làm Bí thư Đảng uỷ, Nông Kim Ngân làm Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Bùi Tiến Vy làm Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Kiểm tra Đảng uỷ và các đồng chí Chu Văn Bồi, Hoàng Nhu làm Ủy viên Ban Kiểm tra Đảng uỷ. Hội nghị phân công các đồng chí Đảng uỷ viên Lý Văn Mậu làm Bí thư Đoàn xã, Đàm Thị Dị làm Chủ tịch Hội Phụ nữ xã, Triệu Khắc Tinh làm Chủ tịch Hội Nông dân tập thể, Nguyễn Văn Dìu làm Chủ tịch Mặt trận, Bê Văn Ty làm Xã đội trưởng, Hoàng Văn Viên làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng Công an xã.

Bước sang năm 1988, năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng chính thức ban hành Nghị quyết 10 Về đổi mới quản lí kinh tế nông nghiệp, gọi tắt là Khoán 10. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai ra Nghị quyết số 19 và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai ban hành Hướng dẫn số 68 lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong huyện thực hiện cơ chế khoán mới trong sản xuất nông nghiệp. Tư tưởng chỉ đạo của Huyện uỷ và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai là không làm đại trà, mà tập trung chỉ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đạo điểm, để rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo nhân rộng ra toàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện mở Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thực hiện khoán 10 trong sản xuất nông nghiệp. Đồng chí Nông Kim Ngân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và các đồng chí Chủ nhiệm các hợp tác xã trong xã đã tham dự Hội nghị.

Tuy Nghị quyết 10 đã thể hiện một tư duy đổi mới rất đúng đắn của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp, một chủ trương hợp lòng dân của Đảng, được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong cả nước đón nhận, nhưng đối với Đảng bộ xã Tràng Xá, do " nhận thức của một số cấp ủy viên quá thấp, một số Chi ủy viên chưa làm hết chức năng lãnh đạo, một số đảng viên nghỉ hưu có tư tưởng bảo thủ, các chi bộ chưa giao nhiệm vụ cụ thể cho mỗi đảng viên và một số đảng viên không chịu nhận nhiệm vụ" , nên trong quá trình lãnh đạo triển khai thực hiện đã gặp rất nhiều khó khăn.

Để giao ruộng khoán lâu dài cho các gia đình xã viên sản xuất, ngày 19/5/1988, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đề ra chủ trương lãnh đạo các hợp tác xã điều chỉnh ruộng đất để đảm bảo công bằng, hợp lý cho các hộ gia đình xã viên. Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức Đại hội xã viên tổng kết sản xuất năm 1987 và bầu Ban Quản lý Hợp tác xã mới để điều hành sản xuất năm 1988 theo cơ chế Khoán 10 của Bộ Chính trị. Đến ngày 9/6/1988, toàn bộ các hợp tác xã trong xã đã tổ chức xong Đại hội, bầu được Ban Quản lý hợp tác xã mới. Sau Đại hội, đa số Ban Quản lý các hợp tác xã trong xã đã nhanh chóng đi vào hoạt động, điều hành

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

sản xuất. Tuy nhiên, đến giữa tháng 6/1988, một số Ban Quản lý hợp tác xã, trong đó có Ban Quản lý Hợp tác xã Đồng Danh - Đồng Ân, trực tiếp là đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã vẫn chưa đi vào hoạt động, điều hành công việc của hợp tác xã, nên việc triển khai điều chỉnh ruộng đất để thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp có nhiều khó khăn.

Tại Hợp tác xã Tân Thành và Hợp tác xã Tiên Phong (Đồng Ruộng), một số xã viên (trong đó có cả đảng viên, Chi uỷ viên, thậm chí có cả Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã) không thực hiện chủ trương điều chỉnh ruộng đất của Đảng uỷ⁽¹⁾; hoặc thực hiện nhưng lại lại chọn ruộng tốt, ruộng gần, làm cho quần chúng xã viên thắc mắc, gây khó khăn cho việc lãnh đạo điều chỉnh ruộng đất để thực hiện Khoán 10 của Đảng bộ. Trước tình hình trên, Thường trực Đảng uỷ xã trực tiếp lãnh đạo Ban Chi uỷ các chi bộ cơ sở chỉ đạo tổ Đảng và Ban Quản lý các hợp tác xã Tân Thành và Tiên Phong tiếp tục quán triệt chủ trương điều chỉnh ruộng đất của Đảng uỷ và bàn biện pháp thực hiện. Tuy nhiên, kết quả không đạt được yêu cầu.

Mặt khác, công tác lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện chủ trương điều chỉnh ruộng đất của Ban Thường vụ Đảng uỷ của Thường trực Đảng uỷ và Thường trực Uỷ ban nhân dân xã cũng không thống nhất. Ngày 13/6/1988, đồng chí Hoàng Văn Thử, Bí thư Đảng uỷ xã Tràng Xá trực tiếp báo cáo với Thường trực Huyện uỷ Võ Nhαι về những khó khăn của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo điều chỉnh ruộng đất ở Hợp tác xã Tân Thành và Hợp tác xã Tiên Phong " Đồng

(1) Đó là các đồng chí Hoàng Văn Viên (Đảng uỷ viên Phó Chủ tịch - Trưởng Công an xã), Triệu Văn Thô, Trần Văn Kí ở Chi bộ Liên Thành..

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giải quyết 9 trường hợp xã viên xin ra hợp tác xã ở Hợp tác xã Tiên Phong (Đồng Ruộng) chưa đúng theo ý định của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã. Ngày 5/6/1988, tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã yêu cầu đồng chí Chủ tịch xã giải quyết lại theo đúng chính sách ruộng đất, nhưng đồng chí Chủ tịch xã đã nghỉ từ ngày đó, chưa có ý kiến gì với tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy⁽¹⁾.

Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy xã, đồng chí Bí thư Đảng ủy Tràng Xá đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy có nội dung, biện pháp cụ thể giúp đỡ Đảng ủy Tràng Xá lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác củng cố chính quyền xã và công tác điều chỉnh ruộng đất, để triển khai thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, Ban Thường vụ Đảng ủy Tràng Xá tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chi ủy Chi bộ Liên Thành tập trung chỉ đạo Ban Quản lý Hợp tác xã Tân Thành thực hiện việc điều chỉnh ruộng đất, để giao khoán cho các hộ gia đình xã viên quản lý và sản xuất lâu dài theo Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị..

Trong công tác xây dựng Đảng, ngày 15/12/1988, Đảng ủy xã triệu tập Hội nghị đại biểu đảng viên trong toàn Đảng bộ để bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XV, với sự tham dự của 44 trên tổng số 45 đại biểu được Đảng ủy triệu tập. Với 42 phiếu hợp lệ trên tổng số 44 phiếu phát ra, thu vào, Hội nghị đã lựa chọn, bầu được 9 đồng chí vào Đoàn đại biểu Đảng bộ xã đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XV (gồm 3 đại biểu ứng

(1) Tài liệu lưu tại văn phòng Huyện ủy Võ Nhai.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

cử là các đồng chí Lê Lan, Trần Thị Liên, Đỗ Đức Đại và 6 đại biểu đề cử là các đồng chí Hoàng Văn Thử, Nông Kim Ngân, Bùi Tiến Vy, Nguyễn Phúc Vít, Đàm Thị Dị, Chu Văn Thứ).

Từ ngày 10 đến ngày 12/1/1989, 100% các đồng chí trong Đoàn đại biểu Đảng bộ Tràng Xá đã tham dự và đóng góp vào thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XV. Đại hội quyết định một số phương hướng lãnh đạo chủ yếu của Đảng bộ trong nhiệm kì hai năm 1989-1990; trong đó, nhấn mạnh : " Thực hiện tốt Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Lãnh đạo thực hiện tốt Ba chương trình kinh tế do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra. Giữ vững và nâng cao chất lượng các hợp tác xã nông nghiệp hiện có; phát triển và nâng cao chất lượng các hợp tác xã mua bán, từng bước xoá bỏ bao cấp, tạo điều kiện cho kinh tế gia đình phát triển. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng, từng bước ổn định và nâng cao đời sống nhân dân "(1).

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XV, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Tràng Xá đẩy mạnh lãnh đạo củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp và lãnh đạo các hợp tác xã nông nghiệp thực hiện khoán sản phẩm theo tinh thần Nghị quyết 100 của Ban Bí thư và Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Đầu năm 1989, toàn xã có 16 hợp tác xã ; trong đó, 6 hợp tác xã thực hiện Khoán 10, 8 hợp tác xã thực hiện

(1) Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai tập II (1955-2000), trang 267, 268.

khoán theo Chỉ thị 100, 2 hợp tác xã định canh định cư. Trong 6 hợp tác xã thực hiện Khoán 10, có 4 hợp tác xã hoạt động khá, còn 2 hợp tác xã Tân Thành và Tiên Phong gặp khó khăn vì một số xã viên (trong đó có cả đảng viên, Chi uỷ viên, thậm chí cả một đồng chí là Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ - Phó Chủ tịch kiêm Trưởng Công an xã) không thực hiện chủ trương điều chỉnh ruộng đất của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã. Toàn bộ 8 trên 8 hợp tác xã trong xã thực hiện khoán theo Chỉ thị 100, thực chất chỉ là hình thức, vì Ban Quản lí các hợp tác xã này không hoạt động, ruộng đất khoán cho gia đình xã viên nào chính là ruộng đất nguyên canh của gia đình xã viên đó góp vào hợp tác xã.

Tại Hợp tác xã Tân Thành, ngày 29/5/1989, Ban Quản lí Hợp tác xã tổ chức Hội nghị giao ruộng khoán cho các hộ gia đình xã viên sản xuất từ vụ mùa năm 1989. Toàn bộ xã viên tham dự Hội nghị đã nhất trí với với phương án, kế hoạch điều chỉnh ruộng đất và giao khoán của Ban Quản lí Hợp tác xã. Tuy theo phương án, kế hoạch năm 1989 của Ban Quản lí Hợp tác xã Tân Thành, đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân kiêm Trưởng Công an xã đã được giao thêm 3 sào, 6 thước so với năm 1988, nhưng ngày hôm sau (30/5/1989), đồng chí đó lại trực tiếp đến gặp đồng chí Chủ nhiệm Hợp tác xã, đề nghị được giao thêm 4 sào, 7 thước nữa, gây khó khăn cho Ban Quản lí Hợp tác xã trong việc điều chỉnh ruộng đất, triển khai thực hiện Nghị quyết khoán 10 của Trung ương.

Ngày 1/6/1989, Ban Quản lí Hợp tác xã Tân Thành họp, quyết định giữ nguyên phương án, kế hoạch điều chỉnh và giao khoán ruộng đất đã thông qua Hội nghị xã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 – 2007

viên ngày 29/5/1989; đồng thời phân công nhau đến gặp các hộ gia đình xã viên không dự Hội nghị ngày 29/5/1989 (trong đó, có 3 hộ gia đình đảng viên và 1 hộ gia đình cán bộ hưu trí), để thông báo và động viên họ thực hiện phương án, kế hoạch điều chỉnh và giao khoán ruộng đất của Ban Quản lý Hợp tác xã. Kết quả, hai hộ gia đình đảng viên và một hộ gia đình cán bộ hưu trí không chịu sự điều chỉnh ruộng đất của Ban Quản lý Hợp tác xã, kiên quyết lấy lại toàn bộ số ruộng đã đóng góp vào Hợp tác xã của gia đình mình (ruộng ông, cha); một gia đình vừa là đảng viên, vừa là cán bộ hưu trí cũng kiên quyết đòi được giao thêm 1 sào 10 thước, mặc dù đã được Ban Quản lý Hợp tác xã giao tăng 2 sào so với năm 1988.

Trước tình hình trên, theo đề nghị của Ban Quản lý Hợp tác xã Tân Thành, Ban Chi uỷ Chi bộ Liên Thành chỉ đạo tổ Đảng xóm Cầu Nhỏ họp xem xét các đảng viên có hành động gây khó khăn cho Ban Quản lý Hợp tác xã trong việc điều chỉnh ruộng đất. Tuy nhiên, cuộc họp tổ Đảng xóm Cầu Nhỏ đã không mang lại kết quả, vì các hộ gia đình đảng viên trên kiên quyết không trả lại ruộng cho Hợp tác xã, Ban Quản lý Hợp tác xã không giao được ruộng khoán cụ thể đến từng hộ gia đình xã viên theo tinh thần Nghị quyết khoán 10 của Trung ương, dẫn đến chiều hướng Hợp tác xã Tân Thành bị tan vỡ. Ngày 4/6/1989, Ban Chi uỷ Chi bộ Liên Thành đã trực tiếp báo cáo tình hình trên với Ban Thường vụ Đảng uỷ Trảng Xá và Ban Thường vụ Đảng uỷ Trảng Xá đã đưa ra một số chủ trương, biện pháp giải quyết. Tuy nhiên, kết quả còn hạn chế. Việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 10 ở Hợp tác xã Tân Thành của Đảng bộ Trảng Xá tiếp tục gặp khó khăn do chính một số cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ gây ra.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Cũng như hầu hết các hợp tác xã thực hiện Khoán 10 ở các xã khác trong huyện, các hợp tác xã thực hiện Khoán 10 ở Tràng Xá mới chỉ quản lý và khoán diện tích cấy lúa trên cơ sở bản đồ giải thửa đã định diện tích từ những năm 1960 và cũng chỉ khoán một vụ lúa mùa; không khoán vụ lúa chiêm xuân, đất trồng cây hoa màu và cây hoa màu trồng xuống ruộng. Các hợp tác xã đều dựa vào sản lượng ruộng đã xác định từ những năm 1960 để xác định sản lượng giao khoán, nên không phù hợp với sản lượng thực tế, dẫn đến việc giao khoán sản thiếu công bằng và không chính xác. Qua kiểm tra, Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai đánh giá năm 1989, "Tràng Xá chỉ có Hợp tác xã Tiên Phong giao khoán sản lượng 32 tạ/ha là đúng sản lượng thực tế. Hợp tác xã Đông Bắc giao mức thuế tăng 600 kg so với năm trước, nhân dân thắc mắc chưa được làm rõ, nên chưa nộp thuế. Hợp tác xã Đông Bo có 88 hộ, diện tích ruộng giao khoán 42 héc ta, trích trả thù lao cho Chủ nhiệm Hợp tác xã 240 kg thóc là phù hợp với các qui định trong Khoán 10..."⁽¹⁾

Thực hiện Điều lệ Đảng và chấp hành chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, từ ngày 14 đến ngày 15/7/1989, Đảng bộ Tràng Xá họp Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XV. Tham dự Đại hội có 49 đại biểu, thay mặt cho gần 100 đảng viên sinh hoạt ở 7 trên 7 chi bộ trong toàn Đảng bộ. Sau khi đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ XIV (từ tháng 7/1987 đến tháng 7/1989), đề ra phương hướng, nội dung, chủ trương, biện pháp lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ hai năm 1989-1991, chiều ngày 15/7/1989, Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ

(1) Báo cáo tổng kết hợp tác xã nông nghiệp năm 1989 (số 124/UB-BC ngày 24/4/1990) của UBND huyện Võ Nhai, trang 4, 5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

xã khoá XV. Trong danh sách đề cử 13 đồng chí, Đại hội đã lựa chọn, bầu được 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XV (gồm Chu Văn Thứ, Nông Văn Hợp, Nguyễn Phúc Vít, Hà Văn Phùng, Lê Kế Khuynh, Hoàng Văn Thứ, Nguyễn Hoàng Đức, Bùi Tiến Vy, Nông Trường Việt, Hà Văn Tình, Lê Mạnh Hùng). Cùng buổi chiều ngày 15/7, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XV họp phiên đầu tiên, bầu đồng chí Hoàng Văn Thứ làm Bí thư Đảng uỷ xã.

Do nhiều nguyên nhân, mãi 5 tháng sau Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XV, ngày 16/12/1989, Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá XV mới bầu đồng chí Bùi Tiến Vy làm Phó Bí thư và đồng chí Nguyễn Phúc Vít làm Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ xã.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, hai năm 1989, 1990, tuy các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ Tràng Xá tập trung lãnh đạo các hợp tác xã và các hộ nông dân cá thể trong xã đẩy mạnh sản xuất lương thực và thực phẩm, nhưng do thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, nên kết quả đạt thấp so với chỉ tiêu, kế hoạch. Năm 1990, vụ chiêm xuân rét, hạn kéo dài, diện tích gieo cấy lúa toàn xã chỉ đạt trên 83 % kế hoạch. Vụ mùa (vụ sản xuất chính của Tràng Xá), tuy diện tích gieo cấy lúa đạt được chỉ tiêu, kế hoạch, đầu vụ lúa phát triển tốt, nhưng thời kì lúa đẻ nhánh và làm đồng lại gặp hạn, thời kì lúa trổ bông, phơi màu lại gặp mưa lũ, nên cả năng suất và sản lượng lúa đều không đạt chỉ tiêu, kế hoạch.

Về công nghiệp, Tràng Xá là một trong một số ít xã huyện chỉ đạo tập trung trồng lạc và đỗ tương. Năm 1990 so với năm 1989, trong toàn xã tuy diện tích trồng lạc tăng 3,85%, diện tích trồng đỗ tương tăng 16,2%, nhưng do tình hình cung ứng phân bón không kịp thời, giá phân bón tăng nhanh,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Nhà nước lại chưa có chính sách hỗ trợ giá, sự đầu tư, chăm bón cây lạc và cây đỗ tương (cũng như các loại cây trồng khác) của nhân dân trong xã bị giảm, nên năng suất cây lạc chỉ đạt 76,6% kế hoạch, năng suất cây đỗ tương đạt 88,92% kế hoạch.

Về chăn nuôi, nhìn chung đàn gia súc, gia cầm của xã phát triển khá. Đảng bộ Tràng Xá là một trong một số ít Chi bộ, Đảng bộ cơ sở xã trong huyện Võ Nhai coi trọng lãnh đạo công tác tiêm phòng cho đàn gia súc. Năm 1990 so với năm 1989, trên địa bàn xã, đàn trâu tăng gần 1%, đàn bò tăng gần 6% (Tràng Xá là xã có đàn bò nhiều nhất trong số 14 xã trong huyện), đàn lợn tăng trên 3%. Công tác lãnh đạo xây dựng hệ thống giao thông nông thôn của Đảng bộ có nhiều chuyển biến tốt. Hệ thống giao thông nông thôn, gồm các đường liên thôn, liên xã từng bước được tu sửa, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Năm 1990, cầu Suối Bùn được xây dựng xong và đưa vào sử dụng.

Phòng khám đa khoa khu vực được xây dựng trên địa bàn xã, từng bước được tăng cường thêm trang thiết bị và phương tiện khám, chữa bệnh cho nhân dân. Các chương trình Y tế Quốc gia được triển khai, việc tiêm chủng được tiến hành thường xuyên; ông tác dân số, kế hoạch hoá gia đình tiếp tục được đẩy mạnh và mang lại kết quả...

Ngành Giáo dục được Đảng bộ coi trọng lãnh đạo. Chi bộ Nhà trường liên tục đạt tiêu chuẩn Chi bộ khá và Chi bộ vững mạnh, luôn dẫn đầu các chi bộ trong Đảng bộ về công tác xây dựng Đảng. Cơ sở vật chất trong các trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở từng bước được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ và chính quyền quan tâm đầu tư xây dựng, đáp ứng yêu cầu học tập của con, em nhân dân các dân tộc trong xã và góp phần giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Công tác quân sự địa phương tiếp tục được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ coi trọng. Ban Chỉ huy quân sự xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn và hoạt động tốt. Năm 1990, Trảng Xá là 1 trong số 7 xã trên địa bàn huyện Võ Nhai hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện dân quân, trong đó kết quả kiểm tra bắn súng CKC bài 1 đạt đơn vị khá.

Bên cạnh các thành tích, ưu điểm trên, kết quả lãnh đạo công tác củng cố, xây dựng phong trào hợp tác xã và lãnh đạo các hợp tác xã thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư và Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị của các cấp bộ Đảng trong xã còn rất hạn chế. Các hợp tác xã ở Trảng Xá cũng nằm trong tình trạng chung của các hợp tác xã trên địa bàn huyện Võ Nhai "Mối quan hệ giữa hợp tác xã và xã viên chưa chặt chẽ, hiện tượng hợp tác xã khoán trắng cho hộ gia đình xã viên là phổ biến; trong đó, chỉ có khoảng 20% số hợp tác xã làm được dịch vụ vật tư phục vụ nông dân và quản lý được các công trình thủy lợi, còn lại hầu như người nông dân tự sản xuất và đóng thuế cho Nhà nước. Nhiều nơi ruộng đất trở về nguyên canh, do vậy tình trạng tranh chấp đất đai xảy ra. Tình hình khô đọng sản phẩm của hợp tác xã còn khá phổ biến"⁽¹⁾. Trình độ quản lý, điều hành sản xuất của đội ngũ cán bộ các hợp tác xã ở Trảng Xá còn rất hạn chế. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh công tác thủy lợi của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Quản lý các hợp tác xã huy động xã viên đào đắp, tu sửa hệ thống kênh mương thủy lợi và đắp đập chứa nước Suối Bùn, nhưng một số xã viên không tham gia, Ban Quản lý các hợp tác xã không điều hành, xử lý được, phải báo cáo, đề nghị lên Thường trực Ủy ban nhân dân xã giải quyết. Tình trạng tranh chấp

(1) Báo cáo số 17/UB-BC ngày 15/1/1991 Về đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội năm 1990 của UBND huyện Võ Nhai, trang 4.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đất đai, đòi ruộng cha ông, mua bán đất đai trên địa bàn Tràng Xá (cũng như địa bàn các xã Phương Giao, Bình Long...) xuất hiện những biểu hiện phức tạp, một số hợp tác xã trong xã đứng trước nguy cơ tan vỡ.

Trong công tác xây dựng Đảng, sáu tháng đầu năm 1990, trong số 8 chi bộ của Đảng bộ xã, có tới 3 chi bộ (Thắng Lợi, Đồng Ruộng, Đồng Ân) không sinh hoạt ra nghị quyết lãnh đạo hàng tháng và đảng viên không đóng Đảng phí. Ngày 13/8/1990, Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá đã nghiêm khắc kiểm điểm trước Thường trực Huyện uỷ Võ Nhai và tập thể Đảng uỷ Tràng Xá là đã "thiếu kiên quyết xử lý đối với các chi bộ không chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng"⁽¹⁾. Ngay sau khi kiểm điểm trước Thường trực Huyện uỷ và tập thể Đảng uỷ xã, các đồng chí Hoàng Văn Thử (Bí thư), Bùi Tiên Vy (Phó Bí thư) và Nguyễn Phúc Vít (Ủy viên Ban Thường vụ) trong Ban Thường vụ Đảng uỷ xã đã phân nhau xuống hợp với ba chi bộ Thắng Lợi, Đồng Ruộng, Đồng Ân để chấn chỉnh, củng cố tổ chức. Sáu tháng cuối năm 1990, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ đã có những chuyển biến, tiến bộ.

Tuy còn những thiếu sót, khuyết điểm, nhưng các thành tựu mà Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã đạt được trên các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội trong bốn năm (1987-1990) thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng đề ra là những tiền đề thuận lợi để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã bước tiếp sang các chặng đường tiếp theo.

(1) Bản kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng uỷ Tràng Xá, Lưu tại Văn phòng Huyện uỷ Võ Nhai.

Chương V

LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC (1991 – 2007)

I - Lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới

Bước vào thập kỉ 90 của thế kỉ XX, tình hình quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu khủng hoảng nghiêm trọng và đi đến sụp đổ. Ở trong nước, công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, sau 4 năm thực hiện đã thu được những thắng lợi có ý nghĩa chiến lược hết sức quan trọng. Tuy nhiên, các thế lực thù địch tăng cường thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”, kích động việc thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng nhằm xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, truyền bá tư tưởng văn hoá đồi trụy, độc hại; đưa lực lượng gián điệp, biệt kích vào nước ta, câu kết với bọn phản động gây bạo loạn, lật đổ.

Trên địa bàn huyện Võ Nhai nói chung và xã Tràng Xá nói riêng, trải qua hơn hai năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV (1/1989), một thế làm ăn mới đã được xác lập ngày càng rộng rãi. Ba chương trình kinh tế lớn được triển khai thực hiện và bước đầu thu được nhiều kết quả. Tuy nhiên, Tràng Xá là một xã vùng cao, kinh tế kém phát triển, giao thông đi lại khó khăn; sản xuất phụ thuộc vào thiên nhiên; hạ tầng cơ sở xây dựng chưa được bao nhiêu. Thêm vào đó, tình trạng tranh chấp ruộng đất diễn ra có lúc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

rất gay gắt. Một số đảng viên thiếu gương mẫu đòi lại ruộng “ông, cha”, bỏ sinh hoạt Đảng, gây gỗ nơi công cộng..., làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng bộ trong quần chúng.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, ngày 13/4/1991, Đảng bộ xã Tràng Xá họp Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVI (vòng 1) để thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và dự thảo các văn kiện của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ trình các Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và huyện; bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ xã đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVI, vòng 1⁽¹⁾ (họp từ ngày 19 đến ngày 20/4/1991). Tham dự Đại hội có 72 đảng viên trên tổng số 120 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Các đồng chí Triệu Quang - Bí thư, Lê Lan - Trưởng ban Tổ chức, Phạm Hồng Sỹ - Trưởng ban Tuyên giáo Huyện uỷ đã đến dự và chỉ đạo Đại hội. Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng các cấp của cấp uỷ cấp trên, Đại hội đã bầu được Đoàn đại biểu Đảng bộ xã đi dự Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVI, gồm 8 đại biểu chính thức (Lê Lan, Dương Thế Dự, Hoàng Thử, Nguyễn Phúc Vít, Hà Văn Phùng, Nông Ngọc Hợp, Chu Văn Thứ, Lê Kế Khuynh) và 1 đại biểu dự khuyết (Vi Văn Thành).

Sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, vòng 1, Đảng bộ lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tiếp tục đẩy mạnh thi đua lao động, sản xuất lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Từ giữa năm 1991 trở đi, sau sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, tình hình thế

(1) Ngày 3/2/1991, Đảng uỷ xã đã triệu tập Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, vòng 1, nhưng không thành vì số đảng viên tham dự Đại hội chưa quá bán.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

giới, trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Sự nghiệp cách mạng của toàn Đảng, toàn dân ta trải qua những thử thách vô cùng gay go.

Trong bối cảnh ấy, ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVI, vòng 2 (họp từ ngày 26 đến ngày 28/12/1991), từ ngày 1 đến ngày 2/1/ 1992, Đảng bộ xã Tràng Xá họp Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, vòng 2. Trên cơ sở phân tích đánh giá thành tích và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ khoá XV, Đại hội đã ra Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kì 1991 - 1993, gồm 10 đồng chí (Hoàng Thử, Nguyễn Phúc Vít, Chu Văn Thứ, Lê Kế Khuynh, Hà Văn Phùng, Nông Ngọc Hợp, Hoàng Văn Nhu, Lê Mạnh Hùng, Nông Trường Việt, Hoàng Đức Lan). Ngày 2/1/1992, Ban Chấp hành Đảng bộ xã (khoá XVI) họp phiên đầu tiên để bầu Ban Thường vụ Đảng uỷ và Ban Kiểm tra Đảng. Trong đó, Ban Thường vụ Đảng uỷ gồm 3 đồng chí: Hoàng Thử - Bí thư, Nguyễn Phúc Vít - Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã và Chu Văn Thứ - Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ; Ban Kiểm tra Đảng gồm 3 đồng chí: Chu Văn Thứ - Trưởng ban, Lê Kế Khuynh - Uỷ viên, Nông Trường Việt - Uỷ viên.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã tích cực lãnh đạo và chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp. Ngay từ đầu năm 1992, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ đã lãnh đạo gieo trồng thí điểm một số ô mẫu các giống lúa CR 203 và bao thai thuần chủng cho năng suất cao; sau đó lãnh đạo nhân rộng ra toàn xã. Đảng bộ chủ trương khuyến khích các hộ mở rộng và đa dạng hoá các loại hình sản xuất, kinh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Từ năm 1993, công tác xây dựng Đảng được chú trọng hơn trước. Đảng bộ tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Các nghị quyết 4, 5 của Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy được kịp thời triển khai đến từng cơ sở. Thông qua đó, Đảng bộ xác định rõ tầm quan trọng và trách nhiệm của đảng viên đối với công tác xây dựng Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, thoái hoá biến chất. Việc kiểm điểm đánh giá phân loại chất lượng đảng viên được tiến hành thường xuyên mỗi năm hai lần. Những hiện tượng đảng viên không tham gia sinh hoạt Đảng, nể nang, né tránh... được kịp thời nhắc nhở, phê phán. Do đó, tình trạng trì trệ trong một số chi bộ về cơ bản được khắc phục; đa số các chi bộ trong Đảng bộ phát huy được vai trò lãnh đạo ở cơ sở. Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên. Trong tổng số 108 đảng viên của toàn Đảng bộ, đảng viên đủ tư cách loại I có 45 đồng chí (41,6%); Loại II (đủ tư cách nhưng hạn chế nhiều mặt) có 55 đồng chí (51,9%), trong số này có 38 đồng chí do già yếu, 14 đồng chí do năng lực hạn chế và 3 đồng chí do hoàn cảnh khó khăn; Loại III (có khuyết điểm đáng kể phân đầu) có 3 đồng chí (hơn 0,27%) và Loại IV (xét đưa ra khỏi Đảng) có 5 đồng chí (0,46%). Trong tổng số 11 chi bộ, có 9 chi bộ (Đồng Bo, Thành Tiến, Đồng Ân, Cầu Nhỏ, Làng Chàng, Lò Gạch, Đồng Danh, Đồng Tác và Chi bộ Nhà trường) được xếp loại khá (81,8%), 2 chi bộ (Đồng Ruộng và

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Thắng Lợi) xếp loại yếu (gần 18,2%)⁽¹⁾. Đảng bộ Tràng Xá được Huyện uỷ đánh giá là một Đảng bộ khá.

Sự chuyển biến tích cực của các tổ chức Đảng là nhân tố quyết định đảm bảo cho bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng từng bước được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động. Đảng bộ quan tâm bồi dưỡng nâng cao nhận thức về pháp luật và năng lực công tác của đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã cũng thường xuyên được củng cố và kiện toàn theo hướng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, đổi mới nội dung, hình thức và phương thức điều hành. Chính quyền cơ sở một số xóm (Tân Đào, Khuôn Ruộng, Chòi Hồng, Đông Bo...) hoạt động có hiệu quả.

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ, các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... ngày càng hoạt động có nền nếp, bước đầu phát huy được vai trò động viên, tổ chức đoàn viên, hội viên thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã có vai trò quan trọng trong việc vận động nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Được sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành lập Ban Chỉ đạo cuộc vận động cấp xã, do đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ, Trưởng khối Dân vận, làm Trưởng ban; đồng chí Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã làm Phó

(1) Dẫn theo *Biên bản cuộc họp Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá*, ngày 4/12/1993.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Trưởng ban. Toàn xã có 20/20 thôn, bản cũng thành lập Ban vận động, do đồng chí Trưởng ban Công tác Mặt trận, hoặc một đồng chí trong cấp uỷ làm Trưởng ban.

Dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, Ban công tác Mặt trận phối hợp với Ban xóm, các tổ chức đoàn thể, các tổ hoà giải ở khu dân cư quán triệt tinh thần nội dung, tư tưởng chỉ đạo cuộc vận động tới toàn thể cộng đồng dân cư và được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng. Chính từ cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, bộ mặt xã hội Tràng Xá từng bước thay đổi.

Nhằm kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1991 – 1993 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội nhiệm kỳ 1994 – 1996, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện uỷ, từ ngày 16 đến ngày 17/5/1994, Đại hội Đảng bộ xã Tràng Xá lần thứ XVII được tổ chức. Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kỳ 1991 – 1993, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cơ cấu kinh tế có chuyển biến theo hướng tích cực. Cùng với việc đưa các giống lúa thuần chủng có năng suất cao trên diện rộng, xã Tràng Xá còn phát triển các loại cây công nghiệp ngắn ngày kết hợp với việc trồng rừng theo Chương trình PAM. Một số công trình (trường học, trạm xá, đường giao thông, thuỷ lợi...) được xây dựng. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc trong xã được cải thiện rõ rệt. Hoạt động của bộ máy chính quyền và các đoàn thể (Thanh niên, Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh...) được duy trì. Công tác an ninh chính trị được giữ vững. Công tác quân sự địa phương được coi trọng; tuyển quân hằng năm đều đảm bảo và vượt chỉ tiêu trên giao. Lực lượng dân quân được tổ chức huấn luyện thường xuyên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Trên cơ sở đánh giá tình hình các mặt công tác nhiệm kì 1991 – 1993, Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội trong nhiệm kì 1994 – 1996⁽¹⁾. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá XVII, gồm 11 đồng chí (Chu Thanh Nhị, Nguyễn Phúc Vít, Đoàn Bá Chiến, Hà Văn Phùng, Nông Ngọc Hợp, Hoàng Văn Phoi, Hoàng Văn Trại, Lê Mạnh Hùng, Lương Quang Hội, Hoàng Văn Thử, Bùi Tiến Vy). Ban Thường vụ Đảng uỷ gồm 3 đồng chí: Chu Thanh Nhị, Bí thư, Nguyễn Phúc Vít, Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã và Đoàn Bá Chiến, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ. Ngay sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ khoá XVII tích cực triển khai các mặt công tác. Các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội trong năm 1994 được tiến hành thuận lợi và thu nhiều kết quả.

Năm 1995 là năm có nhiều sự kiện lịch sử quan trọng. Đó là năm kỉ niệm 65 năm ngày thành lập Đảng, 50 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam), 105 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 20 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Năm 1995 cũng là năm Nhà nước phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Hướng vào những sự kiện đó, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng bộ Tràng Xá được đẩy mạnh thông qua nhiều hình thức tương đối phong phú, sinh động, góp phần cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã nêu cao truyền thống yêu

(1) Theo kiểm điểm của đồng chí Chu Thanh Nhị theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương VI- lần 2 thì Nhiệm kì Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII kéo dài tới năm 2000.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

nước và cách mạng, lòng tự hào và quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII.

Từ năm 1995 trở đi, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ cũng được đẩy mạnh hơn trước; nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng được thực hiện tốt hơn; chất lượng đảng viên được các chi bộ chú ý nâng cao. Việc bồi dưỡng nâng cao trình độ lí luận chính trị cho cán bộ, đảng viên được chú trọng. Từ ngày 9 đến ngày 14/10/1995, Đảng uỷ Tràng Xá mở lớp bồi dưỡng lí luận chính trị phổ thông cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Nội dung bồi dưỡng gồm 12 bài lí luận chính trị phổ thông do Ban Tư tưởng – Văn hoá Trung ương biên soạn, thuộc các vấn đề: Chủ nghĩa Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; Vật chất và ý thức; Lịch sử xã hội loài người; Chủ nghĩa tư bản; Chủ nghĩa xã hội; Nền kinh tế thị trường có sự quản lí của Nhà nước; Chính sách đối nội và kinh tế đối ngoại, v.v... Thông qua lớp bồi dưỡng, cán bộ, đảng viên được trang bị thêm những kiến thức cơ bản về lí luận, góp phần nâng cao chất lượng công tác. Vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng từ xã xuống đến các thôn xóm được tăng cường một bước. Bước chuyển biến này vừa là kết quả của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, vừa là nguyên nhân thúc đẩy quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra.

Đảng bộ đẩy mạnh lãnh đạo sản xuất nông nghiệp. Các giống lúa mới có năng suất cao tiếp tục được đưa vào canh tác trên diện rộng. Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục được duy trì và phát triển. Việc trồng cây gây rừng và bảo vệ rừng được cấp uỷ Đảng và chính quyền xã quan tâm. Tuy nhiên, tình trạng chặt phá rừng, đốt nương, làm rẫy vẫn tiếp diễn, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ hết sức coi trọng. Lực lượng dân quân, tự vệ và quân dự bị động viên thường xuyên luyện tập, nâng cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu. Đợt huấn luyện dân quân toàn xã năm 1996 đảm bảo an toàn; cán bộ, chiến sĩ luyện tập với tinh thần nghiêm túc. Nhờ đó, kết quả kiểm tra bắn đạn thật đều đạt yêu cầu. Các đợt diễn tập phòng thủ PT.95 và PT.96 đều đạt kết quả khá.

Cùng với việc tăng cường lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế, Đảng bộ rất quan tâm đến việc nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân các dân tộc trong xã. Các hộ nghèo được cấp đài thu thanh, tạo điều kiện cho đồng bào kịp thời nắm bắt tin tức thời sự trong nước và quốc tế cũng như tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

Trước tình trạng một số nơi trong đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã chưa biết chữ, trẻ em đến tuổi không được cấp sách tới trường, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã xác định việc chống thất học, xoá mù chữ là nhiệm vụ cấp bách của toàn Đảng bộ. Ngày 10/6/1995, Ban Chỉ đạo chống thất học, xoá mù chữ xã được thành lập, gồm 11 thành viên, do đồng chí Hà Văn Phùng - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, làm Trưởng ban.

Sau khi thành lập, Ban Chỉ đạo chống thất học, xoá mù chữ xã đi vào hoạt động. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã, có sự hỗ trợ của các trường phổ thông và đoàn thể chính trị, xã hội, Ban Chỉ đạo tích cực vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện. Nhờ đó, tình trạng thất học và mù chữ trong nhân dân các dân tộc từng bước được khắc phục.

Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư ngày càng được mở rộng. Đến năm

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

1996, toàn xã có 356 hộ trên tổng số 1.644 hộ (21,6%) thuộc 6 khu dân cư đăng kí Gia đình văn hoá ⁽¹⁾.

Trong khi đó, trên phạm vi cả nước, công cuộc đổi mới đã và đang thu được nhiều thành tựu to lớn. Đất nước ta "... đã ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng và kéo dài hơn 15 năm, tuy còn một số mặt chưa vững chắc, song đã tạo được tiền đề cần thiết để chuyển sang thời kì phát triển mới: đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" ⁽²⁾.

II - Lãnh đạo thực hiện đường lối công nghiệp hoá - hiện đại hoá trong những năm cuối thế kỉ XX

Bước vào năm 1997, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá có một số thuận lợi rất cơ bản. Trong những năm 1996 – 1997, Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chính sách quan tâm đầu tư phát triển kinh tế – xã hội miền núi, vùng cao và được tỉnh giúp đỡ. Nhân dân trong xã bước đầu có ý thức tiếp thu tiến bộ khoa học kĩ thuật và ứng dụng vào sản xuất. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn được giữ vững.

Bên cạnh thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Tràng Xá cũng gặp nhiều khó khăn không nhỏ. Đó là sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân công lại lao động trên địa bàn xã còn chậm; tiềm năng về đất đai, lao động chưa được khai thác tốt và nhất là sự yếu kém về kết cấu hạ tầng (giao thông, thuỷ lợi...)...Tính đến đầu năm 1997, tổng chiều dài các tuyến đường giao thông trong xã là 60 km, nhưng các phương tiện xe cơ giới chỉ có thể sử dụng

(1) Báo cáo biểu dương khu dân cư tiêu biểu giai đoạn 1995 – 2004 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Tràng Xá. Số 04/BC-MT, ngày 24/7/2004, tr. 3.

(2) Đảng CSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII. Nxb CTQG, Hà Nội, 1996, tr. 12

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

được 29 km (48,3%). Thủy điện nhỏ chỉ cung cấp điện dùng cho 150 hộ (11%). Cơ sở vật chất trong các trường học nghèo nàn; số phòng học tạm còn khá nhiều (57 phòng). Trạm xá xã chỉ có 3 phòng, v.v...

Dưới ánh sáng các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai (3/1996 và 10/1997), nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Mặc dù thời tiết không thuận lợi, nhưng nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp uỷ đảng và chính quyền, sự cố gắng của nhân dân các dân tộc, trong vụ chiêm xuân năm 1997, toàn xã cấy được 70 ha so với chỉ tiêu kế hoạch (54 ha), vượt 129,62%; trong đó, diện tích cấy lúa CR.203 là 15 ha, lúa Ai lùn là 35 ha... Diện tích trồng ngô đạt 200/200 ha (100% chỉ tiêu kế hoạch); đỗ tương 100/100ha (100% chỉ tiêu kế hoạch); sắn 50/50 ha (100% chỉ tiêu kế hoạch); mía 260/250 ha (104% chỉ tiêu kế hoạch). Diện tích trồng rau màu các loại đạt 100/100 ha (100% chỉ tiêu kế hoạch).

Trong năm 1997, cuộc vận động định canh, định cư tập trung đã hoàn thành. Trên địa bàn xã bắt đầu hình thành các tiểu vùng kinh tế, điển hình là vùng chuyên canh mía ở xóm Chòi Hồng. Một số điểm định canh định cư có đường ô tô vào tới xóm bản. Chương trình nước sạch, thủy lợi được triển khai thực hiện, làm thay đổi bộ mặt nông thôn miền núi. Xóm Chòi Hồng là một đơn vị điển hình tiên tiến của huyện Võ Nhai. Riêng năm 1997, nhân dân trong xóm đã đào được 15 giếng, xây dựng 72 bể nước ⁽¹⁾.

(1) Dẫn theo báo cáo của Ban Dân vận Tỉnh uỷ Thái Nguyên: *Tình hình các dân tộc thiểu số tỉnh Thái Nguyên*. Số 71-BC/DVTU, ngày 6/10/1997, tr. 6.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Giữa lúc các mặt công tác đang tiến triển đi lên, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã đón nhận một tin vui: Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Tràng Xá đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đề lập thành tích chào mừng Lễ đón nhận danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân do Nhà nước trao tặng, đồng thời nhằm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế – xã hội do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII đề ra, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã phát động phong trào thi đua rộng khắp trong toàn Đảng bộ và toàn dân trong xã, bắt đầu từ ngày 1/10 đến ngày 15/12/1998.

Hưởng ứng phong trào thi đua do Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân phát động, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, nhân dân trong xã ra sức thi đua chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho lúa, hoa màu và gia súc, gia cầm; tận dụng mọi nguồn đất đai hiện có để chuẩn bị cho sản xuất vụ Đông – Xuân và thu hoạch vụ mùa đạt kết quả cao nhất. Năm 1998, thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, hết rét đậm lại đến nắng nóng, hạn hán... kéo dài, nhưng nhờ Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chống hạn và sự nỗ lực của toàn dân, triệt để tận dụng các nguồn nước sẵn có, nên việc cấy lúa vẫn đảm bảo kịp thời vụ. Kết quả sản xuất nông nghiệp năm 1998 đã phản ánh sự nỗ lực thi đua của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Diện tích gieo cấy lúa vụ chiêm xuân đạt 70 ha (100% kế hoạch), vụ mùa là 396 ha (đạt 100% kế hoạch trên giao); năng suất vụ chiêm xuân và vụ mùa đều đạt 34,5 tạ/ha; sản lượng vụ chiêm xuân đạt 241,5

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

tấn và vụ mùa đạt 1.366,2 tấn. Trong những năm sau, năng suất lúa tiếp tục tăng lên. Nếu tính bình quân mỗi năm trong thời kì 1996 – 2000, năng suất lúa trên địa bàn xã Tràng Xá đạt 50 tạ/ha.

Diện tích trồng các loại cây hoa màu và cây công nghiệp (ngô, đỗ tương, lạc, mía, chè) đều đạt 100% kế hoạch. Các giống ngô có năng suất cao (Sông Bôi, Bioxít, ĐK888, ĐK999) cũng được gieo trồng trên diện rộng. Năng suất ngô bình quân mỗi sào tăng từ 180 kg đến 250 kg. Thu nhập lương thực bình quân theo đầu người không ngừng tăng, từ 635 kg (năm 1996), lên 678,3 kg (năm 1997) và 960 kg (năm 1998). Từ chỗ thường xuyên thiếu ăn, năm 1998, xã Tràng Xá đã vươn lên không những cung cấp đủ nhu cầu tại chỗ, mà còn có một phần lương thực dư thừa trở thành hàng hoá trao đổi với xã bạn, huyện bạn.

Công tác chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi được các cấp uỷ Đảng và chính quyền quan tâm. Trong năm 1998, Uỷ ban nhân dân xã phối hợp với Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Trạm Bảo vệ thực vật huyện Võ Nhai tổ chức 2 lớp học IPM cho 68 học viên tại 2 khu vực xóm Làng Đền và 8 xóm miền Đông Bo; 1 lớp tập huấn hướng dẫn kĩ thuật cây trồng mới, chăm sóc giống mía ROC10, ROC20 cho 36 học viên. Thông qua đó, nông dân bước đầu có tri thức về quá trình phát triển của cây lúa và hoa màu để kịp thời chăm sóc, bảo vệ.

Hàng năm, xã đều mở các lớp tập huấn về chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thú y. Riêng trong năm 1998, được sự giúp đỡ của các ban, ngành ở tỉnh và huyện, xã đã mở lớp tập huấn cho 28 nhân viên thú y, đồng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

thời thành lập 4 tử thuộc thú y. Kết hợp với Cụm Khuyển nông 37 và cán bộ thú y huyện, xã thường xuyên tổ chức tiêm phòng dịch cho các loại gia súc, gia cầm. Do đó, năm 1998 tuy trong xã đã xảy ra dịch tụ huyết trùng ở trâu, bò và dịch Léptô ở lợn, nhưng đàn trâu, bò vẫn duy trì được 1.840 con, đảm bảo đủ sức cày, kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp và cung cấp con giống tại chỗ. Đàn lợn bình quân mỗi năm trong thời kì 1997 – 2000 có khoảng 3.000 con, đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Các loại gia cầm hằng năm đều đạt khoảng 10.000 con.

Tuy đạt nhiều kết quả, nhưng sản xuất nông nghiệp trong những năm 1997 – 2000 vẫn bộc lộ những mặt hạn chế, yếu kém. Tốc độ quay vòng đất còn thấp, chỉ đạt 1,2 vòng/năm, trong khi các huyện trung du, đồng bằng đạt từ 2,5 đến 3 vòng/năm. Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm. Các công trình thủy lợi hiện có trên địa bàn chưa phát huy hết khả năng... Do đó, tỉ lệ hộ đói nghèo còn quá cao (năm 1998 là 33,1%).

Cùng với nông nghiệp, sản xuất lâm nghiệp cũng có bước tiến rõ rệt. Việc trồng rừng mới theo Dự án RAS93-103 được đẩy mạnh. Các loại cây ăn quả cũng được trồng ở nhiều nơi theo Dự án 120. Diện tích rừng trồng và khoanh nuôi bảo vệ cả 3 khu vực Lâm trường quản lí, giao khoán cho hộ, khoanh nuôi bảo vệ gồm 600,11 ha được chăm sóc, bảo vệ phát triển tốt. Trong năm 1998, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban Lâm nghiệp xã phối hợp với Hạt Kiểm lâm và Lâm trường Võ Nhai tiến hành hợp đồng đo đạc, thiết kế, khảo sát và hoàn chỉnh thủ tục đề nghị cấp sổ quyền sử dụng cho 767 hộ gia đình ở 16 xóm, với tổng diện tích 1.162 ha; đồng thời xây

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007.

dụng kế hoạch trồng rừng mới năm 1999 là 350 ha. Điều đáng chú ý là, trong năm 1998, Ủy ban nhân dân xã cùng với Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện hướng dẫn và làm thủ tục thành lập Hợp tác xã Nông – Lâm nghiệp Thành Tiến. Đây là hợp tác xã nông – lâm nghiệp đầu tiên của huyện Võ Nhai kể từ khi ban hành Luật Hợp tác xã. Ngay sau khi thành lập, Hợp tác xã Nông – Lâm nghiệp Thành Tiến đã tổ chức đại hội (8/12/1998), ổn định tổ chức và đi vào hoạt động. Sự ra đời và hoạt động của Hợp tác xã Thành Tiến là một bước chuyển biến mới của Đảng bộ xã Trảng Xá trong công tác lãnh đạo sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn. Tuy nhiên, tình trạng chặt phá rừng bừa bãi, kể cả rừng chưa đủ tuổi canh tác, rừng đầu nguồn, vẫn chưa được khắc phục.

Tất cả tình hình trên chứng tỏ sự lãnh đạo của Đảng bộ trong sản xuất nông – lâm nghiệp của xã Trảng Xá từ năm 1998 có bước tiến rõ trong nếp nghĩ, cách làm; từng bước biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. “Từ một xã nghèo nàn, chủ yếu sống bằng thuần nông từ các năm 1996 trở về trước thương nhân đã vận chuyển khoảng 50% lượng lương thực, thực phẩm rau xanh từ các tỉnh thành miền xuôi lên bán. Cho tới nay... đã có lúa gạo, lương thực, thực phẩm thành sản phẩm hàng hoá trao đổi trên thị trường là nguồn thu nhập kinh tế lớn của các hộ gia đình góp phần tăng trưởng kinh tế, xoá đói giảm nghèo”⁽¹⁾.

Cùng với sản xuất nông, lâm nghiệp, ngành tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã cũng có bước chuyển mới.

(1) Báo cáo thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1998. Phương hướng, nhiệm vụ năm 1999 của Ủy ban nhân dân xã Trảng Xá. Số 26/BC-UB, ngày 31/12/1998, tr. 5.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Riêng năm 1998, sản xuất gạch ngói đạt 50 vạn viên (100% chỉ tiêu kế hoạch giao), đáp ứng phần lớn nhu cầu xây dựng của nhân dân trong vùng.

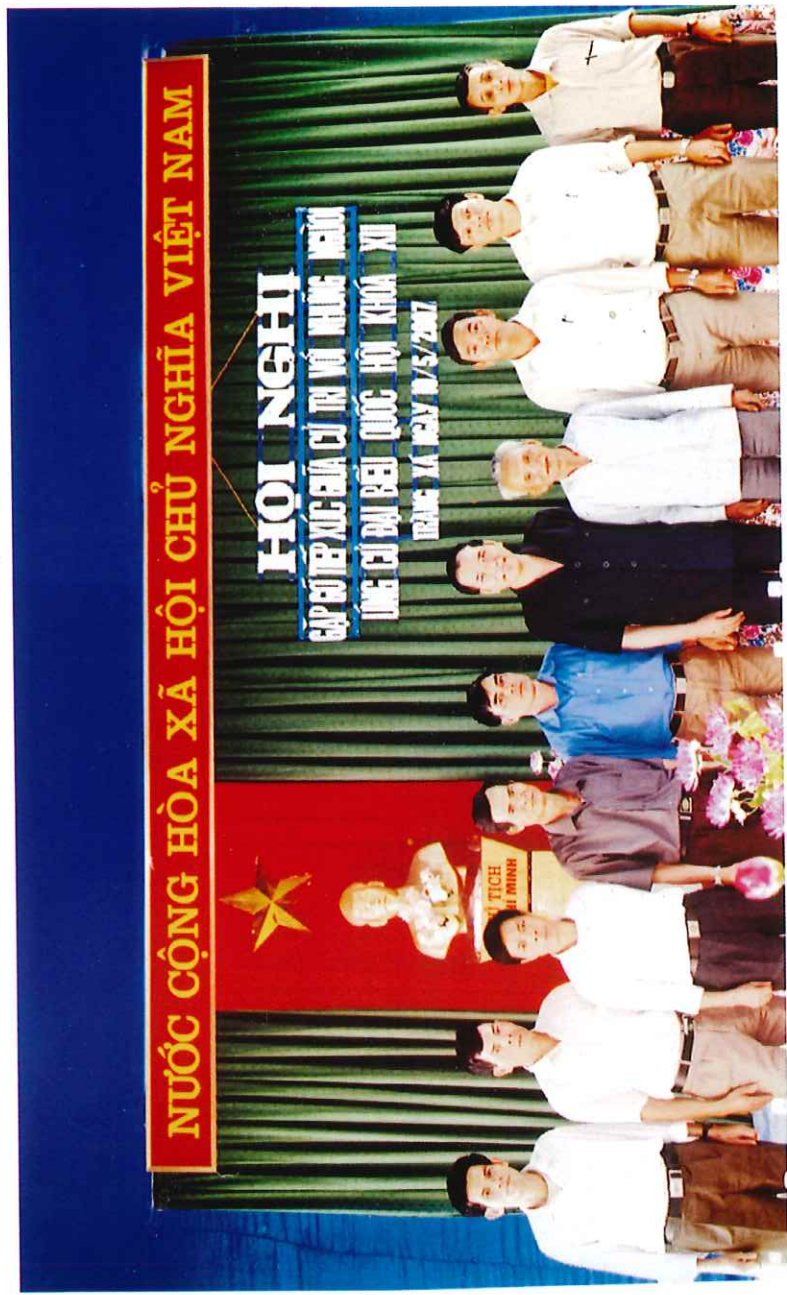
Những năm 1997 – 2000 cũng đánh dấu bước phát triển mới của các ngành văn hoá, giáo dục, y tế trên địa bàn xã Tràng Xá.

Đối với một xã vùng núi cao như Tràng Xá, ngoài nhiệm vụ phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, vấn đề xây dựng đời sống văn hoá tinh thần cho nhân dân các dân tộc là một yêu cầu rất bức thiết. Nhận rõ điều ấy, ngay từ đầu nhiệm kì khoá XVII, ngày 17/3/1997, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tràng Xá triệu tập Hội nghị bàn về việc thực hiện kế hoạch xây dựng xã văn hoá điểm và kế hoạch tổ chức Ngày Văn hoá - Thể thao nhân dịp kỉ niệm ngày giải phóng quê hương. Hội nghị quyết định củng cố Ban Chỉ đạo xây dựng nếp sống văn hoá xã, gồm 15 thành viên, do đồng chí Đoàn Bá Chiên - Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, làm Trưởng ban. Cũng theo quyết định Hội nghị, trên địa bàn xã hình thành 3 cụm văn hoá - thể thao: Cụm văn hoá - thể thao liên hoàn tại Trường Trung học cơ sở Tràng Xá; Cụm văn hoá - thể thao tại Làng Đèn; Cụm văn hoá - thể thao (bóng chuyền) tại Trường Tiểu học Đông Bo. Các xóm Đồng Mỏ, Cầu Nhỏ, Lò Gạch, Làng Đèn, Tân Đào, Khuôn Ruộng, Đồng Ruộng, Mỏ Bể, Là Đông, Chòi Hồng, Tân Thành được chọn xây dựng xóm, bản văn hoá.

Thực hiện nghị quyết Hội nghị văn hoá - thể thao, Đại hội thể dục - thể thao lần thứ nhất xã Tràng Xá được tổ chức từ ngày 23 đến ngày 26/3/1997. Đại hội đã thể hiện tinh thần thể dục - thể thao của nhân dân các dân tộc trong xã, nhất là các tầng lớp thanh, thiếu niên; đồng thời tạo dựng một môi trường văn hoá vui tươi, lành mạnh. Từ đó, các hoạt động



Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh nói chuyện với các đại biểu tại Lễ phát động hưởng ứng Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường do Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức tại xã Trảng Xá



Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (ứng cử viên Đại biểu Quốc hội khóa XII) và các cử tri xã Tràng Xá.



Dập Suối Bùn.



Hệ thống kênh mương dẫn nước

Đảng bộ xã Trảng Xá thường tâm quan tâm lãnh đạo xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp.



Phát triển kinh tế đồi - rừng và chăn nuôi gia súc là một trong những nhiệm vụ lãnh đạo trọng tâm của Đảng bộ xã Tràng Xá.



Các Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Trảng Xá lần thứ XIX



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Trảng Xá khóa XIX



Đồng chí Nguyễn Hữu Uá, Bí thư Đảng ủy trao giải thưởng cho các thí sinh đạt giải trong Hội thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Đảng ủy xã tổ chức ngày 21/8/2007



Cán bộ Nhà máy Quốc phòng Z159 bàn giao Nhà tình nghĩa (do Nhà máy xây dựng) cho gia đình bà Nguyễn Thị Định ở xã Trảng Xá.



Cán bộ xã Trảng Xá và cán bộ Nhà máy Quốc phòng Z159 tại Lễ bàn giao Nhà tình nghĩa cho bà Nguyễn Thị Định.



Cán bộ Lãnh đạo, Chỉ huy và Công đoàn Nhà máy Quốc phòng Z159 tặng Quà tình nghĩa cho cán bộ và nhân dân xã Trăng Xá.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì, thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên tổ chức một đại hội thể dục thể thao quy mô toàn xã, nên không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Chỉ đạo Đại hội bộc lộ nhiều lúng túng trong công tác điều hành; kế hoạch lịch thi đấu chưa thống nhất; sân diễn sân khấu còn hẹp... Những hạn chế này đã được khắc phục trong những năm sau.

Được Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, mạng lưới thông tin, tuyên truyền về cơ bản đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhằm nâng cao chất lượng công tác thông tin văn hoá, được sự giúp đỡ của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ, Đảng uỷ xã Trảng Xá tổ chức lớp bồi dưỡng lí luận chính trị và nghiệp vụ công tác thông tin văn hoá cơ sở cho các đảng uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể (Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Mặt trận Tổ quốc) và cán bộ Ban Văn hoá xã, trong thời gian 3 ngày (từ ngày 24 đến ngày 26/11/1999). Nội dung bồi dưỡng gồm các vấn đề về: Công tác tư tưởng ở cơ sở; Tình hình quốc tế, trong nước và trong tỉnh; Nội dung công tác báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở; Một số vấn đề nghiệp vụ công tác tư tưởng – văn hoá ở cơ sở; Công tác văn hoá ở cơ sở.

Ban Văn hoá xã kết hợp với Đoàn Thanh niên và Mặt trận Tổ quốc tích cực tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn hoá ở cụm dân cư. Các hoạt động văn nghệ, thể thao phát triển mạnh ở các cơ sở, nhất là ở Trường Trung học cơ sở Trảng Xá, các xóm Chòi Hồng, Làng Đèn... Phong trào văn nghệ quần chúng được khơi dậy, tạo nên cuộc sống vui tươi, lành mạnh trong các thôn xóm. Riêng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trong năm 1998, Đội Văn nghệ đã tổ chức 4 lần biểu diễn tại trung tâm xã và 1 lần tại xóm Chòi Hồng. Hầu hết các xóm bản đều thành lập các đội bóng đá, bóng chuyền, cầu lông.

Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, thực hiện tốt các quy ước của thôn xóm nhằm ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội tiếp tục được đẩy mạnh. Với đạo lí Uống nước nhớ nguồn, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thường xuyên quan tâm chăm sóc các gia đình thuộc diện chính sách, đồng thời vận động nhân dân giúp nhau làm kinh tế, từng bước đẩy lùi đói nghèo, phấn đấu xây dựng Gia đình ấm no – hạnh phúc. Vào các dịp lễ, tết hàng năm, đại diện Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách.

Với sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, các ngành, 3 trường phổ thông trên địa bàn xã đã được ngói hoá và không còn tình trạng học 3 ca. Đội ngũ giáo viên không những được bổ sung qua các năm, mà trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cũng từng bước được nâng lên. Phong trào thi đua Dạy tốt, Học tốt được duy trì và đẩy mạnh trong tất cả các trường học. Tỉ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp Tiểu học, Trung học cơ sở trong các năm đều đạt từ trên 90% trở lên. Các hoạt động ủng hộ, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó cùng với việc lập Quỹ Khuyến học đã thực sự phát huy tác dụng thúc đẩy các em chăm chỉ học tập. Năm học 1997 – 1998, Trường Trung học cơ sở Tràng Xá được công nhận là Trường Tiên tiến cấp tỉnh; Tổ Xã hội được công nhận là Tổ Lao động xã hội chủ nghĩa; 1 giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Cuộc vận động xoá mù chữ tiếp tục được duy trì. Ngày 22/5/1997, được sự thống nhất của Thường trực Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân xã, Hội nghị Quân – Dân – Chính xã Trảng Xá được tổ chức. Tham dự Hội nghị gồm Thường trực 3 khối Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, các cán bộ đầu ngành, các Trưởng xóm, Hiệu trưởng 3 trường phổ thông cấp I, cấp II trên địa bàn xã... Ngoài nội dung bàn công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử Quốc hội khoá X, kế hoạch thu thuế nông nghiệp đợt 1 năm 1997, Hội nghị thông qua kế hoạch phổ cập xoá mù chữ. Trên cơ sở thống kê số lượng người còn mù chữ, các lớp học được mở để nhanh chóng giải quyết nạn mù chữ trên địa bàn xã.

Công tác y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân được các cấp uỷ Đảng và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Dù cơ sở vật chất phục vụ cho việc khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ ban đầu gặp không ít khó khăn, thiếu thốn, nhưng Trạm Y tế xã và Phòng khám đa khoa khu vực đã có nhiều cố gắng vượt bậc. Hằng năm, Trạm Y tế và Phòng khám đa khoa khu vực khám, chữa bệnh cho hàng ngàn lượt người, thực hiện tiêm chủng mở rộng cho hầu hết trẻ em trên địa bàn xã. Đội ngũ cộng tác viên làm công tác dân số – kế hoạch hoá gia đình gồm 21 đồng chí phụ trách 20 xóm bản đã tổ chức quản lý số hộ, số nhân khẩu, di biến động dân số để kịp thời bổ sung vào sổ hộ gia đình. Hằng năm, cán bộ y tế và chuyên trách dân số – kế hoạch hoá gia đình đều tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về sinh đẻ có kế hoạch. Trong năm 1998, Y tế xã tổ chức 4 buổi tuyên truyền lưu động, 4 buổi trao đổi thông tin dân số cho 125 cặp vợ chồng; 12 buổi chiếu video cho 560 lượt người xem. Ngoài ra, xã còn tổ chức truyền thông lồng ghép 1 lần, với 350 lượt tham gia, v.v...

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

Một trong những mặt công tác quan trọng được Đảng bộ và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo là việc cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn. Với phương châm dựa vào sức mình là chính, hăng năm lực lượng toàn dân trong xã được huy động làm nhiệm vụ tu sửa hệ thống giao thông nông thôn. Riêng trong năm 1998, toàn xã ra quân làm đường giao thông nông thôn trong 7 ngày (từ 25/11 đến 2/12), phát quang tu sửa 9 km đường liên xã, 25 km đường liên xóm; trưng dụng toàn bộ 24/24 xe công nông đầu ngang tham gia vận chuyển đá, cát, sỏi, san lấp những chỗ lồi lõm trên các tuyến đường liên xã; huy động 5.600 ngày công tham gia lao động công ích hoàn thành chỉ tiêu trên giao. Ngoài ra, xã còn phối hợp với Ban Quản lý Dự án RAS93 - 103 để giải phóng lòng, lề đường... Tuyến đường từ ngã ba La Mọ - Đông Bo được cải tạo và nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong vùng.

Cùng với việc xây dựng hệ thống giao thông nông thôn, mạng lưới điện quốc gia trên địa bàn xã cũng được đưa vào sử dụng, góp phần tạo bước đột phá, đẩy nhanh sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã. Việc thu, chi ngân sách trên địa bàn xã qua các năm nhìn chung đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các ban an ninh được củng cố và kiện toàn, cùng với cơ sở xóm bản xây dựng được quy chế an ninh thôn xóm. Ban Công an xã đã xây dựng được kế hoạch và tích cực chỉ đạo các cơ sở nắm bắt tình hình, phòng ngừa, phát hiện kịp thời những hành vi vi phạm trên địa bàn. Đảng uỷ lãnh đạo Ban Công an phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và Ban Văn hoá - Thông tin xã tổ chức cho nhân dân học tập các chủ trương, chính sách, pháp luật của

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Nhà nước; tuyên truyền phổ biến rộng rãi cho nhân dân hiểu và thực hiện Quy chế dân chủ.

Thực hiện nghị quyết chuyên đề Dân quân làm công tác dân vận, Ban chỉ huy quân sự xã đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên xã tổ chức thực hiện thí điểm ở 6 xóm. Trên cơ sở đúc rút kinh nghiệm đợt thí điểm, Nghị quyết Dân quân làm công tác dân vận được triển khai ở tất cả các cơ sở. Việc khám tuyển nghĩa vụ quân sự cho thanh niên được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tính khách quan, công bằng. Việc tổ chức giao quân hằng năm đều đảm bảo đúng chỉ tiêu và thời gian quy định. Công tác huấn luyện dự bị động viên và dân quân, tự vệ hằng năm được tiến hành thường xuyên. Ban chỉ huy Xã đội có nhiều cố gắng trong việc xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân gắn với xây dựng khu vực phòng thủ trên địa bàn. Đảng uỷ đã cho thành lập 2 tiểu đội cơ động làm nhiệm vụ bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn và hoạt động của Đảng, chính quyền cơ sở. Hằng năm, xã đều tổ chức có kết quả việc diễn tập phòng thủ khu vực kết hợp với việc làm đường giao thông nông thôn, bảo vệ trật tự trị an, truy quét tội phạm và tệ nạn xã hội, góp phần làm trong sạch địa bàn. Riêng đợt diễn tập ZT.98 (từ ngày 2 đến ngày 4/12/1998) đã có 4.350 lượt người tham gia, phát quang tu sửa 9 km đường liên xã, 25 km đường liên xóm, làm mới 1 km đường; nạo vét, phát quang 2,4 km kênh mương phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thông qua các đợt diễn tập, tinh thần làm chủ, ý thức cảnh giác sẵn sàng chiến đấu của nhân dân và lực lượng dân quân, tự vệ được nâng lên.

Để lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên địa bàn, các cấp đảng bộ từ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

tỉnh xuống đến cơ sở phải thực sự vững mạnh về mọi mặt. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành lâm thời tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV (11/1997) đã nêu rõ: “Để làm tròn trọng trách của mình, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn để nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng từ tỉnh đến cơ sở và tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhằm xây dựng Đảng bộ vững mạnh về mọi mặt...”⁽¹⁾. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVII (3/1996) cũng xác định nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kì 1996 – 2000 là “Phải tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao trình độ lí luận Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh... Xây dựng tinh thần kiên định mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; đấu tranh chống các biểu hiện cơ hội, dao động, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, tệ quan liêu xa rời quần chúng. Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và tinh thần đại đoàn kết toàn dân... Tiếp tục chấn chỉnh bộ máy Đảng tinh gọn, có hiệu lực...”⁽²⁾.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã Tràng Xá xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Vì vậy, Đảng bộ rất quan tâm đến việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm cho mọi người nhận rõ âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch. Trên cơ sở đó, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của địch và

(1) Dẫn theo: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV – 11/1997, tr. 47.

(2) Dẫn theo: Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai. Tập II (1955 – 2000); xuất bản 2004, tr. 326, 327

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

làm tốt công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì đều đặn: Hằng tháng, Ban Thường vụ Đảng uỷ họp 2 kì; Ban Chấp hành Đảng bộ họp 1 kì mở rộng đến các Bí thư chi bộ; Ban Chi uỷ, chi bộ họp 1 kì. Nhiều chi bộ, chi uỷ (điển hình là các chi bộ: Cầu Nhọ, Đồng Ruộng, Khuôn Ruộng, Làng Tràng, Đông Bo, Thành Tiến, Nhà trường, Lò Gạch, Thắng Lợi) còn tổ chức hội nghị quân – dân – chính, gồm Trưởng, Phó xóm, cán bộ đầu ngành và các tổ chức đoàn thể, để triển khai nghị quyết của Đảng. Vai trò lãnh đạo, kiểm tra của Đảng bộ được thực hiện thông qua việc duy trì quy chế hoạt động: Ngày 15 hằng tháng họp giao ban khối Dân vận; ngày 20 hằng tháng họp hội nghị giao ban gồm các Bí thư chi bộ, Trưởng xóm, Trưởng các ban ngành, đoàn thể, nhà trường, Trạm xá, Trạm thuế, Trưởng ban phát triển làng (Cầu Nhọ và Chòi Hồng), Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông – Lâm nghiệp Thành Tiến. Các quy định 54, 55, nhất là Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) được tổ chức học tập và thực hiện nghiêm túc.

Trên cơ sở quán triệt Kế hoạch số 04/KH-TW ngày 13/5/1999 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 13/KH-TV ngày 28/6/1999 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 17/KH-HU ngày 24/7/1999 của Ban Thường vụ Huyện uỷ, từ ngày 5/8/1999, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá đã xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), khoá VIII.

Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Chính vì vậy, trong Kế hoạch số 13 và Hướng dẫn số

15 (28/6/1999), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thái Nguyên đã nêu rõ mục đích, yêu cầu cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí lãnh đạo của các tổ chức Đảng, của từng đảng viên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Thông qua tự phê bình và phê bình, mỗi cán bộ, đảng viên, từng cấp uỷ, tổ chức Đảng từ tỉnh xuống đến cơ sở thấy được những ưu điểm, khuyết điểm để có biện pháp khắc phục, sửa chữa kịp thời, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ, các chi, đảng bộ; củng cố mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng với quần chúng; củng cố lòng tin vững chắc của quần chúng đối với sự lãnh đạo của từng cấp uỷ, chi bộ, đảng bộ trong tỉnh.

Để đạt được mục đích, yêu cầu của cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đề ra, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Trảng Xá ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, gồm 9 đồng chí, do đồng chí Chu Thanh Nhị – Bí thư Đảng uỷ, làm Trưởng ban; các đồng chí Hà Văn Phùng – Phó Bí thư Đảng uỷ và Lê Mạnh Hùng – Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, làm Phó Trưởng ban.

Cùng với việc triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ xã đã xây dựng Chương trình hành động, bao gồm ba nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, chú trọng hơn nữa công tác học tập, giáo dục, rèn luyện để không ngừng nâng cao nhận thức chính trị và trình độ chuyên môn. Bản Chương trình hành động của Đảng bộ chú trọng vấn đề xây dựng lối sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, giữ gìn phẩm chất, tư cách của người đảng viên; phát huy truyền thống đoàn kết trong Đảng; nghiêm chỉnh chấp hành cương lĩnh, điều lệ, nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

kiên quyết khắc phục tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng đạo đức, lối sống... trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; kịp thời đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hoá, biến chất, phai nhạt lí tưởng cách mạng, những đảng viên vi phạm đã được phê bình, giáo dục, giúp đỡ nhưng không tự giác tiếp thu, sửa chữa...

Hai là, chấn chỉnh, đổi mới một bước về nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, Đảng bộ, chấn chỉnh thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng chi bộ, đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực điều hành, tổ chức thực hiện, tính tiên phong gương mẫu, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên...

Ba là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, tạo bước chuyển mạnh về chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá; phấn đấu đến năm 2000, xã Trảng Xá có nền sản xuất nông – lâm nghiệp đa dạng, phong phú, có nhiều mô hình làm ăn hiệu quả cao...

Thông qua đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nhận thấy ưu, khuyết điểm của mình để có phương hướng phấn đấu vươn lên; Đảng bộ – trước hết là tập thể cấp uỷ, cũng thấy được những vấn đề cần phải quan tâm rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo. Chính từ đó, sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ từng bước được tăng cường.

Nhờ đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đại bộ phận cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ giữ vững phẩm chất, đạo đức của người đảng viên cộng sản, phát huy tính tiên phong gương mẫu trên các lĩnh vực công tác. Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên. Kết quả phân loại đảng viên và tổ chức Đảng năm 1998 cho thấy rõ điều đó: 94/130 đảng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

viên (72,3%) được công nhận đủ tư cách loại I; loại II có 36 đồng chí (27,7%), trong đó 26 đồng chí do tuổi cao sức yếu (được miễn sinh hoạt), 6 đồng chí do năng lực hạn chế và 4 đồng chí do hoàn cảnh khó khăn. Trong số 13 chi bộ, có 9 chi bộ ⁽¹⁾ (69,2%) được Đảng uỷ đề nghị công nhận Chi bộ vững mạnh và 4 chi bộ đạt loại khá. Như vậy, đến thời điểm này, trong Đảng bộ không còn đảng viên loại III và cũng không có chi bộ yếu kém ⁽²⁾. Một số chi bộ (Thắng Lợi, Đồng Ruộng) trước đây thuộc loại yếu, đã vươn lên thành chi bộ vững mạnh. Đảng bộ tự đánh giá Đảng bộ vững mạnh.

Nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ, cùng với việc đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, các cấp uỷ Đảng rất coi trọng công tác phát triển Đảng. Việc bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng tích cực phấn đấu vào Đảng thường xuyên được đưa vào chương trình công tác của các chi bộ. Riêng trong năm 1998, Đảng bộ kết nạp 8 đảng viên mới đảm bảo chất lượng; đồng thời giới thiệu 12 quần chúng tích cực đi học lớp đối tượng Đảng.

Sức mạnh của Đảng còn bắt nguồn từ mối liên hệ chặt chẽ giữa các tổ chức cơ sở Đảng với quần chúng. Nhận thức rõ điều đó, Đảng bộ thường xuyên quan tâm củng cố và kiện toàn các tổ chức chính trị xã hội. Những đảng viên, cấp uỷ viên có đủ năng lực và uy tín được phân công phụ trách các đoàn thể. Do vậy, các đoàn thể và các hội quần chúng trên địa bàn xã không ngừng phát triển, hoạt động ngày càng có hiệu quả, thiết thực.

(1) Gồm có các chi bộ: Nhà trường, Thắng Lợi, Đồng Ruộng, Làng Chàng, Khuôn Ruộng, Thành Tiến, Lò Gạch, Đông Bo và Cầu Nhỏ.

(2) Theo Nghị quyết cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ xã về việc phân loại đảng viên và tổ chức Đảng năm 1998, ngày 26/11/1998.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Hội Nông dân từ chỗ chỉ có chi hội ở 8 xóm trên tổng số 20 xóm (40%) cuối năm 1996, đến tháng 5/1998, tất cả các xóm trong xã đều thành lập chi hội, xoá được tình trạng “xóm trắng”. Số hội viên từ 219 người (năm 1996), đã tăng lên 795 người (năm 2000). Hoạt động của Hội Nông dân đã góp phần quan trọng trong việc phát triển sản xuất, tập huấn kinh tế, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện các dự án, kế hoạch sản xuất và chương trình xoá đói giảm nghèo... Nhiều hộ gia đình đã ứng dụng tốt tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, làm kinh tế giỏi; điển hình là gia đình anh Đào A Tráng, anh Lý Văn Sĩ (dân tộc Mông) ở xóm Chòi Hồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã là một trong năm tổ chức có sự đóng góp to lớn vào việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế – xã hội trên địa bàn. Với trên 640 hội viên sinh hoạt ở 23 Chi hội cơ sở, Hội Phụ nữ thường xuyên giúp đỡ chị em trong xã phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo dưới hình thức cho vay tiền, vàng, hoặc góp công lao động. Thông qua các cuộc vận động: “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”, “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo”, “Vì nữ công nhân lao động nghèo”, trong năm 1998, Hội đã cho 135 hội viên vay 29.756.000 đồng, 5 chỉ vàng, 16 con lợn giống, 6.381 kg thóc, 180 kg thóc giống, 70 kg đỗ tương giống, 14 vạn ngọn mía và trực tiếp giúp 202 công lao động⁽¹⁾. Ngoài ra, Hội còn tổ chức gặt giúp nhau, tặng quà mẹ liệt sĩ; quyên góp tiền ủng hộ

(1) Dẫn theo Báo cáo kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 1998, phương hướng nhiệm vụ năm 1999 của Đảng bộ xã Tràng Xá. Số 12-BC/ĐU, ngày 30/11/1998, tr. 11

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

tân binh, ủng hộ dân quân luyện tập quân sự, tham gia giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn...

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã gồm 15 Chi đoàn cơ sở, có bước phát triển tốt không chỉ về tổ chức, mà cả về hiệu quả công tác. Đoàn đã bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, tạo ra sự chuyển biến mới, góp phần tích cực vào các hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương. Bằng nhiều hình thức phong phú, Đoàn đã hướng đoàn viên, thanh niên vào các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, xây dựng nếp sống mới, hạn chế dần các tệ nạn xã hội, chơi bời, gây gổ đánh nhau trong giới trẻ.

Hội Cựu chiến binh có 12 Chi hội, với 176 hội viên. Hội thường xuyên được củng cố, có nhiều hoạt động thiết thực, vận động hội viên quyên góp xây dựng Nhà tình nghĩa, giúp đỡ thu hoạch lúa và hoa màu, tu sửa nhà cửa...

Mặt trận Tổ quốc xã thường xuyên tiếp thu, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Hằng năm, Ban Mặt trận phối hợp với Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân xã tổ chức tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư đạt kết quả tốt. Đến năm 2000, toàn xã có 643/1.644 hộ (39,1%) thuộc 12 khu dân cư (gấp 2 lần so với năm 1996) đăng kí Gia đình văn hoá; 5 khu dân cư đạt 8 mục tiêu của cuộc vận động.

Năm 2000 là năm cuối cùng của thế kỉ XX, cũng là năm đất nước ta có nhiều sự kiện lịch sử trọng đại: 70 năm

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Đó cũng chính là những đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, có ý nghĩa quan trọng trong đời sống tinh thần của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng và chính quyền, những ngày lễ kỉ niệm trong năm được tổ chức long trọng, có tác dụng cổ vũ, động viên mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Ngay từ đầu năm 2000, Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất, trước hết là sản xuất lương thực. Để nâng cao năng suất lúa, Đảng uỷ chỉ đạo các cơ sở chú ý khâu giống, phân bón, thuốc trừ sâu, củng cố hệ thống kênh mương để đảm bảo tưới, tiêu nước cho đồng ruộng. Các mặt công tác văn hoá, giáo dục, y tế, huấn luyện dân quân, tự vệ được đẩy mạnh. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được bảo đảm. Công tác kiểm tra hộ tịch, hộ khẩu được tiến hành thường xuyên; các vụ việc được giải quyết kịp thời. Điều đáng chú ý là công tác văn phòng được Đảng uỷ quan tâm. Đầu tháng 5/2000, Đảng uỷ mở lớp tập huấn công tác văn phòng, gồm các nội dung: Kỹ thuật biên tập văn bản luận lí Nhà nước; Công tác văn phòng và văn thư lưu trữ; Công tác văn bản trong các cơ quan quản lí Nhà nước... Thông qua tập huấn, công tác văn phòng của Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã có những bước chuyển biến mới.

Trong không khí phấn khởi kỉ niệm 55 năm ngày thành lập nước, hai ngày 28 và 29/9/2000, Đảng bộ xã Trảng Xá Đại hội lần thứ XVIII. Trên cơ sở đánh giá kết quả công tác lãnh đạo các mặt công tác của Đảng bộ khoá

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

XVII (1994-2000), Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá XVIII (2000 – 2005), gồm 13 đồng chí (Hà Văn Phùng, Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Hữu Ưa, Nguyễn Anh Tuấn, Vi Thị Dư, Trần Minh, Nông Thị Đông, Chu Trung Vĩnh, Hoàng Văn Phơi, Vi Văn Thành, Hoàng Văn Kiềm, Lê Xuân Ngừng, Hà Văn Chiến).

Ngày 29/9/2000, Ban Chấp hành Đảng bộ (khoá XVIII) họp kì thứ nhất để bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ban Thường vụ Đảng uỷ. Dưới hình thức bỏ phiếu kín, Hội nghị nhất trí bầu Ban Thường vụ Đảng uỷ gồm 3 đồng chí: Hà Văn Phùng, Bí thư; Lê Mạnh Hùng, Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã và Nguyễn Hữu Ưa, Uỷ viên - Thường trực Đảng uỷ. Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ gồm 3 đồng chí Nguyễn Hữu Ưa, Trần Văn Minh, Lê Cao Thịnh, do đồng chí Nguyễn Hữu Ưa làm Chủ nhiệm.

Thành công của Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII cùng với những thành tích đạt được trong 5 năm cuối thế kỉ XX (1996 – 2000) đã đặt cơ sở vững chắc cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá bước vào thế kỉ XXI với những thắng lợi to lớn hơn.

III - Lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối công nghiệp hoá - hiện đại hoá trong những năm đầu thế kỉ XXI

Năm 2001, loài người bước sang thiên niên kỉ mới. Nhân dân ta, đất nước ta đã trải qua 15 năm đổi mới với những thành tựu ngày càng to lớn. Đây là năm Đại hội đại biểu lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên được tổ chức theo tinh thần: Trí tuệ - Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới, lại diễn ra trong niềm tự hào và khí thế cách mạng của một tỉnh vừa được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Tiếp đến là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001) nhằm đi sâu tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII, 15 năm đổi mới, 10 năm thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc; từ đó phát triển và hoàn thiện đường lối, định ra chiến lược phát triển đất nước trong hai thập kỉ đầu của thế kỉ XXI. Đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá, đây là năm đầu thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (2001 – 2005); đồng thời cũng là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII.

Trong những năm 2001 – 2005, cả nước ta có nhiều ngày lễ kỉ niệm lớn: 60 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 15 năm ngày Quốc phòng toàn dân, 75 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 115 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, 60 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Những ngày lễ kỉ niệm quan trọng đó cũng là những đợt sinh hoạt chính trị có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã; động viên, cổ vũ mọi người hăng hái thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII đề ra.

Ngày sau Đại hội lần thứ XVIII, Ban Chấp hành Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo việc thực hiện Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đảng bộ coi trọng công tác quy hoạch, xác định vùng kinh tế trọng điểm, xây dựng công tác trọng tâm tạo đà cho phát triển kinh tế trong những năm tiếp theo. Việc chuyển giao khoa học kĩ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

thuật, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, chăn nuôi, thâm canh tăng vụ, đưa các giống cây, con mới, có giá trị kinh tế cao vào sản xuất được đẩy mạnh. Trên địa bàn xã đã xuất hiện một số hộ gia đình làm kinh tế giỏi, tiêu biểu nhất là đồng chí Lý Tiến Liên – dân tộc Dao, Phó Trưởng xóm Đồng Ân. Đồng chí Lý Tiến Liên là 1 trong 6 cá nhân điển hình của huyện Võ Nhai được cử đi dự Hội nghị biểu dương những cán bộ dân tộc thiểu số làm kinh tế giỏi tỉnh Thái Nguyên năm 2002.

Nhờ có sự lãnh đạo sát sao của các cấp uỷ Đảng, sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã, đến giữa năm 2005, các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII đề ra, về cơ bản đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Tốc độ tăng trưởng kinh tế trong những năm 2001 – 2005 đạt khoảng 8%. Cùng với các giống lúa mới có năng suất cao, các loại cây có giá trị kinh tế cao (chè, ngô, đỗ tương) cũng được đưa vào sản xuất trên diện rộng, góp phần tăng nhanh sản lượng lương thực. Mức thu nhập bình quân một nhân khẩu trong mỗi năm đạt 3.000.000 đồng. Lương thực bình quân theo đầu người vào năm 2005 là 500 kg ⁽¹⁾. Ngành chăn nuôi tiếp tục phát triển. Đàn trâu được duy trì mỗi năm trong thời kì 2001 - 2005 trên 1.500 con; đàn lợn thường xuyên đạt khoảng từ 4.000 đến 5.000 con. Đặc biệt trong năm 2004, xã Tràng Xá thực hiện 1 ô mẫu bò lai sin, 100 con bò sinh sản cho hộ nghèo ⁽²⁾.

(1) Theo: Báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tràng Xá khoá XVIII, nhiệm kì 2000 – 2005. Số 126/BC-ĐU, ngày 10/6/2005, tr. 2.

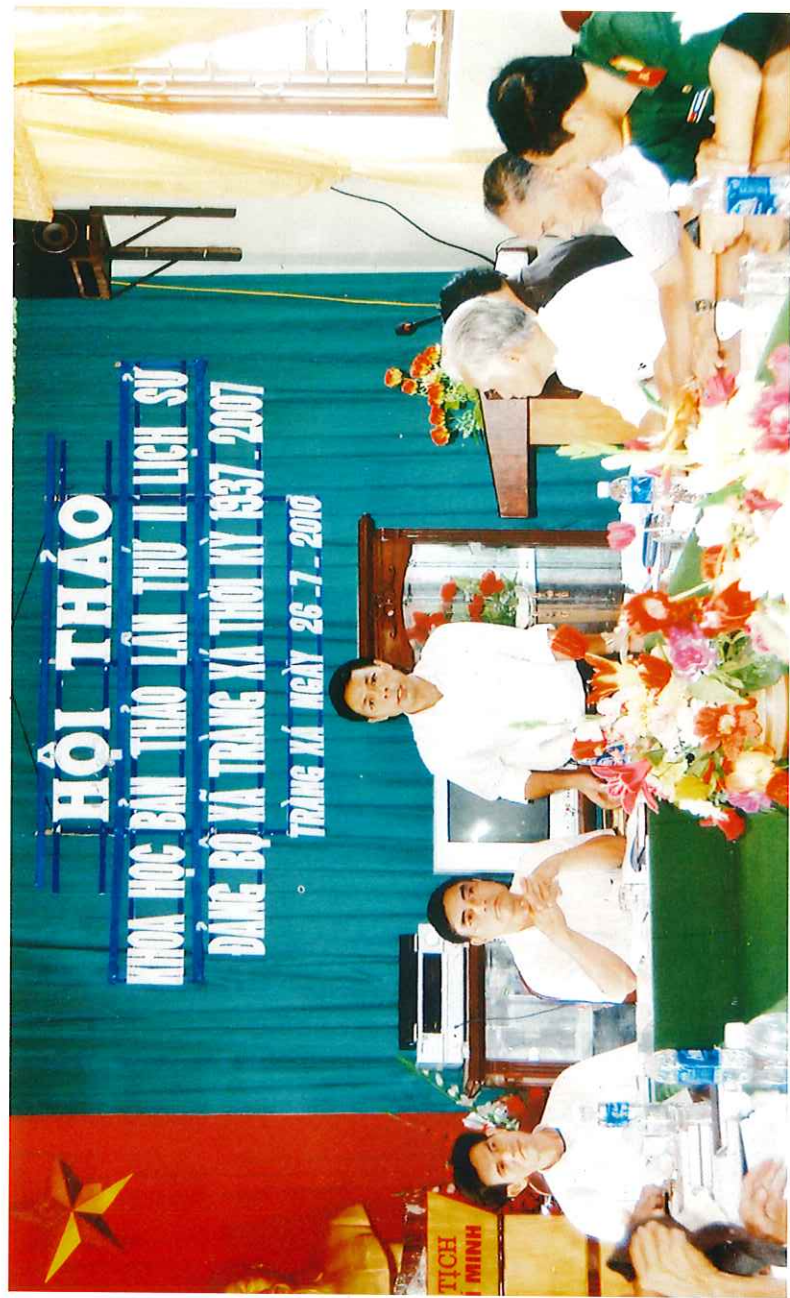
(2) Theo: Báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tràng Xá khoá XVIII, nhiệm kì 2000 – 2005. Số 126/BC-ĐU, ngày 10/6/2005, tr. 2.



Đảng bộ xã Trảng Xá thường xuyên coi trọng lãnh đạo công tác giáo dục và bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau.



Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Trảng Xá luôn là đơn vị tiên tiến về phong trào Thể dục - Thể thao của huyện Vĩnh Nhai.



Các đại biểu dự Hội thảo khoa học bàn thảo LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Một bước tiến quan trọng trong cơ cấu kinh tế trên địa bàn xã Tràng Xá những năm 2001 - 2005 là các cơ sở sản xuất dịch vụ nhỏ, sản xuất vật liệu xây dựng, gò hàn, may mặc, ăn uống, dịch vụ thương mại bước đầu hình thành và hoạt động có hiệu quả, góp phần ổn định thị trường và tăng thu nhập xã hội. Tính đến giữa năm 2005, giá trị tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ đạt gần 1 tỉ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 121%.

Là cửa ngõ của 5 xã Đông Nam huyện Võ Nhai, xã Tràng Xá đã được Nhà nước đầu tư xây dựng một Trung tâm cụm xã. Đây là điều cần thiết, phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội không chỉ của xã, mà cho cả khu vực Đông Nam Võ Nhai.

Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã Tràng Xá đã tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước trên địa bàn. Bằng nguồn vốn gần 4,9 tỉ đồng do Nhà nước đầu tư, từ năm 2001 trở đi, các hạng mục nằm trong quy hoạch Trung tâm cụm xã lần lượt được xây dựng, gồm có: Trung tâm Thương mại, Trạm Đa khoa khu vực, Đường nội bộ, Nhà Khuyến nông, Nhà lớp học 2 tầng (10 phòng) Trường Tiểu học Tràng Xá, Nhà lớp học 2 tầng (8 phòng) Trường Trung học cơ sở Tràng Xá. Chương trình điện khí hoá thí điểm nông thôn được xây dựng, tổng trị giá xây lắp gần 11 tỉ đồng, với 13 trạm biến áp, xây dựng xong năm 2000, 98% số hộ toàn xã được sử dụng điện lưới quốc gia.

Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng nói trên về cơ bản hoàn thành đúng kế hoạch, được bàn giao cho Uỷ ban nhân dân xã Tràng Xá quản lý và sử dụng, bước đầu phát huy tác dụng tốt. Việc xây dựng Trung tâm cụm xã trên địa bàn Tràng Xá đã góp phần mở rộng giao lưu hàng hoá, tạo điều kiện cho nhân dân các dân tộc trong vùng tiếp thu tiến

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bộ khoa học, kĩ thuật vào sản xuất. Nhờ đó, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá có thêm điều kiện thuận lợi để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo của Đảng bộ trên lĩnh vực kinh tế vẫn còn một số mặt yếu. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa xác định được mô hình kinh tế điểm, kinh tế trang trại, cây, con mũi nhọn có tính đột phá; chưa giúp cho tổ chức và cá nhân có nhu cầu lập đề án xây dựng trang trại, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tạo vốn và về khoa học kĩ thuật.

Nguyên nhân dẫn đến những yếu kém nói trên, trước hết bắt nguồn từ yếu tố khách quan. Tràng Xá là một xã vùng cao, kinh tế chậm phát triển; trình độ dân trí thấp, không đồng đều; trình độ của đội ngũ cán bộ cơ sở còn hạn chế, tổ chức thực hiện nhiệm vụ không đồng bộ. Mặt khác, sự phối hợp giữa Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân và các ban, ngành, đoàn thể còn thiếu đồng bộ, thiếu chủ động. Các bộ phận tham mưu cho chính quyền, đoàn thể, Hội đồng nhân dân, Đảng uỷ chưa kịp thời, đầy đủ, chưa khoa học, thiếu tính nhạy bén trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Cùng với sự phát triển các ngành kinh tế, sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế trong những năm 2001 – 2005 cũng có những bước tiến mới.

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và ngày càng mang tính chất quần chúng rộng rãi. Các đội văn nghệ, bóng đá của xã thường xuyên tổ chức thi đấu và tham gia các phong trào của huyện đều đạt kết quả tốt. Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư tiếp tục được mở rộng và đạt nhiều kết quả. Trong 3 năm (2001 – 2003), toàn xã có 8

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

khu dân cư đạt 8 mục tiêu cuộc vận động, 8 khu dân cư đạt 7 mục tiêu và 4 khu dân cư đạt từ 4 đến 6 mục tiêu.

Cơ sở vật chất trong các nhà trường phổ thông không ngừng được cải thiện. Ủy ban nhân dân xã đã cho xây dựng kiên cố hoá 32 phòng học cao tầng, xoá 16 phòng học tạm. Các thầy, cô giáo và học sinh có nhiều cố gắng trong việc giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục. Đến năm 2005, xã Tràng Xá đã được công nhận phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi; Trường Tiểu học Tràng Xá được công nhận là Trường chuẩn Quốc gia. Đội ngũ giáo viên các trường ngày càng được chuẩn hoá. Trong năm học 2005 – 2006, tỉ lệ học sinh lên lớp ở bậc Tiểu học đạt 100%, bậc Trung học cơ sở đạt 99%; số học sinh khá, giỏi ngày càng tăng.

Cơ sở vật chất của Trạm Y tế xã cũng được tăng cường. Từ năm 1990 về trước, toàn xã có 1 Trạm Y. tế và 1 Phòng khám đa khoa khu vực. Trạm Y tế xã lúc này chỉ là một ngôi nhà cấp 4, với 3 giường bệnh và 2 y sĩ. Các bệnh sốt rét, tiêu chảy và các bệnh nhiễm khuẩn mùa hè thường xảy ra. Từ năm 2000 trở đi, cơ sở vật chất của Trạm Y tế xã và Phòng khám đa khoa khu vực được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn 135, với 15 giường bệnh. Các phương tiện phục vụ cho việc khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được trang bị khá đầy đủ. Đội ngũ cán bộ y tế xã được tăng cường, gồm 3 bác sĩ, 4 y sĩ và kỹ thuật viên trung cấp, 1 hộ lí, 20 cán bộ y tế thôn bản. Các chương trình y tế quốc gia và tiêm chủng mở rộng được thực hiện có hiệu quả. Tỉ lệ tăng dân số giảm xuống còn 1,7% (năm 2001).

Tràng Xá là một xã vùng cao đặc biệt khó khăn của huyện Võ Nhai. Đời sống của người dân nơi đây còn nghèo

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

và 2 xóm (Làng Chàng, Đồng Ẽn) có số hộ nghèo cao nhất. Vì vậy, vấn đề xoá đói giảm nghèo là một trong những nội dung quan trọng hàng đầu được đưa vào chương trình nghị sự của Đảng bộ.

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, tháng 10/2001, Dự án thử nghiệm giảm nghèo đã được thực hiện ở 2 xóm Làng Tràng và Đồng Ẽn, với 40 hộ tham gia. Nội dung của Dự án được xây dựng 4 mô hình phát triển kinh tế hộ:

- Mô hình I: Nuôi cá kết hợp trồng cây ăn quả, có 4 hộ tham gia. Dự án đã cung cấp 40.000 con cá giống cùng với 433 kg thức ăn cho cá, 80 cây giống nhãn, vải, hồng cùng với 980 kg phân bón tổng hợp NPK.

- Mô hình II: Trồng cây ăn quả kết hợp với chăn nuôi, có 13 hộ tham gia. Dự án cung cấp 400 cây giống nhãn, vải cùng với 4.688 kg phân bón tổng hợp NPK, 305 con gà giống địa phương cùng với 1.143,7 kg thức ăn cho gà, 13 con lợn giống và 278,5 kg thức ăn cho lợn.

- Mô hình III: Chăn nuôi thuần tuý, có 16 hộ tham gia. Dự án đã cung cấp 30 con lợn giống cùng với 1.500 kg thức ăn cho lợn, 425 con gà giống cùng với 1.593,7 kg thức ăn cho gà.

- Mô hình IV: Hỗ trợ mua tư liệu sản xuất, có 7 hộ tham gia. Dự án đã hỗ trợ mua 4 con trâu, 1 máy bơm nước tưới, tiêu và 7 sào ruộng.

Để đạt được kết quả, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã phối hợp với cán bộ Dự án mở 12 lớp tập huấn kỹ thuật cho hộ nghèo trong Dự án và hộ nghèo trong toàn xã. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

và chính quyền, sự giúp đỡ của cán bộ kỹ thuật, “tất cả các mô hình chăn nuôi phát triển tốt, trong đó có 27 hộ thực hiện rất tốt”⁽¹⁾. Đời sống nhân dân trong xã từng bước được nâng lên. Số hộ nghèo từ 36,12% (năm 2001)⁽²⁾, giảm xuống còn 12,5% (năm 2004)⁽³⁾.

Công tác quân sự địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Ban chỉ huy Xã đội chủ động xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến phòng chống bạo loạn; thường xuyên kiểm tra phương án sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân, tự vệ; thực hiện tốt công tác quản lý, động viên lực lượng dự bị động viên, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có lệnh. Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng uỷ đều có nghị quyết lãnh đạo kế hoạch diễn tập, tổ chức thực hiện chu đáo. Nhờ đó, kết quả các đợt diễn tập chiến đấu trong các năm đều đạt chất lượng tốt.

Riêng trong đợt diễn tập ZT.01 (1 – 4/12/2001), toàn xã đã huy động 1.303 người tham gia, trong đó có 110 dân quân; 20 xe công nông và 2 xe ô tô chở đất, đá; sửa và phát quang 20.900 mét đường; nạo vét 2.734 m³ đất, đá; đặt 8 tầm công và 50 cây gỗ tre; thu công ích được hơn 39 triệu đồng, xử phạt hành chính gần 1,2 triệu đồng, thu thuế kinh doanh 345.000 đồng, thu thuế nông nghiệp tồn đọng hơn 1,8 triệu đồng, thu thuế nhà đất 883.500 đồng... Với kết quả đó, đợt diễn tập ZT-01 được Ban Chỉ đạo

(1) Dẫn theo: *Báo cáo kết quả thực hiện tiểu dự án giảm nghèo tại hai xóm Làng Chàng và Đồng Ân xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên*, ngày 16/4/2003, tr. 3.

(2) Đảng bộ huyện Võ Nhai: *Đề án xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội huyện Võ Nhai đến năm 2005 và 2010* – tháng 6/2001, tr. 27

(3) Dẫn theo: *Báo cáo biểu dương khu dân cư tiêu biểu giai đoạn 1995 – 2004...* Tlđd, tr. 3.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

huyện đánh giá giai đoạn 1 (giai đoạn chống “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ, làm trong sạch địa bàn, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội) đạt loại tốt, giai đoạn 2 (giai đoạn thực hành đánh địch tiên công và địa bàn) đạt loại khá. Tập thể nhân dân và cán bộ xã Trảng Xá được Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai khen thưởng.

Nhằm kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác trong nhiệm kỳ khoá XVIII, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ mới, ngày 2/8/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Trảng Xá lần thứ XIX được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí (Nguyễn Hữu Ưa, Lê Mạnh Hùng, Vi Văn Thành, Phạm Văn Hợp, Vi Thị Dư, Trần Văn Minh, Hoàng Văn Kiềm, Hoàng Văn Phơi, Hoàng Phi Diện, Nguyễn Anh Tuấn, Hoàng Văn Tài, Nguyễn Hữu Tường, Hà Văn Chiến). Ban Chấp hành Đảng bộ Khoá XIX bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí Nguyễn Hữu Ưa, Lê Mạnh Hùng, Vi Văn Thành; trong đó, các đồng chí Nguyễn Hữu Ưa⁽¹⁾ và Lê Mạnh Hùng được bầu làm Bí thư và Phó Bí thư, Vi Văn Thành được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ. Đại hội bầu Đoàn đại biểu (gồm 8 đồng chí) đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIX.

Ngày 8/8/2005, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khoá XIX họp phân công công tác cho từng đồng chí trong

(1) Tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã Trảng Xá (họp ngày 20/12/2004), đồng chí Nguyễn Hữu Ưa được bầu làm Bí thư Đảng uỷ (thay đồng chí Hà Văn Phùng nghỉ hưu theo chế độ) và đồng chí Vi Văn Thành được bầu làm Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Đảng uỷ. Theo đó, đồng chí Nguyễn Hữu Uá, Bí thư Đảng uỷ phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các công tác xây dựng Đảng, cán bộ, an ninh - quốc phòng, 4 trường học và 2 chi bộ Đông Bo, Thắng Lợi; đồng chí Lê Mạnh Hùng, Phó Bí thư - Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã phụ trách công tác chính quyền và các chi bộ Tân Thành, Thành Tiến, Đồng Ân, Đồng Ruộng, Làng Đèn, Lò Gạch, Đồng Tác; đồng chí Vi Văn Thành, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ và Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ trực tiếp phụ trách công tác đoàn thể Khối Dân vận và các xóm Làng Chàng, Cầu Nhỏ, Đồng Mỏ, Đồng Danh, Khuôn Ruộng, Tân Đào; đồng chí Phạm Văn Hợp, Bí thư Chi bộ phụ trách công tác Đảng và chuyên môn Trường Trung học cơ sở Đông Bo; đồng chí Vi Thị Dư, Bí thư Chi bộ Trường Tiểu học Tràng Xá trực tiếp phụ trách công tác Đảng và chuyên môn 3 trường Trung học cơ sở, Tiểu học và Mầm non Tràng Xá; đồng chí Trần Văn Minh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp phụ trách Chi bộ Thắng Lợi và các xóm Mỏ Bến, Là Lưu, Mỏ Đình; đồng chí Hoàng Văn Kiềm, Bí thư Đoàn xã trực tiếp phụ trách Chi bộ Đông Bo và 3 xóm Chòi Hồng, Là Bo, Là Đông; đồng chí Hoàng Văn Phoi, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, trực tiếp phụ trách 2 chi bộ Tân Thành, Thành Tiến; đồng chí Hoàng Phi Diện, Trưởng Công an xã trực tiếp phụ trách 2 chi bộ Đồng Ân, Đồng Ruộng; đồng chí Nguyễn Anh Tuấn, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã phụ trách 2 chi bộ Làng Đèn, Đồng Tác; đồng chí Hoàng Văn Tài, Phó Chủ tịch Mặt trận, Chủ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

tịch Hội Chữ thập đỏ phụ trách Chi bộ Khuôn Ruộng - Tân Đào; đồng chí Nguyễn Hữu Tường, Chủ tịch Hội Nông dân phụ trách 2 chi bộ Lò Gạch và Đồng Danh; đồng chí Hà Văn Chiến, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã trực tiếp phụ trách 2 chi bộ Làng Chàng và Cầu Nhỏ - Đồng Mỏ.

Bước vào năm 2006, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Trảng Xá đứng trước nhiều khó khăn, thách thức gay gắt: Thời tiết rét đậm và hạn hán kéo dài, dịch cúm gia cầm có nguy cơ tái phát và diễn biến phức tạp, giá cả một số mặt hàng quan trọng (xăng dầu, vật tư, phân bón, sắt thép) tiếp tục tăng.

Trước tình hình trên, Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng động viên nhân dân khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và đoàn thể, nhân dân trong xã tranh thủ tận dụng các nguồn nước để đảm bảo diện tích gieo trồng. Việc áp dụng các tiến bộ khoa học kĩ thuật, đưa giống mới vào sản xuất được chú trọng. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lúa và hoa màu đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2006 là 5.059,25 tấn (bằng 103% kế hoạch và 110,2% so với cùng kì năm trước. Riêng năng suất lúa đạt 44,3 tạ/ha, sản lượng 2.370,05 tấn (100,1% kế hoạch và bằng 108,8% so với cùng kì năm trước). Diện tích trồng ngô là 810 ha, năng suất 33,2 tạ/ha và sản lượng đạt 2.689,2 tấn (105,6% so

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

với kế hoạch và bằng 111,5% so với cùng kì năm trước)⁽¹⁾. Bình quân lương thực theo đầu người vào cuối năm 2006 tăng lên 612 kg.

Các loại cây công nghiệp cũng đảm bảo diện tích, năng suất và sản lượng. Tính đến tháng 7/2006, đỗ tương trồng được 60 ha, năng suất đạt 12,3 tạ/ha và sản lượng đạt 79,95 tấn; cây lạc trồng được 20 ha, năng suất 8,5 tạ/ha và sản lượng đạt 21,25 tấn; diện tích chè trong 6 tháng đầu năm trồng mới được 8 ha và trồng phục hồi được 2 ha⁽²⁾.

Do thường xuyên làm tốt công tác tiêm phòng, nên chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn xã tương đối ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Nhìn chung, đàn bò trên địa bàn xã có xu hướng phát triển tốt; đến giữa năm 2006, có 120 con. Đàn gia cầm trên địa bàn xã có khoảng 40.000 con.

Tràng xá là một xã vùng cao, có thể mạnh về tài nguyên rừng, cho nên Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã đặc biệt chú trọng phát triển lâm nghiệp. Công tác bảo vệ rừng, trồng rừng theo dự án và trồng rừng theo chương trình kinh tế hộ gia đình được triển khai kịp thời. Đến giữa năm 2006, nhân dân xã Tràng Xá trồng cây đạt 125,4% kế hoạch, trồng 50 ha rừng tập trung tại khu vực Khuôn Mảnh, đạt chỉ tiêu kế hoạch trên giao. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng bộ và Ủy ban nhân

(1) Theo Báo cáo thực hiện chương trình công tác năm 2006 của Ban Dân vận xã Tràng Xá và sự chỉ đạo của Đảng ủy về công tác dân vận. Số 107-CV/DV, ngày 14/12/2006, tr. 2

(2) UBND xã Tràng Xá: Báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế – xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2006. Số 144/BC-UB, ngày 17/7/2006, tr.2

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

dân xã, cuối năm 2006, toàn xã căn bản hoàn thành các kế hoạch trồng cây nhân dân, trồng rừng theo Chương trình 661. Đội ngũ cán bộ lâm nghiệp cũng được kiện toàn, tổ chức tham mưu tốt cho Ủy ban nhân dân xã về công tác bảo vệ, chăm sóc và trồng rừng theo kế hoạch.

Công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân ngày càng có nhiều tiến bộ. Đến năm 2006, Trạm Đa khoa khu vực được xây dựng trên địa bàn xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khám, chữa bệnh của nhân dân các dân tộc. Mạng lưới y tế thôn bản, cộng tác viên dân số không ngừng được củng cố và phát triển, tích cực vận động tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch. Hoạt động chăm sóc, khám, chữa bệnh cho nhân dân được tiến hành thường xuyên. Riêng trong năm 2006, Trạm y tế xã đã khám bệnh 14.684 lượt người (trong đó có 6.030 lượt cho người nghèo và 923 lượt cho trẻ em dưới 6 tuổi), cấp phát thuốc tổng trị giá trên 63.697.000 đồng, tổng số ca điều trị tại Trạm xá là 450, tương đương 3.557 ngày ⁽¹⁾. Đội ngũ cán bộ làm công tác y tế nêu cao tinh thần trách nhiệm, được nhân dân địa phương tin tưởng.

Đối với một xã vùng cao ở một huyện miền núi, vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng, trước hết là đường giao thông, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đến sự phát triển kinh tế – xã hội. Do vậy, cùng với cuộc vận động xóa đói giảm nghèo, hạ tầng cơ sở trên địa bàn xã từng bước được tăng cường. Tuyến đường giao thông từ thị trấn Đình Cả đi Bình Long được rải nhựa. Các tuyến đường Tân Thành -

(1) Đảng ủy xã Trảng Xá: *Báo cáo kết quả đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2006; phương hướng thực hiện các nhiệm vụ năm 2007*. Số 108-BC/ĐU, ngày 9/1/2007, tr. 3

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Bình Long được rải nhựa. Các tuyến đường Tân Thành - Đông Bo, Làng Đền – Tân Đào – Khuôn Ruộng, Lò Gạch - Đồng Tác được nâng cấp. Ủy ban nhân dân xã chủ động khảo sát các tuyến đường trong toàn xã, tìm điểm xung yếu lập kế hoạch xin công và chuẩn bị tu sửa một số đường giao thông nông thôn. Bằng nguồn vốn 135, xã đã tiến hành thi công tuyến đường vào xóm Mỏ Đình. Cuối năm 2006, tuyến đường vào xóm Chòi Hồng cũng được thi công bằng nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất khu dân cư.

Sau giao thông là vấn đề thủy lợi. Cùng với việc triển khai xây dựng hệ thống kênh mương Thành Tiến, Đồng Danh... phục vụ sản xuất, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo, chỉ đạo các xóm bản khơi thông luồng chảy của các phai đập để đảm bảo cho việc tưới, tiêu nước. Các tổ thủy nông được thành lập và đi vào hoạt động tích cực.

Công trình Điện khí hóa thí điểm nông thôn được xây dựng và đưa vào sử dụng, với 13 trạm biến áp, tổng giá trị xây lắp gần 11 tỷ đồng, đảm bảo 98% số hộ trong xã được sử dụng điện lưới quốc gia. Chương trình xóa phòng học tạm ở các trường Trung học cơ sở, Tiểu học Đông Bo, Tràng Xá và Chương trình nước sạch, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi... cũng được triển khai xây dựng.

Công tác an ninh quốc phòng luôn luôn được các cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Công an xã đã thành lập 4 tổ an ninh và đi vào hoạt động tích cực. Vào những tháng đầu năm 2006, một số phần tử xấu lén lút hoạt động truyền đạo trái phép trong đồng bào dân tộc ở xóm Chòi Hồng. Cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương đã kịp thời tuyên truyền giáo dục cho

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đồng bào hiểu rõ âm mưu của địch. Từ đó, nhân dân trong xóm không tin và nghe theo kẻ xấu.

Các hoạt động tấn công, truy quét tội phạm, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội được chỉ đạo, hoạt động thường xuyên. Nhờ đó, các vụ việc gây mất trật tự an ninh, trộm cắp, cờ bạc... trên địa bàn xã kịp thời được phát hiện và xử lý. Công tác quản lý hộ khẩu đã đi vào nền nếp. Toàn xã có 1.720 hộ, với 7.941 nhân khẩu. Trong 6 tháng đầu năm 2006, công an xã đã cấp tạm vắng 70 trường hợp, kiểm tra sổ hộ khẩu được 96 lượt, đối chiếu chỉnh sửa 60 trường hợp, kiểm tra chứng minh nhân dân 60 trường hợp và cấp mới 240 trường hợp. Việc quản lý vũ khí và vật liệu nổ được thực hiện chặt chẽ. Được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động, nhân dân trong xã đã nộp 40 khẩu súng các loại. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã vẫn được giữ vững.

Chất lượng hoạt động của Tư pháp xã theo tinh thần Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp ngày càng được nâng lên. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, công tác thi hành án có nhiều cố gắng...

Công tác huấn luyện dân quân, tự vệ được duy trì thường xuyên. Trong năm 2006, toàn xã có 90 cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ (100% quân số) tham gia huấn luyện và đạt kết quả loại khá. Việc bảo quản và sử dụng vũ khí, khí tài được thực hiện tốt. Ban chỉ huy quân sự xã đã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng bộ và chính quyền địa phương trong đợt khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tổ chức khám sơ tuyển 64

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

thanh niên. Các đối tượng trong độ tuổi dân quân, tự vệ, quân dự bị động viên được quản lí chặt chẽ.

Bên cạnh những thành tích đạt được, công tác quân sự địa phương trong những năm 2001 – 2006 vẫn còn một số mặt yếu. Vấn đề phát triển Đảng trong lực lượng dân quân, tự vệ chưa được coi trọng; một số cán bộ Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng chưa phải là đảng viên, nên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm. Các chi bộ cơ sở chưa phân công đảng viên phụ trách lực lượng dân quân ở xóm. Chế độ hỗ trợ cho cán bộ, chiến sĩ dân quân, tự vệ theo Pháp lệnh Dân quân, tự vệ và Nghị định 184-CP của Chính phủ chưa đầy đủ...

Những thành tích đạt được trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội trong những năm 2001 – 2006 là kết quả của việc xây dựng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh về mọi mặt. Nội dung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh bao gồm các mặt: Tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, nâng cao hiệu lực quản lí điều hành của chính quyền và hoạt động của các đoàn thể nhân dân nhằm động viên, thúc đẩy phong trào cách mạng của các tầng lớp nhân dân trong xã; trong đó, công tác xây dựng Đảng là nội dung quan trọng nhất.

Nhận thức rõ sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng, Đảng bộ Tràng Xá hết sức coi trọng công tác xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh trên cả ba mặt: Tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Ngay từ đầu năm 2001, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

gồm 4 nội dung ⁽¹⁾. Chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì, thể hiện 3 tính: Lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu. Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình được phát huy trong các chi bộ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có quy chế làm việc, thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra Đảng, kịp thời uốn nắn, xử lý những trường hợp vi phạm kỷ luật Đảng. Đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ không ngừng được bổ sung. Công tác phát Thẻ đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 83 (26/11/1979) của Ban Bí thư Trung ương tiếp tục được Đảng bộ thực hiện nghiêm túc. Tính đến ngày 15/7/2002, toàn Đảng bộ có 121/149 (81,2%) đảng viên chính thức được phát Thẻ đảng viên ⁽²⁾. Sau khi được phát Thẻ đảng viên, chất lượng đảng viên được nâng lên một bước về ý thức tổ chức kỷ luật; đoàn kết nội bộ được giữ vững, đấu tranh phê bình và tự phê bình trong Đảng bộ được phát huy.

Bằng nhiều hình thức phong phú, các tổ chức Đảng từ xã xuống các thôn xóm đều coi trọng nội dung giáo dục chính trị, tư tưởng. Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ thường xuyên được tổ chức học tập quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; nghe báo cáo thời sự trong và ngoài nước. Đảng bộ đặc biệt chú trọng giáo dục cán bộ, đảng viên về đạo đức cách mạng, thực hành tiết kiệm; phê phán những quan điểm sai trái, chủ nghĩa cá nhân, lối sống ích kỷ, buông thả... Các tổ chức cơ sở Đảng trong

(1) Bốn nội dung trong Quy chế làm việc của Đảng ủy xã gồm có: 1- Trách nhiệm, quyền hạn của tập thể (Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ); 2- Nhiệm vụ, quyền hạn của cá nhân; 3- Chế độ và lề lối làm việc; 4- Tổ chức thực hiện Quy chế.

(2) Báo cáo tổng kết 22 năm công tác phát Thẻ đảng viên Đảng bộ xã Trảng Xá. Số 14/BC-ĐU, ngày 28/7/2002, tr. 4.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Đảng bộ nghiêm túc thực hiện Quy định 76 về đảng viên giữ mối liên hệ với chi uỷ, chi bộ nơi cư trú và Quy định 19 về những điều đảng viên không được làm. Cho nên nhìn chung, đại đa số cán bộ, đảng viên có nhận thức đúng đắn, không bị dao động trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, luôn tỏ ra vững vàng trong mọi hoàn cảnh.

Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, những biểu hiện sai trái được kịp thời khắc phục. Nhờ đó, chất lượng tổ chức cơ sở Đảng từng bước được nâng lên. Số chi bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh qua các năm đều tăng, từ 12/16 chi bộ (75%) trong năm 2003, lên 13/16 chi bộ (81,25%) trong năm 2004 và đến năm 2005, tăng lên 14/16 chi bộ (87,5%); số chi bộ còn lại trong các năm đều được công nhận loại khá. Toàn Đảng bộ không có đồng chí nào phạm tư cách của người đảng viên. Trong suốt 8 năm liên tục (1998 – 2005), Đảng bộ xã Tràng Xá giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Công tác cán bộ được Đảng bộ quan tâm đúng mức. Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng uỷ đều xem xét, cử cán bộ đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng lí luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ và năng lực công tác. Những cán bộ phụ trách các đoàn thể cũng thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn và lí luận.

Trong quá trình lãnh đạo các mặt công tác, Đảng bộ xã Tràng Xá từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đến cuối năm 2005, đầu năm 2006, Đảng bộ có 205 đảng viên sinh hoạt tại 16 chi bộ. Trong số 16 chi bộ,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

có 7 chi bộ ghép ⁽¹⁾, lãnh đạo 20 cơ sở xóm, 5 trường học và 1 trung tâm y tế xã, địa bàn lại rộng và địa hình phức tạp. Điều đó đã gây không ít trở ngại cho công tác lãnh đạo của Đảng bộ, ảnh hưởng không tốt đến việc thực hiện các mục tiêu kinh tế – xã hội của địa phương.

Nhằm khắc phục tình trạng trên, theo đề nghị của Đảng uỷ xã Tràng Xá, Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai ra quyết định đồng ý cho tách 4 chi bộ (Cầu Nhọ - Đồng Mỏ, Làng Đền - Đồng Bài – Y tế, Đông Bo, Trường Tiểu học – Trung học cơ sở Đông Bo) thành 8 chi bộ.

Như vậy, từ năm 2006, Đảng bộ xã Tràng Xá có 20 chi bộ, với 219 đảng viên. Theo kết quả đánh giá phân loại chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng năm 2006, toàn Đảng bộ có 15/20 chi bộ (75%) đạt tiêu chuẩn Chi bộ trong sạch vững mạnh, số chi bộ còn lại (25%) hoàn thành nhiệm vụ. Trong số 219 đảng viên, có 106 đảng viên (48,4%) hoàn thành tốt nhiệm vụ, 94 đảng viên (42,9%) hoàn thành nhiệm vụ, 2 đảng viên vi phạm tư cách và 17 đảng viên được miễn sinh hoạt. Đảng bộ xã Tràng Xá được đề nghị công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khoá VIII) tiếp tục được triển khai thực hiện. Ngày 20/5/2006, Ban Thường

(1) 7 chi bộ ghép gồm có:

- Chi bộ Cầu Nhọ - Đồng Mỏ (gồm 2 xóm).
- Chi bộ Làng Đền - Đồng Bài - Y tế (gồm 3 cơ sở).
- Chi bộ Khuôn Ruộng - Tân Đào (gồm 2 xóm).
- Chi bộ Đông Bo, gồm 3 xóm: Là Đông, Là Bo, Chòi Hồng.
- Chi bộ Thắng Lợi gồm 3 xóm: Mỏ Đình, Mỏ Bến, Là Lưu.
- Chi bộ Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đông Bo (gồm 2 trường).
- Chi bộ Trường Tiểu học Tràng Xá - Trường Mầm non

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 – 2007

vụ Đảng uỷ xã ra Quyết định số 103/QĐ-ĐU về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 lần 2, gồm 9 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Hữu Ưa – Bí thư Đảng uỷ, làm Trưởng ban. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cấp uỷ, các chi bộ đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thông qua cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chất lượng đảng viên và các tổ chức trong Đảng bộ tiếp tục được nâng lên.

Cùng với cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong năm 2006, Đảng bộ đã lãnh đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 42/CT-TU ngày 1/6/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Hướng dẫn số 13/HD-BCĐ ngày 1/6/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thái Nguyên về việc xây dựng tiêu chuẩn đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức. Việc xây dựng tiêu chuẩn đạo đức, lối sống với nội dung “4 xây”, “4 chống” ⁽¹⁾ nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng vi phạm, suy thoái về đạo đức chính trị, lối sống trong đội ngũ

(1) “4 xây”:

- Đề cao trách nhiệm cá nhân, ý thức tổ chức kỉ luật, tự giác học tập rèn luyện để nâng cao kiến thức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ,
- Đề cao đạo đức Cần – Kiệm – Liêm – Chính – Chí công vô tư
- Xây dựng tác phong quần chúng.
- Công khai hoá và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách.

“4 chống”:

- Chống quan liêu, cửa quyền, nhũng nhiễu.
- Chống lãng phí, xa hoa, tham nhũng.
- Chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội.
- Chống tư tưởng chia rẽ, bè phái, cục bộ, coi thường kỉ cương pháp luật, tham gia đánh bạc, cá cược, hoạt động mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cán bộ công chức, viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng trong sạch vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Những kết quả ngày càng to lớn về kinh tế - xã hội trong những năm 2001 – 2006 không chỉ phản ánh sự trưởng thành của Đảng bộ, mà còn là kết quả của Đảng bộ trong công tác xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

Bộ máy chính quyền từ xã xuống các thôn xóm tiếp tục được củng cố, năng lực quản lí, điều hành có nhiều chuyển biến tích cực, thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân và của chi bộ. Uỷ ban nhân dân xã thường xuyên đôn đốc nhắc nhở các cơ sở tổ chức cho nhân dân học tập Quy chế dân chủ và xây dựng quy ước, hương ước xóm bản; học tập Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, tố cáo, Luật Hôn nhân gia đình và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Mặt khác, Uỷ ban nhân dân xã đã xây dựng Lịch tiếp dân, đồng thời phân công các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch chịu trách nhiệm chính trong việc tiếp dân và giải quyết đơn thư của dân. Nhìn chung, việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đều đảm bảo tính công minh, công bằng, đúng pháp luật; cho nên được đại đa số nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Đảng bộ thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, tạo điều kiện cho Mặt trận và các đoàn thể không ngừng phát huy vai trò tích cực trong việc tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Từ sau khi có Đề án 304/ĐA-TU của Tỉnh uỷ về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở”, hoạt

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

động của Mặt trận Tổ quốc xã có nhiều tiến bộ mới trong công tác vận động quần chúng. Hằng năm, Ngày hội đại đoàn kết toàn dân (18/11) được tổ chức trang trọng, góp phần phát huy truyền thống thương yêu đùm bọc lẫn nhau trong đồng bào các dân tộc. Qua đó, việc vận động nhân dân đóng góp xây dựng các loại quỹ phúc lợi được tiến hành thuận lợi. Trong năm 2006, Mặt trận đã huy động các loại quỹ với tổng số tiền 7.897.000 đồng; tuyên truyền vận động thực hiện Dự án 134, làm 37 nhà; tổ chức xây dựng 7 Nhà đại đoàn kết.

Nhờ có sự hoạt động tích cực của Mặt trận, cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư tiếp tục được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả hơn trước. Năm 2004, toàn xã có 958 trong tổng số 1.644 hộ (58,2%) thuộc 18 khu dân cư (bằng 90% tổng số khu dân cư trên địa bàn xã và gấp 3 lần so với năm 1996), được công nhận Gia đình văn hoá; 1 khu dân cư được công nhận Khu dân cư tiên tiến cấp tỉnh và 4 khu dân cư tiên tiến cấp huyện; 2 khu dân cư (Làng Đền và Tân Thành) đạt danh hiệu Làng Văn hoá ⁽¹⁾. Đến năm 2006, toàn xã đã có 3 làng (Tân Thành, Làng Đền, Mỏ Bến) được công nhận Làng Văn hoá cấp tỉnh... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Ban chỉ đạo cuộc vận động và Ủy ban nhân dân xã hỗ trợ các cơ sở làm Nhà Văn hoá và Nhà Đại đoàn kết toàn dân. Tính đến tháng 6/2004, toàn xã có 5/20 xóm (Cầu Nhỏ, Đồng Danh, Tân Thành, Mỏ Bến, Là Bo) xây dựng được Nhà Văn hoá. Với những kết quả đạt được, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” đã thực sự góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn;

(1) Theo Báo cáo biểu dương khu dân cư tiêu biểu giai đoạn 1995 – 2004 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Tràng Xá. Số 04/BC-MT, ngày 24/7/2004, tr. 3.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

kinh tế - xã hội không ngừng phát triển; đời sống vật chất và văn hoá tinh thần của nhân dân các dân tộc trong xã từng bước được nâng lên.

Hoạt động của Hội Nông dân có bề rộng và chiều sâu, chăm lo tốt đời sống của hội viên. Đến năm 2006, Hội Nông dân có 22 chi hội ở cơ sở, với 1.300 hội viên. Trong năm này, Hội đã mở 22 lớp tập huấn khoa học kỹ thuật cho hội viên, thu các loại quỹ được 26.000.000 đồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục lớn mạnh, xây dựng được 26 chi hội, phát triển thêm 54 hội viên, nâng tổng số hội viên trong diện đóng Hội phí là 979 người (năm 2006). Hội tích cực động viên chị em thực hiện tốt nhiều cuộc vận động; đáng chú ý là cuộc vận động: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc” và thực hiện 6 chương trình công tác trọng tâm ⁽¹⁾. Các cuộc vận động này được triển khai sâu rộng tới tất cả cán bộ, hội viên trong toàn xã và được chị em hưởng ứng.

Đoàn Thanh niên được củng cố và phát triển. Tính đến ngày 31/5/2002, toàn xã có 20 Chi đoàn, với 410 đoàn viên. Một số chi đoàn yếu kém đã được kiện toàn và đi vào hoạt động tích cực. Trong những năm 2001 – 2006, Đoàn Thanh niên xã có nhiều hoạt động thiết thực, có tác dụng giáo dục đoàn viên, thanh niên.

Thông qua phong trào Thanh niên lập nghiệp, nhiều đoàn viên thanh niên mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

(1) Nội dung 6 chương trình công tác trọng tâm là: 1- Giáo dục phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt cho phụ nữ; 2- Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế; 3- Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; 4- Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; 5- Tham gia giám sát thực hiện luật pháp, chính sách bình đẳng giới; 6- Đối ngoại nhân dân

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

Một số thanh niên mạnh dạn vay vốn Ngân hàng Nhà nước để phát triển sản xuất. Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, đoàn viên thanh niên trong xã đã giúp đỡ nhau về giống, vốn để cùng phát triển kinh tế hộ gia đình. Chính từ đó, các mô hình thanh niên làm kinh tế trang trại từng bước hình thành và phát triển, tập trung chủ yếu vào cây chè, cây mía và vườn rừng, điển hình là các chi đoàn Đông Bo, Tân Thành, Thành Tiến. Mô hình Câu lạc bộ 15.000.000, 20.000.000 cũng được xây dựng ở Chi đoàn Mỏ Bến từ năm 2002, gồm 11 thành viên tham gia ⁽¹⁾.

Với phong trào Tuổi trẻ giữ nước, Luật Nghĩa vụ quân sự và huấn luyện dân quân, tự vệ được triển khai đến hầu hết các chi đoàn. Tỷ lệ thanh niên lên đường nhập ngũ hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao, không có hiện tượng trốn tránh khám tuyển và đào ngũ.

Ban Chấp hành Đoàn còn hướng đoàn viên, thanh niên trong xã vào các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao, góp phần xây dựng cuộc sống mới vui tươi, lành mạnh trong các thôn xóm. Ngoài các buổi biểu diễn văn nghệ, các đêm giao lưu văn hoá, vào ngày 2 Tết Nguyên đán hằng năm, Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã phối hợp với Ban Văn hoá tổ chức vui Xuân tại hai điểm: Trung tâm xã và Nhà Văn hoá xóm Chòi Hồng, gồm các môn bóng chuyền, đánh 'sảng, tung còn..., thu hút hàng trăm lượt người tham gia. Đoàn Thanh niên còn phối hợp với Trường Trung học phổ thông Hoàng Quốc Việt tổ chức Tết trồng cây.

(1) Theo Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi 6 tháng đầu năm 2002. Số 07/BC-TN, tr. 2.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Hội Cựu chiến binh tổ chức nhiều hoạt động có chất lượng. Năm 2003, Hội có 224 hội viên. Đến năm 2006, Hội phát triển thêm 120 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 341 người, sinh hoạt trong 17 chi hội. Trong năm 2006, Hội tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng cây, chăn nuôi cho 235 hội viên...

Công tác Đội và phong trào thiếu nhi cũng được các cấp uỷ Đảng, chính quyền và đoàn thể quan tâm. Tính đến năm học 2001 – 2002, toàn xã có 3 Liên đội Thiếu nhi, gồm 63 chi đội, với khoảng 2.000 đội viên. Trong số đó, có khoảng 1.800 em đạt danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ, 41 Chi đội mạnh (65%). Đội đã có nhiều phong trào tốt thu hút các em tham gia. Điển hình là cuộc vận động Năm xã hội tình nguyện vì trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thu hút 100% đội viên tham gia với số tiền đóng góp được 1.200.000 đồng (6 tháng đầu năm 2002) trao cho 36 em nhà nghèo vượt khó học tập tốt.

Trong những năm 2001 – 2006, đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” tiếp tục được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể nhân dân đề cao. Phong trào Đền ơn đáp nghĩa ngày càng được nhân rộng trên địa bàn xã. Đã trở thành một thông lệ, hằng năm, vào những dịp lễ, tết, các cấp uỷ Đảng, chính quyền và đoàn thể chính trị, xã hội đều tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình thuộc diện chính sách. Nhiều Ngôi nhà tình nghĩa được xây dựng bằng nguồn kinh phí do nhân dân trong xã đóng góp, có sự hỗ trợ một phần ngân sách của tỉnh và huyện. Các cơ quan chức năng kịp thời giải quyết đơn xin hưởng trợ cấp thường xuyên, không để xảy ra trường hợp tồn đọng, sai sót. Riêng trong 6 tháng đầu năm 2006, chính quyền xã đã

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

lập hồ sơ kê khai cho 152 trường hợp thuộc diện bị nhiễm chất độc hoá học để chuyển lên cấp trên xem xét được hưởng trợ cấp. Đồng thời, xã còn lập danh sách đối tượng khuyết tật khám miễn phí tại Trung tâm Y tế xã, do Trung tâm Khuyết tật tỉnh khám...

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, Đảng uỷ đề ra các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng giai đoạn 2006 – 2010. Trong các nghị quyết đó, đáng chú ý là: “Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội xã Trảng Xá giai đoạn 2006 – 2010”, “Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội gắn với chương trình xoá đói giảm nghèo”, “Nghị quyết phát triển trồng mới và bảo vệ tài nguyên rừng” và “Nghị quyết giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và xây dựng đời sống văn hoá mới”. Các nghị quyết chuyên đề về “Công tác xoá đói giảm nghèo giai đoạn 2006 – 2010”, “Phát triển các thành phần kinh tế nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp”, “Xây dựng công tác an ninh quốc phòng, quân sự ở địa phương”, “Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã” và Chương trình “Đổi mới nâng cao công tác vận động quần chúng, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở” cũng được ban hành. Đó là những nghị quyết mang tính định hướng cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng và chính quyền trên địa bàn xã. Đó cũng chính là những nhân tố thúc đẩy các mặt hoạt động trên lĩnh vực kinh tế - xã hội của xã phát triển nhanh chóng hơn các năm trước.

Giữa năm 2006, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đề ra “Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

quốc lần thứ X của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tràng Xá lần thứ XIX”, nêu rõ 4 nhiệm vụ chủ yếu:

Một là, tổ chức phổ biến, quán triệt các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp theo phương châm: Thiết thực, sâu sắc, rộng khắp, hiệu quả, nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã. Từ đó làm cho mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân có ý chí quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội.

Hai là, tập trung lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện đạt kết quả cao các mục tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX đề ra.

Ba là, thường xuyên củng cố an ninh quốc phòng; đảm bảo trật tự an toàn xã hội; nâng cao tinh thần cảnh giác, đập tan âm mưu “diễn biến hoà bình”, ngăn chặn tình hình truyền đạo trái pháp luật.

Bốn là, tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Ban Chấp hành Đảng bộ giao cho Ủy ban nhân dân xã cùng các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện để Ban Thường vụ Đảng uỷ thông qua và tổ chức thực hiện.

Việc thực hiện Kế hoạch hành động đã mang lại kết quả rõ rệt về kinh tế - xã hội. Năm 2006, tỉ lệ lương thực có hạt đạt 103%, thu ngân sách đạt 148,9%, chi ngân sách đạt 98,7% so với kế hoạch. Đời sống nhân dân các dân tộc trong xã không ngừng được cải thiện; tỉ lệ hộ nghèo hằng năm

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 – 2007

giảm từ 5% đến 8% ⁽¹⁾. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác quốc phòng, huấn luyện quân sự và tuyển quân đều hoàn thành tốt.

Bước vào năm 2007, Đảng bộ rất coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ngay từ tháng 3/2007, Đảng bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống lãng phí”. Tiếp đến, vào tháng 6/2007, Đảng bộ tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) về “Một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của tổ chức Thương mại thế giới”.

Thông qua học tập, thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Đảng bộ đã phát huy được vai trò lãnh đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong công tác quản lý ngân sách. Trong quá trình tiếp thu thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, không có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Từ sau khi học tập quán triệt Nghị quyết Trung ương 4, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã nhận thức được chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Đảng bộ đã xác định được vấn đề phát huy nội

(1) Đảng uỷ xã Trảng Xá: *Báo cáo kết quả kiểm tra*. Số 46/BC-ĐU, ngày 26/10/2007, tr. 3

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

lực, tiềm năng, thế mạnh của địa phương; lấy phát triển nông nghiệp làm nền tảng, phát triển mạnh mẽ cây công nghiệp (chè và các loại cây cho năng suất, hiệu quả kinh tế cao); tăng cường tập huấn, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi... Công tác xóa đói, giảm nghèo cũng được thực hiện tốt; hằng năm giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 5% đến 8%, theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra ⁽¹⁾.

Mặc dù là một xã miền núi, nhưng việc tổ chức học tập Nghị quyết chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 cũng được Đảng bộ xã triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã bước đầu nhận thức được chiến lược biển Việt Nam, hiểu rõ biển là một nguồn tài nguyên quý hiếm của quốc gia, góp phần to lớn vào việc phát triển kinh tế của đất nước; thấy được nhiệm vụ bảo vệ vùng trời, vùng biển Việt Nam và tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế, góp phần vào việc giao lưu hàng hóa trong khu vực và các nước trên thế giới.

Tuy nhiên, việc học tập quán triệt các nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết, đề án của Huyện ủy có lúc chưa thường xuyên. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về Đề án bảo vệ và phát triển rừng, Đề án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chưa đầy đủ. Do đó, kết quả quản lý chăm sóc rừng chưa cao, còn thất thoát. Tiềm năng, thế mạnh của địa phương chưa được phát huy mạnh mẽ.

Trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng bộ thường xuyên chú trọng việc giáo dục rèn luyện đạo đức, lối

(1) Đảng ủy xã Trảng Xá: Báo cáo kiểm tra. Số 46/BC-ĐU, ngày 26/10/2007, tr. 3.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

sống. Chỉ thị số 42/CT-TU (1/6/2005) của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, công chức tiếp tục được Đảng uỷ triển khai thực hiện nghiêm túc. Nhờ đó, trong năm 2007, cán bộ, đảng viên, công chức luôn giữ vững phẩm chất, tư cách của người cán bộ, đảng viên; chấp hành tốt mọi nhiệm vụ được phân công.

Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ lí luận, chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên cũng được chú ý. Trong năm 2007, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã cử 22 cán bộ, đảng viên đi học các lớp lí luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ tại Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện. Trong đó có 1 đồng chí học trung cấp lí luận chính trị, 1 đồng chí học trung cấp lí luận chính trị và công tác Thanh vận, 1 đồng chí học trung cấp lí luận chính trị và công tác Phụ vận tại Trường Chính trị tỉnh, 1 đồng chí Trưởng Công an đi bồi dưỡng nghiệp vụ công an xã tại Trường Quân sự tỉnh, 8 đồng chí học lớp sơ cấp lí luận chính trị tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện...

Công tác xây dựng tổ chức Đảng và phát triển đảng viên mới được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Ngày 15/10/2007, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã ra Quyết định số 41/QĐ-ĐU thành lập Chi bộ Văn phòng Đảng uỷ xã Trảng Xá, chỉ định 3 đồng chí vào Chi uỷ lâm thời, do đồng chí Vi Văn Thành, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ xã làm Bí thư. Số đảng viên mới được Đảng bộ kết nạp đều là những đồng chí đã từng được thử thách trong thực tiễn công tác và sản xuất, được bồi dưỡng nâng cao nhận thức về Đảng. Đến cuối năm 2007, toàn Đảng bộ có 225 đảng viên, sinh hoạt tại 21 chi bộ cơ sở; trong đó có 16

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chi bộ nông thôn, 4 chi bộ nhà trường và 1 chi bộ Văn phòng Đảng uỷ xã .

Công tác kiểm tra Đảng được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ duy trì thường xuyên, chặt chẽ. Trong năm 2007, Đảng uỷ triển khai kế hoạch kiểm tra các chi bộ cơ sở về việc phát triển kinh tế - xã hội; kiểm tra xử lý nghiêm những trường hợp có biểu hiện vi phạm. Cùng năm này, Đảng uỷ kiểm tra xử lý vi phạm 1 đảng viên bằng hình thức cảnh cáo; giải quyết 2 đơn kiến nghị của nhân dân đối với đảng viên.

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW (7/11/2006) của Bộ Chính trị, căn cứ vào Hướng dẫn số 07/HD-HU (2/4/2007) của Huyện uỷ Võ Nhai, từ trung tuần tháng 4/2007, Đảng bộ xã Tràng Xá triển khai thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Ngày 14/4/2007, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Tràng Xá ra Quyết định số 21-QĐ/ĐU về việc Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, gồm 12 thành viên, do đồng chí Nguyễn Hữu Ưa – Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, làm Trưởng ban; các đồng chí Vi Văn Thành – Thường trực Đảng uỷ, Lê Mạnh Hùng – Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, làm Phó Trưởng ban.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, trực tiếp là Ban chỉ đạo, cuộc vận động được tổ chức thực hiện theo năm bước:

Bước 1: Ngày 14/4/2007, Ban Thường vụ Đảng uỷ ra Quyết định số 21-QĐ/ĐU thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

đức Hồ Chí Minh, gồm 12 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Hữu Ưa – Bí thư Đảng uỷ, làm Trưởng ban; các đồng chí Vi Văn Thành – Thường trực Đảng uỷ và Lê Mạnh Hùng – Phó Bí thư Đảng uỷ, làm Phó ban.

Bước 2: Ban Chỉ đạo họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời xây dựng kế hoạch, nội dung cuộc vận động.

Bước 3: Đảng bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu 3 chuyên đề: 1- “Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”; 2- “Giới thiệu tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; 3- “Giới thiệu tác phẩm: “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

Bước 4: Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức lấy ý kiến của quần chúng nhân dân tại cơ quan, đơn vị đóng góp cho tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức về đạo đức, lối sống.

Bước 5: Cấp uỷ cơ sở thông báo ý kiến đóng góp của quần chúng, đoàn thể nơi công tác, nơi cư trú cho tập thể cấp uỷ, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức của cơ quan, đơn vị. Cũng trong bước này, cán bộ, đảng viên viết thu hoạch và liên hệ bản thân.

Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được Đảng bộ tổ chức thực hiện nghiêm túc. Cuộc vận động thực sự trở thành đợt học tập, sinh hoạt chính trị rộng lớn, gây được ấn tượng và tình cảm tốt đẹp trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã. Thông qua cuộc vận động, mỗi cấp uỷ và mỗi cán bộ, đảng viên, công chức

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

tự nhận thấy những ưu, khuyết điểm của mình; từ đó có kế hoạch rèn luyện, phấn đấu theo những phẩm chất trong sáng, lối sống lành mạnh, hết lòng phục vụ nhân dân, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn.

Cùng với quá trình thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Đảng uỷ tổ chức Hội thi Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho các đối tượng là báo cáo viên, tuyên truyền viên, đảng viên trong Đảng bộ và quần chúng nhân dân thuộc các trường, trạm, các tổ chức đoàn thể. Hội thi đã được cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xã nhiệt tình hưởng ứng. Kết quả Hội thi có 1 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải ba và 2 giải khuyến khích; số còn lại được tặng cờ lưu niệm.

Thông qua việc triển khai “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân nâng cao thêm nhận thức về chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đó cũng chính là những nhân tố góp phần thúc đẩy các mặt công tác của Đảng bộ.

Ngay từ đầu năm 2007, Ban Thường vụ Đảng uỷ đã xây dựng nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, văn hoá – giáo dục, y tế. Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp uỷ đảng và chính quyền, các mặt công tác trong năm 2007 đạt được kết quả cao hơn trước. Công tác thủy lợi và các biện pháp khoa học kĩ thuật được coi trọng, góp phần nâng cao năng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

suất và sản lượng cây trồng. Tỷ lệ lương thực có hạt đạt 77.486 tấn (bằng 158,13% kế hoạch huyện giao và 153,15% so với cùng kỳ năm trước). Ngành chăn nuôi được giữ vững. Do mạng lưới thú y viên cơ sở hoạt động tích cực, nên trong năm không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đến cuối tháng 3/2007, tổng đàn trâu trên địa bàn xã là 1.646 con, đàn bò 150 con, đàn lợn 7.200 con và tổng đàn gia cầm là 27.000 con. Tỷ lệ thu và chi ngân sách trong năm 2007 đều đạt 2,7 tỉ đồng (bằng 200,78% kế hoạch). Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các tệ nạn xã hội được đẩy lùi.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo chặt chẽ. Nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác quân sự các năm trước, ngày 1/3/2007, Đảng ủy ra Nghị quyết chuyên đề số 12-NQ/ĐU Về lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng quân sự địa phương; trong đó nêu rõ vấn đề tuyển chọn biên chế lực lượng dân quân, tự vệ đảm bảo đủ sức khỏe, trình độ, tiêu chuẩn, theo tỷ lệ dân số; kiện toàn đội ngũ cán bộ thôn đội, tiểu đội đảm bảo các hoạt động của Đảng, chính quyền địa phương... Trong năm 2007, xã Tràng Xá đã hoàn thành kế hoạch tuyển quân trên giao; đồng thời quản lý tốt quân dự bị. Việc bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho đối tượng 5 được thực hiện nghiêm túc. Kế hoạch diễn tập được tổ chức thực hiện chu đáo.

Ngay sau khi nhận được chỉ thị, nghị quyết và kế hoạch diễn tập chiến đấu trị an năm 2007 của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân và Ban chỉ huy quân sự huyện, Ủy ban nhân dân xã đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo ZT-07 xã; xây dựng các kế hoạch diễn tập, tu sửa đường giao thông nông thôn... để trình lên Ủy ban nhân dân huyện

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

phê duyệt. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã triệu tập cuộc họp cán bộ Quân – Dân – Chính để triển khai và giao nhiệm vụ đến từng chi bộ cơ sở chỉ đạo ban xóm xây dựng kế hoạch diễn tập; đồng thời phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo phụ trách các cơ sở, thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình của cơ sở mình phụ trách, hằng ngày báo cáo về Thường trực Ban chỉ đạo xã theo thời gian quy định.

Trong đợt diễn tập ZT.07 (11/2007), xã đã huy động toàn bộ phương tiện, nhân lực trên địa bàn đồng loạt ra quân. Kết quả trong giai đoạn 1 (giai đoạn chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, làm trong sạch địa bàn, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội), lực lượng tham gia diễn tập là 6.848/6.742 công (101,57% kế hoạch) cùng với 55 lượt xe công nông; phát quang 169.600 mét vuông (bằng 110.192.512 đồng); nạo vét 65.600 mét rãnh (bằng 42.863.800 đồng); san lấp ổ gà bằng cấp phối 584.000 mét khối (bằng 51.139.128 đồng); đào đất cấp III 1.344 ôets khối (bằng 79.986.000 đồng). Nếu quy đổi thành giá trị tính theo Công văn số 62/CV-CT ngày 29/10/2007 của Phòng Công thương huyện Võ Nhai, kết quả thu được trong giai đoạn 1 đợt diễn tập là 284.136.530 đồng (vượt kế hoạch 16,53%). Ngoài ra, lực lượng Công an xã và Công an huyện phụ trách xã phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các ngành chuyên môn kiểm tra tạm trú, xử phạt hành chính 16 trường hợp, thu 640.000 đồng; xử phạt 1 trường hợp gây rối trật tự công cộng ở xóm Nà Lư, thu 80.000 đồng; xử phạt 4 vụ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

vi phạm trật tự an toàn giao thông, thu 200.000 đồng và truy thu các trường hợp nợ đọng 4.250.000 đồng ⁽¹⁾.

Trong giai đoạn 2 cuộc diễn tập (giai đoạn thực hành đánh địch tiến công vào địa bàn), lực lượng vũ trang nhân dân xã chuyển từ trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao lên trạng thái sẵn sàng chiến đấu toàn bộ; chuyển địa phương từ tình trạng khẩn cấp sang thời chiến. Trong thực hành chiến đấu, đánh địch bằng hỏa lực vào địa bàn, Tổ dân quân thực hành bắn mục tiêu bay thấp bằng súng bộ binh; Trung đội dân quân thực hành đánh địch co cụm, bắn đạn hơi với số lượng 170 viên; Tiểu đội dân quân thực hành phóng nổ 5 quả. Kết quả thực binh các nội dung trên được Ban Chỉ đạo và Đạo diễn của huyện đánh giá đạt đơn vị khá.

Thông qua diễn tập, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các ban, ngành, đoàn thể có sự chuyển biến nhận thức về công tác quốc phòng – quân sự địa phương; biết vận hành một cách đầy đủ, đúng đắn theo Cơ chế 02 của Bộ Chính trị. Năng lực tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền và khả năng tham mưu của các ban, ngành, đoàn thể ở xã cũng được nâng cao một bước. Sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng bộ, toàn dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã được phát huy.

Phát huy thành tích những năm trước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các đoàn thể chính trị xã hội tiếp tục được củng cố và đẩy mạnh hoạt động, góp phần quan trọng

(1) Ủy ban nhân dân xã Trảng Xá: *Báo cáo thành tích diễn tập chiến đấu trị an năm 2007*. Số 229/BC-UBND, ngày 27/11/2007, tr. 2.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXI.

Hội Phụ nữ xã đã triển khai sâu rộng nội dung phong trào thi đua: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” tới toàn thể cán bộ, hội viên; tổ chức cho 624 lượt cán bộ, hội viên học tập và đăng ký thực hiện; trong đó có 449 cán bộ, hội viên (72%) đạt tiêu chuẩn. Phong trào thi đua đã khơi dậy và phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo trong lao động, học tập và công tác của chị em.

Cùng với phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc, 6 chương trình công tác trọng tâm của Hội cũng được đẩy mạnh và đạt kết quả tốt. Chương trình Giáo dục phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực trình độ mọi mặt cho phụ nữ luôn gắn liền với nội dung giáo dục truyền thống lịch sử của dân tộc, thể hiện trong những hoạt động tổ chức mừng Đảng, mừng Xuân, tọa đàm, giao lưu văn hóa... Chương trình Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được triển khai trên cơ sở phối hợp với Ủy ban nhân xã và các ban, ngành, đoàn thể để mở lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, trồng chè, trồng sắn, thực hiện xóa đói giảm nghèo... Với Chương trình Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, Hội quan tâm các vấn đề: Chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác hậu phương quân đội, công tác phòng chống tệ nạn xã hội. Để triển khai Chương trình Tham gia giám sát thực hiện luật pháp, chính sách bình đẳng giới, mỗi xóm bản đều có Tổ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

hòa giải, trong đó có ít nhất 1 thành viên là hội viên Hội Phụ nữ...

Có thể nói, bước vào năm 2007, “Hội Phụ nữ xã Tràng Xá đã có nhiều hoạt động thu hút đông đảo phụ nữ và nhân dân tham gia... Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ luôn thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo; biết tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên và Đảng ủy cùng cấp, khắc phục những khó khăn vướng mắc, duy trì mọi hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ”⁽¹⁾.

Đoàn Thanh niên có nhiều hoạt động bổ ích. Trong dịp Tết Đinh Hợi năm 2007, Đoàn đã huy động đoàn viên, thanh niên trong xã tham gia 2 đợt, trồng được 2.900 cây trên diện rộng 1,7 ha tại rừng Khuôn Mảnh.

Thực hiện phong trào “Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, Đoàn Thanh niên xã làm tốt công tác tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự và Pháp lệnh Dân quân, tự vệ. Nhờ đó, công tác khám tuyển nghĩa vụ năm 2007 đạt chỉ tiêu 100% trên giao. Ngoài ra, Đoàn Thanh niên còn làm tốt công tác tuyên truyền cho đoàn viên, thanh niên đẩy mạnh các hoạt động giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Trong trường học, bên cạnh nhiệm vụ chính là dạy và học, đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

Là cánh tay đắc lực của Đảng, Đoàn Thanh niên xã thường xuyên tổ chức cho đoàn viên, thanh niên học tập các nghị quyết của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời tích cực tuyên truyền cuộc vận động “Đoàn viên thanh

(1) Hội Phụ nữ xã Tràng Xá: *Báo cáo sơ kết công tác Hội 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2007*. Số 16/BC-HPN, ngày 12/6/2007, tr. 4.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

niên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam”. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2007, toàn Đoàn đã giới thiệu cho Đảng bộ xã 20 đoàn viên ưu tú; trong số đó có 9 đoàn viên được học lớp cảm tình Đảng và 2 đồng chí được kết nạp vào Đảng.

Hội Người cao tuổi gồm 17 chi hội có nhiều hoạt động thiết thực, mang nhiều ý nghĩa. Đầu năm 2007, Hội phát động phong trào Trồng cây đời đời nhớ ơn Bác, phấn đấu mỗi cụ trồng ít nhất được 2 cây lưu niên hoặc cây ăn quả. Hưởng ứng phong trào, các cụ trong Hội đã trồng được 827 cây; đặc biệt, có cụ đã ươm được 10 vạn cây trầm hương. Với phong trào Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo, Hội Người cao tuổi vừa động viên các cụ phụ lão luôn sống vui khỏe, sống có ích, làm gương và là chỗ dựa tinh thần cho con cháu trong gia đình và cộng đồng noi theo, vừa tích cực vận động con cháu thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, động viên thanh niên đăng kí nghĩa vụ quân sự và lên đường nhập ngũ...

Trong những năm đầu thế kỉ XXI, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Tràng Xá, các mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn xã có nhiều bước chuyển biến tích cực; đời sống nhân dân các dân tộc trong xã từng bước được nâng lên. Trải qua thực tiễn công tác, Đảng bộ Tràng Xá ngày càng trưởng thành và có thêm nhiều kinh nghiệm lãnh đạo. Đó chính là những nhân tố đảm bảo cho các mặt công tác của Tràng Xá phát triển vững chắc trong những năm tiếp theo.

KẾT LUẬN

Tràng Xá là một xã miền núi, vùng cao thuộc huyện Võ Nhai, nằm ở vị trí trung tâm cửa ngõ của năm xã vùng Đông Nam huyện, cách thị trấn Đình Cả - huyện lỵ Võ Nhai 8 km. Trong thời kì chống Pháp, địa bàn xã Tràng Xá gồm các thôn Tràng Xá, Lâu Hạ, Quan Lũng, La Chẽ; dân số có 2.697 người, gồm các dân tộc Kinh, Nùng, Tày, Dao, Cao Lan. Ngày nay (năm 2010), xã Tràng Xá có diện tích hơn 47,75 ki lô mét vuông, dân số 8.296 người, gồm các dân tộc anh em Kinh, Nùng, Tày, Dao, Cao Lan, Hoa, Mông..., từ 17 tỉnh, thành phố khác nhau trong cả nước về hội tụ, sinh sống.

Trên địa bàn xã Tràng Xá có đường giao thông nối Quốc lộ 1B (tại thị trấn Đình Cả) với Quốc lộ 1A (tại Hữu Lũng- Lạng Sơn); có sông Dong bắt nguồn từ xã Vũ Lễ (huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn), chảy qua thị trấn Đình Cả về Tràng Xá theo hướng Đông Nam. Địa hình xã Tràng Xá hai phần ba là rừng, núi, có nhiều hang động, khe suối rất thuận tiện cho việc xây dựng các căn cứ địa cách mạng, kháng chiến và phát triển kinh tế nông- lâm nghiệp.

Dưới thời Pháp thuộc, sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930), gánh vác xứ mệnh lịch sử lãnh đạo Cách mạng Việt Nam, đầu năm 1937, Đảng cử

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

cán bộ về Võ Nhai (trong đó có xã Tràng Xá) hoạt động, gây dựng cơ sở Cách mạng. Tại xã Tràng Xá, cán bộ Đảng đã tuyên truyền, giác ngộ và đưa được các thanh niên tích cực, hăng hái hoạt động, gồm Trừ Văn Thòong (tức Trừ Văn Hoà), Phan Văn Cọ (tức Phan Văn Cường), Phương Cương, Mông Phúc Quyền, Cam Văn Quỳnh (tức Chân) vào các đoàn thể Cách mạng. Trên cơ sở đó, cuối năm 1937, các thanh niên hăng hái, tích cực nhất trong số các thanh niên hăng hái, tích cực ở Tràng Xá đã được cán bộ Đảng kết nạp vào Đảng. Tổ chức cơ sở Đảng xã Tràng Xá ra đời, gồm Trừ Văn Thòong (tức Hoà), Cam Văn Quỳnh (tức Châu), Phan Văn Cọ (tức Cường), Phương Cương, Mông Phúc Quyền, do đồng chí Trừ Văn Thòong phụ trách.

Đây là một trong hai tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên được thành lập ở huyện Võ Nhai, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá nói riêng, huyện Võ Nhai nói chung.

Qua 70 năm (1937-2007) xây dựng và trưởng thành, dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã lần lượt trải qua các thời kì lịch sử cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945), kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), đế quốc Mỹ xâm lược (1954-1975), xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) và đổi mới, công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước (1987-2007).

Trong thời kì cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945), ngay từ khi mới ra đời (cuối năm 1937), chỉ với 5 đảng viên, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã vừa lãnh đạo nhân dân trong xã đẩy mạnh đấu tranh chống ách thống trị,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

áp bức, bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp và tay sai, vừa tranh thủ các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp để vận động và tổ chức quần chúng vào các hội Tương tế, Ái hữu..., đoàn kết, giúp nhau trong cuộc sống. Nhằm tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng trong nhân dân, Tổ Đảng Tràng Xá vận động và tổ chức quần chúng nhân dân trong xã mua và đọc các báo "Tin Tức", "Đời Nay" công khai của Đảng.

Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (năm 1939), nước Pháp tham chiến, thực dân Pháp ở Đông Dương thi hành chính sách khủng bố công khai, tàn bạo, ráo riết phá hoại các cơ sở quần chúng cách mạng và truy lùng các đảng viên Cộng sản, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã ngừng ngay việc vận động và tổ chức nhân dân đọc sách, báo công khai; chuyển địa điểm hội họp, liên lạc vào khu vực Núi Lều. Sau Khởi nghĩa Bắc Sơn thất bại, Cứu quân 1 rút lên Biên giới Việt - Trung, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã cùng với tổ chức cơ sở Đảng các xã Phú Thượng, Lâu Thượng..., hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dẫn đường và bảo vệ tuyệt đối an toàn đồng chí Tổng Bí thư Đảng Trường Chinh và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt (trên đường đi dự Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII về) từ Bắc Sơn (Lạng Sơn) xuống Căn cứ Núi Lều (Tràng Xá) và từ Căn cứ Núi Lều (Tràng Xá) về xuôi.

Ngày 15/9/1941, tại rừng Khuôn Mánh (xã Tràng Xá), Trung đội Cứu quốc quân 2 (một trong những đơn vị tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay) đã được thành lập. Trông số 47 cán bộ, chiến sĩ Trung đội Cứu quốc quân 2, có 25 người là con, em của nhân dân các dân

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

tộc Trảng Xá. Tổ chức cơ sở Đảng Trảng Xá đã lãnh đạo nhân dân trong xã làm tốt nhiệm vụ giúp đỡ, chở che, nuôi dưỡng cán bộ, chiến sĩ Trung đội Cứu quốc quân 2 và cùng cán bộ, chiến sĩ Trung đội Cứu quốc quân 2 đánh địch nhiều trận trên địa bàn xã, tiêu diệt 38 tên (có 18 tên Pháp). Ngày 22/12/1944, tại một khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay) ra đời. Trong số 34 cán bộ, chiến sĩ Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân trong ngày đầu thành lập có hai chiến sĩ (Mông Văn Vảy, bí danh Mông Phúc Thọ, dân tộc Nùng và Hoàng Văn Cừ, bí danh Hoàng Thịnh, dân tộc Nùng) là người Trảng Xá.

Bước vào cuộc kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954), năm 1946, tổ chức cơ sở Đảng Trảng Xá từ Tổ Đảng phát triển thành Chi bộ. Chi bộ Trảng Xá ra đời lãnh đạo nhân dân và các lực lượng vũ trang trong xã thực hiện tốt nhiệm vụ chuẩn bị kháng chiến, vót và cắm hàng vạn cây chông tre, chông nứa chống quân địch nhảy dù. Trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu Đông 1947, một số cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân đội đã chuyển từ An toàn khu (ATK) Định Hoá đến ở và làm việc tại An toàn khu (ATK) Võ Nhai, mà trong đó Trảng Xá là địa bàn trung tâm. Chi bộ Trảng Xá đã lãnh đạo nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân trong xã nhường nhà ở, ủng hộ lương thực, thực phẩm giúp đỡ các cơ quan đầu não kháng chiến. Một số cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích Trảng Xá (trong đó có

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

đồng chí Hà Châm, nguyên Chỉ huy trưởng Cứu quốc quân 2 ở Phân khu A) đã tham gia vào Đội Bắc Sơn, làm nhiệm vụ dẫn đường, bảo vệ các cơ quan đầu não kháng chiến và các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ (Trường Chinh, Tôn Đức Thắng, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Thị Thập...). Khi thực dân Pháp chuẩn bị mở cuộc hành quân Xanh-tuya (Xiết chặt) tấn công, càn quét Thái Nguyên, Chi bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang trong xã cùng với cán bộ, chiến sĩ Đội Bắc Sơn dẫn đường và bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo cao cấp nhất của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân đội di chuyển từ ATK Võ Nhai sang ATK Định Hoá. Trong thời gian địch nhảy dù, tấn công, càn quét Tràng Xá, Chi bộ lãnh đạo nhân dân và các lực lượng dân quân du kích xã phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch nhiều trận trên địa bàn, tiêu diệt và làm bị thương hàng chục tên, góp phần đánh bại cuộc hành quân Xanh- tuya của địch.

Trong cuộc kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp trường kì và anh dũng của dân tộc (1945-1954), Chi bộ Tràng Xá lãnh đạo, tuyên truyền, vận động được 254 con, em ưu tú của nhân dân các dân tộc trong xã lên đường tòng quân, giết giặc và đi dân công hoả tuyến (trong số đó, đã có 21 người vĩnh viễn nằm lại ở các chiến trường, được Tổ quốc ghi công là Liệt sĩ và 8 người đã để lại một phần máu, xương ở ngoài mặt trận, được Đảng và Nhà nước ghi danh, công nhận là Thương binh). Cán bộ và nhân dân Tràng Xá đã đóng góp cho kháng chiến hàng chục tấn gạo, 12 tấn thịt lợn, 87 con trâu, 1.600 đồng tiền

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

mặt, 40 khẩu súng kíp và hàng trăm viên đạn. Những thành tích đặc biệt xuất sắc đó của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Tràng Xá đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận, phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược⁽¹⁾.

Trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), giai đoạn 11 năm sau ngày hoà bình lập lại (1954-1965), thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, đến cuối năm 1959, Chi bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã xây dựng được 3 hợp tác xã nông nghiệp, thu hút 96% số hộ nông dân trong xã tham gia. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ V về xây dựng và phát triển kinh tế miền núi, từ quý 4/1962 đến tháng 6/1965, Chi bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã đón tiếp và giúp đỡ 230 gia đình, với hơn 1.200 nhân khẩu đồng bào từ tỉnh Hưng Yên lên khai hoang, xây dựng quê hương mới; giúp đồng bào nhanh chóng bắt tay vào sản xuất, sớm ổn định cuộc sống. Chi bộ coi trọng lãnh đạo và tổ chức nhân dân xây dựng các công trình thuỷ lợi sông Dong, đập Suối Bùn, đảm bảo cung cấp nước tưới cho 400 ha ruộng canh tác từ một vụ lên hai vụ lúa. Từ năm 1960 đến năm 1965, bình quân hằng năm, mức tăng trưởng kinh tế của xã đạt 8%, riêng sản lượng lương thực tăng 4,6%. Đầu năm 1965, trong toàn xã, đàn trâu, bò đạt 1.800 con, bình quân mỗi hộ gia đình nuôi 3 con.

(1) Ngày 22/8/1998, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam ký Quyết định số 424/KT-CTN phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kì chống Pháp cho Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Tràng Xá.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Tháng 5/1965, Chi bộ Tràng Xá phát triển thành một Đảng bộ xã, với 5 chi bộ, và 51 đảng viên. Trong 10 năm (1965-1975) lãnh đạo nhân dân trong xã trực tiếp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ Tràng Xá lãnh đạo nhân dân trong xã vừa giữ vững và phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, vừa làm tốt việc giúp đỡ, bảo vệ các cơ quan, đơn vị Phân viện Quân y 91, Sư đoàn 304 B, Trung đoàn 240, Đại đội ra đa, Kho Xăng quân đội, Nhà máy Quốc phòng Z159(1), Trường Thiếu nhi vùng cao Việt Bắc...và 2.100 lượt cán bộ và nhân dân các địa phương khác sơ tán đến ở và làm việc trên địa bàn xã. Tuy đời sống còn rất nhiều khó khăn, thiếu thốn, nhưng nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang Tràng Xá đã giúp đỡ các cơ quan, đơn vị và cán bộ, nhân dân đến sơ tán phòng không 1.600 kg gạo, đào 3.500 mét hầm hào phòng tránh và ủng hộ hàng nghìn cây tre, nứa, để các cơ quan, đơn vị và đồng bào đến sơ tán làm trên, dưới 200 lều, lán ở và làm việc. Đảng bộ Tràng Xá thường xuyên coi trọng lãnh đạo xây dựng và củng cố các lực lượng vũ trang nhân dân xã ngày càng vững mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu và bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang Tràng Xá đã thực hiện thắng lợi khẩu hiệu "Thóc không thiếu một cân, quân

(1) Uống nước nhớ nguồn, nhân dịp kỉ niệm 35 năm ngày thành lập Nhà máy Quốc phòng Z159 (1966-2001), Đảng uỷ và Chỉ huy Nhà máy đã cử một Đoàn cán bộ, chiến sĩ do đồng chí Nguyễn Xuân Quế, Chủ nhiệm Chính trị dẫn đầu lên thăm lại nơi ra đời của Nhà máy. Cán bộ và chiến sĩ Nhà máy đã ủng hộ trang, thiết bị và công sức, giúp xã Tràng Xá xây dựng lại toàn bộ hệ thống loa đài truyền thanh trên địa bàn xã; ủng hộ Trạm xá xã nhiều trang, thiết bị y tế và 1 tủ thuốc chữa bệnh. Năm 2009, Nhà máy đã xây dựng ủng hộ 1 gia đình chính sách trong xã 1 ngôi Nhà tình nghĩa. Trị giá 50 triệu đồng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

không thiếu một người", hoàn thành tốt nhiệm vụ động viên sức người, sức của chi viện cho các chiến trường đánh Mỹ, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau gần 10 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước của Đảng (1987-1996), Đảng bộ Trảng Xá lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thu được nhiều thành tựu trên các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội. Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân mạnh dạn chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tích cực thâm canh tăng năng suất lúa và hoa màu. Năm 1996, năng suất lúa bình quân toàn xã đạt 38 tạ/ha/vụ, tăng 18,75% so với năm 1986. Từ năm 1987 đến năm 1996, Trảng Xá đạt mức tăng trưởng lương thực bình quân hàng năm 10% (là một trong những xã có mức tăng trưởng cao nhất huyện Võ Nhai). Năm 1996, toàn xã có 901 ha rừng (trong đó có 601 ha do Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã trồng theo các dự án PAM và 327), đàn trâu bò đạt 2.400 con, đàn lợn đạt 2.000 con; 35% hộ gia đình có nhà xây, 96,7 % hộ dân có nhà lợp ngói, 80 % số hộ dân có ti vi, 23% số hộ dân có xe gắn máy. Toàn xã đã xoá được toàn bộ số hộ đói (11% năm 1990), giảm được tỉ lệ hộ nghèo từ 30% (năm 1990) xuống còn 8 % (năm 1996) ...

Trong 10 năm lãnh đạo nhân dân trong xã tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của Đảng (1997-2007), Đảng bộ Trảng Xá thu được nhiều thắng lợi. Các mặt kinh tế - xã hội của xã phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã từng bước được cải thiện và nâng cao; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững; bộ mặt kinh tế - xã hội của xã có nhiều khởi sắc.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Trải qua 70 năm (1937-2007) vừa xây dựng tổ chức, vừa lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng về đấu tranh giải phóng dân tộc, kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, xây dựng - bảo vệ Tổ quốc và đổi mới, công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, tổ chức Đảng Tràng Xá đã trưởng thành và lớn mạnh. Từ một Tổ Đảng cơ sở, 3 đảng viên lúc mới thành lập (cuối năm 1937), tổ chức Đảng Tràng Xá đã phát triển thành 1 Chi bộ cơ sở, với gần chục đảng viên (năm 1946), 27 đảng viên (năm 1953) và thành 1 Đảng bộ cơ sở gồm 5 chi bộ, với 51 đảng viên (tháng 5/1965), 85 đảng viên (tháng 7/1975), 93 đảng viên sinh hoạt ở 7 chi bộ (tháng 5/1979) ... Bẩy mươi năm sau kể từ khi Tổ Đảng cơ sở Tràng Xá ra đời (cuối năm 1937), năm 2007, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã trở thành một trong những Đảng bộ cơ sở lớn trong Đảng bộ huyện Võ Nhai. Toàn Đảng bộ Tràng Xá có 21 chi bộ cơ sở; trong đó có 16 chi bộ nông thôn, 4 chi bộ nhà trường và 1 chi bộ Văn phòng Đảng uỷ xã, với 225 đảng viên. Cùng với sự phát triển, trưởng thành về tổ chức, trình độ học vấn (văn hoá), trình độ chính trị và năng lực lãnh đạo của đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ cũng không ngừng được nâng lên. Nếu như tại thời điểm tháng 5/1979, trong tổng số 93 đảng viên của Đảng bộ, chỉ có 4 đồng chí (4,30 %) trình độ văn hoá cấp III, 22 đồng chí (23,66%) văn hoá cấp II, còn lại tới 67 đồng chí (72,04%) văn hoá cấp I; thì cuối năm 2007, trong tổng số 225 đảng viên của Đảng bộ, số đảng viên có trình độ văn hoá từ cấp II trở lên đã lên tới trên 70%. Tại thời điểm tháng 4/2005, chỉ tính riêng trong số 34 đảng viên được Đảng bộ bỏ phiếu giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Đảng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

bộ Khoá XIX (nhiệm kì 2005 - 2010), đã có 19 đồng chí (55,88%) trình độ văn hoá từ phổ thông trung học (cấp 3) trở lên (có 5 đồng chí tốt nghiệp đại học, cao đẳng); số còn lại đều trình độ văn hoá trung học cơ sở.

Trải qua 70 năm (1937-2007) lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra, Đảng bộ Tràng Xá đã rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý, mà trong đó nổi lên các bài học chủ yếu :

Một là, phải thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức cách mạng , trình độ và năng lực công tác lãnh đạo, vận động quần chúng nhân dân thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nói về vị trí, vai trò của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định "Có cán bộ tốt, việc gì cũng xong. Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém"⁽¹⁾. Nhận thức được điều đó, nên nhìn chung qua các thời kì của cách mạng, tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã chú trọng xây dựng, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, có năng lực và trình độ công tác. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ duy trì thường xuyên. Thực tiễn trong quá trình lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao, các cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ (cả các đồng chí đảng viên là cán bộ chủ chốt của cấp uỷ Đảng, chính quyền) khi có biểu hiện giảm sút ý chí chiến đấu, thiếu tinh thần trách

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, H. 2000, trang 240.

nhiệm, không gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, hoặc vi phạm phẩm chất đạo đức cách mạng (tham ô, hủ hoá, lấy vợ hai...) đều bị Đảng bộ xử lý kỉ luật nghiêm khắc. Chỉ riêng đợt Đảng bộ sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng tháng 5/1985 do Ban Thường vụ Huyện uỷ Võ Nhai trực tiếp chỉ đạo, trong tổng số 85 đảng viên trong toàn Đảng bộ, Đảng bộ đã kiên quyết xử lý kỉ luật tới 28 đồng chí (trong đó khai trừ ra khỏi Đảng 7 đồng chí, lưu Đảng 12 đồng chí và thi hành kỉ luật bằng các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức 9 đồng chí). So với tổng số đảng viên trong Đảng bộ, số đảng viên bị xử lý kỉ luật trong đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng tháng 5/1985 đã chiếm tỉ lệ 32,94% (trong đó khai trừ 8,23%, lưu Đảng 14,12% ; khiển trách, cảnh cáo, cách chức 10,59%). Trong số 28 đảng viên bị xử lý kỉ luật, tỉ lệ đảng viên bị khai trừ 25%, lưu Đảng 42,86% và từ khiển trách đến cách chức 32,14%. Đáng chú ý trong số 12 đảng viên bị xử lý kỉ luật lưu Đảng có cả đồng chí đảng viên giữ cương vị lãnh đạo chủ chốt trong Đảng bộ (Bí thư Đảng uỷ).

Những đảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ văn hoá và năng lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, vận động quần chúng đều được Đảng bộ quan tâm giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện để đưa vào nắm giữ các cương vị lãnh đạo chủ chốt trong các cấp bộ Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng.

Hai là, phải thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố khối đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ, đặc biệt là trong

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

các cấp uỷ Đảng từ Chi uỷ Chi bộ đến Đảng uỷ xã; lấy xây dựng, củng cố khối đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ làm hạt nhân xây dựng và mở rộng khối đoàn kết thống nhất trong các tầng lớp nhân dân các dân tộc trong xã.

Xuất phát từ thực tiễn tổ chức cơ sở Đảng xã Tràng Xá có đội ngũ đảng viên thuộc nhiều thành phần các dân tộc khác nhau (Kinh, Tày, Nùng, Dao, Cao Lan, Mông...) và từ nhiều nơi đến cư trú, quán triệt sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh " Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công", 70 năm qua, trong các thời kì cách mạng, các cấp uỷ Đảng trong tổ chức cơ sở Đảng Tràng Xá đã thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố sự đoàn kết nhất trí trong các cấp bộ Đảng, trước hết là trong tập thể cấp uỷ. Chế độ sinh hoạt dân chủ, tự phê bình và phê bình được các cấp uỷ Đảng, Chi bộ trong Đảng bộ duy trì thường xuyên. Thông qua sinh hoạt dân chủ, tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ, những biểu hiện bè phái, tự tư, tự lợi, vun vén lợi ích cá nhân, cục bộ, hữu khuynh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đã kịp thời được đấu tranh, phê phán và từng bước loại trừ.

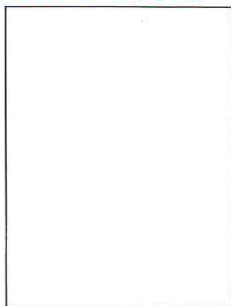
Thực tế những năm gần cuối của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1952-1953), Chi uỷ, Chi bộ chưa chú ý lãnh đạo đảm bảo cơ cấu thành phần và việc đào tạo, bồi dưỡng, cất nhắc, đề bạt cán bộ người dân tộc thiểu số. Về dân số trong xã, tuy dân tộc Kinh chỉ chiếm tỉ lệ 37,78%, nhưng số Uỷ viên người dân tộc Kinh chiếm 50 % trong Hội đồng nhân dân xã, 44,44 % trong Uỷ ban kháng chiến hành chính xã, 88,88% trong Ban Chấp hành

**ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH
(ỦY BAN NHÂN DÂN) XÃ VÀ BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
CHI ỦY (ĐẢNG ỦY) XÃ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2010.**



Đ/C TRIỆU TRUNG BANG

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời
xã từ tháng 3 đến tháng 9/1945



Đ/C CAM VĂN QUỲNH

Bí thư Chi bộ từ năm 1945 đến năm 1946 và từ năm
1954 đến năm 1956



Đ/C MA VĂN NHƯỢNG

Chủ tịch UBND cách mạng lâm thời xã từ
tháng 9/1945 đến năm 1946; Bí thư Chi bộ từ
cuối năm 1946 đến năm 1948.



Đ/C CHU VĂN HUYỀN

Quyển Bí thư Chi bộ từ năm 1949, Bí thư Chi
bộ từ năm 1950 đến tháng 10/1953.



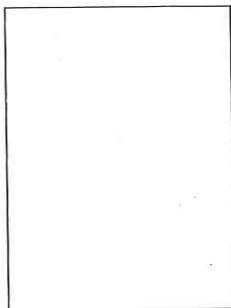
Đ/C NGUYỄN VĂN CÁN

Quyển Bí thư Chi bộ
từ tháng 10/1953 đến năm 1954.



Đ/C HOÀNG VĂN TÀI

Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính
(Ủy ban hành chính) xã từ năm 1954 đến
năm 1958; Bí thư Chi bộ từ năm 1956 đến
năm 1957.



Đ/C CHU BÁ CHIỀN

Bí thư Chi bộ
từ năm 1957 đến năm 1959.



Đ/C ĐÀM VĂN HẬU

Chủ tịch Ủy ban hành chính xã
từ năm 1959 đến năm 1960, Bí thư Đảng ủy xã
từ tháng 8/1965 đến tháng 5/1966.



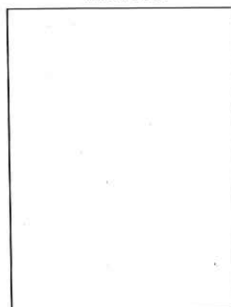
Đ/C HÀ CHÂM

Chủ tịch Ủy ban hành chính xã
từ năm 1963 đến năm 1967, Bí thư Đảng ủy xã
từ tháng 6/1965 đến năm 1968.



Đ/C DƯƠNG VĂN LÔ

Bí thư Chi bộ từ năm 1959 đến năm 1961, Chủ
tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1961 đến
năm 1963.



Đ/C CHU BÁ TÒNG

Bí thư Chi bộ từ năm 1962 đến năm 1965, Bí
thư Đảng ủy xã từ tháng 5 đến tháng 8/1965.



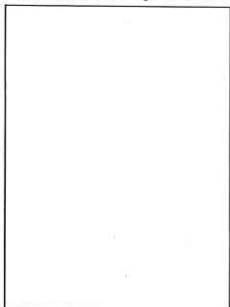
Đ/C BẾ VĂN CẦU

Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1968 đến năm 1974,
Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1974
đến năm 1977.



Đ/C CHU VĂN BÔI

Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ tháng 5/1967 đến tháng 4/1974, Bí thư Đảng ủy xã từ tháng 5/1973 đến tháng 10/1979.



Đ/C NGÔ QUỐC AN

Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1980 đến năm 1981.



Đ/C BẾ VĂN LAI

Chủ tịch UBND xã từ năm 1982 đến năm 1983, Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1983 đến tháng 5/1985.



Đ/C PHAN VĂN KHÌN

Bí thư Đảng ủy xã từ tháng 10/1979 đến năm 1980.



Đ/C CHU VĂN TỤNG

Chủ tịch UBND xã từ năm 1977 đến năm 1981, Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1982 đến năm 1983



Đ/C NÔNG KIM NGÂN

Quyển Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1983 đến tháng 11/1989.



Đ/C HOÀNG VĂN THỬ

Bí thư Đảng ủy xã
từ tháng 5/1985 đến tháng 5/1994



Đ/C NGUYỄN PHÚC VÍT

Chủ tịch UBND xã
từ tháng 11/1989 đến tháng 12/1994



Đ/C BÙI TIẾN VY

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã
từ năm 1989 đến 1991.



Đ/C CHU THANH NHỊ

Bí thư Đảng ủy xã
từ năm 1994 đến năm 1999.



Đ/C HÀ VĂN PHÙNG

Chủ tịch UBND xã
từ năm 1994 đến năm 2000,
Bí thư Đảng ủy xã từ năm 2000 đến năm 20



Đ/C LÊ MẠNH HÙNG

Chủ tịch UBND xã
từ năm 1999, Bí thư Đảng ủy - Chủ
tịch UBND xã từ tháng 1/2010.



Đ/C NGUYỄN HỮU ỨA

Bí thư Đảng ủy xã từ tháng 12/2004 đến
tháng 1/2010, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ
tịch Hội đồng nhân dân xã từ tháng
1/2010.



Đ/C VI VĂN THÀNH

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã
từ tháng 1/2010.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Chi hội Phụ nữ xã, 85,71% trong Ban Chấp hành Chi đoàn Thanh niên xã và đa số trong Ban Chấp hành Nông hội xã.

Tình hình đó kết hợp với việc Chi uỷ, Ủy ban kháng chiến hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác (huy động dân công, thu thuế...), không đảm bảo chính sách công bằng, hợp lý giữa các dân tộc, dẫn tới mất đoàn kết giữa cán bộ, đảng viên người Kinh với cán bộ, đảng viên người dân tộc thiểu số, giữa đồng bào người Kinh với đồng bào người thiểu số, ảnh hưởng xấu đến kết quả thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc của cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã. Để khắc phục tình trạng mất đoàn kết giữa các dân tộc, Chi uỷ, Chi bộ Trảng Xá đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp quần chúng nhân dân nghiên cứu, học tập chính sách dân tộc của Đảng.

Sau khi học tập, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã vui vẻ nhận thấy cái đúng, cái sai của mình; nội bộ cán bộ, đảng viên trong Chi bộ bớt sự xích mích, thành kiến với nhau. Cán bộ, đảng viên trong Chi bộ nhận thấy tinh thần trách nhiệm chấp hành chính sách dân tộc, đã phá tư tưởng dân tộc anh coi khinh dân tộc em. Thông qua các Hội nghị học tập chính sách dân tộc, Chi bộ đã bước đầu lãnh đạo giải quyết được các thắc mắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Ban Chi uỷ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã; giải quyết được những thành kiến giữa dân tộc nọ với dân tộc kia, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã tin tưởng vào các chính sách của Đảng, Chính phủ và Mặt trận ...Lề lối làm việc của Chi uỷ Chi bộ, Ủy ban kháng chiến hành chính xã và các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội xã ..., được dân chủ hơn; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân tộc thiểu số được chú ý; tình

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

đoàn kết giữa nhân dân các dân tộc trong xã được chặt chẽ hơn nhiều.

Trên cơ sở xây dựng, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ chú trọng lãnh đạo xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong các tầng lớp nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và gần đây là Hội Cựu chiến binh không ngừng được củng cố và mở rộng. Các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ đã cử những cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác sang phụ trách Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Nhờ đó, trong các thời kì lịch sử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng nhân dân trong xã đã không ngừng phát huy được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, động viên được các ngành, các giới, các tầng lớp nhân dân trong xã tích cực tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa..

Thứ ba, trên cơ sở nghiên cứu, học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của các cấp uỷ Đảng cấp trên, Đảng bộ Tràng Xá đã căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của cơ sở để vận dụng, sáng tạo đề ra các nội dung, biện pháp phù hợp, lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện. Đảng bộ Tràng Xá là một tổ chức Đảng ở cấp cơ sở. Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ là phải lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của các cấp bộ Đảng, chính quyền từ Trung ương đến tỉnh Thái Nguyên và huyện Võ Nhai. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của mình, Đảng bộ mà trước hết là Đảng uỷ xã phải nghiên cứu, học tập nắm chắc các chỉ thị, nghị quyết,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

chủ trương, đường lối, chính sách của các cấp bộ Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương; trên cơ sở đó, vận dụng đề ra các nghị quyết với các nội dung và biện pháp cụ thể, lãnh đạo cán bộ và nhân dân thực hiện đạt kết quả cao.

Thực tiễn 70 năm qua ở Đảng bộ Tràng Xá đã khẳng định khi Đảng bộ duy trì chặt chẽ chế độ sinh hoạt học tập, giáo dục đội ngũ cán bộ, đảng viên, mà trước hết là đội ngũ cán bộ cấp uỷ trong Đảng bộ nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của cấp uỷ Đảng cấp trên, thì các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ ra được các nghị quyết với nhiều nội dung và biện pháp sát thực tế, lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Trái lại, trong những năm đầu thập kỉ 80 của thế kỉ XX, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ không duy trì nghiêm túc chế độ sinh hoạt học tập, dẫn tới một số đông cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ không nắm vững quan điểm, lập trường giai cấp, mơ hồ về đường lối, chính sách của Đảng. Tập thể Đảng uỷ xã thiếu chủ động, năng động, sáng tạo; không đề ra được các nội dung, biện pháp lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của các cấp uỷ Đảng và chính quyền cấp trên., làm cho mọi cuộc vận động xây dựng phong trào hợp tác xã cũng như việc xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng của xã bị hạn chế, không vươn lên được. Sau khi được Ban Thường vụ Huyện uỷ tập trung lãnh đạo, Đảng bộ Tràng Xá mở đợt sinh hoạt chính trị củng cố tổ chức cơ sở Đảng, các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ duy trì chặt chẽ chế độ sinh hoạt học tập, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng bộ cấp trên và vận dụng các chủ

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

trương, đường lối đó đề ra các nội dung và biện pháp lãnh đạo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của xã. Phong trào cách mạng trên địa bàn xã tiếp tục phát triển, góp phần vào thắng lợi chung của Đảng bộ và nhân dân trong huyện.

Thứ tư, phải hết sức tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở huyện. Thực tế 70 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ Tràng Xá đã chứng minh tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở huyện là một trong những yếu tố rất quan trọng để Đảng bộ Tràng Xá vượt qua các khó khăn, thách thức, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Những bài học kinh nghiệm chủ yếu mà Đảng bộ xã Tràng Xá rút ra trong 70 năm xây dựng và trưởng thành đã và đang tiếp tục được các cấp bộ Đảng trong Đảng bộ vận dụng vào công tác lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi đường lối công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của Đảng trên địa bàn.

PHẦN PHỤ LỤC

Phụ lục 1

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG,
CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG VÀ TIỀN KHỎI
NGHĨA, GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG
VÀ KỈ NIỆM CHƯƠNG CÓ CÔNG VỚI NƯỚC, BẰNG
VÀNG DANH DỰ**

A- Danh sách Bà mẹ Việt Nam Anh hùng

1 - Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Lưu thị Châu, sinh năm 1886, dân tộc Nùng; quê quán thôn Pá Nim, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; trú quán xóm Đồng Tác, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên; từ trần ngày 26/11/1947 (14/10 năm Đinh Hợi); có chồng là Liệt sĩ Trừ Văn Thảm và ba con là Liệt sĩ Trừ Văn Thân, Liệt sĩ Trừ Văn Vần, Liệt sĩ Trừ Văn Thoòng, hi sinh trong thời kì vận động Cách mạng tháng Tám 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Mẹ Lưu Thị Châu được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam kí quyết định truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng ngày 24/4/1995.

B - Danh sách Cán bộ Lão thành Cách mạng

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

1- Xóm Đồng Tác : 1- Vi Hồng Thái. 2- Hứa Đình Khánh. 3- Lưu Văn Phúc. 4- Hoàng Hùng Long. 5- Vi Văn Cái.

2- Xóm Đồng Bài : 1- Hoàng Văn Tài.

3- Xóm Đồng Danh : 1- Hoàng Thịnh.

4- Xóm Cầu Nhỏ : 1- Hoàng Xuân.

5- Xóm Đồng Ruộng : Bế Văn Cầu.

C- Danh sách Cán bộ Tiên khởi nghĩa

1- Xóm Cầu Nhỏ : 1- Hà Thị Bích Vân. 2- Đàm Văn Hậu.

2- Xóm Thành Tiến : 1- Chu Văn Huyền .

D- Danh sách gia đình và cá nhân được tặng Bằng và Kỷ niệm chương Có công với Nước.

1 - Xóm Đồng Ân : 1 - Tăng Thị Am, 2 - Tăng Thị An, 3 - Phan Văn Cọ (Phan Cường), 4 - Lương Văn Dầu, 5 - Phùng Văn Hồ, 6 - Phùng Thị Khoà, 7 - Tăng Thị Tăng, 8 - Phan Thị Phấn, 9 - Nông Kính Văn, 10 - Nông Thị Chi, 11 - Phùng Ngọc Xương, 12 - Hoàng Thị Vên.

2 - Xóm Đồng Tác : 1- Hoàng Văn Báo, 2- Vương Thị Bình, 3- Lưu Thị Chàng, 4- Lưu Thị Choóng, 5- Vi Văn Dấu, 6- Hứa Văn Dẫn, 7- Cam Văn Dầu, 8- Hoàng Hùng Long (Hoàng Văn Khảm), 9- Hứa Đình Khánh (Hứa Văn Chi), 10- Hứa Thị Khim, 11- Hứa Thị Mắm, 12- Hoàng Văn Nhí (Hoàng Văn A), 13- Lưu Văn Phúc, 14- Lưu Thị Sý, 15- Mông Thị Thên, 17 - Hoàng Thị Mọn, 18 - Hứa Thị Nàn, 19 - Trần Thị Túng.

3 -Xóm Đồng Bài : 1- Hoàng Thị Mì, 2- Hoàng Tài (Hoàng Văn Thìn), 3- Nguyễn Văn Ứng.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

4 - Xóm Đồng Ruộng : 1 - Gia đình Bế Văn Thân, 2 - Bế Văn Báo, 3- Bế Văn Cầu, 4- Hoàng Văn Đền, 5 - Triệu Văn Làn, 6 - Hà Văn Năm, 7 - Nông Thị Ý, 8 - Phan Thị Sáy, 9 - Hoàng Văn Tư, 10- Hoàng Thị Bay, 11- Bế Văn Nhân, 12 - Bế Văn Thân.

5 - Xóm Đồng Mỏ : 1- Lý Thị En, 2- Lãng Thị Lúi, 3- Ngô Thị Ngải, 4- Chu Văn Nhậm, 5- Mông Phúc Quyền (Mông Văn Sinh), 6- Hoàng Thị Sen, 7- Vương Thị Phụng, 8- Nông Văn Ý, 9 - Phương Cương (Phương Văn Khìn), 10 - Chu Viết Hữu, 11 - Lý Văn Tính.

6 -Xóm Đồng Danh : 1- Hoàng Thịnh (Hoàng Văn Cừ), 2 - Nông Thị Lợi, 3 - Vi Văn Châu.

7 -Xóm Lò Gạch : 1- Hà Châm (Hà Văn Lả), 2 - Hứa Thị Chú, 3 - Hà Sinh Lùng, 4 - Nông Thị Nhọt, 5 - Phan Văn Thái, 6 - Phan Thị Thanh, 7 - Trừ Văn Thân, 8 - Nông Thị Thành, 9 - Lưu Thị Hà, 10 - Phan Thị Khắm.

8 - Xóm Thành Tiến : 1 - Trừ Thị Hoa, 2 - Chu Văn Sinh, 3 - Nông Văn Tuấn.

9 - Xóm Làng Chàng : 1- Nông Tiến Diệu, 2 - Hoàng Thị Thảo.

10 - Xóm Cầu Nhọ : 1- Gia đình ông Hoàng Điền, 2 - Hoàng Điền, 3 - Đàm Văn Hậu, 4 - Đàm Thị Len, 5 - Bế Văn Phương, 6 - Hoàng Xuân (Hoàng Văn Noọng), 7 - Bế Văn Thân, 8 - Đàm Viết Minh, 9 - Đàm Thị Lường, 10 - Lê Văn Mọc, 11 - Hà Văn Kì.

11 - Xóm Làng Đền : 1 - Lường Thị Kính.

12 - Xóm Khuôn Ruộng : 1 - Triệu Văn Noọng

13 - Xóm Tân Đào : 1 - Triệu Thị Lưu.

Đ - Danh sách gia đình được tặng Bảng vàng danh dự

1 - Gia đình ông Nông Văn Phiên và bà Tô Thị Chiến có 4 con đi bộ đội, gồm 1 - Nông Chí Kiên, 2 - Nông Chí Thắng, 3 - Nông Hải Đình, 4 - Nông Văn Thắng.

2 - Gia đình ông Chu Văn Học và bà Nguyễn Thị Thịnh có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Chu Bá Chung, 2 - Chu Mạnh Tường, 3 - Chu Văn Đài.

3 - Gia đình ông Hoàng Ngọc Tiên và bà Chu Thị Pảo có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Hoàng Văn Nhu, 2 - Hoàng Văn Tốt, 3 - Hoàng Văn Địa.

4 - Gia đình ông Dương Văn Thái và bà Tống Thị Hiến có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Dương Văn Nghĩa, 2 - Dương Văn Trọng, 3 - Dương Thị Quyên.

5 - Gia đình ông Dương Văn Khoa và bà Nông Thị Thi có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Dương Văn Thuận, 2 - Dương Văn Quý, 3 - Dương Văn Thìn.

6 - Gia đình ông Dương Văn Hạnh và bà Nguyễn Thị Tái có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Dương Thị Hồi, 2 - Dương Văn Hào, 3 - Dương Văn Cát.

7 - Gia đình ông Chu Văn Ngọc và bà Lý Thị Ất có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Chu Văn Bạ, 2 - Chu Văn Long, 3 - Chu Thị Hợp.

8 - Gia đình ông Nông Văn Khoá và bà Trừ Thị Hoa có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Nông Công Bình, 2 - Nông Hải Bộ, 3 - Nông Trường Việt.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

9 - Gia đình ông Bế Văn Nhân và bà Nông Thị Hỷ có 3 con đi bộ đội, gồm 1 - Bế Thị Vững, 2 - Bế Thị Bền, 3 - Bế Văn Hoàng.

10 - Gia đình ông Nguyễn Lê Hoàn và bà Dương Thị Lương có 2 con, cả 2 con đều đi bộ đội, gồm 1 - Nguyễn Xuân Toàn, 2 - Nguyễn Đức Vinh.

11 - Gia đình ông Nguyễn Văn Nghiên và bà Nguyễn Thị Nụ có 2 con đi bộ đội là : 1- Nguyễn Văn Tuyến, 2 - Nguyễn Văn Thuận; trong đó Nguyễn Văn Thuận là Liệt sĩ chống Mỹ.

12 - Gia đình ông Nguyễn Văn Đức và bà Nguyễn Thị Ngọt có 2 con đi bộ đội là Nguyễn Văn Thịnh và Nguyễn Văn Quý; trong đó cả hai con đều là Liệt sĩ chống Mỹ.

13 - Gia đình ông Ma Văn Nhượng và bà Lành Thị Ngo có 2 con đi bộ đội là Ma Văn Tâm và Ma Văn Toàn; trong đó Ma Văn Tâm là Liệt sĩ chống Mỹ.

14 - Gia đình ông Hoàng Văn Lãm và bà Dương Thị Quy có 2 con đi bộ đội là Hoàng Thanh Đạm và Hoàng Thanh Đồng ; trong đó Hoàng Thanh Đồng là Liệt sĩ chống Mỹ.

15 - Gia đình ông Nông Tiến Diệu và bà Hoàng Thị Duyên có 2 con đi bộ đội là Nông Văn Ngọ và Nông Văn Chài; trong đó Nông Văn Ngọ là Liệt sĩ chống Mỹ.

16 - Gia đình ông Nguyễn Đăng Quý và bà Nguyễn Thị Nhật có 2 con đi bộ đội là Nguyễn Đăng Nhỡ và Nguyễn Đăng Thạch; trong đó Nguyễn Đăng Thạch là Liệt sĩ chống Mỹ.

17 - Gia đình ông Hoàng Văn Kính và bà Lại Thị Cúc có 2 con đi bộ đội là Hoàng Văn Toán và Hoàng Văn Xây; trong đó Hoàng Văn Toán là Liệt sĩ chống Mỹ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

18 - Gia đình ông Hà Văn Quảy và bà Chu Thị Say có 2 con đi bộ đội là Hà Văn Chương và Hà Văn Quý; trong đó Hà Văn Chương là Liệt sĩ chống Mỹ.

19 - Gia đình ông Triệu Văn Sen và bà Lương Thị Sảy có 2 con đi bộ đội là Triệu Văn Ký và Triệu Văn Thỏ; trong đó Triệu Văn Ký là Liệt sĩ chống Mỹ.

20 - Gia đình ông Vũ Đình Hương và bà Lê Thị Thược có 2 con đi bộ đội là Vũ Đình Canh và Vũ Đình Thìa; trong đó Vũ Đình Canh là Liệt sĩ chống Mỹ.

21 - Gia đình ông Chu Văn Bài và bà Nông Thị Huyền có 2 con đi bộ đội là Chu Viết Văn và Chu Minh Thi; trong đó Chu Viết Văn là Liệt sĩ chống Mỹ.

22 - Gia đình ông Hoàng Văn Suối và bà Vi Thị Hiền có 2 con đi bộ đội là Hoàng Văn Coóc và Hoàng Văn Đương; trong đó Hoàng Văn Coóc là Liệt sĩ chống Mỹ.

23 - Gia đình ông Nguyễn Đình Động và bà Nguyễn Thị Thanh có 2 con đi bộ đội là Nguyễn Văn Núi và Nguyễn Văn Khe; trong đó Nguyễn Văn Núi là Liệt sĩ chống Mỹ.

24 - Gia đình ông Lương Văn Ngọc và bà Ngô Thị Dìn có 2 con đi bộ đội là Lương Văn Chư và Lương Văn Bảo; trong đó Lương Văn Chư là Liệt sĩ chống Mỹ.

25 - Gia đình ông Vi Văn Dấu và bà Tăng Thị Tăng có 2 con đi bộ đội là Vi Viết Vinh và Vi Văn Đình; trong đó Vi Viết Vinh là Liệt sĩ chống Mỹ.

26 - Gia đình ông Chu Văn Nùng và bà Chu Thị Thức có 2 con đi bộ đội là Chu Văn Thắng và Chu Thị Nhạn; trong đó Chu Văn Thắng là Liệt sĩ chống Mỹ.

Phụ lục 2

DANH SÁCH LIỆT SĨ, THƯƠNG BINH VÀ NGƯỜI NHIỆM CHẤT ĐỘC HOÁ HỌC

A - Danh sách Liệt sĩ

I - Liệt sĩ chống Pháp

1 - Liệt sĩ Vi Văn Triệu, xóm Đồng Tác, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

2 - Liệt sĩ Tổng Thần Trung, xóm Khuôn Ruộng, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

3 - Liệt sĩ Hoàng Văn Thèn, sinh năm 1889, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

4 - Liệt sĩ Vi Văn Xương, quê quán xóm Đồng Danh, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

5 - Liệt sĩ Nông Viết Ý, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

6 - Liệt sĩ Trừ Văn Thầm, xóm Lò Gạch, cán bộ cách mạng bí mật, hi sinh năm 1941 tại Nhà tù Hoả Lò (Hà Nội).

7 - Liệt sĩ Lương Văn Ái, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.
6- Liệt sĩ Vi Viết Châu, sinh năm 1921, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

8 - Liệt sĩ Lương Văn Khén, sinh năm 1915, cán bộ bí mật, hi sinh tháng 12/1941.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

9 - Liệt sĩ Hà Văn Loi (Hà Văn Mạnh), xóm Đồng Ruộng, sinh năm 1917, Tiểu đội trưởng Cứu quốc quân II, hi sinh tại làng Chàng, xã Tràng Xá trong trận chiến đấu chống địch càn vào Mỏ Mũng ngày 12/ 12/1941.

10 - Liệt sĩ Ma Văn Năng, xóm Đồng Bài, sinh năm 1915, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

11 - Liệt sĩ Lương Văn Po, sinh năm 1900, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

12 - Liệt sĩ Lương Văn Sinh, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

13 - Liệt sĩ Vi Viết Châu, sinh năm 1921, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1941.

14 - Liệt sĩ Trừ Văn Thòong, xóm Lò Gạch, cán bộ hoạt động bí mật từ năm 1938, hi sinh năm 1943.

15 - Liệt sĩ Trừ Văn Thân, xóm Lò Gạch , cán bộ cách mạng hoạt động bí mật, hi sinh năm 1944 tại Nhà tù Chợ Chu (huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên).

16- Liệt sĩ Mông Văn Vây (Mông Phúc Thơ), xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1925, bộ đội Nam tiến chống Pháp, hi sinh tháng 12/1946, tại Mặt trận Nam Bộ.

17 - Liệt sĩ Trừ Văn Vần, xóm Lò Gạch, bộ đội, hi sinh tại quê trong Chiến dịch phản công Việt Bắc Thu Đông 1947.

18- Liệt sĩ Cam Văn Mục, xóm Đồng Danh, sinh năm 1920, du kích, hi sinh tháng 12/1949.

19 - Liệt sĩ Đàm Thị Len, xóm Cầu Nhỏ, sinh năm 1915, cán bộ bí mật, hi sinh năm 1951.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

20 - Liệt sĩ Chu Văn Chế, bộ đội, hi sinh tháng 10/1952.

21 - Liệt sĩ Chu Văn Hạc, sinh năm 1934, bộ đội, hi sinh năm 1953.

22 - Liệt sĩ Nông Văn Kim, xóm Đồng Ân, sinh năm 1934, bộ đội, hi sinh tháng 11/1953.

23 - Liệt sĩ Lý Văn Thú, sinh năm 1920, bộ đội, hi sinh trong thời kì kháng chiến chống Pháp.

II - Liệt sĩ chống Mĩ

1 - Liệt sĩ Chu Văn Nhật, xóm Đồng Ruộng, sinh năm 1941, hi sinh trong khi làm nhiệm vụ tiêu phỉ tại Hà Giang tháng 1/1961.

2 - Liệt sĩ Chu Văn Tịch, xóm Là Bo, sinh năm 1941, hi sinh tháng 3/1966 tại Mặt trận phía Nam.

3 - Liệt sĩ Hoàng Văn Toán, xóm Khuôn Ruộng, sinh năm 1930, hi sinh tháng 3/1966.

4 - Liệt sĩ Nông Văn Ngọ, xóm Làng Chàng, sinh năm 1942, hi sinh tháng 1/1967 tại Mặt trận phía Nam.

5 - Liệt sĩ Chu Văn Cò, xóm Là Bo, sinh năm 1937, hi sinh tháng 8/1967 tại Mặt trận phía Nam.

6 - Liệt sĩ Chu Văn Sinh (Chu Văn Xuân), xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1946, hi sinh tháng 8/1967 tại Mặt trận phía Nam.

7 - Liệt sĩ Chu Văn Phú, xóm Là Bo, sinh năm 1949, hi sinh tháng 12/1967, tại Mặt trận phía Nam.

8 - Liệt sĩ Lưu Văn Sán, xóm Đông Tác, sinh năm 1948, hi sinh tháng 12/1967 tại Mặt trận phía Nam.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

9 - Liệt sĩ Hoàng Văn Thượng, xóm Đồng Danh, sinh năm 1949, hi sinh tháng 12/1967 tại Mặt trận phía Nam.

10 - Liệt sĩ Chu Văn Nghi, xóm Là Bo, sinh năm 1948, hi sinh tháng 2/1968 tại Mặt trận phía Nam.

11 - Liệt sĩ Tạ Đăng Bùng, quê quán xóm Mỏ Đình, sinh năm 1947, hi sinh tháng 7/1968, tại Mặt trận phía Nam.

12 - Liệt sĩ Hà Văn Cam, xóm Làng Chàng, sinh năm 1948, hi sinh tháng 7/1968 tại Mặt trận phía Nam.

13 - Liệt sĩ Triệu Văn Ký, xóm Đồng Danh, sinh năm 1938, hi sinh tháng 9/1968 tại Mặt trận phía Nam.

14 - Liệt sĩ Chu Văn Thắng, xóm Là Bo, sinh năm 1948, hi sinh tháng 9/1968 tại Mặt trận phía Nam.

15 - Liệt sĩ Chu Bá Trung, xóm Là Bo, sinh năm 1944, hi sinh tháng 1/1969 tại Mặt trận phía Nam.

16 - Liệt sĩ Dương Văn Hảo, xóm Thành Tiến, sinh năm 1950, hi sinh tháng 7/1969 tại Mặt trận phía Nam.

17 - Liệt sĩ Nguyễn Văn Bình, quê quán xóm Đồng Danh, sinh năm 1949, hi sinh tháng 8/1969, tại Mặt trận phía Nam.

18 - Liệt sĩ Lương Văn Chư, xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1946, hi sinh tháng 8/1969 tại Mặt trận phía Nam.

19 - Liệt sĩ Lý Văn Hậu, xóm Tân Thành, năm sinh 1950, hi sinh tháng 11/1969 tại Mặt trận phía Nam.

20 - Liệt sĩ Vi Văn Lịch, xóm Làng Chàng, sinh năm 1946, hi sinh tháng 11/1969 tại Mặt trận phía Nam.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

21 - Liệt sĩ Hà Văn Phổng, xóm Lò Gạch, sinh năm 1942, hi sinh tháng 11/1969, tại Mặt trận phía Nam.

22 - Liệt sĩ Nguyễn Văn Quỳ, xóm Làng Đền, sinh năm 1942, hi sinh tháng 12/1969 tại Mặt trận phía Nam.

23 - Liệt sĩ Ma Văn Tầm, xóm Làng Đền, sinh năm 1941, hi sinh tháng 4/1970 tại Mặt trận phía Nam.

24 - Liệt sĩ Nguyễn Quang Thuận, xóm Mỏ Đình, sinh năm 1945, hi sinh tháng 5/1970 tại Mặt trận phía Nam.

25 - Liệt sĩ Nông Văn Thắng, xóm Thành Tiến, sinh năm 1945, hi sinh tháng 5/1970 tại Mặt trận phía Nam.

26 - Liệt sĩ Phan Văn Tảo, xóm Đồng Tác, sinh năm 1951, hi sinh tháng 6/1970 tại Mặt trận phía Nam.

27 - Liệt sĩ Dương Văn Ngọc, xóm Thành Tiến, sinh năm 1951, hi sinh tháng 6/1970 tại Mặt trận phía Nam.

28 - Liệt sĩ Vũ Đình Canh, xóm Đồng Bài, sinh năm 1945, hi sinh tháng 6/1970 tại Mặt trận phía Nam.

29 - Liệt sĩ Nông Hải Đình, xóm Thành Tiến, sinh năm 1947, hi sinh tháng 8/1970 tại Mặt trận phía Nam.

30 - Liệt sĩ Bùi Văn Thạo, xóm Đồng Ân, sinh năm 1950, hi sinh tháng 9/1970 tại Mặt trận phía Nam.

31 - Liệt sĩ Hoàng Thanh Đồng, xóm Làng Đền, sinh năm 1943, hi sinh tháng 12/1970 tại Mặt trận phía Nam.

32 - Liệt sĩ Hoàng Văn Địa, xóm Đồng Danh, sinh năm 1949, hi sinh tháng 1/1971 tại Mặt trận phía Nam.

33 - Liệt sĩ Nguyễn Trường Sơn, xóm Mỏ Bến, sinh năm 1944, hi sinh tháng 5/1971 tại Mặt trận phía Nam.

34 - Liệt sĩ Hoàng Văn Ngự, xóm Đồng Ân, sinh năm 1949, hi sinh tháng 6/1971 tại Mặt trận phía Nam.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

35 - Liệt sĩ Chu Viết Văn, xóm Là Bo, sinh năm 1950, hi sinh tháng 10/1971 tại Mặt trận phía Nam.

36 - Liệt sĩ Chu Văn Lệ, xóm Là Đông, sinh năm 1941, hi sinh tháng 2/1972 tại Mặt trận phía Nam.

37 - Liệt sĩ Nguyễn Văn Thịnh, xóm Làng Đền, sinh năm 1943, hi sinh tháng 2/1972 tại Mặt trận phía Nam.

38 - Liệt sĩ Dương Hữu Mô, xóm Làng Chàng, sinh năm 1950, hi sinh tháng 4/1972 tại Mặt trận phía Nam.

39 - Liệt sĩ Lý Văn Nhói, xóm Cầu Nhỏ, sinh năm 1947, hi sinh tháng 5/1972, tại Mặt trận phía Nam.

40 - Liệt sĩ Nguyễn Đăng Thạch, xóm Mỏ Đình, sinh năm 1947, hi sinh tháng 5/1972 tại Mặt trận phía Nam.

41 - Liệt sĩ Nông Mạnh Hùng, xóm Làng Đền, sinh năm 1951, hi sinh tháng 3/1973 tại Mặt trận phía Nam.

42 - Liệt sĩ Hoàng Văn Phin, xóm Đồng Tác, sinh năm 1942, hi sinh tháng 8/1973, tại Mặt trận phía Nam.

43 - Liệt sĩ Hà Văn Chương, xóm Làng Chàng, sinh năm 1946, hi sinh tháng 9/1973 tại Mặt trận phía Nam.

44 - Liệt sĩ Lê Kế Lộc, xóm Làng Chàng, sinh năm 1946, hi sinh tháng 9/1973 tại Mặt trận phía Nam.

45 - Liệt sĩ Bế Văn Mật, xóm Làng Chàng, sinh năm 1950, hi sinh tháng 12/1973 tại Mặt trận phía Nam.

46 - Liệt sĩ Lăng Văn Phương, xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1946, hi sinh tháng 4/1974 tại Mặt trận phía Nam.

47 - Liệt sĩ Hoàng Văn Coóc, xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1952, hi sinh tháng 7/1974 tại Mặt trận phía Nam.

48 - Liệt sĩ Lê Văn Hang, xóm Cầu Nhỏ, sinh năm 1950, hi sinh tháng 10/1974 tại Mặt trận phía Nam.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

49 - Liệt sĩ Vi Văn Vinh, xóm Đồng Tác, sinh năm 1955, hi sinh tháng 11/1974 tại Mặt trận phía Nam.

50 - Liệt sĩ Phan Văn Chắc, xóm Mỏ Bể, sinh năm 1954, hi sinh năm 1974 tại Mặt trận phía Nam.

51 - Liệt sĩ Công an Nhân dân Lý Văn Đạt, sinh năm 1931(chưa xác định cụ thể thời gian và địa điểm hi sinh).

52 - Liệt sĩ Bế Văn Hy (chưa xác định cụ thể thời gian và địa điểm hi sinh).

53 - Liệt sĩ Nguyễn Đức Thuật, sinh năm 1945, hi sinh trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

III - Liệt sĩ thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

1- Liệt sĩ Bế Văn Chung, xóm Đồng Ruộng, sinh năm 1952, hi sinh tháng 3/1978 tại Mặt trận Tây Nam.

2- Liệt sĩ Phan Văn Chiến, xóm Tân Thành, sinh năm 1957, hi sinh tháng 3/1978 tại Mặt trận biên giới Tây Nam.

3- Liệt sĩ Hà Văn Quân, xóm Cầu Nhỏ, sinh năm 1956, hi sinh tháng 6/1981 tại Mặt trận biên giới Tây Nam.

4 - Liệt sĩ Trần Văn Bít, xóm Đồng Ân, sinh năm 1964, hi sinh năm 1981 tại Mặt trận biên giới phía Bắc.

B - Danh sách Thương binh

1 - Thương binh Hoàng Xuân, xóm Cầu Nhỏ, sinh năm 1913, chức vụ Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai.

2 - Thương binh Trần Văn Thử, xóm Đồng Ân, sinh năm 1914, chức vụ Chiến sĩ.

3 - Thương binh Vi Văn Bảo (Vũ Ngọc Bảo), xóm Đồng Tác, sinh năm 1923, chức vụ Chiến sĩ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

4 - Thương binh Chu Bá Tòng, xóm Thành Tiến, sinh năm 1925, chức vụ Chiến sĩ.

5 - Thương binh Trần Văn Khôi, xóm Là Lưu, sinh năm 1927, chức vụ Chiến sĩ.

6 - Thương binh Đinh Văn Hiệp, xóm Mỏ Bể, sinh năm 1927, chức vụ Trung đội trưởng.

7 - Thương binh Nông Mạnh Cầm, xóm Đồng Ân, sinh năm 1929, chức vụ Chiến sĩ.

8 - Thương binh Hoàng Minh Trọng, xóm Làng Chàng, sinh năm 1930, chức vụ Chiến sĩ.

9 - Thương binh Đặng Văn Hải, xóm Khuôn Ruộng, sinh năm 1932, chức vụ Chiến sĩ.

10 - Thương binh Đàm Mai Chi, xóm Đồng Mỏ, sinh năm 1932, chức vụ Chiến sĩ.

11 - Thương binh Vũ Đình Diện, xóm Mỏ Bể, sinh năm 1937, chức vụ Tiểu đội trưởng.

12 - Thương binh Nông Chí Kiên, xóm Thành Tiến, sinh năm 1942, chức vụ Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai.

13 - Thương binh Chu Văn Bạt, xóm Đồng Ân, sinh năm 1944, chức vụ Chiến sĩ.

14 - Thương binh Triệu Như Chương, xóm Làng Chàng, sinh năm 1944, chức vụ Chiến sĩ.

15 - Thương binh Nguyễn Văn Diễm, xóm Làng Chàng, sinh năm 1945, chức vụ Đại đội trưởng.

16 - Thương binh Phạm Văn Hà, xóm Mỏ Bể, sinh năm 1945, chức vụ Chiến sĩ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

17 - Thương binh Hoàng Văn Chinh, xóm Làng Đèn, sinh năm 1948, chức vụ Chiến sĩ

18 - Thương binh Chu Văn Thử, xóm Là Bo, sinh năm 1949, chức vụ Tiểu đội trưởng.

19 - Thương binh Ma Công Toàn, xóm Làng Đèn, sinh năm 1951, cấp bậc Trung sĩ.

20 - Thương binh Nguyễn Văn Khe, xóm Mỏ Đình, sinh năm 1952, chức vụ Chiến sĩ.

21 - Thương binh Nguyễn Văn Liên, xóm Làng Đèn, sinh năm 1952, chức vụ Chiến sĩ.

22 - Thương binh Nông Văn Cầu, xóm Đồng Ên, sinh năm 1955, chức vụ Tiểu đội trưởng .

23 - Thương binh Nguyễn Văn Tuyển, xóm Mỏ Đình, sinh năm 1955, chức vụ Chiến sĩ.

24 - Thương binh Hà Văn Việt, xóm Đồng Ruộng, sinh năm 1955, chức vụ Chiến sĩ.

25 - Thương binh Lâu Văn Tu, xóm Chòi Hồng, sinh năm 1955, chức vụ Chiến sĩ.

26 - Thương binh Nông Tiến Trung, xóm Thành Tiến, sinh năm 1957, chức vụ Chiến sĩ.

27 - Thương binh Hà Văn Hùng, xóm Đồng Ruộng, sinh năm 1960, chức vụ Chiến sĩ.

28 - Thương binh Nông Văn Tuấn, xóm Làng Chàng, sinh năm 1966, chức vụ Chiến sĩ

29 - Thương binh Triệu Viết Phì, xóm Đồng Ruộng, chức vụ Chiến sĩ.

30 - Nguyễn Văn Tuất, xóm Tân Thành, sinh năm 1946, chức vụ Chiến sĩ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

C - Danh sách những người nhiễm chất độc hoá học

1- Bùi Thanh Bình. 2- Phan Thanh Đa. 3- Hoàng Đăng Phúc. 4- Nguyễn Đức Đạt. 5- Trần Văn Minh. 6- Phạm Việt Hùng. 7- Trần Văn Sáng. 8- Nguyễn Văn Giáp. 9- Hoàng Việt Thành. 10- Hoàng Đức Lan. 11- Nông Văn Phùng. 12- Hoàng Văn Trại. 13- Hoàng Văn Ngoằng. 14- Nguyễn Văn Liên. 15- Hoàng Đức Chinh. 16- Đặng Trần Tiến. 17- Đoàn Bá Chiến. 18- Lê Kế Khuynh. 19- Hà Văn Chì. 20- Hà Văn Quý. 21- Nguyễn Phúc Vít. 22- Nông Duy Lường. 23- Nguyễn Thế Nhật. 24- Phạm Quốc Việt. 25- Dương Văn Thìn. 26- Nông Văn Nga. 27- Chu Trung Vĩnh. 28- Nguyễn Thị Minh. 29- Nông Trường Việt. 30- Chu Văn Thế. 31- Chu Văn Thử. 32- Nguyễn Thị Muốt. 33- Chu Văn Thường. 34- Nguyễn Văn Đức. 35- Hoàng Văn Việt. 36- Nguyễn Văn Tuất. 37- Bùi Huy Hào. 38- Hoàng Văn Phoi. 39- Ngô Thế Dương. 40- Lê Cao Thịnh. 41- Lê Xuân Ngừng. 42- Hà Văn Như. 43- Ninh Đắc Ba. 44- Bé Văn Tỵ. 45- Triệu Văn Thỏ. 46- Hà Văn Sài. 47- Hoàng Văn Tốt. 48- Mông Đức Vy. 49- Nông Văn Chài. 50- Chu Văn Lân. 51- Nguyễn Hồng Đệ. 52- Nông Văn Bạ. 53- Nông Hải Bộ. 54- Nguyễn Hữu Ưa. 55- Dương Tấn Nghĩa. 56- Dương Văn Thuận. 57- Chu Viết Thành. 58- Nguyễn Đức Tú. 59- Nguyễn Thành Thập. 60- Tiền Thành Sơn.

Phụ lục 3

**DANH SÁCH CHI ỦY (ĐẢNG ỦY) XÃ CÁC
NHIỆM KÌ**

Thời kì kháng chiến chống Pháp :

1 - Cam Văn Quỳnh, Bí thư Chi bộ từ năm 1945 đến năm 1946.

2 - Ma Văn Nhượng, Bí thư Chi bộ từ năm 1946 đến năm 1948.

3 - Chu Văn Huyền, Quyền Bí thư Chi bộ từ năm 1949 đến tháng 10/ 1953.

4 - Đồng chí Nguyễn Văn Cán, Quyền Bí thư Chi bộ từ tháng 10/1953 đến năm 1954.

Từ năm 1954 đến năm 1957 :

1- Cam Văn Quỳnh, Bí thư Chi bộ từ năm 1954 đến năm 1956 và Hoàng Văn Tài, Bí thư Chi bộ từ năm 1956 đến năm 1957.

2 - Chu Phóng, Phó Bí thư .

3 - Chu Văn Tuyển, Chi uỷ viên - Bí thư Nông hội.

Chi uỷ nhiệm kì 2 (1957-1958)

1 - Chu Bá Chiền, Bí thư .

2 - Đàm Văn Hậu, Phó Bí thư .

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

3 - Chu Văn Sông, Ủy viên Thường vụ Chi ủy.

4 - Nguyễn Văn Uyên, Chi ủy viên.

5 - Lê Văn Câu, Chi ủy viên

6 - Dương Văn Lương, Chi ủy viên

7 - Dương Văn Lô, Chi ủy viên.

Chi ủy nhiệm kì 3 (1958 - 1959)

1 - Chu Bá Chiền, Bí thư .

2 - Đàm Văn Hậu, Phó Bí thư .

3 - Hoàng Văn Tài, Ủy viên Thường vụ Chi ủy.

4 - Dương Văn Lô, Chi ủy viên.

5 - Chu Văn Nùng, Chi ủy viên

6 - Hoàng Hùng Long, Chi ủy viên

7 - Hoàng Thị Tươi, Chi ủy viên

Chi ủy nhiệm kì 4 (1960-1961)

1 - Dương Văn Lô, Bí thư .

2 - Chu Bá Tòng, Phó Bí thư .

3 - Hoàng Văn Tài, Ủy viên Thường vụ Chi ủy.

4 - Bế Văn Cam, Chi ủy viên.

5 - Hoàng Thị Tươi, Chi ủy viên

6 - Phan Văn Khìn, Chi ủy viên

7 - Chu Văn Nùng ,Chi ủy viên

Chi ủy nhiệm kì 5 (1962-1963)

1 - Chu Bá Tòng, Bí thư .

2 - Dương Văn Lô, Phó Bí thư .

3 - Bế Văn Cầu, Ủy viên Thường vụ Chi ủy.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 - 2007

4 - Hoàng Ngọc Tiên, Chi uỷ viên.

5 - Hoàng Hùng Long, Chi uỷ viên.

6 - Chu Văn Bồi, Chi uỷ viên.

7 - Nông Thị San, Chi uỷ viên.

Chi uỷ nhiệm kì 6 (1963-1965)

1 - Chu Bá Tòng, Bí thư .

2 - Hà Châm, Phó Bí thư .

3 - Hoàng Hùng Long , Uỷ viên Thường vụ Chi uỷ.

4 - Dương Văn Lô, Chi uỷ viên.

5 - Bé Văn Cầu, Chi uỷ viên.

6 - Chu Văn Bồi, Chi uỷ viên.

7 - Hoàng Thị Tươi, Chi uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 7 (1965-1967)

1 - Chu Bá Tòng, Bí thư .

2 - Hà Châm, Phó Bí thư .

3 - Bé Văn Cầu, Uỷ viên Ban Thường vụ .

4 - Chu Văn Bồi, Đảng uỷ viên.

5 - Nguyễn Văn Vững , Đảng uỷ viên - Thường trực
Đảng uỷ.

6 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên

Đảng uỷ nhiệm kì 8 (1967-1969)

1 - Hà Châm, Bí thư .

2 - Bé Văn Cầu, Phó Bí thư .

3 - Chu Văn Bồi, Uỷ viên Ban Thường vụ .

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

4 - Nguyễn Văn Vững, Đảng uỷ viên - Thường trực Đảng uỷ.

5 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 9 (1969-1973)

1 - Bé Văn Cầu, Bí thư .

2 - Chu Văn Bồi, Phó Bí thư .

3 - Đàm Thị Dị, Uỷ viên Ban Thường vụ .

4 - Nguyễn Văn Vững, Đảng uỷ viên - Thường trực Đảng uỷ.

5 - Chu Văn Tụng, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 10 (1974-1979)

1 - Chu Văn Bồi, Bí thư từ 1974 - 9/1977.

2 - Bé Văn Cầu, Phó Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch UBHC (UBND) xã 1974- 6/1976.

3 - Phan Văn Khìn, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ (1974-1976).

4 - Đàm Thị Dị, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ (1976-1979).

5 - Hoàng Văn Thử, Uỷ viên Ban Thường vụ.

6 - Lường Văn Lăng, Đảng uỷ viên,

7 - Triệu Văn Làn, Đảng uỷ viên,

8 - Chu Văn Tụng, Đảng uỷ viên - Chủ tịch từ 6/1976; Bí thư từ 9/1977.

9 - Nguyễn Thị Tý, Đảng uỷ viên - Hội trưởng Phụ nữ.

10 - Chu Đức Khuê, Đảng uỷ viên,

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRẢNG XÁ 1937 – 2007

11 - Hoàng Văn Cần, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 11 (1979-1982)

1 - Phan Văn Khìn - Bí thư (năm 1980 đồng chí Ngô Quốc An làm Bí thư Đảng uỷ thay đồng chí Phan Văn Khìn)

2 - Chu Văn Tụng, Phó Bí thư .

3 - Bế Văn Lai, Uỷ viên Ban Thường vụ .

4 - Nông Kim Ngân, Đảng uỷ viên.

5 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên - Thường trực Đảng uỷ.

6 - Nguyễn Đức Vinh, Đảng uỷ viên.

7 - Bế Văn Ty, Đảng uỷ viên.

8 - Chu Văn Bôi, Đảng uỷ viên.

9 - Nguyễn Phúc Vít, Đảng uỷ viên.

10 - Tăng Đức Hân, Đảng uỷ viên.

11 - Triệu Văn Thương, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 12 (1982-1984)

1 - Bế Văn Lai, Bí thư.

2 - Nông Kim Ngân, Phó Bí Thư.

3 - Hoàng Văn Thử, Uỷ viên Ban Thường vụ.

4 - Chu Văn Tụng, Đảng uỷ viên.

5 - Nguyễn Phúc Vít, Đảng uỷ viên.

6 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên.

7 - Bế Văn Ty, Đảng uỷ viên.

8- Triệu Văn Thương, Đảng uỷ viên.

9- Hoàng Văn Chịch, Đảng uỷ viên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

10- Chu Văn Thứ, Đảng uỷ viên.

11- Triệu Khắc Tinh, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 13 (1985-1987)

1- Hoàng Văn Thứ, Bí thư .

2- Triệu Khắc Tinh, Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ

3 - Nông Kim Ngân, Uỷ viên Ban Thường vụ .

4 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên.

5 - Hà Văn Eng, Đảng uỷ viên.

6 - Bế Văn Ty, Đảng uỷ viên.

7 - Chu Văn Tụng, Đảng uỷ viên.

8 - Hoàng Văn Chịch, Đảng uỷ viên.

9 - Nguyễn Đăng Quyền, Đảng uỷ viên.

10 - Bùi Tiến Vy, Đảng uỷ viên.

11 - Nông Văn Thắng, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 14 (1987-1989)

1 - Hoàng Văn Thứ, Bí thư .

2 - Nông Kim Ngân, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã..

3 - Bùi Tiến Vy, Uỷ viên Ban Thường vụ - Trưởng ban Kiểm tra Đảng uỷ.

4 - Đàm Thị Dị, Đảng uỷ viên- Hội trưởng Phụ nữ.

5 - Lý Văn Mậu, Đảng uỷ viên - Bí thư Đoàn xã.

6 - Bế Văn Ty, Đảng uỷ viên - Xã đội trưởng.

7 - Đàm Văn Chi, Đảng uỷ viên.

8 - Nguyễn Phúc Vít, Đảng uỷ viên.

9 - Nguyễn Văn Diu, Đảng uỷ viên - Chủ tịch Mặt trận.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

10 - Hoàng Văn Viên, Đảng uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND, Trưởng Công an xã.

11- Triệu Khắc Tinh, Đảng uỷ viên - Chủ tịch Hội Nông dân tập thể.

12 - Chu Văn Thứ, Đảng uỷ viên.

Đảng uỷ nhiệm kì 15 (1989-1991)

1 - Hoàng Văn Thứ, Bí thư .

2 - Bùi Tiến Vy, Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ.

3 - Nguyễn Phúc Vít, Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ - Chủ tịch UBND xã.

4 - Hà Văn Phùng, Đảng uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.

5 - Nông Văn Hợp, Đảng uỷ viên.

6 - Chu Văn Thứ, Đảng uỷ viên - Chủ tịch Mặt trận.

7 - Lê Kế Khuynh, Đảng uỷ viên - Phụ trách Thương binh và Xã hội.

8 - Lê Mạnh Hùng, Đảng uỷ viên.

9 - Nguyễn Hoàng Đức, Đảng uỷ viên.

10 - Hà Văn Tình, Đảng uỷ viên.

11 - Nông Trường Việt, Đảng uỷ viên .

Đảng uỷ nhiệm kì 16 (1991-1993)

1 - Hoàng Văn Thứ, Bí thư .

2 - Nguyễn Phúc Vít, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.

3 - Chu Văn Thứ, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

4- Hà Văn Phùng, Đảng uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.

5 - Nông Ngọc Hợp, Đảng uỷ viên.

6 - Bùi Tiến Vy, Đảng uỷ viên - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường cấp II Tràng Xá.

7 - Lê Kế Khuynh, Đảng uỷ viên - Phụ trách Thương binh và Xã hội.

8 - Lê Mạnh Hùng, Đảng uỷ viên.

9 - Hoàng Văn Nhu ,Đảng uỷ viên.

10 - Nông Trường Việt, Đảng uỷ viên .

Đảng uỷ nhiệm kì 17 (1994- 2000)

1 - Chu Thanh Nhị, Bí thư .

2 - Nguyễn Phúc Vít, Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ (1995-1996).

3 - Đoàn Bá Chiến, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ (1994-1995).

4 - Hà Văn Phùng, Đảng uỷ viên - Chủ tịch UBND xã.

5 - Nông Ngọc Hợp, Đảng uỷ viên.

6 - Hoàng Văn Phơi, Đảng uỷ viên - Xã đội trưởng.

7 - Hoàng văn Trại, Đảng uỷ viên.

8 - Lê Mạnh Hùng, Đảng uỷ viên.

9 - Lương Quang Hội, Đảng uỷ viên.

10 - Hoàng Văn Thử, Đảng uỷ viên.

11- Bùi Tiến Vy, Đảng uỷ viên .

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Năm 1995 bổ sung hai đồng chí Nguyễn Hữu Ưa và Chu Đình Sĩ vào Đảng uỷ thay hai đồng chí Đoàn Bá Chiến (nghỉ) và Lương Quang Hội (tù trần).

Đảng uỷ nhiệm kì 18 (2000 - 2005)

- 1 - Hà Văn Phùng, Bí thư .
- 2 - Lê Mạnh Hùng, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.
- 3 - Nguyễn Hữu Ưa, Uỷ viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng uỷ.
- 4 - Nguyễn Anh Tuấn, Đảng uỷ viên - Trưởng Công an xã..
- 5 - Vi Thị Dư, Đảng uỷ viên.
- 6 - Trần Minh, Đảng uỷ viên - Phó Chủ tịch HĐND xã.
- 7 - Nông Thị Đông, Đảng uỷ viên- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã..
- 8 - Chu Trung Vĩnh, Đảng uỷ viên - Chủ tịch Mặt trận.
- 9 - Hoàng Văn Phơi ,Đảng uỷ viên - Phó Chủ tịch UBND xã.
- 10 - Vi Văn Thành, Đảng uỷ viên - phụ trách Giao thông - Liên lạc.
- 11 - Hoàng Văn Kiềm, Đảng uỷ viên - Bí thư Đoàn xã.
- 12 - Lê Xuân Ngừng, Đảng uỷ viên - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh.
- 13 - Hà Văn Chiến, Đảng uỷ viên - Xã đội trưởng.

Đảng uỷ nhiệm kì 19 (2005-2010)

- 1 - Nguyễn Hữu Ưa, Bí thư .
- 2 - Lê Mạnh Hùng, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND xã.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

3 - Vi Văn Thành, Ủy viên Ban Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

4 - Phạm Văn Hợp, Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ Trường Trung học cơ sở Đông Bo.

5 - Vi Thị Dư, Đảng ủy viên - Bí thư Chi bộ Trường Tiểu học xã Tràng Xá.

6 - Trần Văn Minh, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

7 - Hoàng Văn Kiêm, Đảng ủy viên - Bí thư Đoàn xã.

8 - Hoàng Văn Phơi, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

9 - Hoàng Phi Diện, Đảng ủy viên - Trưởng Công an xã.

10 - Nguyễn Anh Tuấn, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

11 - Hoàng Văn Tài, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Mặt trận.

12 - Nguyễn Hữu Tường, Đảng ủy viên - Chủ tịch Hội Nông dân .

13 - Hà Văn Chiến, Đảng ủy viên - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã.

Phụ lục 4

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
ỦY BAN HÀNH CHÍNH (UBND) XÃ VÀ BÍ THƯ,
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC CHI BỘ (ĐẢNG ỦY)
XÃ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2010**

1 - Đồng chí Triệu Trung Bang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã từ tháng 3 đến tháng 9/1945.

2 - Đồng chí Cam Văn Quỳnh, Bí thư Chi bộ từ năm 1945 đến năm 1946 và từ năm 1954 đến năm 1956.

3- Đồng chí Ma Văn Nhượng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã từ tháng 9/1945 đến năm 1946; Bí thư Chi bộ từ cuối năm 1946 đến năm 1948.

4- Đồng chí Chu Văn Huyền, Quyền Bí thư Chi bộ từ năm 1949, Bí thư Chi bộ từ năm 1950 đến 10/ 1953.

5- Đồng chí Nguyễn Văn Cán, Quyền Bí thư Chi bộ từ tháng 10/1953 đến năm 1954.

6- Đồng chí Hoàng Văn Tài, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính (Ủy ban hành chính) xã từ năm 1954 đến năm 1958; Bí thư Chi bộ từ năm 1956 đến năm 1957.

7- Đồng chí Chu Bá Chiền, Bí thư Chi bộ từ năm 1957 đến năm 1959.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

8- Đồng chí Dương Văn Lô, Bí thư Chi bộ từ năm 1959 đến năm 1961, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1961 đến năm 1963.

9- Đồng chí Đàm Văn Hậu, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1959 đến năm 1960, Bí thư Đảng ủy từ tháng 8/1965 đến tháng 5/1966.

10- Đồng chí Chu Bá Tông, Bí thư Chi bộ từ năm 1962 đến năm 1965, Bí thư Đảng ủy từ tháng 5 đến tháng 8/1965.

11- Đồng chí Hà Châm, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1963 đến năm 1967, Bí thư Đảng ủy từ tháng 6/ 1966 đến năm 1968.

12- Đồng chí Bế Văn Cầu, Bí thư Đảng ủy từ năm 1968 đến năm 1974, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ năm 1974 đến năm 1977.

13- Đồng chí Chu Văn Bôi, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã từ 5/1967 đến 4/1974, Bí thư Đảng ủy từ tháng 5/1973 đến tháng 10/1979.

14- Đồng chí Phan Văn Khìn, Bí thư Đảng ủy từ năm 1979 đến năm 1980.

15- Đồng chí Ngô Quốc An, Bí thư Đảng ủy từ năm 1980 đến năm 1981.

16- Đồng chí Chu Văn Tụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1977 đến năm 1981, Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1982 đến năm 1983.

17- Đồng chí Bế Văn Lai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1982 đến năm 1983, Bí thư Đảng ủy xã từ năm 1983 đến tháng 5/ 1985.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 – 2007

18- Đồng chí Nông Kim Ngân, Quyền Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1983 đến tháng 11/ 1989.

19- Đồng chí Hoàng Văn Thử, Bí thư Đảng ủy từ tháng 5/ 1985 đến tháng 5/ 1994.

20 - Đồng chí Nguyễn Phúc Vít, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ tháng 11/ 1989 đến tháng 12/ 1994.

21 - Đồng chí Bùi Tiến Vy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã từ năm 1989 đến năm 1991.

22 - Đồng chí Chu Thanh Nhị, Bí thư Đảng ủy từ năm 1994 đến năm 1999.

23- Đồng chí Hà Văn Phùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1994 đến năm 2000, Bí thư Đảng ủy từ năm 2000 đến năm 2004.

24- Đồng chí Lê Mạnh Hùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ năm 1999, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ tháng 1/2010.

25- Đồng chí Nguyễn Hữu U'a, Bí thư Đảng ủy từ tháng 12/ 2004; đến tháng 1/2010, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

26- Đồng chí Vi Văn Thành, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy từ tháng 1/2010.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời giới thiệu	5
Chương I: Quê hương, con người và truyền thống	8
Chương II: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)	53
Chương III: Lãnh đạo xây dựng Chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)	88
Chương IV: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng – bảo vệ tổ quốc và đổi mới đất nước (1975-1990)	157
Chương V: Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1991-2007)	223
KẾT LUẬN	293
PHẦN PHỤ LỤC	309

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TRÀNG XÁ 1937 - 2007

Ban Biên soạn :

Nguyễn Văn Thắng :

Chủ biên (mục III Chương II, Chương IV, Kết luận, Phụ lục)

Tiến sĩ Nguyễn Xuân Minh :

Ủy viên (Chương V).

Cử nhân Vũ Thanh Khôi :

Ủy viên (Chương I và các mục I, II Chương II).

Cử nhân Nguyễn Đức Thọ :

Ủy viên (Chương III).

và sự tham gia khai tác tư liệu của **Ths. Hà Huy Hoàng**

Tổ Khai thác sưu tầm tư liệu :

Chu Thanh Nhị, Đoàn Bá Chiến, Hoàng Quỳnh,

Chu Trung Vĩnh, Lê Xuân Nùng.

Hoàn chỉnh bản thảo :

Nguyễn Văn Thắng – Vũ Thanh Khôi.

Sửa bản in :

Thắng - Khôi.

Bìa :

Hoàng Đức Thuận.

Ảnh :

Đảng uỷ và Uỷ ban nhân dân xã Tràng Xá.

In 400 cuốn khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty CP In Thái Nguyên.
Giấy phép xuất bản số 41/GP-STTTT do Sở Thông tin truyền
thông Thái Nguyên cấp ngày 25 tháng 8 năm 2010
In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 – 2010.



